

ĐỀ LUYỆN TẬP SỐ 1

Câu 1. Trước khi cách mạng bùng nổ năm 1917, Nga là nước có thể chế chính trị như thế nào?

- A. Cộng hòa tư sản. B. Quân chủ chuyên chế. C. Quân chủ lập hiến. D. Độc tài chuyên chế.

Câu 2. Hội nghị Ianta có ảnh hưởng thế nào đến tình hình quan hệ quốc tế sau Chiến tranh thế giới thứ hai ?

A. Trở thành khuôn khổ một trật tự thế giới mới, từng bước được thiết lập trong những năm 1945 - 1949.

B. Làm nảy sinh những mâu thuẫn giữa các phe phái trên thế giới.

C. Đánh dấu sự hình thành trật tự thế giới đơn cực.

D. Đánh dấu sự xác lập vai trò bá chủ thế giới của Mỹ.

Câu 3. Trong khoảng ba thập niên đầu sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Liên Xô là nước đi đầu trong lĩnh vực nào dưới đây ?

A. Công nghiệp nhẹ.

B. Công nghiệp dầu mỏ.

C. Công nghiệp vũ trụ và công nghiệp điện hạt nhân.

D. Sản xuất nông nghiệp.

Câu 4. Từ năm 1947, các chiến khu Lào dần dần được thành lập ở các vùng nào?

A. Trung Lào, Tây Lào, Hạ Lào.

B. Thượng Lào, Tây Bắc Lào, Hạ Lào.

C. Tây Lào, Thượng Lào, Trung Lào.

D. Tây Lào, Thượng Lào, Đông Bắc Lào.

Câu 5. Cuộc chiến tranh hai miền Nam - Bắc Triều Tiên được sự hậu thuẫn của hai nước nào?

A. Liên Xô và Anh.

B. Liên Xô và Trung Quốc.

C. Mỹ và Anh.

D. Liên Xô và Mỹ.

Câu 6. Khác với châu Á và châu Phi, đối tượng đấu tranh của nhân dân các nước Mỹ Latinh là

A. chế độ phân biệt chủng tộc.

B. chế độ độc tài thân Mỹ.

C. đế quốc Mỹ.

D. thực dân Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha.

Câu 7. Nguyên nhân quyết định nhất mang lại thắng lợi của nhân dân Việt Nam và Lào năm 1945 là

A. có sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Đông Dương.

B. các nước Đồng minh giúp đỡ để giải phóng.

C. quân Đồng minh chưa vào Đông Nam Á giải giáp quân đội Nhật Bản.

D. phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh không điều kiện.

Câu 8. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Nhật Bản đã gặp phải những khó khăn gì cho quá trình phát triển kinh tế?

- A. Bị các nước đế quốc bao vây về kinh tế.
- B. Bị quân đội Mỹ chiếm đóng theo chế độ quân quản.
- C. Bị mất hết thuộc địa, kinh tế bị tàn phá nặng nề, nghèo tài nguyên thiên nhiên.
- D. Nạn thất nghiệp, thiếu lương thực, thực phẩm.

Câu 9. Nhân vật nào của nước Mỹ đã đề ra kế hoạch góp phần giúp các nước Tây Âu nhanh chóng khôi phục kinh tế sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Rudoven.
- B. Kennơđi
- C. Truman.
- D. Mác san.

Câu 10. Quan hệ quốc tế bắt đầu chuyển từ đối đầu sang đối thoại từ

- A. Nửa sau những năm 80 của thế kỉ XX.
- B. Nửa sau những năm 70 của thế kỉ XX.
- C. Nửa đầu những năm 90 của thế kỉ XX.
- D. Nửa đầu những năm 80 của thế kỉ XX.

Câu 11. Mục tiêu bao trùm của Mỹ sau Chiến tranh lạnh là

- A. liên kết, hợp tác quân sự.
- B. thiết lập trật tự thế giới "đơn cực".
- C. duy trì ổn định trật tự thế giới.
- D. thiết lập trật tự đa phương.

Câu 12. Sự kiện khởi đầu Chiến tranh lạnh là

- A. Kế hoạch Mác san ra đời.
- B. Mỹ gây ra cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam.
- C. Mỹ thành lập khối quân sự NATO.
- D. bài phát biểu của Tổng thống Mỹ tháng 3 năm 1947

Câu 13. Nội dung nào dưới đây không phải nguyên nhân Yên Thế được chọn để xây dựng căn cứ khởi nghĩa?

- A. Vùng đất màu mỡ thuận lợi cho sản xuất phát triển.
- B. Vùng đất dưới sự cai quản của Pháp còn lỏng lẻo.
- C. Vùng rừng núi hiểm trở dễ tiến, dễ lui.
- D. Vùng đất này dân lưu tán đông.

Câu 14. Tại sao các vua quan triều Nguyễn lại không kiên quyết đứng lên đấu tranh chống Pháp?

- A. Đặt quyền lợi giai cấp lên trên quyền lợi dân tộc.
- B. Sợ hao tổn về nhân tài và vật lực quốc gia.
- C. Cho rằng không thể giành thắng lợi nếu không thương lượng và điều đình với chính phủ Pháp.
- D. Không có cơ hội đứng lên đánh Pháp vì tương quan lực lượng bất lợi.

Câu 15. Chủ trương cứu nước của Phan Bội Châu khi thành lập Hội Duy tân chịu ảnh hưởng của sự kiện nào ?

- A. Chiến tranh thế giới thứ nhất.
- B. Cách mạng Tân Hợi.

C. Cách mạng tháng Mười (Nga).

D. Cuộc Duy tân Minh Trị.

Câu 16. Hoạt động của Việt Nam Quang phục hội; cuộc vận động khởi nghĩa của Thái Phiên và Trần Cao Vân; cuộc khởi nghĩa Thái Nguyên có điểm chung là

A. các cuộc khởi nghĩa vũ trang.

B. lực lượng chính là binh lính.

C. được một vị vua nhà Nguyễn làm lãnh tụ tinh thần.

D. do văn thân, sĩ phu lãnh đạo.

Câu 17. Chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai của Pháp bắt đầu vào thời điểm nào?

A. Năm 1920.

B. Năm 1919.

C. Năm 1918.

D. Năm 1924.

Câu 18. Trong những năm 1919-1929, Pháp đã thực hiện chính sách chủ yếu nào dưới đây ở Việt Nam?

A. Phát triển giáo dục.

B. Khai thác thuộc địa lần thứ hai.

C. Cải lương hương chính.

D. Khai thác thuộc địa lần thứ nhất.

Câu 19. Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp, ngoại thương có phát triển hơn giai đoạn trước là do

A. người dân Việt Nam có thói quen thích dùng hàng ngoại nhập.

B. thực dân Pháp miễn thuế cho hàng ngoại vào Việt Nam.

C. Pháp dựng lên hàng rào thuế quan, đánh thuế mạnh vào hàng của Trung Quốc, Nhật Bản, Đông Dương chủ yếu là hàng của Pháp.

D. giao thông thuận tiện hàng hóa từ nhiều nước vào Việt Nam.

Câu 20. Điểm khác nhau căn bản trong hoạt động của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên với Việt Nam Quốc dân Đảng là

A. chú trọng tuyên truyền chủ nghĩa Mác – Lênin.

B. chú trọng xây dựng tổ chức lãnh đạo quần chúng đấu tranh cách mạng.

C. tăng cường tổ chức quần chúng đấu tranh vũ trang.

D. tập trung phát triển lực lượng cách mạng.

Câu 21. Khẩu hiệu "Đánh đuổi Nhật - Pháp" được thay bằng khẩu hiệu "Đánh đuổi phát xít Nhật" được nêu ra trong

A. Hội nghị toàn quốc của Đảng (từ 13 đến 15-8-1945).

B. Đại hội quốc dân Tân Trào.

C. Chỉ thị "Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta".

D. Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng (9-3-1945).

Câu 22. Chiều ngày 16-8-1945, theo lệnh của Ủy ban khởi nghĩa, một đội quân giải phóng do Võ Nguyên

Giáp chỉ huy, xuất phát từ Tân Trào về giải phóng địa phương nào?

- A. Thị xã Thái Nguyên. B. Thị xã Cao Bằng. C. Thị xã Tuyên Quang. D. Thị xã Lào Cai.

Câu 23. Hãy chỉ ra nguyên nhân cơ bản nhất quyết định thắng lợi của cách mạng tháng Tám 1945?

- A. Vai trò lãnh đạo của Đảng cộng sản Đông Dương đứng đầu là Hồ Chủ Tịch.
 B. Sự hậu thuẫn của nhân dân quốc tế.
 C. Dân tộc Việt Nam có truyền thống yêu nước.
 D. Nhờ hoàn cảnh thuận lợi trong chiến tranh thế giới II Phát xít Nhật bị Hồng quân Liên Xô và Đồng minh đánh bại.

Câu 24. Phong trào cách mạng 1930 -1931 lên đến đỉnh cao với sự kiện

- A. cuộc biểu tình ngày 1-5-1930
 B. cuộc biểu tình của nông dân Tiền Hải - Thái Bình.
 C. cuộc bãi công của công nhân đồn điền cao su Phú Riềng
 D. thành lập các Xô viết ở một số địa phương thuộc Nghệ An - Hà Tĩnh.

Câu 25. Điều gì chứng tỏ rằng: Từ tháng 9 - 1930 trở đi phong trào cách mạng 1930 - 1931 dần dần đạt tới đỉnh cao?

- A. Phong trào diễn ra trong khắp cả nước.
 B. Sử dụng hình thức vũ trang khởi nghĩa và thành lập chính quyền Xô viết Nghệ Tĩnh.
 C. Vấn đề ruộng đất của nông dân được giải quyết triệt để.
 D. Đã thực hiện liên minh công - nông vững chắc.

Câu 26. So với phong trào (1930 -1931), lực lượng tham gia cách mạng thời kì 1936 -1939 có thêm

- A. tiểu tư sản trí thức B. công nhân.
 C. các lực lượng tiến bộ yêu nước D. nông dân.

Câu 27. Bài học nào của Cách mạng tháng Tám năm 1945 cũng là vấn đề có ý nghĩa sống còn của nước ta hiện nay?

- A. Vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác – Lênin vào thực tiễn cách mạng nước ta.
 B. Linh hoạt trong việc kết hợp các hình thức đấu tranh cách mạng.
 C. Tập hợp rộng rãi các lực lượng yêu nước, phân hóa, cô lập kẻ thù.
 D. Dự đoán, nắm bắt thời cơ, vượt qua thách thức.

Câu 28. Chiến dịch Biên giới bắt đầu vào ngày tháng năm nào? Tại đâu ?

- A. 16/9/1951 - Thất Khê. B. 16/9/1950 - Đông Khê.
 C. 6/9/1950 - Cao Bằng. D. 9/6/1951 - Lạng Sơn.

Câu 29. Nguyên nhân cơ bản dẫn đến sự bùng nổ cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (12 -

1946)?

- A. Thời kì đấu tranh ngoại giao đã kết thúc.
- B. Hội nghị ở Phông-ten-blô không thành công.
- C. Pháp đã kiểm soát Thủ đô Hà Nội.
- D. Pháp ngày càng lộ rõ âm mưu thôn tính nước ta, xé bỏ hiệp định sơ bộ, tạm ước và gây chiến ở nhiều nơi.

Câu 30. Nội dung nào trong Hiệp định Sơ bộ 6/3/1946 có lợi thực tế cho ta?

- A. Pháp công nhận Việt Nam là một quốc gia tự do.
- B. Chính phủ Việt Nam thỏa thuận cho 15.000 quân Pháp vào miền Bắc thay thế quân Tưởng.
- C. Pháp công nhận ta có chính phủ, nghị viện, quân đội và tài chính riêng.
- D. Hai bên thực hiện ngừng bắn ngay ở Nam Bộ.

Câu 31. Từ cuộc đấu tranh ngoại giao sau Cách mạng tháng Tám 1945 có thể rút ra bài học kinh nghiệm gì cho cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền Tổ quốc hiện nay?

- A. Nhân nhượng với kẻ thù.
- B. Mềm dẻo nhưng cương quyết trong đấu tranh.
- C. Luôn mềm dẻo trong đấu tranh.
- D. Cương quyết trong đấu tranh.

Câu 32. Giữa tháng 5 – 1956, Pháp rút quân trong khi tình hình thực hiện Hiệp định Giơnevơ thế nào?

- A. Pháp chuyển giao mọi trách nhiệm thi hành hiệp định cho chính quyền Bửu Lộc.
- B. Pháp đã xúc tiến mọi việc chuẩn bị cho quá trình tổng tuyển cử.
- C. Pháp chưa thực hiện cuộc hiệp thương tổng tuyển cử hai miền Nam – Bắc Việt Nam.
- D. Mọi điều khoản của Hiệp định đã được thực hiện.

Câu 33. Tinh thần "đi nhanh đến, đánh nhanh thắng" với khí thế "thần tốc, táo bạo, bất ngờ, chắc thắng" là của chiến dịch nào trong năm 1975?

- A. Chiến dịch Tây Nguyên và Chiến dịch Huế - Đà Nẵng.
- B. Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử.
- C. Chiến dịch Huế - Đà Nẵng.
- D. Chiến dịch Tây Nguyên.

Câu 34. Trong phong trào đấu tranh chính trị trong thời kì chống chiến lược "Việt Nam hóa chiến tranh" của Mĩ ở miền Nam diễn ra khắp Sài Gòn, Huế, Đà Nẵng...vai trò quan trọng nhất thuộc về giai cấp nào?

- A. Học sinh, sinh viên.
- B. Phật tử.
- C. Dân nghèo thành thị.
- D. Công nhân, nông dân.

Câu 35. Chiến thắng lớn đầu tiên của quân dân ta khi quân Mỹ vừa đến xâm lược Việt Nam là gì?

- A. Chiến khu D. B. Vạn Tường. C. Củ Chi. D. Ấp Bắc.

Câu 36. Từ sau năm 1960 đến trước năm 1969, cách mạng miền Nam dưới sự lãnh đạo của tổ chức nào?

- A. Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam.
B. Mặt trận Việt Minh.
C. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.
D. Mặt trận Liên Việt.

Câu 37. Điểm khác nhau căn bản giữa hai chiến lược: Chiến tranh cục bộ và Việt Nam hóa chiến tranh là về vấn đề gì?

- A. Về sự viện trợ tiền của từ chính phủ Mỹ. B. Về mục tiêu phát động chiến tranh.
C. Về việc mở rộng chiến tranh ra miền Bắc. D. Về lực lượng chủ lực tiến hành chiến tranh.

Câu 38. Nét độc đáo về nghệ thuật chỉ đạo quân sự của Đảng ta trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước là

- A. kết hợp đấu tranh quân sự với đấu tranh ngoại giao.
B. kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang.
C. kết hợp khởi nghĩa từng phần với chiến tranh cách mạng, tiến công và nổi dậy.
D. kết hợp đấu tranh trên ba mặt trận chính trị, quân sự và ngoại giao.

Câu 39. Tội ác tàn bạo nhất của đế quốc Mỹ trong việc đánh phá miền Bắc nước ta là gì?

- A. Ném bom vào các mục tiêu quân sự.
B. Ném bom vào các đầu mối giao thông.
C. Ném bom vào khu đông dân, trường học, nhà trẻ, bệnh viện.
D. Ném bom vào các nhà máy, xí nghiệp, hầm mỏ, công trình thủy lợi.

Câu 40. Thuận lợi cơ bản nhất của đất nước sau 1975 là gì?

- A. Đất nước đã được độc lập, thống nhất.
B. Có miền Bắc XHCN, miền Nam hoàn toàn giải phóng.
C. Nhân dân phấn khởi với chiến thắng vừa giành được.
D. Các nước XHCN tiếp tục ủng hộ ta.

ĐÁP ÁN

1. B	2. A	3. C	4. D	5. D	6. B	7. A	8. C	9. D	10. A
11. B	12. D	13. A	14. A	15. D	16. A	17. B	18. B	19. C	20. A
21. C	22. A	23. A	24. D	25. B	26. C	27. D	28. B	29. D	30. D
31. B	32. C	33. B	34. A	35. B	36. A	37. D	38. C	39. C	40. A

Câu 1. Chọn đáp án B

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

Cải cách nông nô 1861 đã tạo điều kiện cho chủ nghĩa tư bản Nga phát triển nhanh chóng. Tuy phát triển sau các nước tư bản Tây Âu nhưng đến cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX, Nga cũng chuyển sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa. Đến đầu thế kỷ XX, 150 công ty độc quyền thao túng toàn bộ nền kinh tế Nga. Tuy nhiên, về chế độ chính trị, nước Nga vẫn theo chế độ quân chủ chuyên chế. Nắm quyền ở Nga lúc này là Nga hoàng, ông ta đã cho thi hành chính sách cai trị hết sức tàn bạo đẩy nhân dân Nga vào cuộc sống cơ cực và khó khăn.

Câu 2. Chọn đáp án A

Toàn bộ những quyết định của Hội nghị Ianta cùng những thỏa thuận sau đó của ba cường quốc đã trở thành khuôn khổ một trật tự thế giới mới, thường được gọi là Trật tự hai cực Ianta. Trật tự này từng bước được thiết lập trong những năm 1945 - 1949.

Câu 3. Chọn đáp án C

Theo SGK Lịch sử 12 trang 11, trong giai đoạn Liên Xô tiếp tục xây dựng chủ nghĩa xã hội từ năm 1950 đến nửa đầu những năm 70, Liên Xô đi đầu trong công nghiệp vũ trụ và công nghiệp điện hạt nhân. Năm 1957 Liên Xô là nước đầu tiên phóng thành công vệ tinh nhân tạo của Trái Đất, năm 1961 Liên Xô đã phóng con tàu vũ trụ đưa nhà du hành vũ trụ I. Gagarin bay vòng quanh trái đất.

Câu 4. Chọn đáp án D

Từ năm 1947, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Đông Dương và sự giúp đỡ của quân tình nguyện Việt Nam, cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp ở Lào ngày càng phát triển, lực lượng cách mạng ngày càng trưởng thành. Sự phát triển của cách mạng Lào không chỉ biểu hiện ở việc tăng nhanh về số lượng quân mà còn thể hiện ở việc ra đời các chiến khu cách mạng ở Tây Lào, Thượng Lào, Đông Bắc Lào.

Câu 5. Chọn đáp án D

Phía Nam bán đảo Triều Tiên, Nhà nước Đại Hàn Dân quốc (Hàn Quốc) được thành lập với sự hậu thuẫn của Mỹ. Phía Bắc bán đảo Triều Tiên. Nhà nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Triều Tiên ra đời với sự giúp đỡ của Liên Xô. Không chỉ hậu thuẫn để hai miền Nam - Bắc hình thành các quốc gia độc lập mà trong quá trình hoạt động các nước cũng bị ảnh hưởng rất lớn từ hai nước Mỹ và Liên Xô.

Câu 6. Chọn đáp án B

Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, với ưu thế về kinh tế và quân sự, Mỹ tìm cách biến khu vực Mỹ Latinh thành "sân sau" của mình và xây dựng các **chế độ độc tài thân Mỹ**. Cũng vì thế, cuộc đấu tranh chống chế độ độc tài thân Mỹ bùng nổ và phát triển. Trong khi đó, ở châu Á và châu Phi là các nước đế quốc, hoặc chế độ phân biệt chủng tộc.

Câu 7. Chọn đáp án A

Trong suốt quá trình lãnh đạo phong trào cách mạng, Đảng Cộng sản Đông Dương luôn đề ra những chủ trương và giải pháp cụ thể chỉ đạo các cấp bộ Đảng và phong trào cách mạng Đông Dương cũng như tăng

cường sự quan hệ mật thiết, nương dựa lẫn nhau của hai dân tộc Việt Nam và Lào trên hành trình đấu tranh giành tự do, độc lập cho mỗi dân tộc. Sự thắng lợi vào năm 1945 là minh chứng rõ nét cho sự thắng lợi của nhân dân Việt Nam và Lào khi có sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Đông Dương.

Câu 8. Chọn đáp án C

Mặc dù là đế quốc kinh tế duy nhất ở châu Á nhưng nền kinh tế Nhật Bản cũng có những thời kì khó khăn. Sau chiến tranh thế giới hai, Nhật là nước phát xít bại trận và phải chịu nhiều hậu quả nặng nề. Kinh tế Nhật bị giảm sút nghiêm trọng. Không những vậy, quá trình khôi phục và phát triển kinh tế của Nhật còn gặp phải rất nhiều vật cản như **bị mất hết thuộc địa, kinh tế bị tàn phá nặng nề, nghèo tài nguyên thiên nhiên**. Đây là những khó khăn lớn có tác động lớn đối với nền kinh tế. Khác với các nước châu Á, Nhật Bản là nước rất nghèo nàn về tài nguyên trữ gỗ và hải sản, trong khi dân số thì quá đông, phần lớn nguyên nhiên liệu phải nhập khẩu. Tuy nhiên, với các chính sách phù hợp, kinh tế Nhật Bản đã nhanh chóng phục hồi

Câu 9. Chọn đáp án D

Kế hoạch Mácsan do Ngoại trưởng Mỹ Mácsan đề ra (6/1947), với kế hoạch này Mỹ giúp các nước Tây Âu phục hồi kinh tế sau chiến tranh, đồng thời cũng nhằm tập hợp các nước Tây Âu vào liên minh chống Liên Xô và các nước Đông Âu. Việc thực hiện kế hoạch này đã tạo nên sự phân chia đối lập về kinh tế và chính trị giữa các nước Tây Âu tư bản chủ nghĩa và các nước Đông Âu xã hội chủ nghĩa.

Câu 10. Chọn đáp án A

Cuộc chiến tranh lạnh khởi đầu khi Tổng thống Mỹ Truman đọc diễn văn trước Quốc hội Mỹ đề ra Học thuyết Truman và sau đó là cuộc chạy đua vũ trang và sự bùng phát của các cuộc xung đột khu vực giữa hai phe Tư bản chủ nghĩa và Xã hội chủ nghĩa. Mặc dù không phát triển thành cuộc chiến tranh thế giới nhưng loài người luôn phải hứng chịu những đòn tâm lí và nguy cơ của cuộc chiến tranh hạt nhân. Cả hai cực Liên Xô và Mỹ đều mãi chạy đua vũ trang nên mất tập trung phát triển kinh tế và đã bị Nhật và Tây Âu vươn lên cạnh tranh gay gắt. Từ sau cuộc khủng hoảng năng lượng, hai cường quốc đã kí một số hiệp ước cắt giảm vũ khí hạt nhân từng bước giảm dần nhịp độ của cuộc chiến tranh lạnh. Nhưng phải đến **nửa sau thập kỉ 80 của thế kỉ XX**, quan hệ quốc tế mới chuyển từ đối đầu sang đối thoại khi mà Liên Xô và Mỹ đã có những cuộc gặp gỡ cấp cao mà nhất là cuộc gặp gỡ không chính thức tại đảo Manta tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh thì thời kì đối thoại trong các mối quan hệ quốc tế mới ngày càng phổ biến.

Câu 11. Chọn đáp án B

Mục tiêu bao trùm là Mỹ muốn thiết lập trật tự thế giới "đơn cực", trong đó Mỹ là siêu cường duy nhất, đóng vai trò lãnh đạo thế giới. Nhưng trong tương quan lực lượng giữa các cường quốc, Mỹ không dễ gì thực hiện được tham vọng đó.

Câu 12. Chọn đáp án D

Theo SGK Lịch sử 12, sự kiện được xem là khởi đầu cho chính sách chống Liên Xô, gây nên cuộc Chiến

tranh lạnh là thông điệp của Tổng thống Mỹ Truman tại Quốc hội Mỹ ngày 12 - 3 - 1947. Trong đó, Tổng thống Mỹ khẳng định: sự tồn tại của Liên Xô là nguy cơ lớn đối với nước Mỹ và đề nghị viện trợ khẩn cấp 400 triệu USD cho hai nước Hi Lạp và Thổ Nhĩ Kỳ.

Câu 13. Chọn đáp án A

Yên Thế Thượng vào giữa thế kỷ 19 còn là một vùng đất hoang vu chưa được khai phá. Đây là nơi tá túc của nhiều toán giặc Khách, nhiều toán thổ phỉ thường xuyên cướp phá các vùng lân cận. Đây cũng là nơi cho nông dân lưu tán hoặc đang bị truy đuổi đến ẩn náu và sinh sống từ những năm 60 và 70 của thế kỷ 19. Ở đây, họ cùng nhau khai phá đất hoang để trồng cây, kiếm lâm sản, sống lẫn lộn với bọn giặc Khách, bọn thổ phỉ. Để chống lại ách áp bức, sự truy bắt của chính quyền cũng như chống lại sự cướp bóc, tàn phá của giặc cướp, những người nông dân lưu tán đến cư ngụ ở đây đã phải lập những đội vũ trang tự vệ, những làng chiến đấu. Đây được đánh giá là vùng đất thiếu an ninh nhất của Bắc kỳ lúc bấy giờ.

Như vậy, vùng đất màu mỡ thuận lợi cho sản xuất phát triển không phải là nguyên nhân khiến Yên Thế được lựa chọn là căn cứ cách mạng.

Câu 14. Chọn đáp án A

-Ngay từ đầu trước cuộc xâm lăng của kẻ thù, triều đình đã có ý thức chuẩn bị kháng chiến nhưng sự chuẩn bị này lại chậm trễ, bị động, thiếu tích cực và trong quá trình kháng chiến triều đình có tư tưởng ngại địch, sợ địch không chủ động tấn công nên đã bỏ lỡ nhiều cơ hội đánh giặc (dẫn chứng)

-Triều đình đã sử dụng đường lối thủ để hoà, ảo thưởng về kẻ thù, trông chờ vào lương tâm, hảo ý của địch nên đã đi từ nhượng bộ này đến nhượng bộ khác xuất phát từ những toan tính ích kỉ muốn bảo vệ quyền lợi dòng họ nên từ chỗ kháng cự yếu ớt đến đầu hàng(d/c: lần lượt kí các bản hiệp ước đầu hàng)

-Triều đình đã không biết phát huy cuộc kháng chiến toàn dân không phối hợp với nhân dân đánh giặc đến cùng mà đã từng bước bỏ rơi, ngăn cản cuộc khởi nghĩa của nhân dân chống Pháp.

-Triều đình sai lầm trong chủ trương cầu viện bên ngoài.

- Triều đình tiếp tục duy trì đường lối bảo thủ, khước từ mọi đề nghị canh tân , đổi mới đất nước.

Câu 15. Chọn đáp án D

Tháng 5 – 1904, tại Quảng Nam, Phan Bội Châu cùng đồng chí của mình thành lập Hội Duy tân, chủ trương đánh đuổi giặc Pháp, giành độc lập, thiết lập một chính thể quân chủ lập hiến ở Việt Nam. Để chuẩn bị, Hội Duy tân tổ chức phong trào Đông du, đưa thanh niên sang học tập tại các trường của Nhật

Bản. Chủ trương của hội là muốn hướng đến 1 mô hình giống Nhật Bản, ngoài ra phong trào Đông Du cũng là đưa học sinh sang Nhật Bản học tập. Còn một nguyên nhân nữa là khi Hội Duy tân thành lập, ngoài Duy tân Minh Trị, các sự kiện còn lại chưa được diễn ra.

Câu 16. Chọn đáp án A

Hoạt động của Việt Nam Quang phục hội; cuộc vận động khởi nghĩa của Thái Phiên và Trần Cao Vân;

cuộc khởi nghĩa Thái Nguyên có điểm chung là đều là các cuộc khởi nghĩa vũ trang. Họ chủ trương dùng phương pháp bạo động, tấn công vào các trại lính, phá nhà lao, gây ra những tổn thất đáng kể cho Pháp.

Câu 17. Chọn đáp án B

Chiến tranh thế giới thứ nhất bùng nổ năm 1914 khi Áo - Hung đánh Xéc-bi và sau đó là sự tham chiến của hàng loạt các nước tư bản châu Âu mà điển hình là xung đột Pháp - Đức. Ngày 11 - 11 - 1918, khi Đức tuyên bố đầu hàng không điều kiện thì chiến tranh mới kết thúc với thất bại nặng nề của phe Liên minh. Mặc dù là nước thắng trận nhưng đất Pháp là một trong những nơi mà chiến tranh diễn ra ác liệt nhất nên Pháp bị chiến tranh tàn phá nặng nề về người và của. Vì vậy, để phục hồi nền kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh thì tư bản Pháp đã tăng cường chính sách khai thác thuộc địa lần thứ hai từ năm 1919, ngay khi đại chiến thế giới kết thúc, tiếp nối cuộc khai thác lần thứ nhất bị chiến tranh làm gián đoạn.

Câu 18. Chọn đáp án B

Theo SGK Lịch sử 12 trang 76, Ở Đông Dương, chủ yếu ở Việt Nam, thực dân Pháp thực hiện chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai. Chương trình này được tiến hành từ sau Chiến tranh thế giới thứ nhất (1919) đến trước cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới (1929 – 1933).

Câu 19. Chọn đáp án C

Trong thời gian Pháp tiến hành khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương, có 3 nước thường xuyên trao đổi hàng hóa với Việt Nam là Trung Quốc, Nhật Bản, Pháp. Vì Pháp là "mẫu quốc" của Việt Nam nên đã thi hành chính sách thuế khóa nặng nề với hàng của Trung Quốc, Nhật bản, giảm thuế với hàng Pháp. Mục đích của hành động này là làm cho hàng Nhật và Trung Quốc không bán được, thị trường Đông Dương tràn ngập hàng Pháp, điều này gián tiếp làm cho ngoại thương có sự phát triển hơn giai đoạn trước. Như vậy, đáp án là **Pháp dựng lên hàng rào thuế quan, đánh thuế mạnh vào hàng của Trung Quốc, Nhật Bản, Đông Dương chủ yếu là hàng của Pháp.**

Câu 20. Chọn đáp án A

Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên là tổ chức cách mạng do Nguyễn Ái Quốc sáng lập theo con đường cách mạng vô sản, hoạt động của hội có chú trọng vào việc tuyên truyền chủ nghĩa Mác – Lênin không chỉ trong nội bộ hội viên mà còn truyền bá sâu rộng trong quần chúng. Việt Nam Quốc dân Đảng là tổ chức không đi theo con đường cách mạng vô sản nên không chú trọng truyền bá chủ nghĩa Mác – Lênin. Như vậy, về con đường cách mạng của hai tổ chức khác nhau nên hoạt động căn bản của hai tổ chức cũng

khác nhau, đó chính là ở việc chú trọng tuyên truyền chủ nghĩa Mác – Lênin. Những hoạt động như chú trọng xây dựng tổ chức lãnh đạo quần chúng đấu tranh cách mạng, tập trung phát triển lực lượng cách mạng là điểm chung của hai tổ chức; tăng cường tổ chức quần chúng đấu tranh vũ trang là hoạt động nổi bật của Việt Nam Quốc dân Đảng.

Câu 21. Chọn đáp án C

Vào cuối năm 1944 đầu năm 1945, bọn phát xít liên tiếp gặp thất bại trên chiến trường, quân đồng minh chuyển sang tổng phản công trên khắp các mặt trận, giờ phút thất bại của phe phát xít đang đến gần. Quân Nhật ở châu Á cũng liên tiếp gặp thất bại trên chiến trường châu Á - Thái Bình Dương. Quân Pháp ở Đông Dương đang ngấm ngầm chờ thời cơ quân đồng minh tiến vào sẽ nổi dậy lật đổ quân Nhật giành lại quyền độc chiếm Đông Dương. Quân Nhật biết rõ âm mưu đó của quân Pháp nên đã nhanh tay hành động trước. Vào 20h ngày 9 - 3 - 1945, Nhật bất ngờ làm cuộc đảo chính lật đổ Pháp, Pháp chống cự yếu ớt và đầu hàng nhanh chóng. Cuộc đảo chính đã mở ra thời cơ mới để nhân dân ta tiến lên tổng khởi nghĩa giành chính quyền. Ngay sau đó, ngày 12 - 3 - 1945, Ban thường vụ Trung ương Đảng đã ban bố chỉ thị "Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta" trong đó thay khẩu hiệu "đánh đuổi Nhật - Pháp" bằng khẩu hiệu "Đánh đuổi phát xít Nhật".

Câu 22. Chọn đáp án A

Ngày 13 - 8 - 1945, được tin Nhật hoàng kí văn kiện đầu hàng đồng minh không điều kiện, Trung ương Đảng và Tổng bộ Việt Minh đã thành lập ủy ban khởi nghĩa toàn quốc. Trong ngày hôm đó, Ủy ban lâm thời khu giải phóng công bố mệnh lệnh khởi nghĩa và ra quân lệnh số 1 "Giờ tổng khởi nghĩa đã đến! Cơ hội có một cho quân, dân Việt Nam cùng giành lấy quyền độc lập của nước nhà..." Ngay sau Quốc dân đại hội Tân Trào (16 - 8 - 1945), chiều hôm đó, một bộ phận của Đội Việt Nam giải phóng quân do Võ Nguyên Giáp chỉ huy làm lễ xuất phát từ Tân Trào tiến về giải phóng thị xã Thái Nguyên, mở đầu cho cuộc tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước.

Câu 23. Chọn đáp án A

Năm 1884, thực dân Pháp đã hoàn thành công cuộc bình định Việt Nam về quân sự và biến Việt Nam thành nước thuộc địa nửa phong kiến. Tuy nhiên, làn sóng chống Pháp, phản đối hành động bán nước của triều Nguyễn trong nhân dân vẫn tiếp tục dâng cao mạnh mẽ điển hình là phong trào Cần Vương, làn sóng phong trào yêu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản của Phan Bội Châu và Phan Châu Trinh, của Nguyễn Thái Học và hàng loạt các cuộc đấu tranh tự phát khác những năm 20, 30 của thế kỉ XX. Tuy nhiên, các phong trào đều thất bại và bị thực dân Pháp đàn áp. Sự thất bại ấy phản ánh những sai lầm trong đường lối lãnh đạo cách mạng. Chỉ đến khi, Nguyễn Ái Quốc tìm ra con đường cứu nước đúng đắn, thành lập chính Đảng vô sản ở Việt Nam thì cách mạng Việt Nam mới từ bỏ các con đường cứu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản và phong kiến và đi theo CMVS. Chính vì thế, từ ngày 15 đến 30 - 8 - 1945, Cách mạng tháng 8 mới diễn ra và giành thắng lợi. Vì vậy, đáp án đúng phải là vai trò lãnh đạo của Đảng cộng sản Đông Dương đứng đầu là Hồ Chủ tịch.

Câu 24. Chọn đáp án D

Phong trào cách mạng 1930 - 1931 đã thử nghiệm vai trò lãnh đạo của Đảng với mục tiêu chiến lược là "độc lập dân tộc" và "ruộng đất dân cày". Từ đầu năm 1930, phong trào đã diễn ra trên cả nước. Từ 9 - 1930 phong trào đấu tranh dâng cao, nhất là ở hai tỉnh Nghệ An - Hà Tĩnh. Đỉnh cao của phong trào đó là

việc **thành lập các Xô viết ở một số địa phương thuộc Nghệ An - Hà Tĩnh**. Sở dĩ coi đây là đỉnh cao của phong trào vì với sự kiện này, mục tiêu chiến lược của Đảng đề ra đã được thực hiện trong một chừng mực nhất định.

Câu 25. Chọn đáp án B

Các cuộc đấu tranh của công nhân các nhà máy xi măng Hải Phòng, dệt Nam Định, đồn điền cao su Phú Riềng, nhà máy sợi Nam Định, nhà máy diêm, cửa Bến Thủy đã trở thành những phát báo hiệu mở đầu cho một cao trào cách mạng mới ở nước ta. Từ tháng 5 đến tháng 8 - 1930, phong trào cách mạng nhanh chóng lan rộng trên phạm vi cả nước. Sang tháng 9, phong trào lên đến đỉnh cao. Ngày 1 - 9- 1930, 20 ngàn nông dân Thanh Chương biểu tình đòi bỏ thuế, giảm thuế, thả tù chính trị, nhân dân các xã tự đứng ra đảm nhận và điều hành mọi công việc trong xã. Sau đó, nông dân các xã Anh Sơn, Nam Đàn, Thanh Chương, Diễn Châu, Nghi Lộc, Kỳ Anh, Cẩm Xuyên nổi dậy. Những cuộc xung đột đổ máu giữa những người biểu tình với cảnh sát, binh lính Pháp đã nổ ra. Thực dân Pháp đã đàn áp và khủng bố dã man phong trào nhưng không ngăn được làn sóng đấu tranh, nhân dân đã sử dụng hình thức vũ trang khởi nghĩa và thành lập chính quyền Xô viết Nghệ Tĩnh - đưa phong trào lên đến đỉnh cao.

Câu 26. Chọn đáp án C

Vì phong trào dân chủ 1936 - 1939 là phong trào đấu tranh đòi các quyền dân chủ nên lực lượng tham gia phong trào có thêm **các lực lượng tiến bộ yêu nước**.

Câu 27. Chọn đáp án D

Cách mạng tháng Tám có thể thành công là do Đảng ta đã dự đoán, nắm bắt được thời cơ và vượt qua thử thách. Điều này không chỉ có ý nghĩa đối với nước ta trong thời điểm năm 1945 mà trong điều kiện hiện nay nó cũng là một bài học vô giá. Trong thời kì xu thế toàn cầu hóa đang trở thành tất yếu như ngày nay, là một nước đang phát triển, Việt Nam cần vận dụng bài học đó vào hoàn cảnh thực tế để tận dụng những thời cơ và vượt qua những thử thách nhằm phát triển đất nước. Những phương án còn lại đều là những bài học của cách mạng tháng Tám tuy nhiên hiện nay mức độ vận dụng không còn cao bằng dự đoán, nắm bắt thời cơ, vượt qua thách thức.

Câu 28. Chọn đáp án B

Bước sang những năm 1950, Pháp ngày càng thất bại trên chiến trường Đông Dương buộc chúng phải thay đổi kế hoạch, nhờ sự giúp sức của Mỹ, thông qua kế hoạch Rơ-ve, nuôi dưỡng âm mưu tiến hành một bước phiêu lưu quân sự mới là tấn công lên Việt Bắc lần thứ hai để nhanh chóng kết thúc chiến tranh. Tuy nhiên, lúc này cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam lại có bước phát triển mới, để đưa cuộc kháng

chiến phát triển, ta đã chủ động mở chiến dịch biên giới vào thu đông năm 1950. Ngày 16/9/1950, quân ta nổ súng tấn công cứ điểm Đông Khê mở màn chiến dịch Biên giới.

Câu 29. Chọn đáp án D

Như vậy, trong vòng 16 tháng (từ tháng 9-1945 đến tháng 12-1946), một trong những thành công nổi bật

của Đảng ta góp phần bảo vệ chính quyền và thành quả cách mạng là đã triệt để lợi dụng mâu thuẫn trong hàng ngũ kẻ thù. Lúc thì hoà hoãn nhân nhượng với Tưởng để rảnh tay đối phó với thực dân Pháp, lúc thì tạm thời hoà hoãn với Pháp để đuổi nhanh quân Tưởng, nhờ đó ta có thời gian để chuẩn bị mọi mặt cho cuộc kháng chiến lâu dài mà ta biết không thể nào tránh khỏi. Việc thực dân Pháp đem quân chiếm đóng trái phép Phủ toàn quyền cũ ở Hà Nội ngày 25-6-1946, âm mưu làm đảo chính lật đổ Chính phủ ta vào ngày 14-7-1946 và lập ra "Chính phủ Nam Kỳ tự trị" v.v. ngày càng lộ rõ dã tâm xâm lược của thực dân Pháp. Pháp ngày càng lộ rõ âm mưu thôn tính nước ta, xé bỏ hiệp định sơ bộ, tạm ước và gây chiến ở nhiều nơi. Nguy cơ bùng nổ chiến tranh trên phạm vi cả nước ta là không tránh khỏi. Vừa nhân nhượng vừa cảnh giác và kiên quyết đấu tranh khi không thể nhân nhượng được nữa thì nhân dân ta dưới sự lãnh đạo của Đảng quyết tâm tiến hành kháng chiến để giành độc lập, thống nhất hoàn toàn. Đó là nguyên nhân cơ bản dẫn đến sự bùng nổ cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (12 - 1946).

Câu 30. Chọn đáp án D

Hiệp ước Hoa-Pháp ngày 28/2/1946 đã đặt ra tình thế hết sức nguy khốn cho cách mạng Việt Nam, theo đó Pháp hoàn toàn có cơ pháp lí để ra miền Bắc Việt Nam và như thế chúng sẽ thực hiện được mưu đồ, Việt Nam thực sự rơi vào thế đã rồi. Tình thế đó buộc chính phủ Việt Nam dân chủ cộng hòa phải thi hành một đường lối ngoại giao mềm dẻo làm sao để vừa phân hóa cô lập kẻ thù, vừa tránh được thế bất lợi cho ta. Do đó, ngày 6/3/1946 ta đã kí với Pháp bản Hiệp định sơ bộ trong đó ta phải chấp nhận để Pháp ra miền Bắc nhưng bù lại ta đã buộc Pháp phải ngừng chiến ở miền Nam, tránh cho ta những tổn thất về người và của. Do đó đáp án của câu hỏi phải là hai bên thực hiện ngừng bắn ngay ở Nam Bộ.

Câu 31. Chọn đáp án B

Sau Cách mạng tháng Tám, tình hình nước ta gặp rất nhiều khó khăn, đặc biệt là tình trạng ngoại xâm và nội phản. Để tránh tình trạng phải cùng lúc đối đầu với nhiều kẻ thù trong khi lực lượng của ta lúc bấy giờ còn yếu nên trong cuộc đấu tranh ngoại giao với kẻ thù Đảng đã thực hiện những chủ trương tương đối mềm dẻo, sẵn sàng nhân nhượng cho kẻ thù để kéo dài thời gian hòa bình. Tuy nhiên, khi những đòi hỏi của chúng vượt quá nguyên tắc của ta thì ta vẫn cương quyết đấu tranh. Sự mềm dẻo nhưng vẫn cương quyết trong đấu tranh đã giúp ta đạt được mục đích kéo dài thời gian hòa bình để xây dựng lực lượng. Trong cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền Tổ quốc hiện nay bài học mềm dẻo nhưng cương quyết đấu tranh vẫn còn nguyên giá trị, chúng ta đấu tranh ngoại giao mềm dẻo, tuân thủ những quy ước quốc tế. Tuy nhiên nếu những thế lực thù địch cố tình vi phạm chủ quyền chúng ta vẫn cương quyết đáp trả.

Câu 32. Chọn đáp án C

Theo SGK Lịch sử 12 trang 157, giữa tháng 5 – 1956, Pháp rút quân khỏi miền Nam khi chưa thực hiện cuộc hiệp thương tổng tuyển cử thống nhất hai miền Nam – Bắc Việt Nam theo điều khoản của Hiệp định Giơnevơ.

Câu 33. Chọn đáp án B

Đầu tháng 4-1975 - thời điểm hội tụ đầy đủ các yếu tố "thiên thời, địa lợi, nhân hòa". Sau thắng lợi của chiến dịch Tây Nguyên và chiến dịch Huế - Đà Nẵng, Đảng quyết định tiến hành chiến dịch giải phóng phóng Sài Gòn – chiến dịch Hồ Chí Minh. Dân tộc ta đang sống trong giờ phút sôi động và hào hùng

nhất, cả dân tộc ra quân trong mùa xuân lịch sử với tinh thần "đi nhanh đến, đánh nhanh thắng" với khí thế "thần tốc, táo bạo, bất ngờ, và chắc thắng". Đại tướng Võ Nguyên Giáp chỉ đạo "thần tốc, thần tốc hơn nữa, táo bạo, táo bạo hơn nữa; tranh thủ từng giờ, từng phút, xốc tới giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước".

Câu 34. Chọn đáp án A

Theo các tác giả SGK Lịch sử lớp 12, trong chiến đấu chống chiến lược Việt Nam hóa chiến tranh, ở khắp các thành thị, phong trào của các tầng lớp nhân dân nổ ra liên tục. Đặc biệt ở Sài Gòn, Huế, Đà Nẵng, phong trào học sinh sinh viên nổ ra rầm rộ đã thu hút đông đảo giới trẻ tham gia. Phong trào học sinh, sinh viên có vai trò quan trọng, thường "châm ngòi nổ" cho phong trào chung của các tầng lớp nhân dân thành thị. Như vậy, đáp án của câu hỏi phải là **Học sinh, sinh viên**.

Câu 35. Chọn đáp án B

Thất bại của chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" đã làm cho chính giới Hoa Kỳ lo ngại và phải thay đổi phương thức tác chiến sang "Chiến tranh cục bộ" từ giữa những năm 1965. Khác với Chiến tranh đặc biệt là sử dụng chủ yếu quân đội Ngụy và tay sai, thì sang Chiến tranh cục bộ Mỹ đã tăng cường đưa quân viễn chinh Mỹ vào miền Nam Việt Nam hòng thay đổi cục diện và nhanh chóng biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới. Do đó, từ năm 1965, Mỹ đã ồ ạt đưa quân viễn chinh xâm lược Việt Nam. Trong các chiến thắng của nhân dân miền Nam năm 1965 thì trận **Vạn Tường** là chiến thắng vang dội nhất bởi sau một ngày chiến đấu, một trung đoàn chủ lực của ta cùng với quân du kích và nhân dân địa phương đã đẩy lùi được cuộc hành quân của địch, loại khỏi vòng chiến đấu 900 tên địch, bắn cháy hàng chục xe tăng, xe bọc thép và máy bay và nó được coi như "Áp Bắc" đối với quân Mỹ và quân đồng minh, làm cho phong trào diệt Mỹ sôi nổi khắp nơi trên toàn miền Nam những năm sau đó.

Câu 36. Chọn đáp án A

Từ trong thắng lợi của phong trào "Đồng khởi", Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam đã ra đời (20 - 12 - 1960). Mặt trận chủ trương đoàn kết toàn dân, đấu tranh chống đế quốc Mỹ xâm lược và chính quyền Ngô Đình Diệm. Ngày 6 - 6 - 1969, Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hòa miền nam Việt Nam được thành lập. Đó là chính phủ hợp pháp của nhân dân miền Nam, thay thế Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam trong vai trò lãnh đạo Việt Nam.

Câu 37. Chọn đáp án D

Chiến tranh cục bộ được tiến hành bằng lực lượng quân Mỹ, quân đồng minh Mỹ và quân đội Sài Gòn; Việt Nam hóa chiến tranh là sự quay lại của âm mưu "dùng người Việt đánh người Việt" đây chính là điểm khác nhau căn bản giữa hai chiến lược chiến tranh. Đáp án của câu hỏi này là **về lực lượng chủ lực tiến hành chiến tranh**.

Câu 38. Chọn đáp án C

Cuộc kháng chiến trải qua 5 giai đoạn chiến lược: Giai đoạn 1 (7/1954 – 12/1960): Thời kỳ giữ gìn lực lượng chuyển sang **khởi nghĩa từng phần** - phong trào Đồng Khởi. Giai đoạn 2 (1/1961 – 6/1965): Cách mạng miền Nam từ **khởi nghĩa từng phần phát triển thành chiến tranh cách mạng**, đánh bại chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" của Mỹ. Giai đoạn 3 (7/1965 – 12/1968): Phát triển thế **tiến công chiến lược, đánh bại chiến lược** "Chiến tranh cục bộ" ở miền Nam và chiến tranh phá hoại lần 1 (7/2/1965 – 1/11/1968) của Mỹ ở miền Bắc. Giai đoạn 4 (1/1969 – 1/1973): Đánh bại chiến lược Việt Nam hóa chiến

tranh và chiến tranh phá hoại lần 2 của Mỹ ở miền Bắc, buộc Mỹ phải ký hiệp định Paris 1973 về Việt Nam. Giai đoạn 5 (12/1973 – 30/4/1975): tạo thế, tạo lực và **thực hành cuộc tổng tiến công và nổi dậy** Xuân 1975, giải phóng hoàn toàn miền Nam kết thúc thắng lợi cuộc Kháng chiến chống Mỹ. Tổng kết 5

giai đoạn ta có thể thấy: nét độc đáo về nghệ thuật chỉ đạo quân sự của Đảng ta trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước là **kết hợp khởi nghĩa từng phần với chiến tranh cách mạng, tiến công và nổi dậy.**

Câu 39. Chọn đáp án C

Từ ngày 18 đến 30-12-1972, Không quân Mỹ đã mở cuộc tập kích đường không bằng máy bay ném bom chiến lược B-52 vào Hà Nội, Hải Phòng và một số thành phố lớn miền Bắc Việt Nam. **Chúng đã phá hủy nhiều khu phố, làng mạc, phá sập 5.480 ngôi nhà, gần 100 nhà máy, xí nghiệp, trường học, bệnh viện, nhà ga.** Đã hơn, không quân Mỹ còn đánh vào các mục tiêu dân sự. Rạng sáng 22-12, B-52 đã dội bom vào Bệnh viện Bạch Mai - một cơ sở y tế dân sự vào loại lớn nhất miền Bắc hồi ấy. Tiếp đó, một tốp B-52 đã rải gần 90 tấn bom xuống khu phố Khâm Thiên. Đây là khu phố có mật độ dân số đông nhất Hà Nội đã bị bom B-52 trù mìn với chiều dài hàng ki-lô-mét. Hơn 2.000 ngôi nhà bị phá sập, hàng trăm người chết và bị thương.

Câu 40. Chọn đáp án A

Mục tiêu cuối cùng của cuộc kháng chiến chống Mỹ là giành được độc lập, thống nhất đất nước. Đến năm 1975, chúng ta đã hoàn thành mục tiêu nêu trên nên đây là thuận lợi cơ bản nhất, sau khi giành được độc lập thống nhất nhân dân phấn khởi với chiến thắng vừa giành được sẵn sàng vượt qua mọi khó khăn trước mắt. Như vậy, thuận lợi cơ bản nhất là **đất nước đã được độc lập, thống nhất.**

ĐỀ LUYỆN TẬP SỐ 2

Câu 1. Trong 3 năm từ năm 1918 đến năm 1920 là giai đoạn nước Nga Xô viết phải hoàn thành nhiệm vụ

gi?

- A. Chiến đấu chống giặc ngoại xâm.
- B. Chiến đấu chống thù trong giặc ngoài.
- C. Hoàn chỉnh bộ máy chính quyền và hệ thống chính trị trên toàn lãnh thổ.
- D. Đập tan âm mưu của các thế lực nội phản.

Câu 2. Theo thỏa thuận của Hội nghị Pôtxđam, vĩ tuyến 38 trở thành ranh giới phân chia phạm vi chiếm đóng của quân Đồng minh ở

- A. bán đảo Triều Tiên.
- B. nước Đức.
- C. châu Âu.
- D. Đông Dương

Câu 3. Công cuộc cải tổ của Liên Xô kéo dài trong bao nhiêu năm?

- A. 6 năm (1985-1991).
- B. 4 năm (1985-1989).
- C. 5 năm (1985-1990).
- D. 7 năm (1985-1992).

Câu 4. Hãy chỉ ra mục đích của Mĩ khi đề xướng thiết lập tổ chức Liên minh vì tiến bộ tháng 8 - 1961?

- A. Ngăn chặn ảnh hưởng của cách mạng Cuba tới các nước Mĩ Latinh.
- B. Nhằm biến Mĩ Latinh thành sân sau của Mĩ.
- C. Thúc đẩy sự hợp tác ở các nước Mĩ Latinh.
- D. Nhằm viện trợ cho các nước Mĩ Latinh.

Câu 5. Về sản xuất công nghiệp, vào những năm 80 Ấn Độ đứng hàng thứ mấy trên thế giới?

- A. Thứ chín.
- B. Thứ mười.
- C. Thứ bảy.
- D. Thứ tám.

Câu 6. Vì sao năm 1960 đi vào lịch sử các nước châu Phi với tên gọi là "năm châu Phi"?

- A. Tất cả các nước châu Phi được trao trả độc lập.
- B. Là năm châu Phi hoàn thành việc xóa bỏ chế độ phân biệt chủng tộc A pác thai.
- C. Châu Phi là châu lục có phong trào giải phóng dân tộc phát triển sớm nhất, mạnh nhất.
- D. Có 17 nước châu Phi tuyên bố độc lập.

Câu 7. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, kẻ thù chủ yếu của các nước Mĩ Latinh là

- A. chế độ phân biệt chủng tộc.
- B. chế độ tay sai, phản động của chủ nghĩa thực dân kiểu mới.
- C. chủ nghĩa thực dân cũ.
- D. địa chủ phong kiến.

Câu 8. Hiệp ước hòa bình Xan Phranxixcô được kí kết vào thời gian nào?

- A. Ngày 8 - 9 - 1951.
- B. Ngày 9 - 8 - 1952.
- C. Ngày 8 - 9 - 1952.
- D. Ngày 9 - 8 - 1951.

Câu 9. Biểu hiện nào sau đây chứng tỏ các nước Tây Âu liên minh chặt chẽ với Mĩ về mặt quân sự?

- A. Tham gia khối quân sự NATO.
- B. Thành lập nhà nước Cộng hòa liên bang Đức.

C. Có những hoạt động chống Liên Xô.

D. Trở lại xâm lược các nước thuộc địa cũ.

Câu 10. Tác động quan trọng nhất của việc chấm dứt chiến tranh lạnh so với tình hình thế giới là gì?

A. Việc sản xuất, buôn bán vũ khí trên thế giới chấm dứt.

B. Quan hệ Mỹ và Liên Xô được cải thiện.

C. Xu thế hòa bình, đối thoại và hợp tác được lan rộng.

D. Các khối, quốc gia đối đầu không còn tồn tại.

Câu 11. Thách thức lớn nhất của thế giới trong thập kỉ đầu tiên của thế kỉ XXI là gì ?

A. "Chủ nghĩa khủng bố" hoành hành.

B. Chiến tranh, xung đột ở nhiều khu vực trên thế giới.

C. Nguy cơ cạn kiệt tài nguyên thiên nhiên.

D. Tình trạng ô nhiễm môi trường ngày càng trầm trọng.

Câu 12. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, quan hệ Liên Xô – Mỹ chuyển từ liên minh chống phát xít sang thế đối đầu và tình trạng "chiến tranh lạnh". Nguyên nhân là

A. do Liên Xô không tôn trọng nguyên tắc thỏa hiệp giữa các bên.

B. do sự đối lập nhau về mục tiêu và chiến lược.

C. do Mỹ tìm kiếm cơ hội hợp tác với quốc gia khác.

D. do tình hình thế giới thay đổi.

Câu 13. Tại sao nền sản xuất và thương mại của nước ta trong giai đoạn này lại kém phát triển?

A. Chính sách độc quyền công thương của Nhà nước.

B. Nhà nước chỉ đầu tư cho phát triển nông nghiệp.

C. Sự bành trướng của các thương nhân nước ngoài.

D. Không có tài nguyên và điều kiện cho nền sản xuất và thương mại phát triển.

Câu 14. Sau Hiệp ước Nhâm Tuất 1862, cuộc kháng chiến của nhân dân ta phải bao hàm những nhiệm vụ nào?

A. Chống sự nhu nhược của triều đình Huế.

B. Chống thực dân Pháp xâm lược.

C. Chống sự đàn áp của quân lính triều đình.

D. Chống thực dân Pháp xâm lược và chống phong kiến đầu hàng.

Câu 15. Nội dung nào dưới đây **không** phản ánh tình cảnh của nhân dân Việt Nam trong Chiến tranh thế giới lần thứ nhất ?

A. Tiếp tục bị mất đất, nghèo đói.

B. Phải đóng thuế, mua công trái.

C. Phải nhổ lúa trồng đay.

D. Phải cung cấp lương thực cho Pháp.

Câu 16. Hoạt động của Việt Nam Quang phục hội; cuộc vận động khởi nghĩa của Thái Phiên và Trần Cao Vân; cuộc khởi nghĩa Thái Nguyên có điểm chung là

- A. các cuộc khởi nghĩa vũ trang.
- B. lực lượng chính là binh lính.
- C. do văn thân, sĩ phu lãnh đạo.
- D. được một vị vua nhà Nguyễn làm lãnh tụ tinh thần.

Câu 17. Việt Nam Quốc dân Đảng lấy lực lượng nào làm chủ lực ?

- A. Trung và tiểu địa chủ phong kiến.
- B. Binh lính người Việt trong quân đội Pháp đã giác ngộ cách mạng.
- C. Công nhân, thợ thủ công, những người buôn bán nhỏ.
- D. Học sinh, sinh viên, tiểu tư sản, trí thức trẻ.

Câu 18. Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai, Pháp hạn chế phát triển công nghiệp nặng ở Việt Nam nhằm

- A. thâm tóm quyền lực vào tay người Pháp.
- B. phục vụ nhu cầu công nghiệp chính quốc.
- C. đầu tư vốn nhiều vào nông nghiệp.
- D. cột chặt kinh tế Việt Nam vào kinh tế Pháp.

Câu 19. Giai cấp công nhân Việt Nam chịu ba tầng áp bức bóc lột của

- A. địa chủ phong kiến, tiểu tư sản, tư sản mại bản.
- B. đế quốc, tư sản dân tộc và tư sản mại bản.
- C. phong kiến, tư sản Việt Nam, tiểu tư sản.
- D. đế quốc, phong kiến và tư sản mại bản.

Câu 20. Sự kiện đánh dấu bước ngoặt trong cuộc đời hoạt động của Nguyễn Ái Quốc đi từ lập trường một người yêu nước chuyển sang lập trường một người cộng sản là

- A. bỏ phiếu tán thành việc gia nhập Quốc tế Cộng sản và thành lập Đảng Cộng sản Pháp (12 -1920).
- B. sự thắng lợi cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 tác động đến hệ tư tưởng Nguyễn Ái Quốc.
- C. đưa Bản yêu sách đến Hội nghị Vécxai (18 - 6 -1919).
- D. đọc sơ thảo luận cương của Lênin về vấn đề dân tộc và thuộc địa (7-1920).

Câu 21. Cuộc biểu tình tiêu biểu của nông dân diễn ra vào năm 1930 là

- A. cuộc biểu tình của nông dân Thái Bình.
- B. cuộc biểu tình của nông dân Hà Nam.
- C. cuộc biểu tình của nông dân Hưng Nguyên - Nghệ An.
- D. cuộc biểu tình của nông dân huyện Nam Đàn.

Câu 22. Trong giai đoạn 1930 - 1931, các cuộc đấu tranh đánh dấu bước ngoặt của phong trào, thể hiện tình đoàn kết cách mạng với nhân dân lao động thế giới diễn ra vào thời điểm nào sau đây?

- A. Các cuộc đấu tranh của công nhân diễn ra vào tháng 2-1930.
- B. Các cuộc đấu tranh nhân ngày 1-5-1930.
- C. Các cuộc biểu tình của nông dân và bãi công của công nhân Nghệ An - Hà Tĩnh vào tháng 9, tháng 10 năm 1930.
- D. Các cuộc đấu tranh của công nhân diễn ra vào tháng 3, tháng 4 năm 1930.

Câu 23. Hội nghị lần thứ 8 Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương xác định hình thái của cuộc khởi nghĩa ở nước ta là

- A. đi từ khởi nghĩa từng phần tiến lên tổng khởi nghĩa
- B. khởi nghĩa vũ trang kết hợp đấu tranh chính trị.
- C. đấu tranh chính trị kết hợp đấu tranh ngoại giao.
- D. chiến tranh du kích kết hợp khởi nghĩa từng phần.

Câu 24. Yếu tố nào là nguyên nhân khách quan làm nên thành công của cách mạng tháng Tám?

- A. Đức đầu hàng Đồng minh không điều kiện.
- B. Chiến thắng của Liên Xô và Đồng minh với phe phát xít.
- C. Liên Xô tiêu diệt 1 triệu quân Quan Đông của Nhật Bản.
- D. Mĩ ném hai quả bom nguyên tử xuống Nhật Bản.

Câu 25. Trong cao trào cách mạng 1930 - 1931, từ tháng 2 đến tháng 4 năm 1930, phong trào nổ ra mạnh nhất ở đâu?

- A. Ở hải ngoại.
- B. Ở Trung Kỳ.
- C. Ở Nam Kỳ.
- D. Ở Bắc Kỳ.

Câu 26. Xô viết Nghệ Tĩnh là đỉnh cao của phong trào cách mạng 1930 -1931 vì

- A. Xô viết đã chia ruộng đất cho dân cày.
- B. Xô viết là hình thái sơ khai của chính quyền của dân, do dân và vì dân.
- C. lần đầu tiên hình thức này xuất hiện ở Việt Nam.
- D. đã xuất hiện nhiều cuộc biểu tình của nông dân với quy mô lớn.

Câu 27. “Nếu không giải quyết được vấn đề dân tộc giải phóng, không đòi được độc lập tự do cho toàn thể dân tộc, thì chẳng những toàn thể quốc gia dân tộc còn chịu mãi kiếp ngựa trâu, mà quyền lợi của bộ phận giai cấp đến vạn năm sau cũng không đòi được”. Đoạn văn trên được Nguyễn Ái Quốc trình bày lúc nào?

- A. Trong hội nghị trung ương Đảng lần thứ 8 (5/1941).
- B. Trong hội nghị trung ương Đảng lần thứ 6 (11/1939).
- C. Trong thư gửi đồng bào toàn quốc sau hội nghị trung ương lần thứ 8.
- D. Trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên (2 - 1930).

Câu 28. Sau Cách mạng tháng Tám, nước ta phải đối mặt với những khó khăn nào?

- A. Nạn đói, nạn dốt, giặc ngoại xâm.
- B. Nạn đói, nạn dốt, nội phản.
- C. Nạn đói, nạn dốt, khó khăn về tài chính, ngoại xâm và nội phản.
- D. Nạn đói, nạn dốt, ngân sách nhà nước trống rỗng.

Câu 29. Trong cuộc chiến đấu ở các đô thị, ở thành phố nào ta tìm chân địch trong thời gian lâu nhất?

- A. Hải Phòng, Đà Nẵng.
- B. Hải Phòng, Huế, Nam Định.
- C. Vinh.
- D. Hà Nội.

Câu 30. Tính chất nhân dân của cuộc kháng chiến chống Pháp biểu hiện ở điểm nào?

- A. Là cuộc kháng chiến do Đảng lãnh đạo.
- B. Toàn thể nhân dân Việt Nam quyết tâm đứng lên chống Pháp xâm lược.
- C. Thể hiện bản chất "vì dân" của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.
- D. Cách mạng Việt Nam là bộ phận của cách mạng thế giới.

Câu 31. Sau thất bại trong chiến dịch Biên giới, Pháp có âm mưu gì mới?

- A. Nhận thêm viện trợ của Mỹ, tăng viện binh.
- B. Bình định kết hợp phản công và tiến công lực lượng cách mạng.
- C. Đẩy mạnh chiến tranh, giành lại quyền chủ động chiến lược đã mất.
- D. Bình định mở rộng địa bàn chiếm đóng.

Câu 32. Thắng lợi nào của quân dân miền Nam đã mở ra cao trào "tìm Mĩ mà đánh, lùng ngụy mà diệt" trên khắp miền Nam?

- A. Núi Thành (Quảng Nam).
- B. Bình Giã (Bà Rịa)
- C. Vạn Tường (Quảng Ngãi)
- D. Ấp Bắc (Mĩ Tho).

Câu 33. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng Lao động Việt Nam (9 – 1960) đã xác định nhiệm vụ chiến lược của cách mạng miền Bắc là

- A. đánh bại cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mĩ ra miền Bắc.
- B. chi viện cho tiền tuyến miền Nam.
- C. khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh.
- D. tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Câu 34. Vì sao Mĩ buộc phải tuyên bố ngừng hẳn ném bom, bắn phá miền Bắc?

- A. Bị thất bại trong "Chiến tranh cục bộ" ở miền Nam.
- B. Bị thiệt hại nặng nề trong chiến tranh phá hoại miền Bắc.
- C. Bị nhân dân Mĩ và nhân dân thế giới lên án.

D. Bị thiệt hại nặng nề ở cả hai miền Nam - Bắc cuối năm 1968.

Câu 35. Từ sau năm 1960 đến trước năm 1969, cách mạng miền Nam dưới sự lãnh đạo của tổ chức nào?

- A.** Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam.
- B.** Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.
- C.** Mặt trận Liên Việt.
- D.** Mặt trận Việt Minh.

Câu 36. Hình thức đấu tranh chống "Chiến tranh đặc biệt" được Bộ chính trị đề ra là

- A.** đấu tranh chính trị.
- B.** phá ấp chiến lược.
- C.** kết hợp đấu tranh chính trị và vũ trang.
- D.** đấu tranh vũ trang.

Câu 37. "Ngày xưa các vua Hùng đã có công dựng nước, ngày nay Bác cháu ta phải cùng nhau giữ lấy nước..." Bác Hồ phát biểu câu này ở đâu? Vào thời gian nào?

- A.** Hà Nội - 2/9/1945.
- B.** Đền Hùng - 19/9/1954.
- C.** Pácpó - 28/1/1941.
- D.** Tân Trào - 13/8/1945.

Câu 38. Ý nào dưới đây thể hiện điểm tương đồng về nội dung của hai Hiệp định Giơnevơ (1954) về Đông Dương và Hiệp định Pari (1973) về chấm dứt chiến tranh lập lại hòa bình ở Việt Nam ?

- A.** Hiệp định có sự tham gia của năm cường quốc trong Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc.
- B.** Là văn bản mang tính pháp lí quốc tế ghi nhận các quyền tự do cơ bản của nhân dân Việt Nam.
- C.** Các nước đều cam kết tôn trọng những quyền dân tộc cơ bản của nhân dân Việt Nam.
- D.** Thỏa thuận các bên ngừng bắn để thực hiện chuyển quân, tập kết, chuyên giao khu vực.

Câu 39. Nguyên nhân quan trọng nhất khiến cho chính quyền Ngô Đình Diệm bị lật đổ vào năm 1963 là gì?

- A.** Mĩ và tay sai lo sợ trước những thắng lợi vang dội của quân và dân miền Nam trên tất cả các mặt trận.
- B.** Do mâu thuẫn trong nội bộ chính quyền Sài Gòn.
- C.** Do Mĩ giết dây các tướng lĩnh trong quân đội Sài Gòn.
- D.** Do sự non kém của chính quyền Ngô Đình Diệm trong việc ổn định tình hình.

Câu 40. Mục tiêu ba chương trình kinh tế: lương thực - thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu, được đề ra trong Đại hội nào của Đảng?

- A.** Đại hội V.
- B.** Đại hội IV.
- C.** Đại hội VII.
- D.** Đại hội VI.

ĐÁP ÁN

1. B	2. A	3. A	4. A	5. B	6. D	7. B	8. A	9. A	10. C
11. A	12. B	13. A	14. D	15. C	16. A	17. B	18. D	19. D	20. A
21. C	22. B	23. A	24. B	25. D	26. B	27. A	28. C	29. D	30. B
31. C	32. C	33. D	34. D	35. A	36. C	37. B	38. C	39. A	40. D

Câu 1. Chọn đáp án B

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

Năm 1918 Chính quyền Xô Viết bị liên quân 14 nước đế quốc bao vây 4 phía, tình hình rất nghiêm trọng. Trong suốt 3 năm (1918 - 1920), nước Nga đã tiến hành cuộc chiến tranh cách mạng chống thù trong giặc ngoài với điều kiện vô vùng khó khăn, gian khổ.

Chính quyền Xô Viết đã thực hiện chính sách cộng sản thời chiến.

Câu 2. Chọn đáp án A

Theo thỏa thuận của Hội nghị Ianta về việc đóng quân tại các nước nhằm giải giáp quân đội phát xít, phân chia phạm vi ảnh hưởng ở châu Âu và châu Á : Quân đội Mỹ chiếm đóng Nhật Bản. **Ở bán đảo Triều Tiên**, Hồng quân Liên Xô chiếm đóng miền Bắc và quân Mỹ chiếm đóng miền Nam, lấy vĩ tuyến 38 làm ranh giới.

Câu 3. Chọn đáp án A

Tháng 3 - 1985, Gorbaciov lên nắm quyền lãnh đạo Đảng và Nhà nước Liên Xô và đề ra chủ trương cải tổ. Ngày 25 - 12 - 1991, khi lá cờ đỏ búa liềm trên nóc điện Kremli bị hạ xuống, Tổng thống Gorbaciov tuyên bố từ chức đã đánh dấu sự thất bại của công cuộc cải tổ do Gorbaciov đề xướng từ năm 1985. Như vậy công cuộc cải tổ kéo dài 6 năm từ 1985 đến 1991.

Câu 4. Chọn đáp án A

Theo SGK Lịch sử 12 trang 29, Nhằm ngăn chặn ảnh hưởng của cách mạng Cuba, tháng 8 - 1961, Mỹ đề xướng việc tổ chức Liên minh vì tiến bộ để lôi kéo các nước Mỹ Latinh.

Câu 5. Chọn đáp án B

Về sản xuất công nghiệp, vào những năm 80 Ấn Độ đứng hàng thứ mười trên thế giới

Câu 6. Chọn đáp án D

Sau chiến tranh thế giới thứ hai, PTGPDT ở châu Á đã cổ vũ mạnh mẽ các nước châu Phi đứng lên đấu tranh giành độc lập dân tộc. Từ Bắc Phi phong trào nhanh chóng lan rộng ra toàn lục địa làm cho hệ thống thuộc địa của thực dân châu Âu ở châu Phi nối tiếp nhau tan rã và thành lập hàng loạt các quốc gia độc lập. Đặc biệt năm 1960, thế giới ghi nhận có 17 nước châu Phi được trao trả độc lập và đi vào lịch sử với tên gọi "năm châu Phi". Đó là nguyên nhân của câu hỏi.

Câu 7. Chọn đáp án B

Từ đầu thế kỉ XIX, nhân dân Mỹ Latinh đã giành được độc lập từ tay thực dân Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha nên không còn kẻ thù là chế độ thực dân cũ. Ở Mỹ Latinh, tình trạng phân biệt chủng tộc không nổi cộm như châu Phi. Ngoài ra, Mỹ Latinh hầu như không trải qua chế độ phong kiến nên không tồn tại kẻ thù là địa chủ phong kiến. Ngay sau khi giành được độc lập từ Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha, Mỹ Latinh lệ thuộc vào Mỹ, trở thành sân sau của Mỹ. Mỹ thực hiện chế độ thực dân kiểu mới ở đây, xây dựng nên các chính quyền độc tài thân Mỹ. Như vậy, sau Chiến tranh thế giới thứ hai, kẻ thù chủ yếu của các nước Mỹ

Latinh là chế độ tay sai, phản động của chủ nghĩa thực dân kiểu mới.

Câu 8. Chọn đáp án A

Trong chính sách đối ngoại, Nhật Bản chủ trương liên minh chặt chẽ với Mỹ. Nhờ đó, nước Nhật sớm kí kết được **Hiệp ước hòa bình Xan Phranxiô (8 - 9 - 1951)**, chấm dứt chế độ chiếm đóng của Đồng minh (1952)

Câu 9. Chọn đáp án A

Trong bối cảnh "Chiến tranh lạnh" gay gắt giữa hai phe, các nước Tây Âu đã tham gia khối quân sự Bắc Đại Tây Dương (NATO) do Mỹ lập ra (4 – 1949), chạy đua vũ trang, thiết lập nhiều căn cứ quân sự nhằm chống lại Liên Xô và các nước XHCN Đông Âu.

Câu 10. Chọn đáp án C

Việc Chiến tranh lạnh chấm dứt đã có tác động to lớn đến tình hình thế giới. Cụ thể là: Quan hệ Mỹ – Liên Xô được cải thiện dẫn đến những chuyển biến quan trọng trong các mối quan hệ và cục diện thế giới. Quan hệ giữa 5 nhóm nước: Liên Xô, Mỹ, Anh, Pháp, Trung Quốc đã có những chuyển biến tích cực từ đối đầu sang đối thoại, hợp tác, thương lượng. Các khối quân sự đều không còn tồn tại, các vụ tranh chấp đều được giải quyết bằng phương pháp hòa bình, xu thế hòa bình, hợp tác ngày càng lan rộng. Như vậy, tác động to lớn nhất, sâu xa nhất của chấm dứt Chiến tranh lạnh chính là xu thế hòa bình, đối thoại và hợp tác được lan rộng.

Câu 11. Chọn đáp án A

Ô nhiễm môi trường và nguy cơ cạn kiệt tài nguyên là những thách thức của thế giới trong thời gian dài, không riêng gì thập kỉ đầu tiên của thế kỉ XXI. Chiến tranh, xung đột ở nhiều khu vực trên thế giới không còn là vấn đề nóng hiện nay, đến thập kỉ đầu tiên của thế kỉ XXI vấn đề này đã cơ bản được giải quyết, chỉ còn lẻ tẻ ở một vài khu vực. Tuy nhiên, cuộc tấn công khủng bố bất ngờ vào nước Mỹ ngày 11 – 9 – 2001 đã khiến thế giới kinh hoàng đồng thời cũng đặt thế giới trước thách thức về sự hoành hành của chủ nghĩa khủng bố trong suốt thập kỉ đầu tiên của thế kỉ XXI.

Câu 12. Chọn đáp án B

Sau chiến tranh quan hệ Xô – Mỹ chuyển từ liên minh chống phát xít sang thế đối đầu và tình trạng "chiến tranh lạnh". Nguyên nhân là **do sự đối lập nhau về mục tiêu và chiến lược**. Liên Xô: chủ trương duy trì hòa bình, an ninh thế giới, bảo vệ những thành quả của chủ nghĩa xã hội và đẩy mạnh phong trào

cách mạng thế giới. Mỹ: Chống phá Liên Xô và phe xã hội chủ nghĩa, chống phong trào cách mạng, mưu đồ làm bá chủ thế giới. Sau CTTG II, Mỹ là nước tư bản giàu mạnh nhất, nắm độc quyền vũ khí nguyên tử, tự cho mình có quyền lãnh đạo thế giới.

Câu 13. Chọn đáp án A

Công thương nghiệp bị đình đốn; xu hướng độc quyền công thương của Nhà nước đã hạn chế sự phát triển của sản xuất và thương mại. Chính sách “bế quan tỏa cảng” của nhà Nguyễn khuyến khích cho nước ta bị cô lập với thế giới bên ngoài.

Câu 14. Chọn đáp án D

Từ sau 1862, cuộc kháng chiến của nhân dân mang tính độc lập với triều đình, vừa chống Pháp vừa chống phong kiến đầu hàng "dập dìu trống đánh cờ xiêu, phen này quyết đánh cả triều lẫn Tây", cuộc kháng chiến của nhân dân gặp nhiều khó khăn do thái độ bỏ rơi, xa lánh của triều đình với lực lượng kháng chiến

Câu 15. Chọn đáp án C

Khi cuộc chiến tranh thế giới bùng nổ, toàn quyền Đông Dương tuyên bố: "Nhiệm vụ chủ yếu của Đông Dương là phải cung cấp cho chính quốc đến mức tối đa nhân lực, vật lực và tài lực...". Nhân dân Việt Nam phải đóng nhiều thứ thuế, mua công trái... Trong 4 năm chiến tranh, chính quyền thuộc địa đã thu được trên 184 triệu phrăng tiền công trái và gần 14 triệu phrăng tiền quyn góp; ngoài ra, hàng trăm tấn lương thực và nông lâm sản các loại, hàng vạn tấn kim loại cần thiết cho chế tạo vũ khí được đưa sang Pháp. Sự cướp bóc ráo riết của thực dân Pháp đã tác động mạnh mẽ đến tình hình Việt Nam. Tình cảnh phải nhổ lúa trồng đay là trong Chiến tranh thế giới thứ hai khi phát xít Nhật vào Việt Nam, nên đây chính là đáp án của câu hỏi này.

Câu 16. Chọn đáp án A

Hoạt động của Việt Nam Quang phục hội; cuộc vận động khởi nghĩa của Thái Phiên và Trần Cao Vân; cuộc khởi nghĩa Thái Nguyên có điểm chung là đều là các cuộc khởi nghĩa vũ trang. Họ chủ trương dùng phương pháp bạo động, tấn công vào các trại lính, phá nhà lao, gây ra những tổn thất đáng kể cho Pháp.

Câu 17. Chọn đáp án B

Việt Nam Quốc dân Đảng có thành phần khá phức tạp bởi ngay sau khi ra đời, đảng đã chủ trương mở rộng cơ sở trong quần chúng nhân dân trên cả nước. Thành phần đảng chủ yếu bao gồm: Sinh viên, học sinh, công chức, tư sản lớp dưới, nông dân khá giả, thân hào địa chủ, binh lính, hạ sĩ quan người Việt trong quân đội Pháp.. Ngoài ra, gia nhập Việt Nam Quốc dân Đảng còn có thêm các nhóm nhân sĩ và trí thức yêu nước. Cơ sở tổ chức của Việt Nam Quốc dân Đảng phát triển tương đối nhanh trong năm 1928 và đầu năm 1929, thu hút hàng nghìn thanh niên trí thức, công chức và binh lính Việt Nam yêu nước trong quân đội Pháp. Việt Nam Quốc dân Đảng cũng cử người bắt liên lạc với Hội Việt Nam Kách mệnh Thanh niên và Tân Việt Cách mạng Đảng để bàn thảo việc thống nhất về tổ chức và phối hợp hoạt động

vì mục đích giải phóng dân tộc. Với thành phần phức tạp như vậy, thực dân Pháp đã lợi dụng điều này để cài người vào tổ chức, để tiến tới tiêu diệt hoàn toàn.

Câu 18. Chọn đáp án D

Công nghiệp nặng được xem là trụ cột của nền kinh tế ở mỗi quốc gia, mặt khác, đầu tư công nghiệp nặng cần nhiều vốn, thời gian quay vòng vốn lại chậm nhưng có thể sử dụng khai thác được lâu dài. Với những đặc điểm đó, Pháp hạn chế phát triển công nghiệp nặng ở nước ta nhằm không cho kinh tế Việt Nam có cơ hội tự phát triển, mọi máy móc đều phải đưa từ Pháp sang, **cột chặt kinh tế Việt Nam vào kinh tế Pháp.**

Câu 19. Chọn đáp án D

Giai cấp công nhân ra đời từ trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất, chủ yếu trong công nghiệp quốc phòng và khai thác mỏ. Sang đến những thập niên 20 của thế kỉ 20, số lượng công nhân ngày càng đông đảo. do đặc điểm về nguồn gốc xuất thân và hình thức lao động, lại sống trong bối cảnh của xã hội thực dân nửa phong kiến nên giai cấp công nhân Việt Nam phải chịu 3 tầng áp bức, bóc lột của đế quốc, phong kiến và tư sản mại bản. Đây là một đặc điểm rất khác biệt của công nhân Việt Nam, nó quyết định đến tính quyết liệt và khả năng lãnh đạo cách mạng của giai cấp này.

Câu 20. Chọn đáp án A

Cuối năm 1920, khi Đảng Xã hội Pháp họp Đại hội lần thứ XVIII tại thành phố Tua, Nguyễn Ái Quốc đã đứng về phía đại đa số đại biểu Đại hội bỏ phiếu tán thành việc **gia nhập Quốc tế Cộng sản**. Nguyễn Ái Quốc **đã trở thành người cộng sản Việt Nam đầu tiên, đánh dấu một bước chuyển biến quyết định trong nhận thức tư tưởng và lập trường chính trị của Người từ một người yêu nước tiến bộ thành một chiến sĩ cộng sản**. Sự kiện đánh dấu bước ngoặt trong cuộc đời hoạt động của Nguyễn Ái Quốc đi từ lập trường một người yêu nước chuyển sang lập trường một người cộng sản là **bỏ phiếu tán thành việc gia nhập Quốc tế Cộng sản (12 -1920).**

Câu 21. Chọn đáp án C

Sang tháng 9 - 1930, phong trào đấu tranh dâng cao, nhất là ở hai tỉnh Nghệ An và Hà Tĩnh. **Tiêu biểu là cuộc biểu tình của nông dân huyện Hưng Nguyên (Nghệ An)**. Ngày 12 - 9 - 1930, tại Hưng Nguyên, gần 8000 nông dân kéo đến phủ lỵ với những khẩu hiệu cách mạng "Đả đảo chủ nghĩa đế quốc! Đả đảo phong kiến!". Đoàn biểu tình xếp thành hàng dài hơn 1km kéo về thành phố Vinh, đi đầu là những người cầm cờ đỏ, đi hai bên là những đội viên tự vệ được trang bị dao gậy. Trên đường đi, đoàn biểu tình dừng lại vài nơi để diễn thuyết và chinh đón đội ngũ. Dòng người càng đi càng được bổ sung, đến gần Vinh con số lên đến gần 3 vạn người và xếp thành hàng dài tới 4 km. Cuộc biểu tình đã bị thực dân Pháp đàn áp dã man nhưng không ngăn được phong trào đấu tranh, quần chúng phá nhà lao, đốt huyện đường, vây đồn lính khố xanh, phá trạm điện tín, trừng trị bọn địa chủ tàn ác và bọn cường hào phản động.

Câu 22. Chọn đáp án B

Vào tháng 5 - 1930, trên phạm vi cả nước bùng nổ nhiều cuộc đấu tranh nhân ngày Quốc tế Lao động 1 - 5. Các cuộc đấu tranh này chính là bước ngoặt của phong trào cách mạng. Lần đầu tiên, công nhân Việt nam biểu tình kỉ niệm ngày Quốc tế Lao động, đấu tranh đòi quyền lợi cho nhân dân lao động trong nước

và thể hiện tình đoàn kết với nhân dân lao động thế giới.

Câu 23. Chọn đáp án A

Hội nghị lần thứ 8 Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương xác định hình thái của cuộc khởi nghĩa ở nước ta là đi từ khởi nghĩa từng phần tiến lên tổng khởi nghĩa và nhấn mạnh: chuẩn bị khởi nghĩa là nhiệm vụ trung tâm của toàn Đảng, toàn dân.

Câu 24. Chọn đáp án B

Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công xuất phát từ những nguyên nhân chủ quan và nguyên nhân khách quan, trong đó nguyên nhân chủ quan là quyết định nhưng nguyên nhân khách quan cũng rất quan trọng. Trong đó, nguyên nhân khách quan quan trọng nhất là : Chiến thắng của Hồng quân Liên Xô và quân Đồng minh trong cuộc chiến tranh chống phát xít, nhất là chiến thắng phát xít Đức và quân phiệt Nhật đã cổ vũ tinh thần, củng cố niềm tin cho nhân dân ta trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, tạo thời cơ để nhân dân ta đứng lên Tổng khởi nghĩa.

Câu 25. Chọn đáp án D

Hàng loạt các cuộc đấu tranh của công nhân ở các nhà máy xi măng Hải Phòng, dệt Nam Định, hãng dầu Xôcôni, nhà máy sợi, dệt Nam Định, nhà máy xe lửa Dĩ An thực sự là những phát súng báo hiệu mở đầu cho một cao trào cách mạng mới bùng nổ ở nước ta trong những năm 1930 - 1931. Từ tháng 2 đến tháng 4 năm 1930, phong trào nổ ra mạnh nhất ở Bắc Kỳ. Sang đến tháng 5, phong trào nhanh chóng lan rộng ra cả nước và đạt tới đỉnh cao khi thành lập các chính quyền tự quản ở đồng bằng Nghệ - Tĩnh.

Câu 26. Chọn đáp án B

Mục tiêu đấu tranh của phong trào 1930 - 1931 là độc lập dân tộc, ruộng đất dân cày. Sở dĩ nói Xô viết Nghệ Tĩnh là đỉnh cao của phong trào cách mạng 1930 - 1931 vì tại đây, các Xô viết đã giành được chính quyền từ tay Pháp, **xây dựng chính quyền của dân, do dân, vì dân**. Bên cạnh đó, các Xô viết còn thực hiện quyền làm chủ của quần chúng, điều hành mọi mặt đời sống xã hội: chia ruộng đất công cho dân cày nghèo; bãi bỏ thuế thân, thuế chợ, thuế đò; xóa nợ cho người nghèo... Chính vì những lí do trên, nên Xô viết Nghệ Tĩnh được coi là đỉnh cao của cách mạng.

Câu 27. Chọn đáp án A

Trong thời kỳ 1940-1945, Đảng nhận thức đầy đủ hơn và chỉ đạo kết hợp một cách khéo léo giữa hai nhiệm vụ chống đế quốc và chống phong kiến, coi nhiệm vụ chống đế quốc là chủ yếu nhất, nhiệm vụ chống phong kiến phải phục tùng nhiệm vụ chống đế quốc và được rải ra thực hiện từng bước. Trong Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ VIII, Nguyễn Ái Quốc đã nói rằng: "trong lúc này, nếu không giải quyết được vấn đề dân tộc giải phóng, không đòi được độc lập, tự do cho toàn thể dân tộc, thì chẳng những toàn

thể quốc gia, dân tộc còn chịu mãi kiếp ngựa trâu mà quyền lợi bộ phận của giai cấp đến vạn năm cũng không đòi lại được". Trong giai đoạn hiện tại nếu không đánh đuổi được Nhật - Pháp thì vận mạng của

dân tộc phải chịu kiếp ngựa trâu muôn đời mà vấn đề ruộng đất cũng không làm sao giải quyết được"

Câu 28. Chọn đáp án C

Cách mạng tháng Tám năm 1945 do Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh lãnh đạo, "dân ta đã đánh đổ các xiềng xích thực dân gần 100 năm nay để gây dựng nên nước Việt Nam độc lập Dân ta lại đánh đổ chế độ quân chủ mấy mươi thế kỷ mà lập nên chế độ dân chủ cộng hoà". Thắng lợi đó đã mở ra kỷ nguyên mới trong lịch sử dân tộc Việt Nam: kỷ nguyên đất nước được độc lập, thống nhất, nhân dân lao động làm chủ xã hội và tạo ra những tiền đề cần thiết, từng bước đưa đất nước phát triển theo con đường xã hội chủ nghĩa. Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi do thắng lợi của Cách mạng tháng Tám đem lại, nhân dân ta và chính quyền cách mạng phải đương đầu với những khó khăn, thử thách nặng nề. Chưa bao giờ trên đất nước ta lại có nhiều kẻ thù xâm lược hung bạo và xảo quyệt như vậy. Các thế lực xâm lược tuy có những ý đồ riêng và hành động cụ thể khác nhau song, mục tiêu chung của chúng là tiêu diệt chính quyền nhà nước Việt Nam non trẻ. Không chỉ có vậy, nhân dân ta và chính quyền cách mạng còn phải vượt qua những khó khăn lớn về kinh tế, đời sống xã hội và nhất là di chứng nặng nề của gần một thế kỉ dưới ách đô hộ của thực dân phong kiến làm cho trên 90% số dân không biết chữ. Do đó, những khó khăn mà cách mạng Việt Nam phải đối phó sau CMT8 là nạn đói, nạn dốt, ngân sách nhà nước trống rỗng, nạn ngoại xâm và nội phản.

Câu 29. Chọn đáp án D

Sau khi hiệu lệnh kháng chiến toàn quốc bắt đầu, nhân dân thủ đô Hà Nội và các địa phương lân cận đã đồng loạt hưởng ứng. Mở màn cuộc kháng chiến toàn quốc bằng cuộc chiến đấu ở các đô thị. Chấp hành mệnh lệnh của Bộ tổng chỉ huy, quân và dân các thành phố, thị xã ở phía Bắc vĩ tuyến có quân Pháp chiếm đóng đồng loạt nổ súng mà điển hình là Hải Dương, Hải Phòng, Bắc Giang, Bắc Ninh, Nam Định, Huế, Đà Nẵng. Đến ngày 17/2/1947 sau gần 2 tháng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tiêu hao sinh lực địch, giam chân địch trong các thành phố, các chiến sĩ trung đoàn thủ đô được lệnh rút khỏi thành phố, trở về hậu phương kháng chiến lâu dài. Ở Hà Nội, ta đã giam chân địch trong thời gian lâu nhất với thời gian khoảng 60 ngày.

Câu 30. Chọn đáp án B

Cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân ta ngay từ ngày đầu đã được khẳng định là cuộc kháng chiến chính nghĩa, mang tính chất nhân dân, dân tộc sâu sắc. Thông qua những văn kiện cơ bản như "Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến", Chỉ thị Toàn dân kháng chiến và tác phẩm "Kháng chiến nhất định thắng lợi" đã khẳng định toàn thể nhân dân Việt Nam quyết tâm đứng lên chống Pháp xâm lược. Ngoài ra, các tác phẩm đó còn nhằm phát huy sức mạnh toàn dân, toàn diện để huy động toàn bộ nhân lực, vật lực đánh thắng giặc Pháp xâm lược.

Câu 31. Chọn đáp án C

Chiến dịch Biên giới là thắng lợi vượt bậc của quân đội ta nhưng lại là một thất bại lớn của địch cả về

quân sự và chính trị. Thất bại này đã đẩy địch lùi sâu vào thế phòng ngự bị động và càng thêm lúng túng về mọi mặt buộc phải dựa vào Mỹ để tiếp tục cuộc chiến tranh ở Đông Dương. Từ những năm 1950 trở đi, sau những thắng lợi mới, vùng giải phóng của ta ngày càng mở rộng, ngược lại vùng chiếm đóng của địch ngày càng thu hẹp do đó Pháp có âm mưu mới là đẩy mạnh chiến tranh, giành lại quyền chủ động chiến lược đã mất từ đó nhanh chóng kết thúc cuộc chiến tranh ở Việt Nam và Đông Dương.

Câu 32. Chọn đáp án C

Theo các tác giả SGK Lịch sử lớp 12, Vạn Tường được coi như Ấp Bắc đối với quân Mỹ và quân đồng minh, mở đầu cao trào "Tìm Mỹ mà đánh, tìm Ngụy mà diệt" trên khắp miền Nam.

Câu 33. Chọn đáp án D

Theo SGK Lịch sử 12 trang 166, đối với miền Bắc, Đại hội khẳng định đưa miền Bắc tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội.

Câu 34. Chọn đáp án D

Ngày 1/11/1968, Mỹ buộc phải tuyên bố ngừng ném bom bắn phá miền Bắc và cử người đàm phán hai bên từ ngày 13/5/1968 để tiến tới kí kết Hiệp định và lập lại hòa bình ở Việt Nam. Như vậy, tính đến thời điểm này, Mỹ đã thất bại ở cả hai miền Nam Bắc trong chiến lược chiến tranh cục bộ và chiến tranh phá hoại. Đó là lí do căn bản nhất của việc Mỹ buộc phải tuyên bố ngừng hẳn ném bom, bắn phá miền Bắc là do bị thiệt hại nặng nề ở cả hai miền Nam - Bắc cuối năm 1968

Câu 35. Chọn đáp án A

Từ trong thắng lợi của phong trào "Đồng khởi", Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam đã ra đời (20 - 12 - 1960). Mặt trận chủ trương đoàn kết toàn dân, đấu tranh chống đế quốc Mỹ xâm lược và chính quyền Ngô Đình Diệm. Ngày 6 - 6 - 1969, Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hòa miền nam Việt Nam được thành lập. Đó là chính phủ hợp pháp của nhân dân miền Nam, thay thế Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam trong vai trò lãnh đạo Việt Nam.

Câu 36. Chọn đáp án C

Theo SGK Lịch sử 12 trang 170, dưới ngọn cờ đoàn kết cứu nước của Mặt trận Dân tộc giải phóng do Đảng lãnh đạo, quân dân miền Nam đẩy mạnh chống Mỹ và chính quyền Sài Gòn, kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang, nổi dậy tiến công địch trên cả ba vùng chiến lược, tiến công địch bằng cả ba mũi.

Câu 37. Chọn đáp án B

Câu nói trên được Bác nói vào sáng ngày 19/9/1954 tại cửa Đền Giếng trong khu di tích Đền Hùng thuộc núi Nghĩa Lĩnh, xã Hy Cương, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ trước cán bộ Đại đoàn Quân tiên phong.

Câu 38. Chọn đáp án C

Theo Hiệp định Giơnevơ, các nước tham gia Hội nghị cam kết tôn trọng các quyền dân tộc cơ bản là độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của ba nước Việt Nam, Lào, Campuchia. Trong Hiệp định Pari, Hoa Kỳ và các nước cam kết tôn trọng độc lập chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của nhân dân Việt Nam. Như vậy, trong cả hai văn bản, các nước đều cam kết tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ - là những quyền dân tộc cơ bản của nhân dân Việt Nam, không phải văn bản ghi nhận quyền tự do cơ bản; Cả hai hội nghị đều không có sự tham gia của Trung Quốc và Liên Xô nên phương án hiệp định có sự tham gia của năm cường quốc trong Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc không đúng. Thỏa thuận các bên ngừng bắn để thực hiện chuyển quân, tập kết, chuyên giao khu vực chỉ có ở Hiệp định Giơnevơ nên không phải điểm tương đồng.

Câu 39. Chọn đáp án A

Sau khi Hiệp định Giơnevơ được kí kết, Mĩ đã dựng lên chính quyền Ngô Đình Diệm. Chính quyền này đã thực thi rất nhiều chính sách phản động và đàn áp dã man quần chúng nhân dân. Vì vậy, phong trào đấu tranh của quần chúng nhân dân đã nổ ra mạnh mẽ và giành được những thắng lợi vang dội. Lo sợ trước những thắng lợi của quân dân miền Nam trên tất cả các mặt trận nên Mĩ đã giật dây các tướng lĩnh Sài Gòn đảo chính lật đổ chính quyền Ngô Đình Diệm. Như vậy, nguyên nhân quan trọng nhất khiến chính quyền Ngô Đình Diệm bị lật đổ năm 1963 là do Mĩ và tay sai lo sợ trước những thắng lợi vang dội của quân và dân miền Nam trên tất cả các mặt trận.

Câu 40. Chọn đáp án D

Trong Đại hội Đảng VI, Đảng ta đề ra kế hoạch trong 5 năm (1986 - 1990) cần tập trung sức người, sức của để thực hiện bằng được mục tiêu của ba chương trình kinh tế: lương thực - thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu.

ĐỀ LUYỆN TẬP SỐ 3

Câu 1. Từ tháng 02/1917 đến đầu tháng 10/1917, phương pháp đấu tranh của Đảng Bôn-sê-vích là gì?

- A. Đấu tranh nghị trường.
- B. Kết hợp đấu tranh vũ trang và đấu tranh chính trị.
- C. Khởi nghĩa vũ trang.
- D. Đấu tranh hòa bình.

Câu 2. Đến năm 2006, Liên Hợp Quốc đã có bao nhiêu nước thành viên?

- A. 192.
- B. 182.
- C. 190.
- D. 185.

Câu 3. Đường lối cải cách của Goócbachop tập trung vào những nội dung nào?

- A. Chính trị, giáo dục và tư tưởng.
- B. Kinh tế, chính trị và tư tưởng.
- C. Kinh tế và văn hóa.
- D. Chính trị và tư tưởng.

Câu 4. Sau sự kiện nào, nhân dân Campuchia sát cánh cùng nhân dân Việt Nam và Lào tiến hành cuộc kháng chiến chống Mĩ?

- A. Hiệp định Giơnevơ được kí kết.
- B. Nhân dân Campuchia nhận được sự giúp đỡ của bộ đội tình nguyện Việt Nam.
- C. Sau cuộc tổng tuyển cử bầu quốc hội mới.
- D. Chính phủ Xi-hanúc bị lật đổ bởi các thế lực tay sai của Mĩ.

Câu 5. Quốc gia nào giành độc lập sớm nhất ở Châu Phi sau chiến tranh thế giới thứ II?

- A. Tuy-ni-di.
- B. An-giê-ri.
- C. Ma-Rốc.
- D. Ai Cập.

Câu 6. Biến đổi lớn nhất của các nước Đông Nam Á sau chiến tranh thế giới thứ hai là gì?

- A. Các nước Đông Nam Á phát triển đất nước theo mô hình của chủ nghĩa tư bản.
- B. Các nước Đông Nam Á trở thành trung tâm kinh tế tài chính thế giới.
- C. Các nước đều giành được độc lập.

D. Các nước đều gia nhập ASEAN.

Câu 7. Kẻ thù chủ yếu trong cuộc cách mạng nhân quyền của người da đen ở Nam Phi là

- A.** chủ nghĩa Apácthai. **B.** chủ nghĩa thực dân cũ.
C. chủ nghĩa thực dân cũ và mới. **D.** chủ nghĩa thực dân mới.

Câu 8. Đầu những năm 70 của thế kỉ XX, về kinh tế, Nhật Bản đạt được thành tựu nào dưới đây?

- A.** Là trung tâm kinh tế tài chính duy nhất thế giới.
B. Trở thành siêu cường tài chính số một thế giới.
C. Trở thành một trong ba trung tâm kinh tế - tài chính lớn của thế giới.
D. Là trung tâm kinh tế tài chính lớn nhất thế giới.
-

Câu 9. Biểu hiện nào sau đây chứng tỏ các nước Tây Âu liên minh chặt chẽ với Mỹ về mặt quân sự?

- A.** Có những hoạt động chống Liên Xô. **B.** Trở lại xâm lược các nước thuộc địa cũ.
C. Tham gia khối quân sự NATO. **D.** Thành lập nhà nước Cộng hòa liên bang Đức.

Câu 10. Quan hệ quốc tế bắt đầu chuyển từ đối đầu sang đối thoại từ

- A.** Nửa sau những năm 80 của thế kỉ XX. **B.** Nửa sau những năm 70 của thế kỉ XX.
C. Nửa đầu những năm 90 của thế kỉ XX. **D.** Nửa đầu những năm 80 của thế kỉ XX.

Câu 11. Xu hướng hòa hoãn Đông - Tây bắt đầu xuất hiện vào thời gian nào?

- A.** Đầu những năm 90 của thế kỉ XX. **B.** Đầu những năm 70 của thế kỉ XX.
C. Đầu những năm 80 của thế kỉ XX. **D.** Đầu những năm 60 của thế kỉ XX.

Câu 12. Lý do chính khiến cả Liên Xô và Mỹ đi đến tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh là gì?

- A.** Xuất hiện chủ nghĩa khủng bố cần phải hợp tác để giải quyết.
B. Vị thế của cả hai nước bị suy giảm trên trường quốc tế do cuộc chạy đua vũ trang.
C. Cuộc đấu tranh của nhân dân Mỹ.
D. Cần hợp tác trong chương trình chinh phục vũ trụ.

Câu 13. Tình hình triều đình nhà Nguyễn nửa đầu thế kỉ XIX như thế nào?

- A.** Triều đình nhà Nguyễn khủng hoảng suy yếu.
B. Triều đình nhà Nguyễn được nhân dân ủng hộ.
C. Triều đình nhà Nguyễn bị nhân dân chán ghét.
D. Triều đình biết củng cố khối đoàn kết giữa các quân thần.

Câu 14. Nội dung nào sau đây không thể hiện khởi nghĩa Hương Khê là cuộc khởi nghĩa tiêu biểu nhất trong phong trào Cần Vương?

- A.** Ít hao tổn binh lực nhất. **B.** Tinh thần chiến đấu bền bỉ nhất.

C. Quy mô rộng lớn nhất.

D. Thời gian diễn ra lâu nhất.

Câu 15. Nội dung nào dưới đây **không** phản ánh tình cảnh của nhân dân Việt Nam trong Chiến tranh thế giới lần thứ nhất?

A. Phải đóng thuế, mua công trái.

B. Phải nhổ lúa trồng đay.

C. Tiếp tục bị mất đất, nghèo đói.

D. Phải cung cấp lương thực cho Pháp.

Câu 16. Hoạt động của Việt Nam Quang phục hội; cuộc vận động khởi nghĩa của Thái Phiên và Trần Cao Vân; cuộc khởi nghĩa Thái Nguyên có điểm chung là

A. được một vị vua nhà Nguyễn làm lãnh tụ tinh thần.

B. lực lượng chính là binh lính.

C. các cuộc khởi nghĩa vũ trang.

D. do văn thân, sĩ phu lãnh đạo.

Câu 17. Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên được thành lập vào tháng, năm nào? Ở đâu?

A. Tháng 5/1925 ở Quảng Châu (Trung Quốc).

B. Tháng 5/1925 ở Hương Cảng (Trung Quốc).

C. Tháng 6/1925 ở Hương Cảng (Trung Quốc).

D. Tháng 6/1925 ở Quảng Châu (Trung Quốc).

Câu 18. Cho các sự kiện

1. Nguyễn Ái Quốc tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp.

2. Nguyễn Ái Quốc gửi đến Hội nghị Vecxai Bản yêu sách của nhân dân An Nam.

3. Nguyễn Ái Quốc thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

Hãy sắp xếp các sự kiện trên theo thứ tự thời gian.

A. 1, 2, 3.

B. 2, 1, 3.

C. 3, 2, 1.

D. 1, 3, 2.

Câu 19. Điểm nào dưới đây **không phải** biểu hiện sự non yếu của tổ chức Việt Nam Quốc dân đảng ?

A. Thành phần đảng viên của đảng phức tạp.

B. Đường lối đấu tranh theo tư tưởng học thuyết Tam Dân của Tôn Trung Sơn.

C. Cơ sở quần chúng ít, hoạt động chủ yếu ở Bắc Kỳ.

D. Tổ chức thiếu chặt chẽ, lỏng lẻo.

Câu 20. Năm 1925 Nguyễn Ái Quốc chưa thành lập một chính đảng vô sản ở Việt Nam vì lí do nào dưới đây?

A. Pháp tăng cường đàn áp phong trào cách mạng.

B. Chỉ thị của Quốc tế Cộng sản.

C. Chủ nghĩa Mác-Lênin chưa được truyền bá rộng rãi.

D. Lực lượng cách mạng chưa được tập hợp, giác ngộ đầy đủ.

Câu 21. Ngoài quần chúng nhân dân, Việt Minh còn tranh thủ vận động những lực lượng nào tham gia

xây dựng lực lượng chính trị?

- A. Binh lính người Việt trong quân đội Pháp và ngoại kiều ở Đông Dương.
- B. Tư sản mại bản và binh lính Pháp.
- C. Binh lính Pháp và đại địa chủ.
- D. Binh lính người Việt trong quân đội Pháp và đại địa chủ.

Câu 22. Do ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng kinh tế ở nước Pháp, từ năm 1930, kinh tế Việt Nam bước vào thời kì suy thoái và khủng hoảng, bắt đầu từ ngành

- A. giao thông vận tải.
- B. công nghiệp.
- C. nông nghiệp.
- D. thương nghiệp.

Câu 23. Sau khi Nhật đảo chính Pháp, kẻ thù cụ thể trước mắt và duy nhất của nhân dân Đông Dương lúc này là

- A. phát xít Nhật và thực dân Pháp.
- B. thực dân Pháp.
- C. phát xít Nhật và phong kiến.
- D. phát xít Nhật.

Câu 24. Mâu thuẫn dân chủ cơ bản trong xã hội Việt Nam trong những năm khủng hoảng kinh tế 1929 – 1933 là

- A. nông dân, công nhân và chủ đồn điền.
- B. dân tộc Việt Nam và thực dân Pháp.
- C. nông dân và địa chủ phong kiến.
- D. công nhân và tư sản.

Câu 25. Trong cao trào cách mạng 1930 - 1931, từ tháng 2 đến tháng 4 năm 1930, phong trào nổ ra mạnh nhất ở đâu?

- A. Ở Trung Kỳ.
- B. Ở hải ngoại.
- C. Ở Nam Kỳ.
- D. Ở Bắc Kỳ.

Câu 26. Quá trình chuẩn bị cho cách mạng tháng Tám kéo dài trong bao nhiêu năm? Bắt đầu từ thời gian nào?

- A. 15 năm. Từ năm 1930 khi Đảng cộng sản Việt Nam ra đời.
- B. 13 năm. Từ sau cao trào cách mạng 1930 - 1931.
- C. 10 năm. Từ Đại hội lần thứ nhất của Đảng năm 1935.
- D. 5 năm. Từ khi mặt trận Việt Minh ra đời năm 1941.

Câu 27. Nét nổi bật của tình hình Việt Nam từ sau tháng 9/1940 là gì?

- A. Việt Nam là thuộc địa của Pháp.
- B. Việt Nam bị đặt dưới ách thống trị của Nhật - Pháp.
- C. Nhật đã ép Pháp kí nhiều điều ước chấp nhận Nhật có những đặc quyền ở Việt Nam.
- D. Pháp đã bị Nhật hất cẳng để độc chiếm Việt Nam.

Câu 28. Trong đợt thứ 3 của chiến dịch Điện Biên Phủ, ta đã bắt sống được tướng Pháp nào ?

- A. Bô-la-ec. B. Đờ-lát-đờ-tát-xinhi C. Đờ-cát-to-ri. D. Na-va.

Câu 29. Trong những năm 1947-1948, Đảng và Chính phủ ta đã có chủ trương gì để đối phó với âm mưu và hành động của thực dân Pháp?

- A. Mở các cuộc tấn công đánh địch trên các mặt trận chính diện.
B. Phát động chiến tranh du kích rộng rãi ở các vùng tạm chiếm.
C. Tạm thời rút vào hoạt động bí mật.
D. Tiến hành đấu tranh chính trị.

Câu 30. Đâu **không phải** sự kiện quốc tế có ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam trong những năm 1949 - 1950 ?

- A. Nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa ra đời.
B. Tháng 6/1950, ủy ban Dân tộc giải phóng Campuchia được thành.

- C. Cách mạng Cuba giành được thắng lợi.
D. Từ tháng 1/1950, các nước xã hội chủ nghĩa lần lượt đặt quan hệ ngoại giao với Việt Nam.

Câu 31. Tại sao ta không được phép công khai chống Tưởng ngay khi chúng kéo quân vào miền Bắc?

- A. Vì Tưởng có Mĩ hậu thuẫn ở phía sau.
B. Lúc này ta không có thực lực.
C. Vì lực lượng quân Tưởng quá mạnh.
D. Vì Tưởng là đại diện của Đồng minh, chống Tưởng là chống Đồng minh.

Câu 32. Lý do khiến Đảng đưa ra kế hoạch giải phóng hoàn toàn miền Nam là

- A. quân Mĩ đã rút về nước.
B. nguy quân, nguy quyền đã suy yếu.
C. nhân dân Mĩ lên án cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam của chính quyền Mĩ.
D. so sánh lực lượng ở miền Nam cuối năm 1974 đầu năm 1975 thay đổi nhanh, có lợi cho cách mạng.

Câu 33. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng Lao động Việt Nam (9 – 1960) đã xác định nhiệm vụ chiến lược của cách mạng miền Bắc là

- A. đánh bại cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mĩ ra miền Bắc.
B. tiến lên chủ nghĩa xã hội.
C. chi viện cho tiền tuyến miền Nam.
D. khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh.

Câu 34. Từ 1953 - 1957, nước ta đã tiến hành bao nhiêu đợt cải cách ruộng đất?

- A. 3 đợt. B. 5 đợt. C. 7 đợt. D. 4 đợt.

Câu 35. Trong chiến lược Chiến tranh đặc biệt, chính sách nào sau đây của Mĩ và chính quyền Sài Gòn

được nâng lên thành "quốc sách"?

- A. Tăng cường bắt lính.
- B. Tăng cường cố vấn Mỹ vào miền Nam.
- C. Dồn dân lập "Áp chiến lược".
- D. Hoạt động phá hoại miền Bắc.

Câu 36. Hình thức đấu tranh chống "Chiến tranh đặc biệt" được Bộ chính trị đề ra là

- A. đấu tranh chính trị.
- B. kết hợp đấu tranh chính trị và vũ trang.
- C. đấu tranh vũ trang.
- D. phá áp chiến lược.

Câu 37. Ý nào dưới đây không phải nguyên nhân vào năm 1968, ta chủ trương mở một cuộc "tổng công kích, tổng khởi nghĩa " trên toàn miền Nam?

- A. Phong trào cách mạng thế giới, phong trào phản chiến của nhân dân Mỹ đang dâng cao.
- B. Lợi dụng mâu thuẫn ở Mỹ trong năm bầu cử tổng thống 1968.
- C. So sánh lực lượng thay đổi có lợi cho ta sau 2 mùa khô.

- D. Ta đang giành được những thắng lợi bước đầu trên bàn ngoại giao.

Câu 38. Nội dung nào dưới đây là điểm mới của chiến lược "Việt Nam hóa" chiến tranh so với các loại hình chiến tranh trước đó?

- A. Gắn Việt Nam hóa chiến tranh với "Đông Dương hóa" chiến tranh.
- B. Được tiến hành bằng quân đội tay sai là chủ yếu.
- C. Tăng cường viện trợ kinh tế và quân sự cho quân Sài Gòn.
- D. Tìm cách chia rẽ Việt Nam với các nước XHCN.

Câu 39. Thực chất hành động phá hoại Hiệp định Pari của chính quyền Sài Gòn là

- A. tiếp tục chiến lược "Việt Nam hóa chiến tranh" của Nich xơn.
- B. củng cố niềm tin cho binh lính Sài Gòn.
- C. thực hiện chiến lược phòng ngự "quét và giữ".
- D. hỗ trợ cho "chiến tranh đặc biệt tăng cường" ở Lào.

Câu 40. Nhiệm vụ hoàn thành thống nhất đất nước về mặt Nhà nước được đề ra từ Hội nghị nào của Đảng?

- A. Hội nghị lần thứ 15.
- B. Hội nghị lần thứ 21.
- C. Hội nghị Hiệp thương chính trị tổ chức tại Sài Gòn.
- D. Hội nghị lần thứ 24.

ĐÁP ÁN

1. D	2. A	3. B	4. D	5. D	6. C	7. A	8. C	9. C	10. A
11. B	12. B	13. A	14. A	15. B	16. C	17. D	18. B	19. B	20. C
21. A	22. C	23. D	24. C	25. D	26. A	27. B	28. C	29. B	30. C
31. D	32. D	33. B	34. B	35. C	36. B	37. D	38. D	39. A	40. D

Câu 1. Chọn đáp án D

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

Sau cách mạng tháng hai, nước Nga ở trong tình trạng hai chính quyền cùng song song tồn tại : Xô Viết đại biểu công nhân - nông dân và binh lính và chính phủ lâm thời của giai cấp tư sản. Đây là một cục diện chính trị hết sức đặc biệt nó xuất phát từ tính chất dân chủ tư sản của cách mạng tháng hai và sau đó cả hai chính quyền của giai cấp tư sản và vô sản đều chưa đủ mạnh để lật đổ chính quyền của bên nào. Vì vậy, trong thời điểm từ sau cách mạng tháng hai đến trước cách mạng tháng Mười, Lênin và Đảng Bôn-sê-vích đã xác định phương pháp đấu tranh của cách mạng Nga lúc này là đấu tranh hòa bình, tránh tổn thất và có thời gian chuẩn bị lực lượng chuẩn bị tiến hành cách mạng tháng Mười.

Câu 2. Chọn đáp án A

Đến năm 2006, Liên hợp quốc có 192 quốc gia thành viên (theo SGK Lịch sử 12 trang 7)

Câu 3. Chọn đáp án B

Tháng 3/1985, M Gooc -ba - chop (M.Gorbachev) tiến hành cải tổ đất nước theo đường lối “**cải cách kinh tế triệt để**”, tiếp theo là cải cách hệ thống **chính trị và đổi mới tư tưởng**.

Câu 4. Chọn đáp án D

Theo SGK Lịch sử 12 trang 28, ngày 18 – 3 – 1970, Chính phủ Xi-han-úc bị lật đổ bởi các thế lực tay sai của Mỹ. Từ đây, nhân dân dân Campuchia sát cánh cùng nhân dân Việt Nam và Lào tiến hành cuộc kháng chiến chống Mỹ.

Câu 5. Chọn đáp án D

Từ sau chiến tranh thế giới thứ hai, dưới ảnh hưởng mạnh mẽ của phong trào giải phóng dân tộc ở châu Á, phong trào đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân, đòi độc lập dân tộc đã diễn ra sôi nổi ở châu Phi. Phong trào nổ ra sớm nhất là ở vùng Bắc Phi, nơi có trình độ phát triển cao hơn các vùng khác trong lục địa. Với thắng lợi mở đầu là cuộc chính biến cách mạng của binh lính, sĩ quan Ai Cập (1952) lật đổ vương triều Pha-rúc và nền thống trị của thực dân Anh. Thành lập nước Cộng hòa. Ai Cập đã trở thành quốc gia nào giành độc lập sớm nhất ở Châu Phi sau chiến tranh thế giới thứ II.

Câu 6. Chọn đáp án C

Trước chiến tranh thế giới hai, hầu hết các quốc gia Đông Nam Á (trừ Thái Lan) đều trở thành thuộc địa của các nước đế quốc Âu - Mỹ. Khi chiến tranh Châu Á - Thái Bình Dương bùng nổ, Nhật Bản đã thôn

tính toàn bộ khu vực này và thiết lập trật tự phát xít. Nhân dân Đông Nam Á chuyển từ đấu tranh chống đế quốc Âu - Mỹ sang chống Nhật giải phóng đất nước. Khi Nhật tuyên bố đầu hàng đồng minh không điều kiện thì các nước Đông Nam Á lần lượt đều giành được độc lập và sau đó đã tiến hành kháng chiến chống lại hành động quay trở lại xâm lược của các nước thực dân giành độc lập hoàn toàn. Đây là điều kiện cơ bản để các nước tiến lên phát triển kinh tế và là tiền đề cho các biến đổi sau. Cho nên đó là biến đổi lớn nhất.

Câu 7. Chọn đáp án A

Chế độ phân biệt chủng tộc (Apácthai) đã đẩy những người da đen ở Nam Phi vào cuộc sống cùng cực. Họ bị phân biệt đối xử với người da trắng. Sau khi thoát khỏi sự thống trị của chủ nghĩa thực dân cũ, người da đen Nam Phi dưới chế độ Apácthai hầu như không có nhân quyền. Vì vậy, kẻ thù chủ yếu của người da đen Nam Phi trong cuộc cách mạng nhân quyền là chủ nghĩa Apácthai.

Câu 8. Chọn đáp án C

Từ những năm 70 của thế kỉ XX, cùng với Mỹ và Tây Âu, Nhật Bản. Trở thành một trong ba trung tâm kinh tế – tài chính của thế giới. Sự tăng trưởng kinh tế nhanh chóng của Nhật Bản gắn liền với những điều kiện quốc tế thuận lợi như sự phát triển chung của nền kinh tế thế giới, những thành tựu tiến bộ của cuộc cách mạng khoa học – kĩ thuật hiện đại... và chủ yếu là từ những nhân tố có ý nghĩa quyết định của chính Nhật Bản

Câu 9. Chọn đáp án C

Trong bối cảnh "Chiến tranh lạnh" gay gắt giữa hai phe, các nước Tây Âu đã tham gia khối quân sự Bắc Đại Tây Dương (NATO) do Mỹ lập ra (4 – 1949), chạy đua vũ trang, thiết lập nhiều căn cứ quân sự nhằm chống lại Liên Xô và các nước XHCN Đông Âu.

Câu 10. Chọn đáp án A

Cuộc chiến tranh lạnh khởi đầu khi Tổng thống Mỹ Truman đọc diễn văn trước Quốc hội Mỹ đề ra Học thuyết Truman và sau đó là cuộc chạy đua vũ trang và sự bùng phát của các cuộc xung đột khu vực giữa hai phe Tư bản chủ nghĩa và Xã hội chủ nghĩa. Mặc dù không phát triển thành cuộc chiến tranh thế giới nhưng loài người luôn phải hứng chịu những đòn tâm lí và nguy cơ của cuộc chiến tranh hạt nhân. Cả hai cực Liên Xô và Mỹ đều mãi chạy đua vũ trang nên mất tập trung phát triển kinh tế và đã bị Nhật và Tây Âu vươn lên cạnh tranh gay gắt. Từ sau cuộc khủng hoảng năng lượng, hai cường quốc đã kí một số hiệp ước cắt giảm vũ khí hạt nhân từng bước giảm dần nhịp độ của cuộc chiến tranh lạnh. Nhưng phải đến **nửa sau thập kỉ 80 của thế kỉ XX**, quan hệ quốc tế mới chuyển từ đối đầu sang đối thoại khi mà Liên Xô và Mỹ đã có những cuộc gặp gỡ cấp cao mà nhất là cuộc gặp gỡ không chính thức tại đảo Manta tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh thì thời kì đối thoại trong các mối quan hệ quốc tế mới ngày càng phổ biến.

Câu 11. Chọn đáp án B

Từ đầu những năm 70 của thế kỉ XX, xu hướng hòa hoãn Đông - Tây đã xuất hiện với những cuộc gặp gỡ thương lượng Xô - Mỹ, mặc dù còn những diễn biến phức tạp.

Câu 12. Chọn đáp án B

Cuộc chạy đua vũ trang kéo dài hơn bốn thập kỉ đã làm cho cả hai nước quá tốn kém và **suy giảm vị thế do chạy đua vũ trang**. Bên cạnh đó, Nhật Bản và các nước Tây Âu vươn lên mạnh mẽ trong thời gian diễn ra Chiến tranh lạnh đã trở thành đối tượng cạnh tranh gay gắt với Mỹ và Liên Xô. Vì vậy, cả Liên Xô và Mỹ đi đến tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh.

Câu 13. Chọn đáp án A

Sau khi thành lập, nhà Nguyễn đã cố gắng để khôi phục lại địa vị của tư tưởng Nho giáo để làm chỗ dựa cho sự thống trị, đã cố gắng xây dựng bộ máy chính quyền phong kiến theo hướng quân chủ chuyên chế cao độ. Tuy nhiên, đây là thời kì kìm hãm được sự đi xuống của chế độ phong kiến.

- Nhà Nguyễn đã có nhiều cố gắng trong các lĩnh vực kinh tế, văn hoá song hiệu quả thấp.
- Để bảo vệ quyền lợi của mình, nhà Nguyễn đã thi hành nhiều chính sách kìm hãm sự phát triển của đất nước, đã không tạo được những chuyển biến mới theo kịp sự phát triển của thế giới. Vì vậy, trong gần nửa đầu thế kỉ XIX, nhà Nguyễn đã làm cho tiềm lực đất nước ngày càng suy yếu, không đủ sức kháng cự trước những đe dọa của chủ nghĩa thực dân đang đến gần.

Câu 14. Chọn đáp án A

Cuộc khởi nghĩa Hương Khê sau hơn 10 năm tồn tại đến đây kết thúc. Đây là cuộc khởi nghĩa tiêu biểu trong phong trào Cần vương chống Pháp cuối thế kỉ XIX.

Cuộc khởi nghĩa bị thất bại bởi nhiều nguyên nhân, trong đó có những hạn chế về đường lối, phương pháp tổ chức và lãnh đạo.

Câu 15. Chọn đáp án B

Khi cuộc chiến tranh thế giới bùng nổ, toàn quyền Đông Dương tuyên bố: "Nhiệm vụ chủ yếu của Đông Dương là phải cung cấp cho chính quốc đến mức tối đa nhân lực, vật lực và tài lực...". Nhân dân Việt Nam phải đóng nhiều thứ thuế, mua công trái... Trong 4 năm chiến tranh, chính quyền thuộc địa đã thu được trên 184 triệu phrăng tiền công trái và gần 14 triệu phrăng tiền quyên góp; ngoài ra, hàng trăm tấn lương thực và nông lâm sản các loại, hàng vạn tấn kim loại cần thiết cho chế tạo vũ khí được đưa sang Pháp. Sự cướp bóc ráo riết của thực dân Pháp đã tác động mạnh mẽ đến tình hình Việt Nam. Tình cảnh phải nhổ lúa trồng đay là trong Chiến tranh thế giới thứ hai khi phát xít Nhật vào Việt Nam, nên đây chính là đáp án của câu hỏi này.

Câu 16. Chọn đáp án C

Hoạt động của Việt Nam Quang phục hội; cuộc vận động khởi nghĩa của Thái Phiên và Trần Cao Vân; cuộc khởi nghĩa Thái Nguyên có điểm chung là đều là các cuộc khởi nghĩa vũ trang. Họ chủ trương dùng phương pháp bạo động, tấn công vào các trại lính, phá nhà lao, gây ra những tổn thất đáng kể cho Pháp.

Câu 17. Chọn đáp án D

Từ năm 1919 - cuối năm 1924 là thời gian Nguyễn Ái Quốc ở Pháp và Liên Xô và tìm thấy con đường cứu nước đúng đắn cho nhân dân Việt Nam. Ngay sau đó, Nguyễn Ái Quốc nhận thức được rằng cần phải truyền bá chủ nghĩa Mác - Lê-nin về nước, đưa nó ăn sâu vào phong trào cách mạng Việt Nam, chuẩn bị mọi điều kiện tư tưởng, chính trị và tổ chức cho việc thành lập Đảng. Vì vậy, ngày 1/11/1924, Nguyễn Ái Quốc rời Liên Xô tới Quảng Châu, lấy tên là Lý Thụy, làm phiên dịch trong phái đoàn cổ vũ của chính

phủ Liên Xô bên cạnh Chính phủ Trung Hoa Dân quốc, do Mikhail Markovich Borodin làm trưởng đoàn. Tại đây, Nguyễn Ái Quốc lựa chọn một số thanh niên tích cực trong Tâm tâm xã để tổ chức thành nhóm Cộng sản đoàn và phát triển thành Hội Việt Nam cách mạng thanh niên vào tháng 6 - 1925.

Câu 18. Chọn đáp án B

1. Nguyễn Ái Quốc tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp - năm 1920
2. Nguyễn Ái Quốc gửi đến Hội nghị Vecxai Bản yêu sách của nhân dân An Nam - năm 1919
3. Nguyễn Ái Quốc thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên - năm 1925

Như vậy đáp án đúng là 2, 1, 3

Câu 19. Chọn đáp án B

Việt Nam Quốc dân Đảng có thành phần khá phức tạp bởi ngay sau khi ra đời, đảng đã chủ trương mở rộng cơ sở trong quần chúng nhân dân trên cả nước. Thành phần đảng chủ yếu bao gồm: Sinh viên, học sinh, công chức, tư sản lớp dưới, nông dân khá giả, thân hào địa chủ, binh lính, hạ sĩ quan người Việt trong quân đội Pháp.. Ngoài ra, gia nhập Việt Nam Quốc dân Đảng còn có thêm các nhóm nhân sĩ và trí thức yêu nước. Cơ sở tổ chức của Việt Nam Quốc dân Đảng thiếu chặt chẽ, lỏng lẻo trong khi cơ sở quần chúng ít và hoạt động chủ yếu ở Bắc kì. Tất cả các điểm trên đã phản ánh sự non yếu của Đảng và là cơ sở để thực dân Pháp lợi dụng, chống phá và đàn áp.

Câu 20. Chọn đáp án C

Xét bối cảnh đất nước những năm giữa thập kỷ 20 thì dường như chủ nghĩa Mác Lenin vẫn còn quá mới mẻ với đại bộ phận dân chúng. Mặc dù NAQ đã tích cực truyền bá tư tưởng cứu nước đó vào trong nước thông qua sách báo, tài liệu nhưng những người tiếp thu được nó đa phần là những thanh niên yêu nước, tiến bộ trong nhận thức chứ chưa phải là đông đảo quần chúng lao động - những người hằng ngày phải làm việc quần quật trong các đồn điền, nhà máy của thực dân. Họ chưa có điều kiện tiếp thu chủ nghĩa Mác Lê-nin thông qua các hình thức đó.

Bởi vậy không thể thành lập một chính đảng vô sản, không thể làm CMVS khi mà người dân vẫn chưa hiểu gì về tư tưởng đó cả. Nhận thức được điều đó, NAQ đã quyết định chưa thành lập ngay 1 ĐCS mà thành lập hội VNCMTN.

Câu 21. Chọn đáp án A

Ngoài quần chúng nhân dân, Đảng còn tăng cường công tác vận động **binh lính người Việt trong quân đội Pháp, những ngoại kiều ở Đông Dương đấu tranh chống phát xít.**

Câu 22. Chọn đáp án C

Theo SGK Lịch sử 12 trang 90, từ năm 1930, kinh tế Việt Nam bước vào thời kì suy thoái và khủng hoảng, bắt đầu từ ngành nông nghiệp. Lúa gạo bị sụt giá, ruộng đất bỏ hoang.

Câu 23. Chọn đáp án D

Trong khi ở châu Âu, quân Đức đang lăm le tấn công Liên Xô thì ở mặt trận châu Á - Thái Bình Dương, Nhật cũng đẩy mạnh chính sách Đại Đông Á và đưa quân vào Đông Dương. Quân Pháp ở Đông Dương đã nhanh chóng dâng Đông Dương cho Nhật và cầu kết với Nhật cùng cai trị khu vực này. Cho đến đầu những năm 1945, nguy cơ thất bại của phe phát xít đang đến gần, quân Pháp ở Đông Dương chỉ đợi thời cơ quân Đồng minh tiến vào là nổi dậy hất cẳng Nhật và giành lại quyền độc chiếm Đông Dương. Tuy nhiên, Nhật đã sớm biết âm mưu đó của Pháp nên đã nhanh tay hành động trước. Đêm 9 - 3 - 1945, Nhật nổ súng tiến hành cuộc đảo chính lật đổ Pháp, quân Pháp chống cự yếu ớt và nhanh chóng đầu hàng. Như vậy, thực tế trên lãnh thổ Việt Nam lúc này chỉ còn một kẻ thù duy nhất là phát xít Nhật. Vì vậy, Ban thường vụ Trung ương Đảng đã nhanh chóng ra chỉ thị "Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta" nhằm chuẩn bị tiến lên tổng khởi nghĩa giành chính quyền.

Câu 24. Chọn đáp án C

Theo SGK Lịch sử 12 trang 91, mâu thuẫn xã hội ngày càng sâu sắc, trong đó có hai mâu thuẫn cơ bản là mâu thuẫn giữa dân tộc Việt Nam với thực dân Pháp và mâu thuẫn giữa nông dân với địa chủ phong kiến. Trong đó, mâu thuẫn giữa dân tộc Việt Nam với thực dân Pháp là mâu thuẫn dân tộc, mâu thuẫn dân chủ cơ bản trong xã hội Việt Nam là giữa nông dân với địa chủ phong kiến.

Câu 25. Chọn đáp án D

Hàng loạt các cuộc đấu tranh của công nhân ở các nhà máy xi măng Hải Phòng, dệt Nam Định, hãng dầu Xôcôni, nhà máy sợi, dệt Nam Định, nhà máy xe lửa Dĩ An thực sự là những phát súng báo hiệu mở đầu cho một cao trào cách mạng mới bùng nổ ở nước ta trong những năm 1930 - 1931. Từ tháng 2 đến tháng 4 năm 1930, phong trào nổ ra mạnh nhất ở Bắc Kỳ. Sang đến tháng 5, phong trào nhanh chóng lan rộng ra cả nước và đạt tới đỉnh cao khi thành lập các chính quyền tự quản ở đồng bằng Nghệ - Tĩnh.

Câu 26. Chọn đáp án A

Để giành thắng lợi trong Cách mạng tháng Tám, Đảng ta đã có quá trình chuẩn bị trong suốt **15 năm**, qua các phong trào cách mạng 1930 - 1935, 1936 - 1939, đã đúc rút được những bài học kinh nghiệm qua những thành công và thất bại, nhất là trong quá trình xây dựng các lực lượng chính trị, lực lượng vũ trang, căn cứ địa thời kì vận giải phóng dân tộc 1939 - 1945. Và mốc thời gian bắt đầu quá trình chuẩn bị này là từ khi **Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời**.

Câu 27. Chọn đáp án B

Theo SGK Lịch sử trang 106: Trước những thay đổi của tình hình thế giới và trong nước, Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng đã triệu tập từ ngày 6 đến ngày 9 – 11 – 1940 tại làng Đình Bảng (Tứ Sơn – Bắc Ninh). Hội nghị đã đề ra chủ trương trong **tình hình mới: xác định kẻ thù chính của nhân dân Đông Dương là đế quốc Pháp – Nhật**. Nét nổi bật của tình hình Việt Nam từ sau tháng 9/1940 là Việt Nam bị đặt dưới ách thống trị của Nhật – Pháp.

Câu 28. Chọn đáp án C

Khi lập tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ các tướng lĩnh Pháp và Mỹ đã đánh giá sai khả năng của đối phương và đều cho rằng Điện Biên Phủ là pháo đài bất khả chiến bại. Sau 3 đợt phản công, ngày 7/5 chiến dịch Điện Biên Phủ kết thúc, ta đã bao vây và bắt sống toàn bộ Bộ tham mưu tập đoàn cứ điểm trong đó có Tướng Đờ-cát-tơ-ri. Đờ-cát xuất thân từ một gia đình danh giá ở Pháp theo binh nghiệp từ lâu. Trong Thế chiến thứ hai, ông đã bị bắt năm 1940 và đã trốn thoát trại tù binh của Đức năm 1941 và tham gia chiến đấu với lực lượng Đồng Minh ở Bắc Phi, Ý và Nam Pháp. Năm 1946, ông được phong hàm trung tá và đã được phái đến Đông Dương thuộc Pháp. Ông bị thương và được đưa về Pháp chữa trị và phục hồi trong một năm trước khi trở lại Việt Nam với hàm đại tá. Tháng 12 /1953, ông được giao nhiệm vụ phòng thủ ở Điện Biên Phủ và trong thời gian chiến dịch được thăng hàm thiếu tướng, là chỉ huy trưởng tập đoàn cứ điểm. Sau một cuộc bao vây kéo dài 8 tuần trong trận Điện Biên Phủ, quân Việt Minh đã đánh bại quân Pháp và đồng minh vào ngày 7 tháng 5 năm 1954. Đờ-cát đã bị bắt giam làm tù binh trong 4 tháng trong lúc hiệp định đình chiến đang được các bên liên quan thương thảo ở Giơ-ne-vơ, Thụy Sĩ. Ông rời quân ngũ năm 1959.

Câu 29. Chọn đáp án B

Sau thất bại ở Việt Bắc thu đông năm 1947, Pháp buộc phải từ bỏ chiến lược "đánh nhanh thắng nhanh" và chuyển sang đánh lâu dài với ta và ráo riết thực hiện chính sách "Dùng người Việt đánh người Việt", "lấy chiến tranh nuôi chiến tranh". Để chống lại chính sách kéo dài chiến tranh của Pháp, quân và dân ta đã tích cực phát động chiến tranh du kích rộng rãi ở các vùng tạm chiếm nhằm biến hậu phương của địch thành tiền phương của ta. Đây là một cuộc đấu tranh tổng lực, một phương thức tiến công của chiến tranh nhân dân, chiến tranh du kích của Việt Nam. Tại đồng bằng, Việt Minh tổ chức các đội du kích hoạt động bán công khai, sống tại nhà, vừa làm ruộng vừa chiến đấu, thực hiện các hoạt động quấy rối quân Pháp. Các cán bộ Việt Minh vẫn đi lại tuyển quân, thu thuế trong vùng Pháp kiểm soát. Những vùng này vẫn tiếp tục là nơi cung cấp một số loại nhu yếu phẩm như thuốc men, lương thực, vải vóc... cho Việt Minh. Tại các chiến khu, Việt Minh củng cố căn cứ, tổ chức tự sản xuất lương thực và vũ khí để có thể tự tồn tại lâu dài.

Câu 30. Chọn đáp án C

Lịch sử thế giới những năm sau chiến tranh thế giới thứ hai bao gồm rất nhiều sự kiện chồng chéo và phức tạp khi Mĩ ra sức hoạt động chống phá phong trào cách mạng thế giới. Tuy nhiên, trái với mong muốn của Mĩ, hệ thống xã hội chủ nghĩa ngày càng phát triển và lớn mạnh, cùng với sự phát triển của

phong trào giải phóng dân tộc trở thành một đối trọng với Mĩ. Cuộc chiến tranh Đông Dương của Pháp được sự hậu thuẫn của Mĩ bước sang những năm 50 của thế kỉ XX cũng vấp phải những khó khăn nhất định khi PTCMTG đã có tác động không nhỏ đến diễn tiến của cách mạng Việt Nam nhất là 3 sự kiện: từ tháng 1/1950, các nước xã hội chủ nghĩa lần lượt đặt quan hệ ngoại giao với Việt Nam, tháng 6/1950, ủy ban Dân tộc giải phóng Campuchia được thành lập, Nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa ra đời. Đây là

những điều kiện thuận lợi để ta chủ động mở chiến dịch Biên giới đưa cuộc kháng chiến dần đi đến thắng lợi hoàn toàn. **Cách mạng Cuba giành được thắng lợi** vào năm 1959, vì vậy đây là đáp án chính xác của câu hỏi này.

Câu 31. Chọn đáp án D

Theo quyết định của hội nghị Pôtxđam về vấn đề Đông Dương, việc giải giáp quân Nhật ở Đông Dương được giao cho quân Anh vào phía Nam vĩ tuyến 16 và quân đội Trung Hoa Dân quốc vào phía Bắc. Như vậy, quân Tưởng là đại diện của lực lượng Đồng minh vào nước ta với nghĩa vụ là giải giáp quân đội Nhật. Ngay khi chúng mới kéo vào nước ta là **đại diện cho quân Đồng minh, nếu ta chống lại quân Tưởng tức là chống lại quân Đồng minh**. Vì vậy, thời gian này, chúng ta phải hết sức nhượng bộ chúng, không công khai chống quân Tưởng.

Câu 32. Chọn đáp án D

Cuối năm 1974 - đầu năm 1975, trong tình hình so sánh lực lượng ở miền Nam thay đổi mau lẹ có lợi cho cách mạng, Bộ Chính trị Trung ương Đảng đề ra kế hoạch giải phóng hoàn toàn miền Nam trong hai năm 1975 - 1976.

Câu 33. Chọn đáp án B

Theo SGK Lịch sử 12 trang 166, đối với miền Bắc, Đại hội khẳng định đưa miền Bắc tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội.

Câu 34. Chọn đáp án B

Cải cách ruộng đất là cuộc cách mạng của nông dân ở nông thôn nhằm xóa bỏ chế độ bóc lột phong kiến - tàn dư của chế độ cũ nhằm giải phóng nông dân khỏi ách áp bức bóc lột của giai cấp địa chủ. Công việc này đã được Đảng và chính phủ cho phép triển khai từ giai đoạn cuối của cuộc kháng chiến chống Pháp đến khi hòa bình lập lại ở miền Bắc (7/1954) thì tiếp tục hoàn thành. Sau hiệp định Giơ-ne-vơ, cải cách ruộng đất trở thành nhiệm vụ hết sức quan trọng của quân và dân miền Bắc nhằm chuẩn bị để tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đến năm 1956, về cơ bản chúng ta đã hoàn thành công cuộc cải cách ruộng đất với kết quả là chúng ta đã hoàn thành 5 đợt cải cách ruộng đất.

Câu 35. Chọn đáp án C

"Áp chiến lược" được Mỹ và chính quyền Sài Gòn coi như xương sống của chiến tranh đặc biệt và nâng lên thành "quốc sách". Chúng coi việc lập "áp chiến lược" như một cuộc chiến tranh tổng lực nhằm đẩy lực lượng cách mạng ra khỏi các xã, ấp, tách dân khỏi cách mạng, tiến tới nắm dân, thực hiện chương trình bình định miền nam.

Câu 36. Chọn đáp án B

Theo SGK Lịch sử 12 trang 170, dưới ngọn cờ đoàn kết cứu nước của Mặt trận Dân tộc giải phóng do Đảng lãnh đạo, quân dân miền Nam đẩy mạnh chống Mỹ và chính quyền Sài Gòn, kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang, nổi dậy tiến công địch trên cả ba vùng chiến lược, tiến công địch bằng cả ba mũi.

Câu 37. Chọn đáp án D

Sau thắng lợi ở Vạn Tường và nhất là hai cuộc phản công mùa khô 1965-1966, 1966 - 1967 đã tạo những điều kiện thuận lợi cho cách mạng tiếp tục tiến lên giành nhiều thắng lợi mới. Trên cơ sở đó, tại Hội nghị Bộ Chính trị (tháng 12/1967) và Hội nghị toàn thể Ban chấp hành lần thứ 14 (1/1968) đi đến quyết định lịch sử " Chuyển cuộc chiến tranh cách mạng miền Nam sang một thời kì mới - thời kì giành thắng lợi

quyết định...bằng phương pháp tổng công kích, tổng khởi nghĩa để tiến lên giành thắng lợi quyết định". Sở dĩ Đảng chủ trương như vậy vì năm 1968 là năm bầu cử Tổng thống Mỹ nên sẽ xuất hiện mâu thuẫn trong khi đó lúc này phong trào cách mạng thế giới và phong trào phản chiến của nhân dân Mỹ đang dâng cao, thắng lợi vang dội ở hai mùa khô đã khiến ta hơi vội vàng khi đưa ra quyết định tổng công kích vào Tết Mậu Thân năm 1968. Do đó, đáp án của câu hỏi phải là **"Ta đang giành được những thắng lợi bước đầu trên bàn ngoại giao."**

Câu 38. Chọn đáp án D

Sự khác biệt rõ rệt nhất của Việt Nam hóa chiến tranh so với loại hình chiến tranh trước đó: Dùng người Việt trị người Việt, dùng người Đông Dương đánh người Đông Dương. Từ đó, **tạo sự chia rẽ, ngăn cách Việt Nam với các nước XHCN.**

Câu 39. Chọn đáp án A

Sau khi Hiệp định Pari được kí kết, quân Mỹ rút về nước. Tuy nhiên, Mỹ vẫn giữ lại hơn 2 vạn cố vấn quân sự, tiếp tục viện trợ kinh tế, quân sự cho chính quyền Sài Gòn. Được sự chỉ huy và viện trợ của Mỹ, chính quyền Sài Gòn ngang nhiên phá hoại Hiệp định Pari. Chúng huy động gần như toàn bộ lực lượng tiến hành chiến dịch "tràn ngập lãnh thổ", liên tiếp mở những cuộc hành quân "bình định – lấn chiếm" vùng giải phóng của ta. Đây thực chất là hành động kéo dài chiến lược "Việt Nam hóa chiến tranh" của Ních xon.

Câu 40. Chọn đáp án D

Đáp ứng nguyện vọng chính đáng của nhân dân cả nước, đồng thời cũng phù hợp với thực tế lịch sử dân tộc - "Nước Việt Nam là một, dân tộc Việt nam là một" - **Hội nghị lần thứ 24** Ban Chấp hành Trung ương Đảng (9 - 1975) đề ra nhiệm vụ hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước.

ĐỀ LUYỆN TẬP SỐ 4

Câu 1. Hãy chỉ ra những sai lầm trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô thời kì 1925 - 1941.

- A. Chủ quan, duy ý chí, đốt cháy giai đoạn, không tuân thủ quy luật khách quan về kinh tế.
- B. Chưa chú trọng đúng mức đến việc nâng cao đời sống nhân dân, đốt cháy giai đoạn.
- C. Không tôn trọng nguyên tắc tự nguyện của nhân dân, vi phạm pháp chế xã hội chủ nghĩa.
- D. Không thực hiện tốt nguyên tắc tự nguyện của nhân dân, chưa chú trọng đúng mức đến việc nâng cao đời sống nhân dân,

Câu 2. Sau khi Chiến tranh lạnh chấm dứt, trật tự thế giới đang dần hình thành theo hướng

- A. "hai cực".
- B. "đa cực".
- C. "ba cực".
- D. "đơn cực".

Câu 3. Năm 1949, Liên Xô chế tạo thành công bom nguyên tử có ý nghĩa cơ bản gì dưới đây?

- A. Phá thế độc quyền vũ khí nguyên tử của Mỹ.
- B. Thể hiện sự cân bằng về sức mạnh quân sự giữa Liên Xô và Mỹ.
- C. Đánh dấu bước phát triển nhanh chóng của nền khoa học-kỹ thuật Xô viết.
- D. Mỹ không còn đe dọa nhân dân thế giới bằng vũ khí tên lửa.

Câu 4. Hiệp định đình chiến giữa hai miền Nam Bắc Triều Tiên được kí kết tại đâu?

- A. Bàn Môn Điếm.
- B. Xơ-un.
- C. Bình Nhưỡng.
- D. Tân Nghĩa Châu.

Câu 5. Sự kiện đánh dấu châu Phi đã hoàn thành cuộc đấu tranh đánh đổ nền thống trị của chủ nghĩa thực dân cũ là

- A. Namibia tuyên bố độc lập.
- B. Angiêri tuyên bố độc lập.
- C. Ăngôla tuyên bố độc lập.
- D. Nam Phi tuyên bố độc lập.

Câu 6. Tại sao trong hai giai đoạn: 1945 – 1960 và từ 1960 trở đi, các nước sáng lập ASEAN lại có sự khác biệt về phát triển kinh tế?

- A. Do sự can thiệp của các cường quốc.
- B. Do phương hướng thực hiện chiến lược ở hai giai đoạn khác nhau.
- C. Do khả năng hợp tác của các quốc gia trong khu vực.
- D. Do sự tác động của Mỹ vào khu vực.

Câu 7. Kết quả lớn nhất trong phong trào đấu tranh của nhân dân Mỹ Latinh sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. giải phóng dân tộc, thành lập các nhà nước tư bản chủ nghĩa.
 - B. đánh đổ chế độ thực dân mới, củng cố nền độc lập dân tộc.
 - C. đánh đổ nền thống trị thực dân cũ, giành độc lập và quyền sống của con người.
 - D. lật đổ chính quyền độc tài, thành lập các chính phủ dân tộc dân chủ.
-

Câu 8. Mỹ đã ban hành hàng loạt đạo luật phản động trong đó đạo luật Táp Hác-lây. Đạo luật này mang nội dung gì?

- A. Cấm công nhân bãi công và những người Cộng sản không được tham gia vào các ban lãnh đạo công đoàn.
- B. Thực hiện chế độ phân biệt chủng tộc.
- C. Chống sự nổi loạn của thế hệ trẻ.
- D. Đối phó với phong trào đấu tranh của người da đen.

Câu 9. Biểu hiện nào sau đây chứng tỏ các nước Tây Âu liên minh chặt chẽ với Mỹ về mặt quân sự?

- A. Có những hoạt động chống Liên Xô.
- B. Thành lập nhà nước Cộng hòa liên bang Đức.
- C. Tham gia khối quân sự NATO.
- D. Trở lại xâm lược các nước thuộc địa cũ.

Câu 10. Quan hệ quốc tế bắt đầu chuyển từ đối đầu sang đối thoại từ

- A. Nửa đầu những năm 90 của thế kỉ XX.
- B. Nửa đầu những năm 80 của thế kỉ XX.
- C. Nửa sau những năm 70 của thế kỉ XX.
- D. Nửa sau những năm 80 của thế kỉ XX.

Câu 11. Lí do nào dưới đây khiến Mỹ lo ngại nhất sau Chiến tranh thế giới thứ hai ?

- A. Cách mạng Trung Quốc thắng lợi nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa ra đời.
- B. Liên Xô chế tạo thành công bom nguyên tử.

C. Sự ra đời của các nước dân chủ nhân dân Đông Âu.

D. Chủ nghĩa xã hội trở thành hệ thống trên thế giới.

Câu 12. Đặc điểm của quan hệ quốc tế từ sau Chiến tranh thứ giới thứ hai đến đầu những năm 70 của thế kỉ XX là

A. có sự đối đầu căng thẳng, mâu thuẫn sâu sắc giữa hai phe tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa.

B. có sự phân tuyến triệt để, mâu thuẫn sâu sắc giữa các nước tư bản chủ nghĩa.

C. các nước thắng trận xác lập vai trò lãnh đạo thế giới.

D. diễn ra sự đối đầu quyết liệt giữa các nước đế quốc lớn.

Câu 13. Chính sách sai lầm nhất của nhà Nguyễn đã đẩy nhanh quá trình xâm lược Việt Nam của tư bản Pháp là gì?

A. Độc quyền công thương.

B. Cấm đạo và giết đạo.

C. Trọng nông, ức thương.

D. Không chăm lo công tác thủy lợi.

Câu 14. Việc chiếm được Nam kì sẽ mang lại lợi ích gì cho tư bản Pháp?

A. Tạo điều kiện bành trướng xuống khu vực phía Nam.

B. Mở rộng thị trường tiêu thụ cho tư bản Pháp bằng các cảng biển ở phía Nam.

C. Dễ dàng uy hiếp Cam-pu-chia và các nước Đông Nam Á.

D. Chặt đứt con đường tiếp tế lương thực của triều Nguyễn và làm chủ sông Mê Công.

Câu 15. Xu hướng cách mạng của Phan Châu Trinh là gì?

A. Cải cách ôn hòa.

B. Bạo động cách mạng.

C. Vừa cải cách vừa bạo động.

D. Thương lượng và đàm phán.

Câu 16. Hoạt động của Việt Nam Quang phục hội; cuộc vận động khởi nghĩa của Thái Phiên và Trần Cao Vân; cuộc khởi nghĩa Thái Nguyên có điểm chung là

A. các cuộc khởi nghĩa vũ trang.

B. được một vị vua nhà Nguyễn làm lãnh tụ tinh thần.

C. do văn thân, sĩ phu lãnh đạo.

D. lực lượng chính là binh lính.

Câu 17. Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, ngoài thực dân Pháp, đối tượng của cách mạng Việt Nam là

A. trung, tiểu địa chủ.

B. tư sản dân tộc.

C. đại địa chủ phong kiến.

D. tiểu tư sản.

Câu 18. Năm 1921, Nguyễn Ái Quốc tham gia sáng lập tổ chức nào?

A. Đảng Cộng sản Pháp.

B. Quốc tế cộng sản.

C. Hội Việt Nam cách mạng thanh niên.

D. Hội Liên hiệp các dân tộc thuộc địa.

Câu 19. Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp ở Đông Dương, bộ phận nào trong xã hội Việt Nam bị áp bức bóc lột nặng nề nhất?

- A. Công nhân. B. Tư sản. C. Tiểu tư sản. D. Nông dân.

Câu 20. Sự kiện đánh dấu bước ngoặt trong cuộc đời hoạt động của Nguyễn Ái Quốc đi từ lập trường một người yêu nước chuyển sang lập trường một người cộng sản là

- A. đưa Bản yêu sách đến Hội nghị Vécxai (18 - 6 -1919).
 B. sự thắng lợi cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 tác động đến hệ tư tưởng Nguyễn Ái Quốc.
 C. bỏ phiếu tán thành việc gia nhập Quốc tế Cộng sản và thành lập Đảng Cộng sản Pháp (12 -1920).
 D. đọc sơ thảo luận cương của Lênin về vấn đề dân tộc và thuộc địa (7-1920).

Câu 21. Phong trào cách mạng 1930 - 1931 đạt đến đỉnh cao trong thời gian nào?

- A. Từ tháng 2 đến tháng 4 - 1930. B. Từ tháng 5 đến tháng 8 - 1930.
 C. Từ tháng 1 đến tháng 5 - 1931. D. Từ tháng 9 đến tháng 10 - 1930.

Câu 22. Tên gọi của Đảng được thay đổi như thế nào tại Hội nghị lần thứ nhất Ban chấp hành Trung ương lâm thời?

- A. Đảng Lao động Việt Nam. B. Đảng cộng sản Đông Dương.
 C. Đông Dương cộng sản Đảng. D. Đảng Cộng sản Việt Nam.
-

Câu 23. Cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới 1929-1933 ở các nước tư bản đã tác động đến tất cả các lĩnh vực kinh tế của Việt Nam vì

- A. Việt Nam là thuộc địa của Pháp, nền kinh tế Việt Nam phụ thuộc Pháp.
 B. Kinh tế Việt Nam chịu ảnh hưởng của kinh tế Pháp.
 C. Việt Nam phụ thuộc vào Pháp.
 D. Việt Nam là thị trường của tư bản Pháp.

Câu 24. Chính sách nào dưới đây được Chính phủ Mặt trận Nhân dân Pháp thực hiện ở Đông Dương những năm 1936 – 1939?

- A. Chính sách Kinh tế chỉ huy.
 B. Đầu tư khai thác thuộc địa.
 C. Ân xá tù chính trị, nới rộng quyền tự do báo chí.
 D. Đáp ứng các yêu sách của nhân dân.

Câu 25. Phong trào cách mạng 1930 - 1931 đã để lại cho Đảng những bài học nào?

- A. Xây dựng lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang, nắm bắt thời cơ và chính sách mặt trận.
 B. Công tác tư tưởng và xây dựng khối liên minh công nông.
 C. Xây dựng và tập hợp lực lượng, về vấn đề khởi nghĩa vũ trang và chuẩn bị căn cứ địa cách mạng.

D. Công tác tư tưởng, xây dựng liên minh công nông và mặt trận dân tộc thống nhất, tổ chức và lãnh đạo quần chúng đấu tranh.

Câu 26. Ai là người nhậm chức Toàn quyền Đông Dương năm 1937.

- A.** Bréviê. **B.** Pôn Du-me. **C.** Pôn Bô. **D.** Anbe Xa-rô.

Câu 27. Nội dung nào dưới đây thể hiện điểm giống nhau giữa Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng (2 - 1930) và Luận cương chính trị của Đảng (10 - 1930)?

- A.** Nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam là đánh đế quốc trước, đánh phong kiến sau.
B. Cách mạng Việt Nam trải qua hai giai đoạn: cách mạng tư sản dân quyền và cách mạng xã hội chủ nghĩa.
C. Lãnh đạo cách mạng là Đảng Cộng sản - đội tiên phong của giai cấp vô sản.
D. Động lực của cách mạng là giai cấp công nhân và nông dân.

Câu 28. Nhằm khắc phục tình trạng trống rỗng về ngân sách của Chính phủ sau Cách mạng Tháng Tám, nhân dân ta đã hưởng ứng phong trào nào?

- A.** "Ngày đồng tâm". **B.** "Tuần lễ vàng" và "Quỹ độc lập".
C. "Tăng gia sản xuất". **D.** "Ngày đồng tâm" và "Tăng gia sản xuất".

Câu 29. Ý nào sau đây không phản ánh đúng nguyên nhân dẫn đến bùng nổ cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp?

- A.** Được Mỹ giúp sức, thực dân Pháp đã nổ súng xâm lược nước ta.
B. Những hành động phá hoại Hiệp định sơ bộ (6 - 3 - 1946) và Tạm ước Việt - Pháp (14 - 9 - 1946) của thực dân Pháp.
C. Hội nghị Phông-tenơ-blô thất bại.
D. Pháp gửi tối hậu thư buộc ta phải đầu hàng.

Câu 30. Sắp xếp theo thứ tự nhỏ dần các vị trí tập trung binh lực của quân Pháp sau cuộc tiến công chiến lược Đông - Xuân 1953 - 1954.

- A.** Đồng bằng Bắc Bộ, Điện Biên Phủ, Plâyku, Xê nô, Luôngphabăng và Mường Sài.
B. Điện Biên Phủ, Đồng bằng Bắc Bộ, Xê nô, Luôngphabăng và Mường Sài, Plâyku.
C. Đồng bằng Bắc Bộ, Điện Biên Phủ, Xê nô, Luôngphabăng và Mường Sài, Plâyku.
D. Điện Biên Phủ, Xê nô, Luôngphabăng và Mường Sài, Plâyku, Đồng bằng Bắc Bộ.

Câu 31. Tên tướng Pháp nào sau đây không tham gia vào chiến dịch Việt Bắc thu - đông 1947 ?

- A.** Cômmyan. **B.** Đắcgiăngliơ. **C.** Sôvanhắc. **D.** Bôphorê.

Câu 32. Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 15 (1/1959) đã nhận định như thế nào về tình hình miền Nam dưới chế độ Mỹ - Diệm?

A. Con đường phát triển của cách mạng miền Nam là đấu tranh hòa bình giành chính quyền bằng lực lượng chính trị là chủ yếu.

B. Con đường phát triển của cách mạng miền Nam là khi nghĩa giành chính quyền bằng lực lượng chính trị đồng thời kết hợp với lực lượng vũ trang.

C. Con đường phát triển của cách mạng miền Nam là khởi nghĩa giành chính quyền bằng lực lượng vũ trang là chủ yếu kết hợp với lực lượng chính trị.

D. Con đường phát triển của cách mạng miền Nam là khởi nghĩa giành chính quyền bằng lực lượng chính trị là chủ yếu kết hợp với lực lượng vũ trang.

Câu 33. Năm 1955, Ngô Đình Diệm mở một chiến dịch để giết hại những người cách mạng, được chúng coi là "quốc sách" có lợi cho mình, chiến dịch đó là

A. chiến dịch "Bình định và tìm diệt".

B. chiến dịch "Tổ cộng, diệt cộng".

C. chiến dịch "áp chiến lược".

D. chiến dịch "bình định nông thôn".

Câu 34. Đâu không phải âm mưu của Mỹ khi tiến hành chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ nhất?

A. Uy hiếp tinh thần, làm lung lay ý chí chống Mỹ của nhân dân ta ở hai miền đất nước.

B. Ngăn chặn nguồn chi viện từ bên ngoài vào miền Bắc và từ miền Bắc vào miền Nam.

C. Giành chiến thắng quyết định để kết thúc chiến tranh.

D. Phá hoại tiềm lực kinh tế, quốc phòng, phá công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc.

Câu 35. Thắng lợi nào của nhân dân ta đã chuyển cách mạng từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công?

A. Chiến thắng Bình Giã (1964).

B. Chiến thắng Ấp Bắc (1963).

C. Phong trào "Đồng khởi" (1960).

D. Chiến thắng An Lão (1965).

Câu 36. Khi tiến hành cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ nhất, Mỹ không nhằm thực hiện âm mưu nào dưới đây?

A. Giành chiến thắng quyết định nhằm chiếm ưu thế trên bàn đàm phán.

B. Phá hoại tiềm lực kinh tế quốc phòng, phá công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc.

C. Ngăn chặn nguồn chi viện từ bên ngoài vào miền Bắc, từ miền Bắc vào miền Nam.

D. Uy hiếp tinh thần, làm lung lay ý chí chống Mỹ của nhân dân ta ở hai miền đất nước.

Câu 37. Thắng lợi đó "mãi mãi được ghi vào lịch sử dân tộc ta một trong những trang chói lọi nhất, một biểu tượng sáng ngời về sự toàn thắng của chủ nghĩa anh hùng cách mạng và trí tuệ con người, đi vào lịch sử thế giới như một chiến công vĩ đại của thế kỉ XX, một sự kiện có tầm quan trọng quốc tế và có tính thời đại sâu sắc". Câu nói trên được trích trong văn bản nào?

A. Cách mạng tháng Tám năm 1945.

B. Cuộc kháng chiến chống Mỹ.

C. Chiến dịch Điện Biên Phủ 1954.

D. Cuộc kháng chiến chống Pháp.

Câu 38. Ý nào dưới đây thể hiện điểm tương đồng về nội dung của hai Hiệp định Giơnevơ 1954 và Hiệp định Pari 1973 về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam?

- A. Các nước đều cam kết tôn trọng những quyền dân tộc cơ bản của nhân dân Việt Nam.
- B. Có sự tham gia của năm cường quốc trong Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc.
- C. Là văn bản mang tính pháp lý quốc tế, ghi nhận các quyền tự do cơ bản của nhân dân Việt Nam.
- D. Thỏa thuận giữa các bên ngừng bắn để thực hiện chuyển quân, tập kết, chuyển giao khu vực.

Câu 39. Trong các nội dung Hiệp định Pari, điều khoản nào có ý nghĩa nhất đối với sự nghiệp giải phóng miền Nam?

- A. Các bên đề nhân dân miền Nam tự quyết định tương lai chính trị của họ thông qua tổng tuyển cử tự do.
- B. Hoa Kỳ rút hết quân đội của mình và quân Đồng minh, phá hết căn cứ quân sự, cam kết không tiếp tục dính líu quân sự hoặc can thiệp vào công việc nội bộ của miền Nam Việt Nam.
- C. Hoa Kỳ và các nước cam kết tôn trọng độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam.
- D. Các bên ngừng bắn tại chỗ, trao trả tù binh và dân thường bị bắt.

Câu 40. Nhiệm vụ hoàn thành thống nhất đất nước về mặt Nhà nước được đề ra từ Hội nghị nào của Đảng?

- A. Hội nghị Hiệp thương chính trị tổ chức tại Sài Gòn.
- B. Hội nghị lần thứ 24.
- C. Hội nghị lần thứ 21.
- D. Hội nghị lần thứ 15.

ĐÁP ÁN

1. D	2. B	3. A	4. A	5. A	6. B	7. D	8. A	9. C	10. D
11. D	12. A	13. B	14. D	15. A	16. A	17. C	18. D	19. D	20. C
21. D	22. B	23. A	24. C	25. D	26. A	27. C	28. B	29. A	30. C
31. B	32. D	33. B	34. C	35. C	36. A	37. B	38. A	39. B	40. B

Câu 1. Chọn đáp án D

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

Theo SGK Lịch sử 11 trang 57 + 58:

Từ năm 1937, nhân dân Liên Xô tiếp tục thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ ba, nhưng công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội tạm thời bị gián đoạn bởi cuộc chiến tranh xâm lược của phát xít Đức. Liên Xô đã gặp phải một số sai lầm, ảnh hưởng đến sự phát triển của đất nước (không thực hiện tốt nguyên tắc tự nguyện trong tập thể hóa nông nghiệp, chưa chú trọng đúng mức đến việc nâng cao đời sống nhân dân...).

Câu 2. Chọn đáp án B

Sau khi Chiến tranh lạnh chấm dứt trật tự thế giới có sự biến động:

- Trật tự thế giới mới đang trong quá trình hình thành theo xu hướng "đa cực".
- Hầu như các quốc gia đều điều chỉnh chiến lược phát triển, tập trung vào phát triển kinh tế.
- Mĩ ra sức thiết lập trật tự thế giới mới "một cực" làm bá chủ thế giới. Nhưng trong bối cảnh lúc đó, Mĩ không dễ dàng thực hiện được tham vọng đó.
- Tình hình chính trị ở nhiều khu vực không ổn định, diễn ra các cuộc nội chiến, xung đột. Sự xuất hiện của chủ nghĩa khủng bố với những nguy cơ khó lường.

Câu 3. Chọn đáp án A

Năm 1949 liên xô phát minh ra bom nguyên tử, mục đích đầu tiên là phá vỡ thế độc quyền bom nguyên tử của Mĩ.

Mục đích 2: củng cố thế lực về mặt quân sự và cân bằng 2 phe Xã hội Chủ nghĩa và Tư bản chủ nghĩa.

Mục đích 3 là thành tựu đầu tiên của Liên xô trong công cuộc phát triển khoa học kỹ thuật.

Câu 4. Chọn đáp án A

Tháng 6 - 1950 cuộc chiến tranh giữa hai miền bùng nổ, kéo dài đến tháng 7 - 1953. Hai bên kí hiệp định đình chiến tại Bàn Môn Điếm, vĩ tuyến 38 vẫn được coi là ranh giới giữa hai nhà nước trên bán đảo.

Câu 5. Chọn đáp án A

Kháng chiến chống Pháp thắng lợi của nhân dân Angiêri (3-1962), cách mạng Êtiôpi (1974), cách mạng Môdămbích (1975), cách mạng Ănggôla (1975) đã đánh dấu sự sụp đổ về căn bản chủ nghĩa thực dân cũ cùng hệ thống thuộc địa của nó ở châu Phi. Từ năm 1975 đến nay là giai đoạn hoàn thành cuộc đấu tranh

đánh đổ nền thống trị thực dân cũ, giành độc lập dân tộc ở các nước châu Phi. Mốc đánh dấu là sự kiện Namibia (Tây Nam Phi) tuyên bố độc lập và thành lập nước Cộng hòa Namibia (/213/1990).

Câu 6. Chọn đáp án B

Giai đoạn 1945 – 1960 và giai đoạn 1960 trở đi của các nước sáng lập ASEAN có sự khác biệt rõ rệt về phát triển kinh tế. **Nguyên nhân chủ yếu là do phương hướng phát triển**, cụ thể là: Giai đoạn 1945 - 1960: Các nước ASEAN thực hiện chiến lược phát triển kinh tế **hướng nội** (tập chung đẩy mạnh sản xuất

đáp ứng nhu cầu trong nước) xây dựng nền kinh tế tự chủ, tuy đạt được một số thành tựu nhưng về cơ bản là còn nhiều hạn chế. Giai đoạn 1960 trở đi các nước này tập trung vào phát triển kinh tế **hướng ngoại**, tập chung đẩy mạnh sản xuất hàng hóa, mở cửa kinh tế, thu hút vốn đầu tư nước ngoài, khoa học kỹ thuật phát triển. Điển hình như Singapore được mệnh danh là con rồng Châu Á.

Câu 7. Chọn đáp án D

Sau chiến tranh, cuộc đấu tranh chống chế độ độc tài thân Mỹ bùng nổ, tiêu biểu là thắng lợi của cách mạng Cuba, lật đổ chế độ độc tài Batista, nước Cộng hòa Cuba ra đời (1-1-1959), mở ra bước phát triển mới của phong trào đấu tranh

Câu 8. Chọn đáp án A

Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, chính sách đối nội quán xuyên của giới cầm quyền Mỹ là tiếp tục duy trì những thể chế của chế độ dân chủ tư sản được hình thành từ khi lập quốc. Trước ảnh hưởng và sự phát triển lớn mạnh của phong trào công nhân và Cộng sản quốc tế, trong những năm 40 và đầu những năm 50, Tổng thống Truman đã ban hành nhiều đạo luật nhằm chống lại sự hoạt động của các công đoàn và phá hoại phong trào bãi công của công nhân. Trong đó điển hình là đạo luật Táp Hạch (1947) **ng nghiêm cấm công nhân bãi công và cấm những người Cộng sản được tham gia ban lãnh đạo công đoàn**. Đây là một hành động tiêu biểu cho chính sách chống cộng từ đó đưa Mỹ lên địa vị bá chủ toàn cầu.

Câu 9. Chọn đáp án C

Trong bối cảnh "Chiến tranh lạnh" gay gắt giữa hai phe, các nước Tây Âu đã tham gia khối quân sự Bắc Đại Tây Dương (NATO) do Mỹ lập ra (4 – 1949), chạy đua vũ trang, thiết lập nhiều căn cứ quân sự nhằm chống lại Liên Xô và các nước XHCN Đông Âu.

Câu 10. Chọn đáp án D

Trong bối cảnh "Chiến tranh lạnh" gay gắt giữa hai phe, các nước Tây Âu đã tham gia khối quân sự Bắc Đại Tây Dương (NATO) do Mỹ lập ra (4 – 1949), chạy đua vũ trang, thiết lập nhiều căn cứ quân sự nhằm chống lại Liên Xô và các nước XHCN Đông Âu.

Câu 11. Chọn đáp án D

Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, với tham vọng bá chủ thế giới, Mỹ hết sức lo ngại trước sự ảnh hưởng của chủ nghĩa xã hội. Việc Liên Xô chế tạo thành công bom nguyên tử; các nước dân chủ nhân dân ra đời ở Đông Âu; cách mạng Trung Quốc thắng lợi nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa ra đời đều là những

biểu hiện của việc chủ nghĩa xã hội trở thành hệ thống trên thế giới. Như vậy, lí do khiến Mỹ lo ngại nhất sau Chiến tranh thế giới thứ hai là chủ nghĩa xã hội trở thành hệ thống trên thế giới.

Câu 12. Chọn đáp án A

Chiến tranh lạnh là cuộc đối đầu căng thẳng giữa hai phe tư bản chủ nghĩa do Mỹ đứng đầu và phe xã hội chủ nghĩa do Liên Xô làm trụ cột. Chiến tranh lạnh đã diễn ra trên hầu hết các lĩnh vực, từ chính trị, quân

sự đến kinh tế, văn hóa - tư tưởng v.v. ngoại trừ sự xung đột trực tiếp bằng quân sự giữa hai siêu cường. Tuy không nổ ra một cuộc chiến tranh thế giới, nhưng trong gần nửa thế kỉ của Chiến tranh lạnh, thế giới luôn trong tình trạng căng thẳng. Các cuộc chiến tranh cục bộ đã diễn ra ở nhiều khu vực như Đông Nam Á, Triều Tiên, Trung Đông....

Chiến tranh lạnh là cuộc đối đầu căng thẳng giữa hai phe tư bản chủ nghĩa do Mỹ đứng đầu và phe xã hội chủ nghĩa do Liên Xô làm trụ cột.

Câu 13. Chọn đáp án B

Quân sự lạc hậu, chính sách đối ngoại có những sai lầm, nhất là việc “cấm đạo”, đuổi giáo sĩ phương Tây, đã gây ra những mâu thuẫn, làm rạn nứt khối đoàn kết dân tộc, gây bất lợi cho sự nghiệp kháng chiến sau này.

Nhiều cuộc khởi nghĩa chống triều đình đã nổ ra như: khởi nghĩa Phan Bá Vành ở Nam Định, Thái Bình (1821), của Lê Duy Lương ở Ninh Bình (1833), Lê Văn Khôi ở Gia Định (1833), của Nông Văn Vân ở Tuyên Quang, Cao Bằng (1833-1835)...

Câu 14. Chọn đáp án D

Gia Định và Nam Kỳ là vựa lúa của Việt Nam, có vị trí chiến lược quan trọng. Hệ thống giao thông đường thủy ở đây rất thuận lợi. Từ Gia Định có thể sang Cam-Pu-chia một cách dễ dàng. Chiếm được Nam Kỳ, quân Pháp sẽ cắt đứt con đường tiếp tế lương thực của triều đình nhà Nguyễn, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho việc làm chủ lưu vực sông Mê Công của Pháp.

Câu 15. Chọn đáp án A

Khác với Phan Bội Châu chủ trương bạo động cách mạng, Phan Châu Trinh chủ trương cứu nước bằng biện pháp cải cách như nâng cao dân trí, dân quyền, dựa vào Pháp để đánh đổ ngôi vua và bọn phong kiến hủ bại, xem đó như điều kiện tiên quyết để giành độc lập.

Câu 16. Chọn đáp án A

Hoạt động của Việt Nam Quang phục hội; cuộc vận động khởi nghĩa của Thái Phiên và Trần Cao Vân; cuộc khởi nghĩa Thái Nguyên có điểm chung là đều là các cuộc khởi nghĩa vũ trang. Họ chủ trương dùng phương pháp bạo động, tấn công vào các trại lính, phá nhà lao, gây ra những tổn thất đáng kể cho Pháp.

Câu 17. Chọn đáp án C

Sau khi đại chiến thế giới thứ nhất kết thúc, thực dân Pháp bắt tay vào thực hiện cuộc khai thác thuộc địa lần hai trên toàn cõi Đông Dương (1919 - 1929). Ngoài những chính sách về kinh tế, về cơ bản người

Pháp vẫn thực thi chính sách dùng người bản xứ đánh người bản xứ, thiết lập hệ thống quan lại tay sai người Việt làm công cụ để thống trị nhân dân Đông Dương. Ở Việt Nam, kể từ sau khi nhà Nguyễn đầu hàng hoàn toàn thực dân Pháp, thì nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam bao gồm nhiệm vụ dân tộc và dân chủ. Dân tộc là đánh Pháp giành độc lập dân tộc, dân chủ là đánh phong kiến giành ruộng đất cho nhân

dân. Trong bối cảnh hơn 90% dân số là nông dân thì nhiệm vụ dân chủ ở Việt nam càng trở nên quan trọng. Do đó, ngoài thực dân Pháp, địa chủ phong kiến cũng trở thành mục tiêu số 2 của cách mạng Việt

Câu 18. Chọn đáp án D

Ngày 5 - 6 - 1911, từ Bến Nhà Rồng (Sài Gòn), Nguyễn Tất Thành lấy tên là Văn Ba lên đường sang Pháp với nghề phụ bếp trên chiếc tàu buôn *Đô đốc La-tút-sơ Tê-rê-vin*, với mong muốn học hỏi những tinh hoa và tiến bộ từ các nước phương Tây. Sau khi ở Hoa Kỳ một năm (cuối 1912-cuối 1913), ông quay trở lại nước Anh làm nghề cào tuyết, đốt lò rồi phụ bếp cho khách sạn. Cuối năm 1917, ông trở lại nước Pháp - đất nước của kẻ đang trực tiếp thống trị nhân dân An Nam, sống và hoạt động ở đây cho đến năm 1923. Trong thời gian ở Pháp, ông Ba đã tích cực hoạt động trong Đảng cộng sản Pháp, tiếp cận những luồng thông tin, hệ tư tưởng tiến bộ và viết bài cho báo chí tố cáo tội ác của thực dân Pháp. Ngoài ra, Người còn trực tiếp sáng lập ra tổ chức "Hội liên hiệp các dân tộc thuộc địa" (Năm 1921) nhằm tập hợp các dân tộc bị áp bức đứng lên chống ách thống trị của chủ nghĩa đế quốc.

Câu 19. Chọn đáp án D

Giai cấp nông dân bị địa chủ phong kiến và đế quốc bóc lột nặng nề, đế quốc bóc lột nhân dân bằng sưu cao thuế nặng, địa chủ bóc lột nhân dân bằng cướp đoạt ruộng đất, địa tô, cướp đoạt ruộng đất dẫn đến giai cấp nông dân bị đẩy vào đường cùng.

Giai cấp nông dân là lực lượng đông đảo nhất và hăng hái nhất có vai trò quyết định đến cuộc giải phóng dân tộc, bị đế quốc và địa chủ chèn ép mâu thuẫn đặc biệt với đế quốc thực dân và phong kiến tay sai phản động vừa có mâu thuẫn về dân tộc vừa có mâu thuẫn về giai cấp trong đó mâu thuẫn dân tộc là lớn nhất. Tuy nhiên giai cấp nông dân cũng không thể trở thành lực lượng lãnh đạo cách mạng do trình độ văn hoá thấp.

Câu 20. Chọn đáp án C

Cuối năm 1920, khi Đảng Xã hội Pháp họp Đại hội lần thứ XVIII tại thành phố Tua, Nguyễn Ái Quốc đã đứng về phía đại đa số đại biểu Đại hội bỏ phiếu tán thành việc **gia nhập Quốc tế Cộng sản**. Nguyễn Ái Quốc **đã trở thành người cộng sản Việt Nam đầu tiên, đánh dấu một bước chuyển biến quyết định trong nhận thức tư tưởng và lập trường chính trị của Người từ một người yêu nước tiến bộ thành một chiến sĩ cộng sản**. Sự kiện đánh dấu bước ngoặt trong cuộc đời hoạt động của Nguyễn Ái Quốc đi từ lập trường một người yêu nước chuyển sang lập trường một người cộng sản là **bỏ phiếu tán thành việc gia nhập Quốc tế Cộng sản (12 -1920)**.

Câu 21. Chọn đáp án D

Hàng loạt các cuộc đấu tranh của công nhân ở Hải Phòng, Nam Định, Hà Nội, Nghệ An....là những "phát báo hiệu" mở đầu cho một cao trào cách mạng mới ở nước ta trong những năm 1930 - 1931. Từ tháng 5 đến tháng 8 - 1930, phong trào đã nổ ra trên phạm vi cả nước mà sôi nổi và rầm rộ nhất là ở khu vực các

tỉnh miền Trung khiến cho thực dân Pháp phải thi hành một vài nhượng bộ như cải thiện một bước điều kiện lao động, hoãn thuế cho nông dân, trả tự do cho một số người bị bắt... Phong trào tiếp tục dâng cao trong tháng 9 với khí thế đấu tranh ngày càng sôi, sự khủng bố đẫm máu của bọn thực dân không ngăn được phong trào đấu tranh, bọn thực dân vô cùng hoang mang. Phong trào thật sự lên đến đỉnh cao từ tháng 9 đến tháng 10 - 1930 khi chính quyền thực dân, phong kiến tan rã ở nhiều nơi, các chi bộ Đảng và Nông hội đỏ đã đứng ra quản lý và điều hành công việc của làng xã theo hình thức các Xô Viết ở Nga. Thực chất đây là chính quyền của dân, do dân và vì dân.

Câu 22. Chọn đáp án B

Giữa lúc phong trào cách mạng của quần chúng đang diễn ra quyết liệt, Ban Chấp hành Trung ương lâm thời Đảng Cộng sản Việt Nam họp Hội nghị lần thứ nhất tại Hương Cảng (Trung Quốc) vào tháng 10 - 1930. Hội nghị đã quyết định đổi tên Đảng Cộng sản Việt Nam thành Đảng Cộng sản Đông Dương.

Câu 23. Chọn đáp án A

Sự sụp đổ của thị trường chứng khoán Phố Wall vào 29 - 10 - 1929 ở Hoa Kỳ và nhanh chóng lan rộng ra toàn Châu Âu và mọi nơi trên thế giới, phá hủy cả các nước phát triển. Thương mại quốc tế suy sụp rõ rệt, từ thu nhập cá nhân, thuế, lợi tức đều bị ảnh hưởng và suy thoái. Xây dựng gần như bị tê liệt ở nhiều nước. Các lĩnh vực khai mỏ và khai thác gỗ bị ảnh hưởng lớn nhất, mở đầu cho cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới kéo dài 5 năm 1929 - 1933. Pháp cũng không nằm ngoài quỹ đạo của cuộc khủng hoảng và ngay lập tức chính phủ Pháp lên kế hoạch trút gánh nặng của khủng hoảng lên đầu nhân dân Việt Nam vì Việt Nam là thuộc địa của Pháp, nền kinh tế Việt Nam phụ thuộc Pháp, như vậy gánh nặng của cuộc khủng hoảng đối với nước Pháp sẽ được giảm nhẹ.

Câu 24. Chọn đáp án C

Về mặt chính trị: Đối với Đông Dương, Pháp cử phái đoàn sang điều tra tình hình, cử Toàn quyền mới, ân xá tù chính trị, nới rộng quyền tự do báo chí ... tạo thuận lợi cho cách mạng Việt Nam.

Câu 25. Chọn đáp án D

Phong trào cách mạng 1930 - 1931 để lại cho Đảng ta nhiều bài học quý báu về công tác tư tưởng, về xây dựng khối liên minh công nông và mặt trận dân tộc thống nhất, về tổ chức lãnh đạo quần chúng đấu tranh.

Câu 26. Chọn đáp án A

Trong tháng 1 và 2 - 1937 còn có những cuộc mít tinh và biểu tình lớn của nhân dân cả nước nhằm biểu dương lực lượng khi G. Gôđa - phái viên của Chính phủ Pháp - sang điều tra tình hình Đông Dương và **Brêviê sang nhậm chức Toàn quyền Đông Dương.**

Câu 27. Chọn đáp án C

Hội nghị thành lập Đảng đầu năm 1930 đã thông qua Chính cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt, Điều lệ vắn

tất của Đảng do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo, được gọi chung là Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lâm thời của Đảng tháng 10 năm 1930 thông qua Luận cương chính trị do Trần Phú khởi thảo đều có điểm giống nhau như sau:

Vận dụng chủ nghĩa Mác – Lê nin đề ra đường lối cách mạng vô sản. Chỉ ra hai mâu thuẫn cơ bản là dân tộc và giai cấp. Tính chất cách mạng tư sản dân quyền và cách mạng thổ địa. Nhiệm vụ cách mạng chống đế quốc và phong kiến.

Lãnh đạo cách mạng là **giai cấp công nhân lãnh đạo thông qua Đảng**. Lực lượng lấy liên minh công – nông làm gốc. Gắn cách mạng Việt Nam với cách mạng thế giới

Câu 28. Chọn đáp án B

Ngoài khó khăn về giặc ngoại xâm và nội phản, chính quyền và nhân dân nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hòa non trẻ còn phải vượt qua những khó khăn lớn về kinh tế, đời sống xã hội. Nền kinh tế nước ta vốn đã nghèo nàn, lạc hậu lại bị thực dân Pháp và phát xít Nhật vơ vét, bị chiến tranh và thiên tai tàn phá lại càng trở nên nghèo hơn. Nông dân chiếm hơn 90% số hộ nhưng chỉ được sử dụng không quá 40% ruộng đất. Hậu quả nạn đói cuối năm 1944 đầu năm 1945 chưa kịp khắc phục, thì nạn lụt lớn lại xảy ra, tàn phá 9 tỉnh đồng bằng Bắc Bộ, 50% ruộng đất bỏ hoang. Trong khi đó, tài chính trống rỗng, ngân hàng Đông Dương vẫn nằm trong tay tư bản nước ngoài. Chính quyền cách mạng chỉ tiếp quản được kho bạc với 1.230.720 đồng, trong đó có 586.000 đồng tiền rách. Vì vậy, để giải quyết khó khăn của nền tài chính quốc gia. Chính phủ đã động viên toàn dân đóng góp tiền của và hưởng ứng "Tuần lễ vàng" xây dựng "Quỹ độc lập".

Câu 29. Chọn đáp án A

Sở dĩ cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp bùng nổ vì Pháp đã có những hành động phá hoại Hiệp định sơ bộ (6 – 3 - 1946) và Tạm ước Việt – Pháp (14 – 9 - 1946), cuộc đàm phán ở Phông-ten-nơ-blo giữa ta và Pháp thất bại, Pháp gửi tối hậu thư buộc ta phải đầu hàng. Do không thể tiếp tục nhân nhượng được nữa nên toàn quốc đứng lên kháng chiến. Được Mỹ giúp sức, thực dân Pháp đã nổ súng xâm lược nước ta là nguyên nhân từ phía Pháp và điều này đã diễn ra từ trước khi cuộc kháng chiến bùng nổ rất lâu nên không được xem là nguyên nhân.

Câu 30. Chọn đáp án C

Từ thu - đông 1953, Nava tập trung ở đồng bằng Bắc Bộ 44 tiểu đoàn quân cơ động (trong tổng số 84 tiểu đoàn ở Đông Dương) biến đây trở thành nơi tập trung quân đông nhất, Tháng 12 - 1953, một bộ phận quân chủ lực của ta tấn công thị xã Lai Châu, tỉnh Lai Châu (trừ Điện Biên Phủ) được giải phóng, Nava buộc phải đưa 6 tiểu đoàn cơ động từ đồng bằng Bắc Bộ tăng cường cho Điện Biên Phủ. Sau đồng bằng Bắc Bộ, Điện Biên Phủ trở thành nơi tập trung binh lực thứ hai của Pháp. Sau cuộc tấn công Trung Lào của liên quân Việt - Lào, Nava buộc phải tăng cường lực lượng cho Xê nô, Xê nô trở thành nơi tập trung binh lực thứ ba của Pháp. Cuối tháng 1 - 1954, liên quân Việt - Lào tiến công địch ở Thượng Lào, Nava

vội dùng đường hàng không đưa quân từ đồng bằng Bắc Bộ tăng cường cho Luôngphabăng và Mường Sài, đây trở thành nơi tập trung binh lực thứ tư của Pháp. Đầu tháng 2 - 1954, quân ta tiến công địch ở Bắc Tây Nguyên, Pháp buộc phải dỡ bỏ cuộc tiến công Tuy Hòa để tăng cường lực lượng cho Plâyku biến đây thành nơi tập trung quân thứ năm của Pháp. Như vậy, thứ tự đúng là : **Đồng bằng Bắc Bộ, Điện Biên Phủ, Xê nô, Luôngphabăng và Mường Sài, Plâyku.**

Câu 31. Chọn đáp án B

Thực dân Pháp huy động lực lượng tấn công lên Việt Bắc từ ngày 7 - 10 - 1947. Rạng sáng 7 - 10 - 1947, binh đoàn quân dù do Sôvanhắc chỉ huy đổ quân xuống chiếm thị xã Bắc Kạn, thị trấn Chợ Mới... Cùng ngày, binh đoàn bộ binh do Bôphorê chỉ huy từ Lạng Sơn theo Đường số 4 đánh lên Cao Bằng rồi vòng xuống Bắc Kạn, theo Đường số 3 bao vây Việt Bắc ở phía đông và phía Bắc. Ngày 9 - 10, một binh đoàn hỗn hợp bộ binh và lính thủy đánh bộ do Cômmyan chỉ huy từ Hà Nội ngược dòng sông Hồng và sông Lô lên Tuyên Quang, Chiêm Hóa, đánh vào Đài Thị bao vây Việt Bắc từ phía tây. Như vậy, đáp án của câu hỏi này là **Đácgiăngliơ**

Câu 32. Chọn đáp án D

Trong bối cảnh mới của cách mạng miền Nam: đế quốc Mỹ và các thế lực tay sai tăng cường chống phá cách mạng, cố tình trì hoãn việc triển khai hiệp định Giơ-ne-vơ, miền Nam có nguy cơ bị biến thành thuộc địa kiểu mới. Trong bối cảnh đó, tháng 1/1959, Hội nghị lần thứ 15 của BCHTU Đảng đã được tiến hành tại Hà Nội. Hội nghị đã phân tích đặc điểm tình hình và xác định mâu thuẫn cơ bản và chủ yếu của xã hội miền Nam từ sau khi kháng chiến chống Pháp kết thúc và chỉ ra con đường phát triển của cách mạng miền Nam là khởi nghĩa giành chính quyền bằng lực lượng chính trị là chủ yếu kết hợp với lực lượng vũ trang. Trên thực tế, sau hiệp định Giơ-ne-vơ, theo đúng quy định bộ đội sẽ tập kết ra Bắc, cách mạng miền Nam lúc này thực ra không có lực lượng vũ trang. Vì vậy, chúng ta cần đấu tranh hòa bình để có thời gian cho bộ đội miền bắc quay vào Nam và xây dựng lực lượng.

Câu 33. Chọn đáp án B

Để thực hiện chính sách chống cộng sản, Diệm đã tăng cường các hoạt động trên toàn miền Nam trong đó chúng đã cho thực thi chính sách **"Tổ cộng, diệt cộng"** trong những năm 1957 - 1959 bằng cách truy tìm và giết những người tham gia hoặc có liên quan đến Việt Minh (chính quyền Ngô Đình Diệm gọi là Việt Cộng) trong cuộc kháng chiến chống Pháp ở Việt Nam. Chính sách này được thực hiện thông qua Luật 10/59. Diệm coi đây là "quốc sách" trong việc thiết lập chính quyền có lợi cho mình.

Câu 34. Chọn đáp án C

Cuối năm 1964 đầu năm 1965, đồng thời với đẩy mạnh chiến tranh xâm lược miền Nam, mở rộng chiến tranh không quân và hải quân phá hoại miền Bắc. Ngày 5/8/1964, sau khi dựng lên "Sự kiện vịnh Bắc Bộ", Mỹ cho máy bay ném bom bắn phá một số nơi ở miền Bắc. Ngày 7/2/1965, lấy cớ "trả đũa" việc Quân giải phóng miền Nam tiến công doanh trại Mỹ ở Plây-cu, Mỹ cho máy bay ném bom bắn phá thị xã Đồng Hới (Quảng Bình), đảo Cồn Cỏ (Vĩnh Linh)...chính thức gây ra cuộc chiến tranh bằng không quân và hải quân phá hoại miền Bắc lần thứ nhất nhằm phá hoại tiềm lực kinh tế, quốc phòng, phá công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc; ngăn chặn nguồn chi viện từ bên ngoài vào miền Bắc và từ miền Bắc vào miền Nam; uy hiếp tinh thần, làm lung lay ý chí chống Mỹ của nhân dân ta ở hai miền đất nước.

Câu 35. Chọn đáp án C

"Đồng khởi" là phong trào đấu tranh vũ trang đầu tiên của cách mạng miền Nam sau một thời gian đấu tranh chính trị. Đồng Khởi có ý nghĩa đặc biệt đối với tiến trình phát triển của cách mạng miền Nam nói

riêng cũng như cuộc kháng chiến chống Mỹ của nhân dân ta nói chung bởi nó đã làm lung lay tận gốc chế

độ tay sai Ngô Đình Diệm, giáng một đòn nặng nề vào chính sách thực dân mới của Mỹ và **đưa cách mạng miền Nam phát triển nhảy vọt từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công**.

Câu 36. Chọn đáp án A

Theo SGK Lịch sử 12 trang 178, tiến hành chiến tranh phá hoại, Mỹ âm mưu phá tiềm lực kinh tế, quốc phòng, phá công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc; ngăn chặn nguồn chi viện từ bên ngoài vào miền Bắc, từ miền Bắc vào miền Nam; uy hiếp tinh thần, làm lung lay ý chí chống Mỹ của nhân dân ta ở hai miền đất nước. Như vậy, giành chiến thắng quyết định nhằm chiếm ưu thế trên bàn đàm phán không phải mục tiêu của cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ nhất, vì lúc này chưa có cuộc đàm phán nào được mở giữa ta và Mỹ.

Câu 37. Chọn đáp án B

Trong Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI, khi nhận định về thắng lợi của **cuộc kháng chiến chống Mỹ** đã viết Thắng lợi đó "mãi mãi được ghi vào lịch sử dân tộc ta một trong những trang chói lọi nhất, một biểu tượng sáng ngời về sự toàn thắng của chủ nghĩa anh hùng cách mạng và trí tuệ con người, đi vào lịch sử thế giới như một chiến công vĩ đại của thế kỉ XX, một sự kiện có tầm quan trọng quốc tế và có tính thời đại sâu sắc".

Câu 38. Chọn đáp án A

Hiệp định Giơnevơ là văn bản pháp lí quốc tế ghi nhận các quyền dân tộc cơ bản của nhân dân Đông Dương, Hiệp định Pari là văn bản pháp lí quốc tế ghi nhận các quyền dân tộc cơ bản của nhân dân Việt Nam. Hai hiệp định không có sự tham gia đầy đủ của các nước thuộc Hội đồng Bảo an. Hiệp định Pari không có sự thỏa thuận về chuyển quân, tập kết và chuyển giao khu vực. Điểm tương đồng của hai hiệp định này là các nước đều cam kết tôn trọng những quyền dân tộc cơ bản của nhân dân Việt Nam.

Câu 39. Chọn đáp án B

Để giải phóng hoàn toàn miền Nam cần "đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào". Sau Hiệp định Pari khi Hoa Kỳ rút hết quân đội của mình và quân Đồng minh, phá hết căn cứ quân sự, cam kết không tiếp tục dính líu quân sự hoặc can thiệp vào công việc nội bộ của miền Nam Việt Nam tức là ta đã "đánh cho Mỹ cút" ở miền Nam chỉ còn lại lực lượng của quân ngụy nên điều khoản có ý nghĩa nhất đối với sự nghiệp giải phóng miền Nam.

Câu 40. Chọn đáp án B

Đáp ứng nguyện vọng chính đáng của nhân dân cả nước, đồng thời cũng phù hợp với thực tế lịch sử dân tộc - "Nước Việt Nam là một, dân tộc Việt nam là một" - **Hội nghị lần thứ 24** Ban Chấp hành Trung ương Đảng (9 - 1975) đề ra nhiệm vụ hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước.

ĐỀ LUYỆN TẬP SỐ 5

Câu 1. Nội dung cơ bản về nông nghiệp của NEP là:

- A. tập thể hóa nông nghiệp.
- B. tiếp tục trưng thu lương thực thừa.
- C. bãi bỏ trưng thu lương thực thừa bằng thuế lương thực cố định.
- D. tịch thu ruộng đất của quý tộc - địa chủ.

Câu 2. FAO là tên viết tắt theo tiếng Anh của tổ chức nào?

- A. Quỹ Nhi đồng Liên hợp quốc.
- B. Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp Liên hợp quốc.
- C. Tổ chức Thương mại Thế giới.
- D. Tổ chức Y tế thế giới,

Câu 3. Năm 1949, đã ghi dấu ấn vào lịch sử Liên Xô bằng sự kiện nổi bật nào?

- A. Phóng thành công vệ tinh nhân tạo.
- B. Thực hiện được nhiều kế hoạch dài hạn.
- C. Đập tan âm mưu thực hiện cuộc "Chiến tranh lạnh" của Mỹ.
- D. Chế tạo thành công bom nguyên tử.

Câu 4. Sau sự kiện nào, nhân dân Campuchia sát cánh cùng nhân dân Việt Nam và Lào tiến hành cuộc kháng chiến chống Mỹ ?

- A. Chính phủ Xi-hanúc bị lật đổ bởi các thế lực tay sai của Mỹ.
- B. Nhân dân Campuchia nhận được sự giúp đỡ của bộ đội tình nguyện Việt Nam.
- C. Sau cuộc tổng tuyển cử bầu quốc hội mới.
- D. Hiệp định Giơnevơ được kí kết.

Câu 5. Sau chiến tranh thế giới thứ hai, Hồng Công và Ma Cao vẫn là thuộc địa của nước nào?

- A. Anh và Bồ Đào Nha.
- B. Hà Lan và Anh.
- C. Bồ Đào Nha và Tây Ban Nha.
- D. Anh và Mỹ.

Câu 6. Về sản xuất công nghiệp, vào những năm 80 Ấn Độ đứng hàng thứ mấy trên thế giới?

- A. Thứ bảy.
- B. Thứ chín.
- C. Thứ mười.
- D. Thứ tám.

Câu 7. Kết quả lớn nhất trong phong trào đấu tranh của nhân dân Mỹ Latinh sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. đánh đổ nền thống trị thực dân cũ, giành độc lập và quyền sống của con người.

- B.** giải phóng dân tộc, thành lập các nhà nước tư bản chủ nghĩa.
C. lật đổ chính quyền độc tài, thành lập các chính phủ dân tộc dân chủ.
-

D. đánh đổ chế độ thực dân mới, củng cố nền độc lập dân tộc.

Câu 8. Năm 1968, nền kinh tế Nhật Bản đứng thứ mấy trong thế giới tư bản?

- A.** Ba. **B.** Tư. **C.** Nhất. **D.** Hai.

Câu 9. Mĩ trở thành trung tâm kinh tế - tài chính lớn nhất thế giới vào khoảng thời gian nào?

- A.** 20 năm đầu sau Chiến tranh thế giới thứ hai.
B. Đầu thập kỷ 70 của thế kỷ XX.
C. 10 năm đầu sau Chiến tranh thế giới thứ hai.
D. Đầu thập kỷ 90 của thế kỷ XX.

Câu 10. Sự kiện nào đánh dấu mối quan hệ đồng minh chống phát xít giữa Mĩ và Liên Xô tan vỡ?

- A.** Sự ra đời của khối quân sự NATO.
B. Sự phân chia phạm vi ảnh hưởng và khu vực đóng quân của Mĩ và Liên Xô tại Hội nghị Ianta.
C. Liên Xô và các nước Đông Âu thành lập Tổ chức Hiệp ước Vácava.
D. Sự ra đời của Học thuyết Truman và Chiến tranh lạnh.

Câu 11. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai mưu đồ chung của Mĩ là

- A.** tiêu diệt Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.
B. làm bá chủ thế giới.
C. tiêu diệt phong trào giải phóng dân tộc ở Á, Phi, Mĩ la-tinh.
D. tiêu diệt phong trào công nhân ở các nước tư bản chủ nghĩa.

Câu 12. Đặc điểm của quan hệ quốc tế từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến đầu những năm 70 của thế kỷ XX là

- A.** có sự phân tuyến triệt để, mâu thuẫn sâu sắc giữa các nước tư bản chủ nghĩa.
B. các nước thắng trận xác lập vai trò lãnh đạo thế giới.
C. diễn ra sự đối đầu quyết liệt giữa các nước đế quốc lớn.
D. có sự đối đầu căng thẳng, mâu thuẫn sâu sắc giữa hai phe tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa.

Câu 13. Chính sách nào của nhà Nguyễn đã hạn chế sự phát triển của sản xuất, thương mại?

- A.** Chính sách độc quyền công thương. **B.** Chính sách "Đóng cửa các thương cảng".
C. Chính sách "Cấm đạo, giết đạo". **D.** Chính sách "Mở cửa".

Câu 14. Những nội dung của các bản Hiệp ước được kí kết từ năm 1862 - 1884 đã phản ánh điều gì?

- A.** Sự nhượng bộ có điều kiện của triều Nguyễn.

B. Các kế sách của triều Nguyễn nhằm cứu vãn tình thế đất nước.

C. Quá trình đi từ đầu hàng từng bước đến đầu hàng hoàn toàn của triều Nguyễn.

D. Sự nhân nhượng tạm thời của triều Nguyễn nhằm chuẩn bị cho một cuộc phản chiến giành lại độc lập hoàn toàn.

Câu 15. Nhà văn, nhà báo thuộc bộ phận nào trong xã hội Việt Nam trong cuộc khai thác lần thứ nhất của thực dân Pháp ở Đông Dương?

A. Tiểu tư sản.

B. Công nhân.

C. Nông dân.

D. Tư sản.

Câu 16. Hoạt động của Việt Nam Quang phục hội; cuộc vận động khởi nghĩa của Thái Phiên và Trần Cao Vân; cuộc khởi nghĩa Thái Nguyên có điểm chung là

A. lực lượng chính là binh lính.

B. các cuộc khởi nghĩa vũ trang.

C. được một vị vua nhà Nguyễn làm lãnh tụ tinh thần.

D. do văn thân, sĩ phu lãnh đạo.

Câu 17. Tờ báo nào là cơ quan ngôn luận của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên ?

A. Báo Tiền Phong.

B. Tạp chí Thư tín quốc tế.

C. Báo An Nam trẻ.

D. Báo Thanh Niên.

Câu 18. Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên được thành lập vào tháng, năm nào? Ở đâu?

A. Tháng 6/1925 ở Hương Cảng (Trung Quốc).

B. Tháng 5/1925 ở Hương Cảng (Trung Quốc).

C. Tháng 5/1925 ở Quảng Châu (Trung Quốc).

D. Tháng 6/1925 ở Quảng Châu (Trung Quốc).

Câu 19. Trong những năm 20 của thế kỷ XX, Nguyễn Ái Quốc đã truyền bá vào Việt Nam

A. lí luận đấu tranh giai cấp.

B. con đường cách mạng vô sản.

C. lí luận giải phóng dân tộc

D. chủ nghĩa Mác - Lênin.

Câu 20. Phong trào yêu nước của giai cấp tư sản, tiểu tư sản giai đoạn 1919 - 1925 thất bại chứng tỏ điều gì?

A. Độc lập dân tộc của Việt Nam gắn liền với vấn đề dân chủ.

B. Độc lập dân tộc của Việt Nam không gắn liền với chủ nghĩa tư bản.

C. Độc lập dân tộc của Việt Nam không gắn liền với vấn đề giai cấp.

D. Độc lập dân tộc của Việt Nam gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

Câu 21. Hãy kể tên các phong trào đấu tranh tiêu biểu trong cao trào cách mạng 1936 - 1939.

A. Phong trào đòi quyền tự do, dân sinh, dân chủ và phong trào đấu tranh trên lĩnh vực báo chí.

B. Phong trào đấu tranh nghị trường; phong trào đấu tranh trên lĩnh vực báo chí

C. Phong trào đòi quyền tự do, dân sinh, dân chủ; phong trào đấu tranh nghị trường; phong trào đấu tranh trên lĩnh vực báo chí.

D. Phong trào đòi quyền tự do, dân sinh, dân chủ.

Câu 22. Đại hội quốc dân được tiến hành ở Tân Trào gồm các đại biểu thuộc các thành phần và các miền nào?

A. Ba miền thuộc đủ các giới, các đoàn thể, các dân tộc tiêu biểu cho ý chí và nguyện vọng của toàn dân.

B. Tiểu tư sản, học sinh, sinh viên, trí thức cả nước.

C. Các đảng phái, đoàn thể, tổ chức trong cả nước.

D. Toàn thể các tầng lớp nhân dân.

Câu 23. Kết quả lớn nhất của phong trào cách mạng dân chủ 1936-1939 là gì?

A. Quần chúng được tập dượt đấu tranh dưới nhiều hình thức.

B. Quần chúng được tổ chức và giác ngộ, Đảng được tôi luyện, tích lũy kinh nghiệm xây dựng mặt trận thống nhất, uy tín và ảnh hưởng của Đảng ngày càng sâu rộng trong quần chúng nhân dân.

C. Thành lập Mặt trận dân chủ nhân dân đoàn kết rộng rãi các tầng lớp xã hội.

D. Chính quyền thực dân phải nhượng bộ, cải thiện một phần quyền dân sinh, dân chủ.

Câu 24. Hội nghị nào của Đảng lần đầu tiên đưa ra vấn đề tạm gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất?

A. Hội nghị lần thứ 8 (5-1941).

B. Hội nghị hợp nhất các tổ chức Cộng sản.

C. Hội nghị tháng 10-1930.

D. Hội nghị tháng 11-1939.

Câu 25. "Đồng bào rầm rập kéo tới Quảng Trường Nhà hát lớn dự mít tinh do Mặt trận Việt Minh tổ chức. Đại biểu Việt Minh đọc tuyên ngôn, chương trình của Việt Minh và kêu gọi nhân dân giành chính quyền. Bài hát tiến quân ca lần đầu tiên vang lên". Đây là không khí từ cuộc mít tinh chuyển thành khởi nghĩa giành chính quyền ở:

A. Bắc Giang, Hải Dương (18-8-45).

B. Sài Gòn (25-8-1945).

C. Hà Nội (19-8-1945).

D. Huế (23-8-1945).

Câu 26. Luận cương Chính trị tháng 10 năm 1930 còn hạn chế về vấn đề gì?

A. Coi trọng sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản.

B. Xác định mối quan hệ của cách mạng Việt Nam với cách mạng thế giới.

C. Nặng về vấn đề đấu tranh giai cấp và cách mạng ruộng đất.

D. Nhiệm vụ chống đế quốc, chống phong kiến.

Câu 27. Điều kiện cơ bản nhất để hình thành khối đại đoàn kết nhân dân Đông Dương trong quá trình đấu

tranh giành độc lập từ năm 1930 đến năm 1939 là gì ?

A. Cùng nằm trên bán đảo Đông Dương.

B. Có kẻ thù chung là thực dân Pháp và phát xít Nhật.

C. Sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Đông Dương.

D. Có truyền thống gắn bó từ lâu đời.

Câu 28. Kế hoạch quân sự nào của Pháp muốn giành lấy một thắng lợi quyết định để "kết thúc chiến tranh trong danh dự" ?

A. Kế hoạch Rove

B. Kế hoạch đánh nhanh, thắng nhanh.

C. Kế hoạch Nava.

D. Kế hoạch Đờ Lát đơ Tátxinhi

Câu 29. Trước ngày 6/3/1946, Đảng, Chính phủ ta thực hiện sách lược gì?

A. Hòa với Pháp để đuổi Tưởng.

B. Hòa với Pháp và Tưởng để chuẩn bị lực lượng.

C. Hòa với Tưởng để đánh Pháp.

D. Chống cả Tưởng và Pháp.

Câu 30. Ngày 9 - 11 - 1946 đã diễn ra sự kiện nào trong tiến trình phát triển của lịch sử Việt Nam?

A. Thông qua bản Hiến pháp đầu tiên của nước Việt nam Dân chủ Cộng hòa.

B. Chủ tịch Hồ Chí Minh kí sắc lệnh thành lập Nha Bình dân học vụ.

C. Kì họp đầu tiên của Quốc hội.

D. Cuộc bầu cử Quốc hội lần đầu tiên trong lịch sử dân tộc.

Câu 31. "Vây, lấn, tấn, diệt" là cách đánh được quân đội ta sử dụng trong chiến dịch nào?

A. Điện Biên Phủ năm 1954.

B. Tây Bắc thu - đông 1952.

C. Thượng Lào xuân - hè 1953.

D. Hòa Bình đông - xuân 1951 -1952.

Câu 32. Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam ra đời vào ngày tháng năm nào?

A. 22/12/1960.

B. 23/9/1960.

C. 12/2/1960.

D. 20/12/1960.

Câu 33. Thắng lợi nào của quân dân miền Nam đã mở ra cao trào "tìm Mĩ mà đánh, lùng ngụy mà diệt" trên khắp miền Nam?

A. Núi Thành (Quảng Nam).

B. Ấp Bắc (Mĩ Tho).

C. Bình Giã (Bà Rịa)

D. Vạn Tường (Quảng Ngãi)

Câu 34. Chiến thắng lớn đầu tiên của quân dân ta khi quân Mỹ vừa đến xâm lược Việt Nam là gì?

A. Ấp Bắc.

B. Vạn Tường.

C. Chiến khu D.

D. Củ Chi.

Câu 35. Thắng lợi nào của nhân dân ta đã chuyển cách mạng từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công ?

A. Chiến thắng An Lão (1965).

B. Chiến thắng Bình Giã (1964).

C. Chiến thắng Ấp Bắc (1963).

D. Phong trào "Đồng khởi" (1960).

Câu 36. Sau khi thất bại trong chiến lược "Chiến tranh đặc biệt", Mỹ chuyển sang chiến lược chiến tranh nào ?

A. Chiến tranh cục bộ. B. Chiến tranh đơn phương.

C. Đông Dương hóa Chiến tranh.

D. Việt Nam hóa Chiến tranh.

Câu 37. "Nhằm thẳng quân thù mà bắn" là câu nói nổi tiếng của ai?

A. Phạm Tuân.

B. Lí Tự Trọng.

C. Võ Thị Sáu.

D. Nguyễn Viết Xuân.

Câu 38. Chính quyền Ngô Đình Diệm nói riêng và những chính quyền ngụy do Mỹ dựng lên ở miền Nam nói chung thực chất là biểu hiện

A. chế độ thực dân kiểu mới.

B. khu vực hóa cuộc chiến tranh ở miền Nam Việt Nam.

C. chế độ thực dân kiểu cũ.

D. hình thức thống trị trực tiếp của Mỹ.

Câu 39. Bài học kinh nghiệm nào trong kháng chiến chống Pháp (1945 – 1954) được Đảng tiếp tục vận dụng trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 – 1975)?

A. Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh của thời đại, sức mạnh trong nước và sức mạnh quốc tế.

B. Kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang và dân vận.

C. Tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ của dư luận quốc tế.

D. Tăng cường đoàn kết với các nước xã hội chủ nghĩa anh em.

Câu 40. Đến ngày 20/9/1977, nước ta trở thành thành viên thứ mấy của Liên hợp quốc?

A. 149.

B. 110.

C. 160.

D. 150.

ĐÁP ÁN

1. C	2. B	3. D	4. A	5. A	6. C	7. C	8. D	9. A	10. D
11. B	12. D	13. A	14. C	15. A	16. B	17. D	18. D	19. D	20. B
21. C	22. A	23. B	24. D	25. C	26. C	27. C	28. C	29. C	30. A
31. A	32. D	33. D	34. B	35. D	36. A	37. D	38. A	39. A	40. A

Câu 1. Chọn đáp án C

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

Trong bối cảnh của cuộc nội chiến (1918-1920), để huy động nhân lực và vật lực chống lại cuộc tấn công của các nước đế quốc liên minh với nội phản, Lenin đã thông qua chính sách Cộng sản thời chiến, bắt buộc giải tán các bất động sản ruộng đất và sự cưỡng ép tịch thu thặng dư nông nghiệp. Chính sách này mặc dù đã góp phần đánh bại cuộc tấn công của các nước đế quốc nhưng nó đã gây ra không ít những phản kháng trong giai cấp nông dân. Tháng 3, Đảng cộng sản Nga tiến hành Đại hội X. Lenin tuyên bố từ bỏ chính sách cộng sản thời chiến và ban hành Chính sách kinh tế mới (NEP), trên tất cả các lĩnh vực kinh tế. Sự thay đổi to lớn nhất là trong kinh tế nông nghiệp khi mà Nhà nước đồng ý bãi bỏ trưng thu lương thực thừa và thay bằng thuế cố định. Chính sách này đã tạo tâm lý thoải mái cho người nông dân làm cho nền kinh tế nông nghiệp nhanh chóng được phục hồi.

Câu 2. Chọn đáp án B

FAO là tên viết tắt của cụm từ : Food and Agriculture Organization of the United Nations (Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp Liên hợp quốc)

Câu 3. Chọn đáp án D

Tháng 6/1942, Tổng thống Mỹ Franklin D. Roosevelt khởi xướng thời đại vũ khí hạt nhân qua việc ký Dự án Manhattan. Ngày 2/12/1942, các nhà khoa học ở Đại học Chicago thử thành công chuỗi phản ứng hạt nhân lần đầu tiên. Đây là bước đột phá cho việc chế tạo bom nguyên tử. Cho đến khi chiến tranh thế giới thứ hai sắp kết thúc, Mỹ bất ngờ ném hai quả bom nguyên tử xuống Hiroshima và Nagasaki của Nhật đã chứng tỏ sức mạnh độc quyền của Mỹ về loại vũ khí hủy diệt bậc nhất này. Nhưng bất ngờ hơn, ngày 29/8/1949: Liên Xô thử thành công bom nguyên tử lần đầu tiên tại Semipalatinsk. Việc này làm chấn động nước Mỹ và các nước đồng minh, chấm dứt vị trí độc tôn về vũ khí hạt nhân của Washington. Sự kiện này đã tạo thế cân bằng về vũ khí hạt nhân giữa hai cực trong cuộc chạy đua về sức mạnh quốc gia tổng hợp thời kì chiến tranh lạnh.

Câu 4. Chọn đáp án A

Theo SGK Lịch sử 12 trang 28, ngày 18 – 3 – 1970, Chính phủ Xi-han-úc bị lật đổ bởi các thế lực tay sai của Mỹ. Từ đây, nhân dân Campuchia sát cánh cùng nhân dân Việt Nam và Lào tiến hành cuộc kháng chiến chống Mỹ.

Câu 5. Chọn đáp án A

Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Hồng Công vẫn là nhượng địa của **Anh**, Ma Cao thuộc **Bồ Đào Nha**. Hai vùng này còn thuộc về Anh và Bồ Đào Nha đến tận năm 1997 Trung Quốc mới thu hồi được Hồng Công và năm 1999 mới thu hồi được Ma Cao.

Câu 6. Chọn đáp án C

Về sản xuất công nghiệp, vào những năm 80 Ấn Độ đứng hàng thứ mười trên thế giới

Câu 7. Chọn đáp án C

Sau chiến tranh, cuộc đấu tranh chống chế độ độc tài thân Mỹ bùng nổ, tiêu biểu là thắng lợi của cách mạng Cuba, lật đổ chế độ độc tài Batista, nước Cộng hòa Cuba ra đời (1-1-1959), mở ra bước phát triển mới của phong trào đấu tranh giành độc lập ở Mỹ Latinh.

Câu 8. Chọn đáp án D

Nhật là quốc gia bại trận trong thế chiến hai. Theo quy định của Hội nghị Ianta, Mỹ sẽ đóng vai trò quản chế Nhật Bản sau chiến tranh. Nhật đã thi hành chính sách liên minh chặt chẽ với Mỹ và chấp nhận đứng dưới ô bảo vệ hạt nhân của Mỹ. Nhờ những cải cách quan trọng về kinh tế mà Nhật từ năm 1945 đến năm 1952 nền kinh tế Nhật Bản đã được phục hồi. Từ năm 1952 đến năm 1960, kinh tế Nhật có bước phát triển nhanh và nhất là trong giai đoạn từ 1960 đến năm 1973 kinh tế Nhật có sự phát triển "thần kì". Cho đến năm 1968, kinh tế của nước này đã vượt qua rất nhiều nước tư bản Tây Âu như Anh, Pháp, Cộng hòa Liên bang Đức, Ý và Canada và vươn lên đứng hàng thứ hai trong thế giới tư bản sau Mỹ.

Câu 9. Chọn đáp án A

Theo SGK Lịch sử 12, khoảng 20 năm sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Mỹ trở thành trung tâm kinh tế - tài chính lớn nhất thế giới.

Câu 10. Chọn đáp án D

Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, do sự đối lập về mục tiêu chiến lược nên Mỹ và Liên Xô đã chuyển từ đồng minh chống phát xít sang thế đối đầu. Mỹ với những ưu thế của mình đã vươn lên trở thành nước giàu mạnh nhất, nắm độc quyền vũ khí nguyên tử nên Mỹ tự cho mình quyền nắm quyền lãnh đạo thế giới. Vì vậy, năm 1947, Mỹ đã cho ra đời học thuyết Truman và phát động chiến tranh lạnh. Đây được xem là sự kiện đánh dấu mối quan hệ đồng minh của Liên Xô và Mỹ tan vỡ.

Câu 11. Chọn đáp án B

Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, do sự đối lập về mục tiêu chiến lược nên Mỹ và Liên Xô đã chuyển từ đồng minh chống phát xít sang thế đối đầu. Mỹ với những ưu thế của mình đã vươn lên trở thành nước giàu mạnh nhất, nắm độc quyền vũ khí nguyên tử nên Mỹ tự cho mình quyền nắm quyền lãnh đạo thế giới. Vì vậy, năm 1947, Mỹ đã cho ra đời học thuyết Truman và phát động chiến tranh lạnh. Đây được xem là sự kiện đánh dấu mối quan hệ đồng minh của Liên Xô và Mỹ tan vỡ.

Câu 12. Chọn đáp án D

Chiến tranh lạnh là cuộc đối đầu căng thẳng giữa hai phe tư bản chủ nghĩa do Mỹ đứng đầu và phe xã hội chủ nghĩa do Liên Xô làm trụ cột. Chiến tranh lạnh đã diễn ra trên hầu hết các lĩnh vực, từ chính trị, quân sự đến kinh tế, văn hóa - tư tưởng v.v. ngoại trừ sự xung đột trực tiếp bằng quân sự giữa hai siêu cường. Tuy không nổ ra một cuộc chiến tranh thế giới, nhưng trong gần nửa thế kỉ của Chiến tranh lạnh, thế giới luôn trong tình trạng căng thẳng. Các cuộc chiến tranh cục bộ đã diễn ra ở nhiều khu vực như Đông Nam

Á, Triều Tiên, Trung Đông....

Chiến tranh lạnh là cuộc đối đầu căng thẳng giữa hai phe tư bản chủ nghĩa do Mỹ đứng đầu và phe xã hội chủ nghĩa do Liên Xô làm trụ cột.

Câu 13. Chọn đáp án A

Theo SGK Lịch sử 11 trang 107, trước khi bị Pháp xâm lược, công thương nghiệp đình đốn, xu hướng độc quyền công thương của Nhà nước đã hạn chế sự phát triển của sản xuất và thương mại.

Câu 14. Chọn đáp án C

Việc kí kết các Hiệp ước trên không làm thay đổi căn bản tình hình nước ta, kẻ thù vẫn nham hiểm và đô hộ nước ta, triều đình vẫn đầu hàng, can tâm làm tay sai cho giặc. Từ các bản hiệp ước nói trên ta đã có đủ bằng chứng kết luận từ năm 1858 - 1884, triều đình phong kiến nhà Nguyễn đã đầu hàng từng bước tiến tới đầu hàng toàn bộ trước quân xâm lược Pháp.

Câu 15. Chọn đáp án A

Trong cuộc khai thác lần thứ nhất của thực dân Pháp ở Đông Dương xuất hiện tầng lớp tiểu tư sản. Thành phần của họ khá phức tạp, gồm tiểu thương, tiểu chủ sản xuất và buôn bán hàng hóa thủ công. Số viên chức làm việc trong các công sở hoặc cơ sở tư nhân như nhà báo, nhà giáo, học sinh, sinh viên...

Câu 16. Chọn đáp án B

Hoạt động của Việt Nam Quang phục hội; cuộc vận động khởi nghĩa của Thái Phiên và Trần Cao Vân; cuộc khởi nghĩa Thái Nguyên có điểm chung là đều là các cuộc khởi nghĩa vũ trang. Họ chủ trương dùng phương pháp bạo động, tấn công vào các trại lính, phá nhà lao, gây ra những tổn thất đáng kể cho Pháp.

Câu 17. Chọn đáp án D

Sau khi về Quảng Châu, với tên Lí Thụy, Nguyễn Ái Quốc nhanh chóng tập hợp các thanh niên Việt Nam yêu nước tại đây thành lập ra Hội Việt Nam cách mạng thanh niên với hạt nhân là Cộng sản đoàn nhằm tổ chức và lãnh đạo quần chúng đoàn kết lại, kịch liệt đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc Pháp và tay sai để tự cứu lấy mình. Để đảm bảo cho Hội được hoạt động, Nguyễn Ái Quốc đã xuất bản tờ báo Thanh Niên (không phải là báo Thanh Niên hiện nay) - tờ báo đầu tiên của phong trào cách mạng Việt Nam. Tờ Thanh niên là cơ quan ngôn luận của Hội Việt nam cách mạng thanh niên. Số báo đầu tiên ra ngày 21 - 6 - 1925 và sau này trở thành ngày Báo chí cách mạng Việt Nam.

Câu 18. Chọn đáp án D

Từ năm 1919 - cuối năm 1924 là thời gian Nguyễn Ái Quốc ở Pháp và Liên Xô và tìm thấy con đường cứu nước đúng đắn cho nhân dân Việt Nam. Ngay sau đó, Nguyễn Ái Quốc nhận thức được rằng cần phải truyền bá chủ nghĩa Mác - Lê-nin về nước, đưa nó ăn sâu vào phong trào cách mạng Việt Nam, chuẩn bị mọi điều kiện tư tưởng, chính trị và tổ chức cho việc thành lập Đảng. Vì vậy, ngày 1/11/1924, Nguyễn Ái Quốc rời Liên Xô tới Quảng Châu, lấy tên là Lý Thụy, làm phiên dịch trong phái đoàn cổ vũ của chính

phủ Liên Xô bên cạnh Chính phủ Trung Hoa Dân quốc, do Mikhail Markovich Borodin làm trưởng đoàn. Tại đây, Nguyễn Ái Quốc lựa chọn một số thanh niên tích cực trong Tâm tâm xã để tổ chức thành nhóm Cộng sản đoàn và phát triển thành Hội Việt Nam cách mạng thanh niên vào tháng 6 - 1925.

Câu 19. Chọn đáp án D

Năm 1920, Nguyễn Ái Quốc đọc được bản Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của V.I. Lênin. Đây là sự kiện đánh dấu Nguyễn Ái Quốc chuyển từ chủ nghĩa yêu nước sang chủ nghĩa cộng sản và giúp người khẳng định con đường giành độc lập tự do cho dân tộc là con đường cách mạng vô sản. Từ đó, Nguyễn Ái Quốc tích cực hoạt động cách mạng, người viết các bài báo, xuất bản sách nhằm truyền bá **chủ nghĩa Mác - Lênin** về nước.

Câu 20. Chọn đáp án B

Trước khi Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập để khẳng định vai trò lãnh đạo của giai cấp công nhân của con đường xã hội chủ nghĩa, lịch sử Việt Nam đã thử nghiệm nhiều khuynh hướng cách mạng, nhiều con đường cứu nước trong đó có con đường của giai cấp tư sản. Tuy nhiên, cũng như những khuynh hướng cứu nước trước đó, dân chủ tư sản của giai cấp tư sản đã thất bại. Điều này chứng minh hoàn cảnh thực tế của Việt Nam độc lập dân tộc không gắn liền với chủ nghĩa tư bản.

Câu 21. Chọn đáp án C

Phong trào đấu tranh của cách mạng nước ta giai đoạn 1936 - 1939 được chia thành ba nhóm chính: Phong trào đòi quyền tự do, dân sinh, dân chủ; phong trào đấu tranh nghị trường; phong trào đấu tranh trên lĩnh vực báo chí.

Câu 22. Chọn đáp án A

Trên cơ sở phân tích tình hình trong nước và quốc tế, ngay sau khi Hội nghị toàn quốc của đảng vừa kết thúc, Quốc dân đại hội Tân Trào đã họp vào ngày 16 - 8 - 1945. Hơn 60 đại biểu thay mặt cho ba miền thuộc đủ các giới, các đoàn thể, các dân tộc tiêu biểu cho ý chí và nguyện vọng của toàn dân đã quy tụ về Tân Trào (Tuyên Quang) dự Đại hội. Đại hội đã ủng hộ chủ trương khởi nghĩa của đảng và thành lập Ủy ban giải phóng dân tộc Việt Nam do Hồ Chí Minh đứng đầu. Ngay sau đó, cuộc tổng khởi nghĩa đã nhanh chóng diễn ra và giành toàn thắng chỉ sau 15 ngày.

Câu 23. Chọn đáp án B

Cao trào dân chủ 1936 - 1939 thực sự là một hình thức đấu tranh cách mạng trong một giai đoạn cụ thể để thực hiện nhiệm vụ chiến lược của đảng ta. Đây thực sự là một phong trào quần chúng rộng rãi diễn ra

trên rất nhiều lĩnh vực, thu hút đông đảo quần chúng nhân dân tham gia, nhanh chóng lan rộng ra trên phạm vi cả nước. Phong trào đã thu được những thắng lợi hết sức cụ thể, buộc chính quyền thực dân phải thi hành một số nhượng bộ. Nhưng thắng lợi to lớn hơn cả của phong trào là qua đây quần chúng được tổ chức và giác ngộ, Đảng được tôi luyện, tích lũy kinh nghiệm xây dựng mặt trận thống nhất, uy tín và ảnh

hưởng của Đảng ngày càng sâu rộng trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, đây được coi là cuộc tổng diễn tập lần thứ hai chuẩn bị cho cách mạng tháng 8 - 1945.

Câu 24. Chọn đáp án D

Tháng 11 - 1939, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương VI được triệu tập tại Bà Điểm (Hóc Môn - Gia Định) do Tổng Bí thư Nguyễn Văn Cừ chủ trì. Hội nghị chủ trương tạm gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất và đề ra khẩu hiệu tịch thu ruộng đất của bọn thực dân đế quốc và địa chủ phản bội chống tô cao, lãi nặng. Đây là lần đầu tiên Đảng chủ trương tạm gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất.

Câu 25. Chọn đáp án C

Quảng Trường Nhà hát lớn là một địa danh nổi tiếng ở Hà Nội tọa lạc trên Quảng trường Cách Mạng Tháng 8, ở ngã 6 của đường Tràng Tiền, Phan Chu Trinh và Lý Thái Tổ-Lê Thánh Tông gần hồ Hoàn Kiếm và Bảo tàng lịch sử Việt Nam, được xây dựng từ 1901 đến 1911. Ngày 17 - 8 đã diễn ra cuộc mít tinh của Tổng hội công chức chính quyền Trần Trọng Kim tại quảng trường Nhà hát Lớn thành phố để ủng hộ chính phủ thu hồi chủ quyền, Ủy ban khởi nghĩa quyết định biến cuộc mít tinh ấy thành cuộc mít tinh của quần chúng ủng hộ cách mạng. Hàng vạn người đứng đầy đường Paulbert, người đi xem rất đông, trên bao lon nhà hát lớn, cờ quẻ ly được kéo lên, mọi người hát vang bài Tiếng Gọi Thanh Niên, họ hô to Việt Nam độc lập muôn năm, nhưng sau đó đã biến thành cuộc tuần hành thị uy của quần chúng cách mạng do Việt Minh điều khiển. Nhiều lính bảo an cũng khoát súng đi theo. Sau cuộc biểu tình Việt Minh phân phát cờ đỏ cho dân chúng để đón quân giải phóng sắp ở chiến khu về. Hàng trăm, hàng ngàn người vào Bắc bộ phủ hô ả đảo phát xít, hoan hô giải phóng, hô hào dân chúng đi chiếm các công sở. Sáng ngày 19-8-1945, cả thủ đô vùng dậy, dưới rừng cờ đỏ sao vàng, bùng bùng khí thế, kéo đến họp mít tinh ở quảng trường Nhà hát lớn, nghe lời kêu gọi của ủy ban khởi nghĩa Hà Nội. "Đồng bào rầm rập kéo tới Quảng Trường Nhà hát lớn dự mít tinh do Mặt trận Việt Minh tổ chức. Đại biểu Việt Minh đọc tuyên ngôn, chương trình của Việt Minh và kêu gọi nhân dân giành chính quyền. Bài hát tiến quân ca lần đầu tiên vang lên".

Câu 26. Chọn đáp án C

Luận cương chính trị xác định hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng là đánh đổ phong kiến và đánh đổ đế quốc, có nghĩa là đề cao nhiệm vụ dân chủ, đấu tranh giai cấp, cách mạng ruộng đất. Trong điều kiện lịch sử của nước ta khi đó nhiệm vụ dân tộc cần phải đặt lên hàng đầu, chỉ khi đánh đuổi được đế quốc mới giải quyết được vấn đề dân chủ và cách mạng ruộng đất. Hơn nữa, trong điều kiện đó cần phải đoàn kết các giai cấp tầng lớp kể cả trung, tiểu địa chủ và tư sản dân tộc. Như vậy, việc **nặng về vấn đề đấu**

tranh giai cấp và cách mạng ruộng đất không phù hợp hoàn cảnh nước ta và trở thành hạn chế của Luận cương Chính trị.

Câu 27. Chọn đáp án C

Quá trình đấu tranh giành độc lập từ năm 1930 đến năm 1939 là phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc do Đảng Cộng sản Đông Dương phát động. Phong trào có sự liên kết rộng rãi với quần chúng qua tổ chức Mặt trận Dân chủ Đông Dương. Kèm theo đó là sự ủng hộ của các đảng phái, nhân sĩ, trí thức.

Câu 28. Chọn đáp án C

Tháng 5 - 1953, Chính phủ Pháp của tướng Nava sang làm Tổng chỉ huy quân đội viễn chinh Pháp ở Đông Dương. Nava đã đề ra một kế hoạch quân sự với hi vọng trong vòng 18 tháng sẽ giành lấy một thắng lợi quyết định để "kết thúc chiến tranh trong danh dự".

Câu 29. Chọn đáp án C

Sự chống phá cách mạng của các thế lực phản động ở trong nước là một thách thức lớn đối với nước ta những năm đầu sau cách mạng tháng Tám đồng thời nó cũng chứng tỏ Việt Nam chưa hoàn toàn độc lập, trên thực tế cuộc cách mạng vẫn đang tiếp diễn. Chính quyền cách mạng cùng toàn dân phải nêu cao khẩu hiệu của cách mạng vẫn là "Dân tộc trên hết", "Tổ quốc trên hết". Xem xét âm mưu của chủ nghĩa đế quốc đối với cách mạng Việt Nam và Đông Dương cũng như những hành động xâm lược của thực dân Pháp ở Nam Bộ để có đối sách phù hợp. Trước ngày 6/3/1946, xét thấy Tưởng chưa lộ rõ mặt phản động và ta có thể nhân nhượng Tưởng được và tập trung chống Pháp ở miền Nam nên ta chủ trương hòa với Tưởng để đánh Pháp.

Câu 30. Chọn đáp án A

Ngày 2 - 3 - 1946, tại kì họp đầu tiên ở Hà Nội, Quốc hội đã xác nhận thành tích của Chính phủ lâm thời trong ngày đầu xây dựng chế độ mới, thông qua danh sách Chính phủ liên hiệp kháng chiến do Chủ tịch Hồ Chí Minh đứng đầu và lập ra Bản dự thảo Hiến pháp. **Bản Hiến pháp đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa được Quốc hội thông qua ngày 9 - 11 - 1946.**

Câu 31. Chọn đáp án A

Trong chiến dịch Điện Biên Phủ (1954), cách đánh của ta là : bao vây quân địch bằng hệ thống giao thông hào, trận địa pháo của ta, lần dần đến các cứ điểm của địch thông qua hệ thống giao thông hào, tấn công qua các đợt và cuối cùng là tiêu diệt hoàn toàn quân Pháp. Như vậy, đáp án của câu hỏi này là **Điện Biên Phủ năm 1954.**

Câu 32. Chọn đáp án D

Chính sách nô dịch và khủng bố tàn bạo của Mĩ - Diệm trong những năm 1959 với chiến dịch "tổ cộng - diệt cộng" đặt Đảng cộng sản ra ngoài vòng pháp luật, tiến hành đạo luật "10-59" và lê máy chém đi khắp miền Nam đã đẩy nhân dân ta đến con đường buộc phải vùng dậy đấu tranh một mất một còn với chế độ Mĩ - Diệm. Dưới ánh sáng của Hội nghị trung ương 15, một phong trào đấu tranh của quần chúng đã diễn ra trên toàn miền Nam là phong trào Đồng Khởi với kết quả vang dội, từng bước phá vỡ từng mảng lớn bộ máy cai trị và kìm kẹp của địch và thôn xã, làm lung lay tận gốc chế độ Mĩ-Diệm và nhất là đã thành lập nên Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam vào ngày 20/12/1960.

Câu 33. Chọn đáp án D

Theo các tác giả SGK Lịch sử lớp 12, Vạn Tường được coi như Ấp Bắc đối với quân Mĩ và quân đồng

minh, mở đầu cao trào "Tìm Mĩ mà đánh, tìm Ngụy mà diệt" trên khắp miền Nam.

Câu 34. Chọn đáp án B

Thất bại của chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" đã làm cho chính giới Hoa Kỳ lo ngại và phải thay đổi phương thức tác chiến sang "Chiến tranh cục bộ" từ giữa những năm 1965. Khác với Chiến tranh đặc biệt là sử dụng chủ yếu quân đội Ngụy và tay sai, thì sang Chiến tranh cục bộ Mĩ đã tăng cường đưa quân viễn chinh Mĩ vào miền Nam Việt Nam hòng thay đổi cục diện và nhanh chóng biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới. Do đó, từ năm 1965, Mỹ đã ồ ạt đưa quân viễn chinh xâm lược Việt Nam. Trong các chiến thắng của nhân dân miền Nam năm 1965 thì trận **Vạn Tường** là chiến thắng vang dội nhất bởi sau một ngày chiến đấu, một trung đoàn chủ lực của ta cùng với quân du kích và nhân dân địa phương đã đẩy lùi được cuộc hành quân của địch, loại khỏi vòng chiến đấu 900 tên địch, bắn cháy hàng chục xe tăng, xe bọc thép và máy bay và nó được coi như "Áp Bắc" đối với quân Mĩ và quân đồng minh, làm cho phong trào diệt Mĩ sôi nổi khắp nơi trên toàn miền Nam những năm sau đó.

Câu 35. Chọn đáp án D

"Đồng khởi" là phong trào đấu tranh vũ trang đầu tiên của cách mạng miền Nam sau một thời gian đấu tranh chính trị. Đồng Khởi có ý nghĩa đặc biệt đối với tiến trình phát triển của cách mạng miền Nam nói riêng cũng như cuộc kháng chiến chống Mĩ của nhân dân ta nói chung bởi nó đã làm lung lay tận gốc chế độ tay sai Ngô Đình Diệm, giáng một đòn nặng nề vào chính sách thực dân mới của Mỹ và **đưa cách mạng miền Nam phát triển nhảy vọt từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công**.

Câu 36. Chọn đáp án A

Theo SGK Lịch sử 12 trang 173, sau thất bại của chiến lược "Chiến tranh đặc biệt", Mĩ đẩy mạnh chiến tranh xâm lược, chuyển sang chiến lược "Chiến tranh cục bộ" ở miền Nam và mở rộng chiến tranh phá hoại miền Bắc.

Câu 37. Chọn đáp án D

Nguyễn Viết Xuân sinh năm 1934, dân tộc Kinh, quê xã Ngũ Kiên, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc- một vùng quê có truyền thống yêu nước, chống giặc ngoại xâm. Xuất thân trong một gia đình nông dân nghèo, lên 7 tuổi, Nguyễn Viết Xuân đã phải sống một cuộc đời đi ở kéo dài suốt 10 năm. Khi vừa tròn 18 tuổi, anh đã dũng cảm vượt vùng tạm chiến ra vùng tự do, xin đi bộ đội. Nhập ngũ tháng 11 năm 1952, lúc đầu, anh làm chiến sỹ trinh sát, rồi tiểu đội trưởng trinh sát, trung đội trưởng pháo cao xạ, sau làm chính trị viên đại đội. Năm 1964, Mỹ mở cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân ra miền Bắc nước ta, Nguyễn Viết Xuân với vai trò là một bí thư chi bộ, một chính trị viên đại đội pháo cao xạ, đã nêu tấm gương sáng ngời về tinh thần kiên quyết tiến công địch. Tiêu biểu là trận đánh địch ngày 18 tháng 11 năm 1964. Trong trận chiến đấu này, Mỹ đã huy động nhiều tốp máy bay đánh phá ác liệt vùng ChaLo thuộc miền tây tỉnh Quảng Bình. Ngay đợt đầu, 3 chiếc máy bay F.100 bất ngờ lao vào trận địa của đại đội Nguyễn Viết Xuân. Loạt đạn đầu tiên của khẩu đội 3 đã đón đánh chiếc đi đầu trong tốp, bọn địch đổi hướng tấn công và tập trung oanh tạc vào Khẩu đội 3. Cả trận địa nổ súng giòn giã, đánh trả quyết liệt lũ cướp trời, một chiếc trong tốp bay của địch trúng đạn bốc cháy, nhưng một chiếc khác đã phóng một loạt tên lửa về phía khẩu đội 3. Bất chấp nguy hiểm, Nguyễn Viết Xuân lao ra khỏi công sự, đứng bên khẩu đội 3 đĩnh đạc tỏ rõ khí phách và hô lớn: “Nhằm thẳng quân thù mà bắn!”

Câu 38. Chọn đáp án A

Ngay sau khi Hiệp ước Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương kí kết, Mĩ liền thay thế Pháp, dựng lên chính quyền Ngô Đình Diệm ở miền Nam, thực hiện âm mưu chia cắt Việt Nam, biến miền Nam Việt Nam

thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự của Mĩ ở Đông Dương và Đông Nam Á. Như vậy, đáp án của câu hỏi là chế độ thực dân kiểu mới.

Câu 39. Chọn đáp án A

Trong cuộc kháng chiến chống Pháp (1945 – 1954) ta đã kết hợp hiệu quả sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, sức mạnh trong nước và sức mạnh quốc tế. Đến cuộc kháng chiến chống Mĩ (1954 – 1975) Đảng ta vẫn tiếp tục vận dụng có hiệu quả bài học đó, tức là kết hợp sức mạnh mọi mặt của toàn dân tộc với sức mạnh của xu thế thế giới, của các phong trào giải phóng dân tộc đang phát triển mạnh mẽ trên thế giới. Sức mạnh trong nước với sự giúp đỡ của bạn bè quốc tế, đem lại thắng lợi cuối cùng.

Câu 40. Chọn đáp án A

Ngày 20 - 9 - 1977, nước ta trở thành thành viên thứ 149 của Liên hợp quốc. (Theo SGK Lịch sử 12 - trang 203)

ĐỀ LUYỆN TẬP SỐ 6

Câu 1. Biểu hiện nào chứng tỏ cuộc cách mạng tháng Hai (1917) ở Nga là cuộc cách mạng dân chủ tư sản?

- A. Lật đổ chính quyền quân chủ chuyên chế.
- B. Lực lượng chính của phong trào là công nhân.
- C. Phương pháp đấu tranh là khởi nghĩa vũ trang.
- D. Bầu ra các xô viết đại biểu công nhân.

Câu 2. Sắp xếp các sự kiện sau theo thứ tự thời gian :

1. Việt Nam và Mỹ bình thường hóa quan hệ.
2. Việt Nam trở thành thành viên thứ 149 của Liên hợp quốc.
3. Việt Nam được bầu làm Ủy viên không thường trực của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc.

- A. 1, 2, 3. B. 2, 3, 1. C. 3, 2, 1. D. 2, 1, 3.

Câu 3. Trong đường lối xây dựng chủ nghĩa xã hội, Liên Xô đã mắc những thiếu sót sai lầm chủ yếu nào?

- A. Không chú trọng phát triển văn hoá, giáo dục, y tế.
- B. Không xây dựng nhà nước công nông vững mạnh.
- C. Mất cảnh giác trước những âm mưu chống phá của các thế lực thù địch.
- D. Thiếu công bằng xã hội, chủ quan nóng vội đốt cháy giai đoạn.

Câu 4. Đường lối đổi mới trong chủ trương xây dựng chủ nghĩa xã hội mang màu sắc Trung Quốc có đặc điểm gì?

- A. Lấy phát triển kinh tế, chính trị làm trọng tâm.
- B. Lấy phát triển văn hóa làm trọng tâm.
- C. Lấy cải tổ chính trị làm trọng tâm.
- D. Lấy phát triển kinh tế làm trọng tâm.

Câu 5. Theo phương án " Maobaton", Ấn Độ được chia thành hai quốc gia là Ấn Độ và Pakixtan. Hai nhà nước tự trị này được thành lập vào thời gian nào?

- A. 15 - 7 - 1948. B. 15 - 8 - 1947. C. 15 - 8 - 1948. D. 15 - 8 - 1949.

Câu 6. Chủ trương của Đảng Quốc đại lãnh đạo nhân dân Ấn Độ đấu tranh giành độc lập bằng hình thức nào?

- A. Bạo động "sắt và máu".
- B. Đấu tranh vũ trang.
- C. "Bất bạo động".
- D. Kết hợp đấu tranh chính trị và đấu tranh vũ trang.

Câu 7. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, kẻ thù chủ yếu của các nước Mỹ Latinh là

- A. địa chủ phong kiến.
- B. chế độ tay sai, phản động của chủ nghĩa thực dân kiểu mới.
- C. chế độ phân biệt chủng tộc.
- D. chủ nghĩa thực dân cũ.

Câu 8. Hãy tìm đúng lý do Nhật Bản được gọi là “Đế quốc kinh tế”?

- A. Nhật Bản là một siêu cường về kinh tế.
- B. Đế quốc Nhật bành trướng, xâm nhập mở rộng phạm vi thế lực kinh tế khắp mọi nơi trên thế giới đặc biệt là vùng Đông Nam Á.
- C. Nhật Bản chỉ chú trọng phát triển quân sự và tiến hành chiến tranh.
- D. Nhật Bản cạnh tranh quyết liệt với Mỹ và Tây Âu.

Câu 9. Trong giai đoạn phục hồi và phát triển kinh tế sau Chiến tranh thế giới thứ hai, so với Nhật Bản, các nước Tây Âu không có lợi thế từ yếu tố nào dưới đây?

- A. Chi phí cho quốc phòng thấp.
- B. Áp dụng thành tựu khoa học – kĩ thuật.
- C. Sự lãnh đạo, quản lí có hiệu quả của Nhà nước.
- D. Tận dụng tốt các yếu tố bên ngoài để phát triển.

Câu 10. Định ước Henxinki được kí kết trong thời gian nào?

- A. Năm 1975.
- B. Năm 1976.
- C. Năm 1989.
- D. Năm 1972.

Câu 11. Mục đích lớn nhất của "Chiến tranh lạnh" do Mỹ phát động là

- A. ngăn chặn và tiến tới tiêu diệt Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.
- B. buộc các nước tư bản phương Tây lệ thuộc vào Mỹ.
- C. phô trương sức mạnh kinh tế và tiềm lực quốc phòng của Mỹ.
- D. đàn áp phong trào giải phóng dân tộc và phong trào cách mạng thế giới.

Câu 12. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai mưu đồ chung của Mỹ là

- A. làm bá chủ thế giới.
- B. tiêu diệt Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.
- C. tiêu diệt phong trào công nhân ở các nước tư bản chủ nghĩa.
- D. tiêu diệt phong trào giải phóng dân tộc ở Á, Phi, Mỹ la-tinh.

Câu 13. Tháng 2 - 1913 là mốc thời gian ghi dấu sự kiện nào sau đây?

- A. Khởi nghĩa Yên Thế thất bại hoàn toàn.

B. Nghĩa quân Yên Thế giáng hòa với Pháp lần thứ nhất.

C. Đề Nắm bị sát hại.

D. Nghĩa quân Yên Thế giáng hòa với Pháp lần hai.

Câu 14. Đặc điểm nổi bật của phong trào Cần vương giai đoạn từ năm 1885 đến năm 1888 là

A. các cuộc khởi nghĩa có sự liên hệ với nhau thành phong trào lớn.

B. hàng trăm cuộc khởi nghĩa lớn nhỏ nổ ra trên phạm vi rộng lớn.

C. nhiều cuộc khởi nghĩa nổ ra, trọng tâm ở Nam Kì.

D. quy tụ dần thành các trung tâm lớn và ngày càng lan rộng.

Câu 15. Hoạt động của Việt Nam Quang phục hội; cuộc vận động khởi nghĩa của Thái Phiên và Trần Cao Vân; cuộc khởi nghĩa Thái Nguyên có điểm chung là

A. các cuộc khởi nghĩa vũ trang.

B. được một vị vua nhà Nguyễn làm lãnh tụ tinh thần.

C. lực lượng chính là binh lính.

D. do văn thân, sĩ phu lãnh đạo.

Câu 16. Vì sao Nguyễn Tất Thành quyết định sang phương Tây tìm đường cứu nước ?

A. Để học hỏi phương pháp cách mạng từ các nước phương Tây rồi trở về giúp đồng bào mình.

B. Vì Pháp là kẻ thù trực tiếp của nhân dân ta.

C. Vì phương Tây là nơi khởi nguồn của những tư tưởng cách mạng tiến bộ.

D. Vì phương Tây là nơi diễn ra các cuộc cách mạng tư sản.

Câu 17. Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai, thực dân Pháp đầu tư vốn nhiều nhất vào các ngành nào?

A. Giao thông vận tải.

B. Nông nghiệp và thương nghiệp.

C. Công nghiệp chế biến.

D. Nông nghiệp và khai thác mỏ.

Câu 18. Đâu **không phải** chính sách mà chính phủ Pháp đã thực hiện để khắc phục hậu quả nặng nề do Chiến tranh thế giới thứ nhất gây ra?

A. Tăng cường bóc lột thuộc địa.

B. Vay nợ để phục hồi và phát triển kinh tế.

C. Tiếp tục gây chiến tranh với các nước nhỏ để chiếm đất đai, cướp tài nguyên.

D. Tăng cường bóc lột nhân dân lao động trong nước.

Câu 19. Đặc điểm nổi bật của phong trào dân tộc, dân chủ ở Việt Nam trong những năm 1919 – 1930 là gì?

A. Phong trào công nhân phát triển từ tự phát sang tự giác.

B. Khuynh hướng cách mạng dân chủ tư sản phát triển mạnh mẽ.

C. Quá trình khẳng định quyền lãnh đạo cách mạng giữa hai khuynh hướng vô sản và dân chủ tư sản.

D. Giai cấp tiểu tư sản có sự chuyển biến về tư tưởng trước tác động của chủ nghĩa Mác-Lênin.

Câu 20. Lãnh đạo cuộc bãi công của công nhân Ba Son - Sài Gòn (8 - 1925) là

A. Tôn Đức Thắng. B. Trần Phú. C. Nguyễn Thái Học. D. Nguyễn Ái Quốc.

Câu 21. Đại hội lần thứ nhất của Đảng diễn ra vào thời gian nào, ở đâu?

A. Tháng 3-1935 ở Xiêm - Thái Lan. B. Tháng 3-1935 ở Ma Cao - Trung Quốc.

C. Tháng 3-1935 ở Hương Cảng - Trung Quốc. D. Tháng 3-1935 ở Cao Bằng - Việt Nam.

Câu 22. Hệ thống tổ chức Đảng trong nước nói chung đã được khôi phục vào thời gian nào?

A. Đầu năm 1932. B. Cuối năm 1934 - đầu 1935.

C. Cuối năm 1935. D. Đầu năm 1933.

Câu 23. Chính quyền Xô viết Nghệ Tĩnh đã tỏ rõ bản chất cách mạng của mình. Đó là chính quyền của dân, do dân, vì dân. Điểm nào dưới đây thể hiện tính chất đó?

A. Tất cả các phương án nêu ra đều đúng.

B. Thực hiện các quyền tự do dân chủ.

C. Chia ruộng đất cho dân nghèo, bãi bỏ các thứ thuế vô lý.

D. Xóa bỏ các tập tục lạc hậu, xây dựng đời sống mới.

Câu 24. Ai là người nhậm chức Toàn quyền Đông Dương năm 1937.

A. Pôn Du-me. B. Brêviê. C. Pôn Bô. D. Anbe Xa-rô.

Câu 25. “ Nếu không giải quyết được vấn đề dân tộc giải phóng, không đòi được độc lập tự do cho toàn thể dân tộc, thì chẳng những toàn thể quốc gia dân tộc còn chịu mãi kiếp ngựa trâu, mà quyền lợi của bộ phận giai cấp đến vạn năm sau cũng không đòi được”. Đoạn văn trên được Nguyễn Ái Quốc trình bày lúc nào?

A. Trong hội nghị trung ương Đảng lần thứ 8 (5/1941).

B. Trong hội nghị trung ương Đảng lần thứ 6 (11/1939).

C. Trong thư gửi đồng bào toàn quốc sau hội nghị trung ương lần thứ 8.

D. Trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên (2 - 1930).

Câu 26. Kẻ thù nào đã dọn đường tiếp tay cho thực dân Pháp quay trở lại xâm lược nước ta?

A. Bọn Nhật đang còn tại Việt Nam. B. Đế quốc Anh.

C. Bọn Việt Quốc, Việt Cách. D. Các lực lượng phản cách mạng trong nước.

Câu 27. Cho đến thu - đông năm 1953, số lượng quân tập trung ở đồng bằng Bắc Bộ là bao nhiêu tiểu đoàn.

A. 44 tiểu đoàn.

B. 34 tiểu đoàn.

C. 14 tiểu đoàn.

D. 54 tiểu đoàn.

Câu 28. Ý nghĩa lịch sử quan trọng nhất của chiến thắng Biên giới năm 1950 là gì?

A. Địch bị đẩy lùi vào thế phòng ngự bị động, ta giành được quyền chủ động chiến lược trên chiến trường chính.

B. Chấm dứt kế hoạch "đánh nhanh thắng nhanh" buộc Pháp phải chuyển sang đánh lâu dài với ta.

C. Bảo vệ an toàn căn cứ địa Việt Bắc.

D. Đây là chiến thắng oanh liệt nhất, buộc Pháp phải chấm dứt chiến tranh.

Câu 29. Nội dung nào sau đây **không** nằm trong Hiệp định Genève ?

A. Hai bên cùng ngừng bắn, tập kết, chuyển quân.

B. Các nước tham dự hội nghị cam kết tôn trọng độc lập chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của 3 nước Đông Dương.

C. Mĩ được vào miền Nam giải giáp quân Pháp.

D. Lấy vĩ tuyến 17 là giới tuyến quân sự tạm thời của Việt Nam.

Câu 30. Ý nào **không phải** là tác dụng của việc ta ký Hiệp định Sơ bộ 6 -3 -1946 với Pháp?

A. Tranh thủ thời gian hòa bình chuẩn bị mọi mặt cho kháng chiến lâu dài.

B. Tránh một cuộc xung đột vũ trang đổ máu cho các bên.

C. Kéo dài thời gian hòa hoãn để đợi các nước Đồng minh khác đến giúp dân tộc ta.

D. Tránh cùng một lúc đối phó với nhiều kẻ thù.

Câu 31. Sau thất bại trong chiến dịch Biên giới, Pháp có âm mưu gì mới?

A. Bình định mở rộng địa bàn chiếm đóng.

B. Bình định kết hợp phản công và tiến công lực lượng cách mạng.

C. Đẩy mạnh chiến tranh, giành lại quyền chủ động chiến lược đã mất.

D. Nhận thêm viện trợ của Mĩ, tăng viện binh.

Câu 32. Điểm khác nhau cơ bản giữa Hiệp định sơ bộ ngày 6/3/1946 với Hiệp định Giơnevơ ngày 21/7/1954:

A. về chấm dứt chiến tranh và lập lại hòa bình.

B. khu vực đóng quân của hai bên.

C. về thời gian rút quân.

D. về quyền dân tộc cơ bản.

Câu 33. Miền Bắc hoàn toàn được giải phóng vào thời gian nào?

A. Ngày 16-5-1955.

B. Ngày 16-5-1954.

C. Ngày 10-10-1955.

D. Ngày 22-5-1955.

Câu 34. So với chiến lược "Chiến tranh đặc biệt", chiến lược "Việt Nam hóa chiến tranh" có điểm khác nào dưới đây?

A. Dưới sự chỉ huy của hệ thống cố vấn quân sự Mĩ.

B. Hình thức chiến tranh thực dân mới của Mỹ.

C. Có sự phối hợp của lực lượng chiến đấu Mỹ.

D. Dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Câu 35. Nhiệm vụ của cách mạng miền Nam trong giai đoạn 1954 -1975 là gì?

A. Xây dựng chủ nghĩa xã hội.

B. Hoàn thành cải cách ruộng đất.

C. Khôi phục kinh tế.

D. Tiếp tục cách mạng Dân tộc dân chủ nhân dân.

Câu 36. Mục đích cuộc hành quân Xê-đa Phôn của Mỹ là gì ?

A. Thí nghiệm một loại hình chiến lược mới.

B. Xóa địa đạo Củ Chi và Bến Súc.

C. Diệt cơ quan đầu não khu Sài Gòn - Gia Định và xóa địa đạo Củ Chi và Bến Súc.

D. Diệt cơ quan đầu não khu Sài Gòn - Gia Định.

Câu 37. Sau Hiệp định Pari, nhiệm vụ trọng tâm của cách mạng miền nam là

A. tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.

B. hoàn thành cách mạng ruộng đất.

C. tiếp tục cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.

D. hoàn thành thống nhất đất nước về mặt Nhà nước.

Câu 38. Ngô Đình Diệm được Mỹ dựng lên làm Thủ tướng bù nhìn ở miền Nam Việt Nam để thay thế cho ai?

A. Thay thế cho Dương Văn Minh.

B. Thay thế cho Đồng Khánh.

C. Thay thế cho Bảo Đại.

D. Thay thế cho Bửu Lộc.

Câu 39. Nội dung nào dưới đây là điểm giống nhau giữa chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) và chiến dịch Hồ Chí Minh (1975)?

A. Cuộc tiến công của lực lượng vũ trang.

B. Phá vỡ hoàn toàn cơ quan đầu não và sào huyệt cuối cùng của địch.

C. Những thắng lợi có ý nghĩa quyết định kết thúc cuộc kháng chiến.

D. Những cuộc tiến công của lực lượng vũ trang.

Câu 40. Điều không phải là ý nghĩa của việc thống nhất đất nước về mặt Nhà nước (1975 -1976)?

A. Đánh dấu sự hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.

B. Tạo điều kiện thuận lợi để cả nước cùng nhau xây dựng và bảo vệ tổ quốc tiến lên chủ nghĩa xã hội.

C. Đáp ứng nguyện vọng của mọi tầng lớp nhân dân.

D. Tạo điều kiện cho sự thống nhất dân tộc ở các lĩnh vực khác.

ĐÁP ÁN

1. A	2. D	3. D	4. D	5. B	6. C	7. B	8. B	9. A	10. A
11. A	12. A	13. A	14. B	15. A	16. A	17. D	18. C	19. C	20. A
21. B	22. B	23. A	24. B	25. A	26. B	27. A	28. A	29. C	30. C
31. C	32. D	33. A	34. C	35. D	36. C	37. C	38. D	39. C	40. A

Câu 1. Chọn đáp án A

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

Cách mạng dân chủ tư sản là cuộc cách mạng nhằm mục đích lật đổ chế độ phong kiến, phá bỏ những rào cản, ngăn cản sự phát triển của tư bản chủ nghĩa. Vì vậy, cách mạng tháng Hai đã lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế, hiện thân của chế độ phong kiến. Như vậy, đây chính là biểu hiện chứng tỏ cách mạng tháng Hai (1917) là cuộc cách mạng dân chủ tư sản.

Câu 2. Chọn đáp án D

1. Việt Nam và Mỹ bình thường hóa quan hệ (1995)
2. Việt Nam trở thành thành viên thứ 149 của Liên hợp quốc. (1977)
3. Việt Nam được bầu làm Ủy viên không thường trực của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc.(2007)

Như vậy, đáp án đúng là 2, 1, 3

Câu 3. Chọn đáp án D

Ngày 19 - 8 -1991, một cuộc đảo chính đã nổ ra ở Liên xô kéo theo hàng loạt những biến động về chính trị của Liên bang Xô viết. Chỉ 4 tháng sau, vào ngày 25 - 12 - 1991, khi lá cờ đỏ búa liềm trên nóc điện Kremli bị hạ xuống, tổng thống Gooc ba chớp tuyên bố từ chức đã đánh dấu sự sụp đổ hoàn toàn của chủ nghĩa xã hội ở Liên xô sau 74 năm tồn tại. Lí giải cho sự kiện này các nhà sử học đã phân tích rằng sự sụp đổ của Liên bang Xô viết xuất phát từ những sai lầm trong đường lối lãnh đạo của những người cầm quyền toàn liên bang mà điển hình là đã thiếu công bằng xã hội, chủ quan nóng vội đốt cháy giai đoạn. Sai lầm này đã tồn tại từ lâu và đến khi Gooc ba chớp tiến hành cải tổ thì nó đã trở thành một nguyên nhân quan trọng dẫn tới sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội.

Câu 4. Chọn đáp án D

Đại cách mạng văn hóa vô sản kết thúc đã để lại hậu quả nặng nề đối với đất nước Trung Quốc nhất là đối với nền kinh tế. Hai năm sau sự kiện này , đất nước Trung Quốc bắt đầu bước vào công cuộc cải cách, mở cửa được thông qua trong Hội nghị trung ương lần thứ 3 khóa XI của Đảng cộng sản Trung Quốc (12 - 1978).Tại hội nghị này, Đảng cộng sản đã chủ trương chuyển sang cải cách, mở cửa về kinh tế với hàng loạt các biện pháp nhằm thúc đẩy nền kinh tế phát triển. Sau đó, qua các kì đại hội XII và XIII, Đảng cộng sản Trung Quốc cũng nhấn mạnh vấn đề cải cách kinh tế đi đôi với những cải cách về chính trị và xã hội. Tuy nhiên trọng tâm của công cuộc cải cách mở cửa là lấy phát triển kinh tế làm trọng tâm.

Câu 5. Chọn đáp án B

Trước quy mô rộng lớn và khí thế sục sôi của phong trào đấu tranh của nhân dân Ấn Độ sau chiến tranh thế giới hai đã làm cho thực dân Anh không thể tiếp tục chính sách cai trị Ấn Độ theo hình thức thực dân kiểu cũ như thời kì cuối thế kỉ XIX. Trước tình hình đó, thực dân Anh đã phải nhượng bộ và hứa sẽ trao quyền tự trị cho người Ấn Độ và hứa sẽ rời khỏi quốc gia này vào tháng 7 - 1948. Để thực hiện, Mao bát ton - phó vương Ấn Độ đã thương lượng với Đảng Quốc đại và Liên đoàn Hồi giáo Ấn Độ đề ra kế hoạch

chia Ấn Độ thành hai quốc gia: Ấn Độ và Pakixtan. hai quốc gia tự trị này được thành lập vào 15 - 8 - 1947.

Câu 6. Chọn đáp án C

Ngay từ khi mới thành lập cho đến giai đoạn sau Chiến tranh thế giới thứ hai, chủ trương đấu tranh của Đảng Quốc đại luôn luôn là "bất bạo động". Tuy nhiên, có những giai đoạn phong trào đấu tranh của nhân dân Ấn Độ vượt ra khỏi chủ trương của Đảng Quốc đại. Nhưng xét về mặt chủ trương đấu tranh thì đáp án đúng là "**bất bạo động**".

Câu 7. Chọn đáp án B

Từ đầu thế kỉ XIX, nhân dân Mĩ Latinh đã giành được độc lập từ tay thực dân Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha nên không còn kẻ thù là chế độ thực dân cũ. Ở Mĩ Latinh, tình trạng phân biệt chủng tộc không nổi cộm như châu Phi. Ngoài ra, Mĩ Latinh hầu như không trải qua chế độ phong kiến nên không tồn tại kẻ thù là địa chủ phong kiến. Ngay sau khi giành được độc lập từ Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha, Mĩ Latinh lệ thuộc vào Mĩ, trở thành sân sau của Mĩ. Mĩ thực hiện chế độ thực dân kiểu mới ở đây, xây dựng nên các chính quyền độc tài thân Mĩ. Như vậy, sau Chiến tranh thế giới thứ hai, kẻ thù chủ yếu của các nước Mĩ Latinh là chế độ tay sai, phản động của chủ nghĩa thực dân kiểu mới.

Câu 8. Chọn đáp án B

Vào cuối thế kỉ XIX, Nhật cũng đứng trước nguy cơ xâm lược của các nước tư bản phương Tây. Tuy nhiên, nhờ chính sách ngoại giao khôn khéo và tiến hành thành công công cuộc cải cách năm 1868 mà Nhật đã thoát khỏi số phận trở thành thuộc địa của các nước tư bản phương Tây và trở thành nước đế quốc đầu tiên và duy nhất ở châu Á. Trong những năm tiếp theo, Nhật cũng tiến hành nhiều cuộc chiến tranh giành giật lãnh thổ ở nhiều khu vực trên thế giới như Nga, Triều Tiên, Đài Loan...tập trung phát triển công nghiệp địa vị của Nhật cũng nâng cao. Trong những năm diễn ra chiến tranh thế giới hai, Nhật cũng mở rộng chính sách bành trướng và thi hành chính sách Đại Đông Á. Nhật nhanh chóng trở thành "Đế quốc kinh tế" chính là vì Đế quốc Nhật bành trướng, xâm nhập mở rộng phạm vi thế lực kinh tế khắp mọi nơi trên thế giới đặc biệt là vùng Đông Nam Á

Câu 9. Chọn đáp án A

Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, cả Nhật Bản và Tây Âu đều chịu những hậu quả nặng nề. Cả Nhật Bản và Tây Âu đều áp dụng thành tựu khoa học kĩ thuật, tận dụng các yếu tố từ bên ngoài để phát triển kinh tế

và phát huy tốt vai trò quản lí của Nhà nước. Tuy nhiên, Nhật Bản không được thành lập quân đội, mặt khác lại được đặt dưới chiếc ô bảo vệ hạt nhân của Mĩ nên chi phí cho quốc phòng thấp, hầu như không có. Trong khi đó các nước Tây Âu do vẫn phải đầu tư cho quốc phòng để chiếm đóng những thuộc địa, vùng thuộc phạm vi ảnh hưởng được phân chia sau Hội nghị Ianta nên các nước Tây Âu không có được lợi thế này như Nhật Bản.

Câu 10. Chọn đáp án A

Cho đến những năm 70, chiến tranh lạnh đã gây ra những tổn thất nặng nề cho cả hai siêu cường Mỹ và Liên Xô, nhân loại phải bao phen kinh hoàng vì nguy cơ bùng phát của cuộc chiến tranh hủy diệt. Đến lúc này, những nhà lãnh đạo cấp cao của hai nước mới nhìn lại gần 3 thập kỉ tranh đấu và xuy xét lại những hậu quả của cuộc chiến tranh. Mở đầu bằng hiệp định về những cơ sở của quan hệ Đông Đức và Tây Đức sau đó là các hiệp ước cắt giảm vũ khí giảm nhịp độ chiến tranh, hai nhà lãnh đạo hai nước đã có những cuộc gặp gỡ cấp cao để bàn về vấn đề này. Đầu tháng 8 -1975, một sự kiện nổi bật trong quá trình hòa hoãn Đông - Tây đã được diễn ra đó là việc kí kết Định ước Henxinki tại Hội nghị an ninh và hợp tác Châu Âu. Đây là một sự kiện vô cùng quan trọng trong mối quan hệ quốc tế bởi nó mở ra một cơ chế để duy trì hòa bình an ninh châu Âu - trung tâm của chiến tranh lạnh và đối đầu Đông Tây cũng như tìm kiếm giải pháp cho hòa bình và các tranh chấp xung đột. Định ước Henxinki là một trong những khởi đầu để đi đến kết thúc chiến tranh lạnh.

Câu 11. Chọn đáp án A

Chiến tranh lạnh là một cuộc đối đầu về ý thức hệ, kinh tế và địa chính trị giữa 2 phe: chủ nghĩa cộng sản và chủ nghĩa tư bản sau Thế chiến thứ hai. Bản chất chung của cuộc chiến là sự mâu thuẫn giữa Mỹ và Liên bang Xô Viết những năm sau chiến tranh của Thế chiến thứ hai. Trong Thế chiến thứ hai, mâu thuẫn chủ yếu là xảy ra giữa hai thế lực: phe Đồng Minh gồm các nước theo chủ nghĩa tư bản như Anh, Mỹ... liên minh với Liên Xô chống lại chủ nghĩa phát xít như Đức, Ý, Nhật. Sau khi chiến tranh chấm dứt, một loạt các nước xã hội chủ nghĩa ra đời ở Đông Âu, mâu thuẫn chuyển sang giữa hệ thống các nước thuộc hệ thống chủ nghĩa tư bản và các nước theo chủ nghĩa cộng sản, mà nổi trội nhất là giữa Mỹ và Liên Xô. Như thế rõ ràng rằng, sự ra đời của hệ thống xã hội chủ nghĩa thực sự trở thành mối lo ngại nhất của chính giới Hoa Kỳ. Vì vậy, việc phát động chiến tranh lạnh cũng là nhằm mục đích ngăn chặn và tiến tới tiêu diệt Liên Xô và các nước XHCN

Câu 12. Chọn đáp án A

Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, trong khi các nước khác dù thắng hay bại trận đều chịu những thiệt hại nặng nề và những hậu quả to lớn mà cuộc chiến tranh đem lại thì Mỹ vươn lên thành nước tư bản giàu mạnh nhất, vượt xa các nước tư bản khác, nắm độc quyền vũ khí nguyên tử. Mỹ tự cho mình quyền lãnh đạo thế giới, làm bá chủ thế giới. Việc tiêu diệt Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa, tiêu diệt phong trào giải phóng dân tộc ở Á, Phi, Mĩ la-tinh, tiêu diệt phong trào công nhân ở các nước tư bản chủ nghĩa đều là những mưu đồ để thực hiện mưu đồ chung làm bá chủ thế giới.

Câu 13. Chọn đáp án A

Sau vụ đầu độc lính Pháp ở Hà nội năm 1908, thực dân Pháp quyết định mở cuộc tấn công nhằm tiêu diệt bằng được phong trào nông dân Yên Thế. Nghĩa quân trải qua những tháng ngày gian khổ, phải di chuyển liên tục từ nơi này sang nơi khác. Nhiều thủ lĩnh đã hi sinh, một số phải ra hàng. **Đến tháng 2-1913, khi**

Đề Thám bị sát hại, phong trào tan rã.

Câu 14. Chọn đáp án B

Trong giai đoạn đầu của phong trào Cần vương (1885 - 1888), phong trào đặt dưới sự chỉ huy của Hàm Nghi và Tôn Thất Thuyết, với hàng trăm cuộc khởi nghĩa lớn nhĩ nổ ra trên phạm vi rộng lớn, nhất là ở Bắc Kì và Trung Kì. Các cuộc khởi nghĩa ở địa phương chưa có sự liên kết và phát triển ở diện rộng, chưa hình thành được các trung tâm lớn. Nam Kì phong trào Cần vương ít phát triển.

Câu 15. Chọn đáp án A

Hoạt động của Việt Nam Quang phục hội; cuộc vận động khởi nghĩa của Thái Phiên và Trần Cao Vân; cuộc khởi nghĩa Thái Nguyên có điểm chung là đều là các cuộc khởi nghĩa vũ trang. Họ chủ trương dùng phương pháp bạo động, tấn công vào các trại lính, phá nhà lao, gây ra những tổn thất đáng kể cho Pháp.

Câu 16. Chọn đáp án A

Trước sự thất bại của các con đường cứu nước mà những bậc tiền bối đã trải qua, Nguyễn Ái Quốc khâm phục tinh thần yêu nước, nhưng không tán thành, Người nhận thấy con đường đó không giành được thắng lợi. Một lần trả lời nhà văn Mỹ, Người nói: " Nhân dân Việt Nam trong đó ông cụ thân sinh ra tôi, lúc này thường tự hỏi nhau ai sẽ là người giúp mình thoát khỏi ách thống trị của Pháp, Người này nghĩ là Anh, có người lại cho là Mỹ. Tôi thấy phải đi ra nước ngoài xem cho rõ. Sau khi xem xét họ làm ăn ra sao, tôi sẽ trở về giúp đồng bào tôi". Phát biểu này đã giải thích nguyên nhân Người sang phương Tây tìm đường cứu nước. Người muốn tìm hiểu, học hỏi phương pháp cách mạng từ các nước phương Tây rồi trở về giúp đồng bào mình.

Câu 17. Chọn đáp án D

Cuộc khai thác thuộc địa lần 2 của thực dân Pháp chính thức được triển khai từ sau Đại chiến thế giới thứ nhất và kéo dài đến trước cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới 1929 - 1933, tức là trong khoảng 10 năm. Về hướng (lĩnh vực) đầu tư trong đợt này cũng khác với lần 1. Nếu đợt 1 thực dân Pháp chủ yếu đầu tư vào khai thác mỏ và giao thông vận tải; thì cuộc khai thác thuộc địa lần 2 tư bản Pháp đổ xô vào **kinh doanh nông nghiệp, đồng thời tiếp tục đẩy mạnh khai thác khoáng sản.**

Câu 18. Chọn đáp án C

Mặc dù là nước thắng trận, nước Pháp ra khỏi chiến tranh với những tổn thất nặng nề về kinh tế và tài chính. Pháp trở thành con nợ lớn, trước hết là của Mĩ, thị trường đầu tư của Pháp là Nga bị mất trắng. Trước tình hình đó, để nhanh chóng hàn gắn vết thương chiến tranh và khôi phục nền kinh tế, chính quyền Pháp một mặt ra sức tìm kiếm biện pháp thúc đẩy nền kinh tế nội địa bằng cách tăng cường bóc lột

nhân dân lao động trong nước đi đôi với việc vay nợ để phục hồi và phát triển kinh tế, mặt khác tăng cường bóc lột thuộc địa mà trước hết là ở các nước Đông Dương và châu Phi. Đến năm 1920, số nợ quốc gia của Pháp với Mĩ đã lên đến 300 tỉ Phorăng.

Câu 19. Chọn đáp án C

Trong giai đoạn từ 1919 – 1930, ở Việt Nam đã diễn ra quá trình khẳng định quyền lãnh đạo cách mạng giữa hai khuynh hướng vô sản và dân chủ tư sản. Những tư tưởng cứu nước theo hai khuynh hướng này lần lượt thể hiện vai trò lịch sử của mình trên vũ đài chính trị và qua sự sàng lọc nghiêm khắc của lịch sử đã chọn ra khuynh hướng lãnh đạo cách mạng phù hợp với Việt Nam là vô sản. Phong trào công nhân chuyển từ tự phát sang tự giác; khuynh hướng cách mạng dân chủ tư sản phát triển mạnh mẽ; giai cấp tiểu tư sản có sự chuyển biến về tư tưởng trước tác động của chủ nghĩa Mác – Lênin đều là những biểu hiện của quá trình khẳng định quyền lãnh đạo cách mạng giữa hai khuynh hướng vô sản và dân chủ tư sản

Câu 20. Chọn đáp án A

Tôn Đức Thắng còn có bí danh Thoại Sơn và được gọi là Bác Tôn, sinh ngày 20 tháng 8 năm 1888 tại Cù lao Ông Hổ, làng Mỹ Hoà Hưng, tổng Định Thành, hạt Long Xuyên (nay thuộc xã Mỹ Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang). Năm 1912, ông tham gia tổ chức công nhân bãi công đòi quyền lợi, vì vậy bị sa thải. Năm 1913, ông sang Pháp làm công nhân ở Toulon (Pháp). Năm 1914, ông được tuyển mộ làm lính thợ cho một đơn vị Hải quân Pháp, tham gia phản chiến chống lại cuộc can thiệp của Đế quốc Pháp vào nước Nga Xô Viết tại Hắc Hải (ngày 20 tháng 4 năm 1919), treo cờ đỏ trên một thiết giáp hạm của Pháp tại đây để ủng hộ Cách mạng Nga. Năm 1920, ông về nước, xây dựng cơ sở công hội, vận động công nhân đấu tranh, tiêu biểu là **cuộc bãi công của công nhân Ba Son** tháng 8 năm 1925, quyết tâm trì hoãn việc sửa chữa chiếc Đô đốc hạm Jules Michelet trong đoàn tàu chiến Pháp đang trên đường sang Trung Quốc.

Câu 21. Chọn đáp án B

Từ cuối năm 1931, phong trào cách mạng ở Việt Nam tạm thời lắng xuống. Chính quyền thực dân vẫn tiếp tục thi hành chính sách khủng bố trắng nhằm tiêu diệt tận gốc Đảng Cộng sản và các lực lượng yêu nước. Vì vậy, từ năm 1931 - 1935, Đảng ta rút vào hoạt động bí mật, chuẩn bị mọi điều kiện để bước sang một cao trào cách mạng mới. Đến năm 1934, nhờ sự hậu thuẫn của Quốc tế Cộng sản, các tổ chức của Đảng dần được phục hồi và củng cố lại. Đầu năm 1935, Ban lãnh đạo hải ngoại do đồng chí Lê Hồng Phong đứng đầu đã quyết định triệu tập Đại hội đại biểu lần thứ nhất của Đảng từ ngày 27 đến ngày 31 - 3-1935 ở Ma Cao (Áo Môn - Trung Quốc.). Đại hội đã đánh dấu sự phục hồi của Đảng.

Câu 22. Chọn đáp án B

Cuối năm 1931, phong trào cách mạng Việt Nam tạm thời lắng xuống. Thực dân Pháp tiếp tục thi hành chính sách "khủng bố trắng" nhằm tiêu diệt tận gốc Đảng Cộng sản và lực lượng yêu nước. Hàng vạn cán bộ cách mạng bị bắt và đày ra nhà tù ở Côn Đảo, nhà tù Hỏa Lò, Lao Bảo, Sơn La... Thực dân Pháp còn câu kết với bọn đế quốc và các thế lực phản động quốc tế như đế quốc Anh, Hà Lan, Nhật, bọn phản động

cầm quyền ở Trung Quốc và Thái Lan để săn lùng các cán bộ cách mạng Việt Nam. Tuy nhiên, các nhà cách mạng Việt Nam vẫn kiên cường chiến đấu trên vị trí của mình, biến nhà tù thành trường học cách

mạng, những nơi có điều kiện, chỉ bộ Đảng đã tổ chức cho đảng viên vượt ngục để ra gây dựng cơ sở đảng và quần chúng ở bên ngoài, một số đảng viên ở Trung Quốc và Xiêm tìm cách trở về nước hoạt động, lại được sự hậu thuẫn của Quốc tế cộng sản nên đến cuối năm 1934 - đầu năm 1935, hệ thống tổ chức Đảng trong nước nói chung đã được khôi phục. Sự kiện đánh dấu hệ thống tổ chức đảng được khôi phục là Đại hội đại biểu lần thứ nhất tại Ma Cao (Áo Môn - Trung Quốc), đưa cách mạng Việt Nam bước sang một thời kì đấu tranh mới.

Câu 23. Chọn đáp án A

Trước tình hình chính quyền thực dân, phong kiến tan rã ở nhiều huyện, xã thuộc vùng nông thôn Nghệ - Tĩnh, các chi bộ Đảng và tổ chức Nông hội đỏ đã đứng ra quản lí và điều hành mọi hoạt động trong làng xã. Những người cách mạng, dựa trên những hiểu biết sơ lược về chính quyền Xô viết nước Nga - tiếp thu qua các tài liệu huấn luyện báo chí của Đảng đã đứng ra điều hành công việc. Thực chất, đó là một chính quyền cách mạng sơ khai do công nhân lãnh đạo, một chính quyền của dân, do dân, vì dân. Điều đó được thể hiện ở những việc làm của Xô Viết - Nghệ Tĩnh như: Thực hiện các quyền tự do dân chủ, chia ruộng đất cho dân nghèo, bãi bỏ các thứ thuế vô lý, xóa bỏ các tập tục lạc hậu, xây dựng đời sống mới.

Câu 24. Chọn đáp án B

Trong tháng 1 và 2 - 1937 còn có những cuộc mít tinh và biểu tình lớn của nhân dân cả nước nhằm biểu dương lực lượng khi G. Gôđa - phái viên của Chính phủ Pháp - sang điều tra tình hình Đông Dương và **Brêviê sang nhậm chức Toàn quyền Đông Dương.**

Câu 25. Chọn đáp án A

Trong thời kỳ 1940-1945, Đảng nhận thức đầy đủ hơn và chỉ đạo kết hợp một cách khéo léo giữa hai nhiệm vụ chống đế quốc và chống phong kiến, coi nhiệm vụ chống đế quốc là chủ yếu nhất, nhiệm vụ chống phong kiến phải phục tùng nhiệm vụ chống đế quốc và được rải ra thực hiện từng bước. Trong Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ VIII, Nguyễn Ái Quốc đã nói rằng: "trong lúc này, nếu không giải quyết được vấn đề dân tộc giải phóng, không đòi được độc lập, tự do cho toàn thể dân tộc, thì chẳng những toàn thể quốc gia, dân tộc còn chịu mãi kiếp ngựa trâu mà quyền lợi bộ phận của giai cấp đến vạn năm cũng không đòi lại được". Trong giai đoạn hiện tại nếu không đánh đuổi được Nhật - Pháp thì vận mạng của dân tộc phải chịu kiếp ngựa trâu muôn đời mà vấn đề ruộng đất cũng không làm sao giải quyết được"

Câu 26. Chọn đáp án B

Sau Cách mạng tháng Tám, từ vĩ tuyến 16 trở ra Bắc, gần 20 vạn quân Trung Hoa Dân Quốc kéo vào đóng ở Hà Nội và hầu hết các tỉnh. Từ vĩ tuyến 16 trở vào Nam, quân **Anh** tạo điều kiện cho thực dân Pháp quay trở lại xâm lược.

Câu 27. Chọn đáp án A

Từ thu - đông 1953, Nava tập trung ở đồng bằng Bắc Bộ **44 tiểu đoàn** quân cơ động (trong tổng số 84 tiểu đoàn ở Đông Dương)

Chiến dịch Biên giới Thu đông 1950 là một chiến dịch trong Chiến tranh Đông Dương do ta chủ động mở vào thu đông năm 1950, nhằm phá thế bị cô lập của căn cứ địa Việt Bắc, khai thông biên giới Việt - Trung, mở rộng căn cứ địa và tiêu diệt một phần sinh lực quân đồn trú của Pháp, thử nghiệm các phương pháp đánh lớn. Chiến dịch bắt đầu từ ngày 16/9/1950 khi ta tấn công Đông Khê và giành toàn thắng vào ngày 22/10/1950. Với chiến thắng này, ta không những khai thông biên giới Việt-Trung mà quan trọng hơn là đã đẩy địch vào thế phòng ngự bị động, ta giành được quyền chủ động chiến lược trên chiến trường chính.

Câu 28. Chọn đáp án A

Căn cứ vào những nội dung của Hiệp định Giơ-ne-vơ được trình bày trong SGK Lịch sử lớp 12 thì Hiệp định không bao hàm việc đồng ý cho Mĩ được vào miền Nam giải giáp quân Pháp mặc dù đây là một âm mưu của Mĩ nhằm thế chân Pháp ở Đông Dương.

Câu 29. Chọn đáp án C

Việc kí Hiệp định Sơ bộ 6 - 3 - 1946 có tác dụng giúp ta tránh cùng một lúc đối phó với nhiều kẻ thù; Tranh thủ thời gian hòa bình chuẩn bị mọi mặt cho kháng chiến lâu dài; Tránh một cuộc xung đột vũ trang đổ máu cho các bên. Tuy nhiên, **kéo dài thời gian hòa hoãn để đợi các nước Đồng minh khác đến giúp dân tộc ta** không phải tác dụng của việc ta kí Hiệp định Sơ bộ vì quân Đồng minh đã tiến vào nước ta từ ngay sau khi cách mạng tháng Tám thành công.

Câu 30. Chọn đáp án C

Chiến dịch Biên giới là thắng lợi vượt bậc của quân đội ta nhưng lại là một thất bại lớn của địch cả về quân sự và chính trị. Thất bại này đã đẩy địch lùi sâu vào thế phòng ngự bị động và càng thêm lúng túng về mọi mặt buộc phải dựa vào Mĩ để tiếp tục cuộc chiến tranh ở Đông Dương. Từ những năm 1950 trở đi, sau những thắng lợi mới, vùng giải phóng của ta ngày càng mở rộng, ngược lại vùng chiếm đóng của địch ngày càng thu hẹp do đó Pháp có âm mưu mới là đẩy mạnh chiến tranh, giành lại quyền chủ động chiến lược đã mất từ đó nhanh chóng kết thúc cuộc chiến tranh ở Việt Nam và Đông Dương.

Câu 31. Chọn đáp án C

Nếu như Hiệp định Sơ bộ 1946 Pháp **mới chỉ công nhận Việt Nam là 1 quốc gia tự do** mà còn bị **ràng buộc** với nước Pháp thì đến Hiệp định Giơ-ne-vơ 1954 lần đầu tiên một hiệp định quốc tế với sự tham gia của các nước lớn, **phải công nhận đầy đủ các quyền dân tộc cơ bản của Việt Nam như: cấm đưa quân đội, nhân viên quân sự và vũ khí nước ngoài vào các nước Đông Dương và nhân dân Việt Nam sẽ tiến tới thống nhất bằng cuộc tổng tuyển cử tự do trong cả nước, được tổ chức vào tháng 7/1956.** Điểm khác nhau cơ bản giữa Hiệp định sơ bộ ngày 6/3/1949 với Hiệp định Giơ-ne-vơ ngày 21/7/1954: về quyền dân tộc cơ bản.

Câu 32. Chọn đáp án D

Sau Hiệp định Giơ-ne-vơ, ngày 10/10/1954 quân Pháp rút khỏi Hà Nội và quân ta tiến hành tiếp quản thủ đô. Ngày 16/5/1955, miền Bắc được hoàn toàn giải phóng.

Câu 33. Chọn đáp án A

Chiến tranh đặc biệt là hình thức chiến tranh xâm lược thực dân kiểu mới, được tiến hành bằng quân đội tay sai, dưới sự chỉ huy của hệ thống cố vấn Mỹ, dựa vào vũ khí, trang bị kỹ thuật, phương tiện chiến tranh của Mỹ nhằm chống lại các lực lượng cách mạng và nhân dân ta. Việt Nam hóa chiến tranh được tiến hành bằng lực lượng quân đội Sài Gòn là chủ yếu, có sự phối hợp về hỏa lực, không quân, hậu cần của Mỹ và vẫn do Mỹ chủ huy bằng hệ thống cố vấn. Với chiến lược "Việt Nam hóa chiến tranh" quân Mỹ và quân đồng minh rút dần khỏi chiến tranh để giảm xương máu người Mỹ trên chiến trường. Như vậy, tuy số lượng giảm dần nhưng Việt Nam hóa chiến tranh vẫn có sự phối hợp của lực lượng chiến đấu Mỹ, trong khi Chiến tranh đặc biệt hoàn toàn không có điều này.

Câu 34. Chọn đáp án C

Nhiệm vụ chung của cách mạng trong giai đoạn 1954 - 1975: "tăng cường đoàn kết toàn dân, kiên quyết đấu tranh giữ vững hòa bình, đẩy mạnh cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, đồng thời đẩy mạnh cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, thực hiện thống nhất nước nhà trên cơ sở độc lập và dân chủ, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, thiết thực góp phần tăng cường phe xã hội chủ nghĩa và bảo vệ hòa bình ở Đông Nam Á và thế giới".

Câu 35. Chọn đáp án D

Trong hai năm 1966 và 1967 chiến sự giữa hai bên diễn ra chủ yếu tại miền Đông Nam Bộ, nơi có các căn cứ và kho tàng lớn của lực lượng cộng sản. Bộ chỉ huy chiến trường của Mỹ đã tung ra ba chiến dịch lớn để đánh vào các căn cứ này, đó là các chiến dịch: Ất-ton-bo-rơ, Xê-đa-phôn, Gian-xơ-ci-ty. Trong đó, cuộc hành quân Xê-đa-phôn đánh vào khu "Tam giác sắt" (là một khu vực rộng 155 km² nằm giữa sông Sài Gòn và đường 13, khoảng 40 km phía bắc trung tâm Sài Gòn) nơi có hệ thống địa đạo mà lực lượng cộng sản dùng làm bàn đạp thâm nhập Sài Gòn. Cuộc hành quân này được mở ra nhằm **diệt cơ quan đầu não khu Sài Gòn - Gia Định và xóa địa đạo Củ Chi và Bến Súc**.

Câu 36. Chọn đáp án C

Nghị quyết 21 của Trung ương Đảng - 7/1973 đã nêu rõ nhiệm vụ cơ bản của cách mạng miền nam trong giai đoạn hiện tại là **tiếp tục cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân**.

Câu 37. Chọn đáp án C

Ngày 7/7/1954, trước khi kí hiệp định Giơ-ne-vơ được kí kết 13 ngày, Mỹ đã đưa Ngô Đình Diệm (người được Mỹ nuôi dưỡng từ lâu) về nước làm thủ tướng thay thế Bửu Lộc.

Câu 38. Chọn đáp án D

Hai chiến dịch đều giành thắng lợi cuối cùng và đưa kẻ thù đến bàn đàm phán, ngoại giao, kí kết hiệp định trao trả độc lập cho dân tộc ta (Chiến dịch Điện Biên Phủ 1954 đánh bại mọi cố gắng xâm lược cuối cùng của Pháp, buộc chung kí hiệp định Giơ-ne-vơ 27.1.1954. Trận Điện Biên Phủ trên không đánh bại cuộc oanh tạc bằng không quân 12 ngày đêm của đế quốc Mỹ ở Hải Phòng, Hà Nội khiến tên trùm đế quốc này phải kí hiệp định Pa ri 27.1.1973 rút quân khỏi nước ta). Điểm giống nhau giữa chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) và chiến dịch Hồ Chí Minh (1975) là những thắng lợi có ý nghĩa quyết định kết thúc cuộc kháng chiến.

Câu 39. Chọn đáp án C

Hai chiến dịch đều giành thắng lợi cuối cùng và đưa kẻ thù đến bàn đàm phán, ngoại giao, kí kết hiệp định trao trả độc lập cho dân tộc ta (Chiến dịch Điện Biên Phủ 1954 đánh bại mọi cố gắng xâm lược cuối

cùng của Pháp, buộc chung kí hiệp định Giơnevơ 27.1.1954. Trận Điện Biên Phủ trên không đánh bại cuộc oanh tạc bằng không quân 12 ngày đêm của đế quốc Mỹ ở Hải Phòng, Hà Nội khiến tên trùm đế quốc này phải kí hiệp định Pa ri 27.1.1973 rút quân khỏi nước ta). Điểm giống nhau giữa chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) và chiến dịch Hồ Chí Minh (1975) là những thắng lợi có ý nghĩa quyết định kết thúc cuộc kháng chiến.

Câu 40. Chọn đáp án A

Hoàn thành thống nhất đất nước về mặt Nhà nước (1975 – 1976) có ý nghĩa to lớn: Tạo điều kiện thuận lợi để cả nước cùng nhau xây dựng và bảo vệ tổ quốc tiến lên chủ nghĩa xã hội, tạo điều kiện cho sự thống nhất dân tộc ở các lĩnh vực khác, đáp ứng nguyện vọng của mọi tầng lớp nhân dân. Đánh dấu sự hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân không phải ý nghĩa của sự kiện này vì cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân đã hoàn thành từ khi ta giải phóng miền Nam.

ĐỀ LUYỆN TẬP SỐ 7

Câu 1. Nhân dân Liên Xô thực hiện nhiệm vụ công nghiệp hoá xã hội chủ nghĩa với mục tiêu gì?

- A. Làm cơ sở để cải tạo nền nông nghiệp.
- B. Xây dựng cơ sở vật chất cho chủ nghĩa xã hội.
- C. Đầu tư cho phát triển công nghiệp chế tạo máy.
- D. Ưu tiên phát triển công nghiệp nặng.

Câu 2. Hội nghị Ianta có ảnh hưởng như thế nào đối với thế giới sau chiến tranh?

- A. Trở thành khuôn khổ của một trật tự thế giới mới.
- B. Là sự kiện đánh dấu sự xác lập vai trò thống trị thế giới của chủ nghĩa đế quốc Mỹ.
- C. Làm nảy sinh những mâu thuẫn mới giữa các nước đế quốc với các nước đế quốc.
- D. Đánh dấu sự hình thành một trật tự thế giới mới sau chiến tranh.

Câu 3. Trong đường lối xây dựng chủ nghĩa xã hội, Liên Xô đã mắc những thiếu sót sai lầm chủ yếu nào?

- A. Thiếu công bằng xã hội, chủ quan nóng vội đốt cháy giai đoạn.
- B. Không xây dựng nhà nước công nông vững mạnh.
- C. Không chú trọng phát triển văn hoá, giáo dục, y tế.
- D. Mất cảnh giác trước những âm mưu chống phá của các thế lực thù địch.

Câu 4. Sau chiến tranh thế giới thứ hai, yếu tố nào là cơ bản nhất giúp cách mạng Trung Quốc có những bước phát triển khác trước?

- A. Vùng giải phóng được mở rộng.
- B. Sự giúp đỡ của Liên Xô.
- C. Ảnh hưởng của phong trào cách mạng thế giới.
- D. Lực lượng cách mạng lớn mạnh nhanh chóng.

Câu 5. Cuộc khởi nghĩa của hai vạn thủy binh trên 20 chiến hạm ở Bombay diễn ra vào thời gian nào?

- A. 22 - 2 - 1946. B. 19 - 2 - 1946. C. 19 - 2 - 1947. D. 19 - 3 - 1946.

Câu 6. Việt Nam gia nhập tổ chức ASEAN vào ngày, tháng, năm nào?

- A. Ngày 7/1/1984. B. Ngày 30/4/1999. C. Ngày 23/7/1997. D. Ngày 28/7/1995.

Câu 7. Kẻ thù chủ yếu trong cuộc cách mạng nhân quyền của người da đen ở Nam Phi là

- A. chủ nghĩa thực dân cũ và mới.
B. chủ nghĩa thực dân cũ.
C. chủ nghĩa Apácthai.
D. chủ nghĩa thực dân mới.

Câu 8. Tổ chức liên kết chính trị - kinh tế lớn nhất hành tinh là tổ chức nào?

- A. EU. B. EEC. C. AU. D. ASEAN.

Câu 9. Chính sách đối ngoại xuyên suốt của Nhật Bản từ năm 1945 đến 2000 là

- A. liên minh chặt chẽ với Mỹ.
B. hợp tác với các nước tư bản cùng phát triển.
C. củng cố và thắt chặt quan hệ ngoại giao với các nước Đông Nam Á.
D. đa dạng hóa, đa phương hóa trong quan hệ đối ngoại.

Câu 10. Sau khi Chiến tranh lạnh chấm dứt, các nước đã điều chỉnh chiến lược phát triển, tập trung vào

- A. phát triển kinh tế. B. phát triển văn hóa.
C. phát triển vũ khí hạt nhân. D. phát triển lĩnh vực phần mềm.

Câu 11. Quan hệ giữa hai nước Cộng hòa Dân chủ Đức và Cộng hòa Liên bang Đức được cải thiện sau sự kiện nào?

- A. Liên Xô và Mỹ tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh.
B. Bức tường Béclin sụp đổ.
C. Cuối năm 1972, hai nước ký Hiệp định tại Bon.
D. Hai nước Đức tái thống nhất (10-1990).

Câu 12. Quan hệ quốc tế bắt đầu chuyển từ đối đầu sang đối thoại từ

- A. Nửa đầu những năm 80 của thế kỉ XX. B. Nửa đầu những năm 90 của thế kỉ XX.
C. Nửa sau những năm 80 của thế kỉ XX. D. Nửa sau những năm 70 của thế kỉ XX.

Câu 13. Chính sách nào của nhà Nguyễn đã khiến cho nước ta bị cô lập với thế giới bên ngoài ?

- A. Chính sách "Mở cửa". B. Chính sách độc quyền công thương.
C. Chính sách "Bế quan tỏa cảng" D. Chính sách "Cấm đạo, diệt đạo".

Câu 14. Nguyễn Phúc Ưng Lịch là tên thật của vị vua nào thời Nguyễn?

- A. Đồng Khánh. B. Kiến Phúc. C. Hàm Nghi. D. Duy Tân.

Câu 15. Hoạt động của Việt Nam Quang phục hội; cuộc vận động khởi nghĩa của Thái Phiên và Trần Cao Vân; cuộc khởi nghĩa Thái Nguyên có điểm chung là

- A. lực lượng chính là binh lính.
B. do văn thân, sĩ phu lãnh đạo.
C. các cuộc khởi nghĩa vũ trang.
D. được một vị vua nhà Nguyễn làm lãnh tụ tinh thần.

Câu 16. Cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất đã có tác động như thế nào đối với nền kinh tế Việt Nam?

- A. Vẫn duy trì phương thức bóc lột phong kiến.
B. Du nhập vào Việt Nam phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa.

C. Kinh tế Việt Nam được phát triển nhanh.

D. Phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa được du nhập vào Việt Nam nhưng phương thức bóc lột phong kiến vẫn được duy trì.

Câu 17. Tên gọi Nguyễn Ái Quốc bắt đầu xuất hiện từ sự kiện nào?

- A. Nguyễn Tất Thành tham gia Đảng Xã hội Pháp.
B. Nguyễn Tất Thành tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp.
C. Bản yêu sách của nhân dân An Nam gửi đến Hội nghị Vécxai.
D. Bút danh khi Người viết báo tại Pháp.

Câu 18. Trong những năm 20 của thế kỷ XX, Nguyễn Ái Quốc đã truyền bá vào Việt Nam

- A. con đường cách mạng vô sản. B. chủ nghĩa Mác - Lênin.
C. lí luận giải phóng dân tộc D. lí luận đấu tranh giai cấp.

Câu 19. Trong những tổ chức yêu nước và cách mạng được thành lập tại Trung Quốc dưới đây, tổ chức nào không phải do Nguyễn Ái Quốc sáng lập ?

- A. Cộng sản đoàn. B. Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức ở Á Đông.
C. Tâm tâm xã. D. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

Câu 20. Tổ chức quốc tế nào ra đời tháng 3/1919 với mục đích thúc đẩy sự phát triển của phong trào cách mạng thế giới ?

- A. Hội Liên hiệp các dân tộc thuộc địa. B. Quốc tế Cộng sản.
C. Liên hợp quốc. D. Hội Quốc liên.

Câu 21. Đại hội Quốc tế Cộng sản lần thứ VII họp vào thời gian nào? Ở đâu?

- A. Tháng 6-1934 tại Ma Cao (Trung Quốc). B. Tháng 7-1935 tại I-an-ta (Liên Xô).
C. Tháng 7-1935 tại Mát-xcơ-va (Liên Xô). D. Tháng 3-1935 tại Ma Cao (Trung Quốc).

Câu 22. Từ tháng 5 đến tháng 8/1930, trung tâm của cao trào cách mạng 1930 - 1931 chủ yếu diễn ra ở đâu?

- A. Ở hải ngoại. B. Ở Miền Bắc. C. Ở Miền Nam. D. Ở Miền Trung.

Câu 23. Cách mạng Việt Nam bước vào thời kì vô cùng khó khăn. Đế quốc Pháp và phong kiến thẳng tay thi hành một chính sách khủng bố cực kì tàn bạo. Các cơ sở của đảng lần lượt bị phá vỡ. Đó là đặc điểm của lực lượng cách mạng Việt Nam giai đoạn:

- A. 1930 - 1931. B. 1934 - 1935. C. 1933 - 1934. D. 1931 - 1932.

Câu 24. Một trong những chủ trương sáng tạo lần đầu tiên được đề ra trong Hội nghị Trung ương lần thứ 8 (5-1941) là gì?

- A. Đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu.
B. Thành lập ở mỗi nước Đông Dương một mặt trận riêng.

C. Tạm gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất.

D. Giảm tô, giảm tức, chia lại ruộng công.

Câu 25. Thắng lợi nào đã đưa nhân dân Việt Nam từ thân phận nô lệ trở thành người làm chủ đất nước?

- A. Cách mạng tháng Tám năm 1945. B. Chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954.
C. Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975. D. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời năm 1930.

Câu 26. Trong bản Tạm ước 14/9/1946, ta đã nhân nhượng cho Pháp quyền lợi nào?

- A. Chấp nhận cho Pháp đưa 15.000 quân ra Bắc. B. Một số quyền lợi về kinh tế, quân sự.
C. Một số quyền lợi về chính trị, quân sự. D. Một số quyền lợi về kinh tế, văn hóa.

Câu 27. Ngày 30 - 10 - 1947 đã ghi dấu chiến thắng nào trong Chiến dịch Việt Bắc của quân ta?

- A. Trận Sông Lô. B. Trận Khoan Bộ (Đoan Hùng).
C. Trận Khe Lau. D. Trận đèo Bông Lau.

Câu 28. Quân Trung Hoa Dân quốc và bọn tay sai đã đòi chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa phải thực thi những yêu sách nào?

A. Đòi giải tán Chính phủ, giải tán quân đội, xóa bỏ chủ nghĩa Mác Lê-nin, đòi nắm quyền chi phối mọi mặt của đất nước ta.

B. Đòi cải tổ chính phủ, dành cho chúng một số ghế trong Quốc hội không qua bầu cử, những người Cộng sản phải ra khỏi Chính phủ.

C. Đòi cải tổ chính phủ, dành tất cả số ghế trong Quốc hội, đòi Việt Nam phải tiến lên chế độ dân chủ tư sản.

D. Đòi cải tổ chính phủ, đòi phải cung cấp quân đội và vũ khí đưa sang Trung Quốc, đòi nắm quyền chi phối ngoại giao.

Câu 29. Âm mưu của Mỹ trong đông - xuân 1953 -1954 là

- A. viện trợ quân sự cho Pháp để phân chia thành quả thắng lợi sau khi kết thúc chiến tranh.
- B. viện trợ cho Pháp để xúc tiến thành lập chính phủ bù nhìn.
- C. thông qua viện trợ, ép Pháp phải kéo dài, mở rộng chiến tranh và chuẩn bị thay thế Pháp.
- D. viện trợ quân sự và kinh tế cho Pháp.

Câu 30. Trong chiến dịch Điện Biên Phủ, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã có một quyết định được đánh giá là sáng suốt, kịp thời và mang đến thắng lợi cho quân ta. Quyết định đó là

- A. chuyển từ "đánh lâu dài" sang "đánh nhanh, thắng nhanh"
 - B. chuyển từ "đánh nhanh, thắng nhanh" sang "đánh lâu dài"
 - C. chuyển từ "đánh nhanh, thắng nhanh" sang "đánh chắc, tiến chắc"
 - D. chuyển từ "đánh chắc, tiến chắc" sang "đánh lâu dài"
-
-

Câu 31. Những hạn chế của Hiệp định Giơ-ne-vơ có nguyên nhân chủ yếu là gì?

- A. Ảnh hưởng của cách giải quyết vấn đề Triều Tiên trước đó.
- B. Thắng lợi quân sự của Việt Nam chưa đủ mạnh để gây sức ép trên bàn ngoại giao.
- C. Việt Nam chưa thực sự có tiếng nói trên bàn đàm phán và quan hệ quốc tế.
- D. Hội nghị Giơ-ne-vơ là hội nghị quốc tế, có sự tham gia và chi phối của các nước lớn và xu thế chung. Ảnh hưởng của cách giải quyết vấn đề Triều Tiên.

Câu 32. Điểm khác nhau cơ bản giữa Hiệp định sơ bộ ngày 6/3/1946 với Hiệp định Giơ-ne-vơ ngày 21/7/1954:

- A. về thời gian rút quân.
- B. khu vực đóng quân của hai bên.
- C. về quyền dân tộc cơ bản.
- D. về chấm dứt chiến tranh và lập lại hòa bình.

Câu 33. Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 15 (1/1959) đã nhận định như thế nào về tình hình miền Nam dưới chế độ Mỹ - Diệm?

- A. Con đường phát triển của cách mạng miền Nam là khi nghỉ giành chính quyền bằng lực lượng chính trị đồng thời kết hợp với lực lượng vũ trang.
- B. Con đường phát triển của cách mạng miền Nam là đấu tranh hòa bình giành chính quyền bằng lực lượng chính trị là chủ yếu.
- C. Con đường phát triển của cách mạng miền Nam là khởi nghĩa giành chính quyền bằng lực lượng

chính trị là chủ yếu kết hợp với lực lượng vũ trang.

D. Con đường phát triển của cách mạng miền Nam là khởi nghĩa giành chính quyền bằng lực lượng vũ trang là chủ yếu kết hợp với lực lượng chính trị.

Câu 34. Sắp xếp các sự kiện sau theo thứ tự thời gian :

1. Giải phóng Buôn Ma Thuột.
2. Chiến thắng Phước Long.
3. Giải phóng Huế.
4. Giải phóng Sài Gòn.

A. 3, 1, 2, 4. **B.** 1, 2, 3, 4. **C.** 2, 1, 3, 4. **D.** 2, 3, 1, 4.

Câu 35. Nhiệm vụ của cách mạng miền Nam trong giai đoạn 1954 -1975 là gì?

- A.** Khôi phục kinh tế.
 - B.** Hoàn thành cải cách ruộng đất.
 - C.** Xây dựng chủ nghĩa xã hội.
 - D.** Tiếp tục cách mạng Dân tộc dân chủ nhân dân.
-

Câu 36. Kết quả lớn nhất của phong trào "Đồng khởi" là gì?

- A.** Ủy ban nhân dân tự quản tịch thu ruộng đất của bọn địa chủ chia cho dân cày nghèo.
- B.** Lực lượng vũ trang được hình thành và phát triển, lực lượng chính trị được tập hợp đông đảo.
- C.** Sự ra đời của Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam (20-12-1960).
- D.** Phá vỡ từng mảng lớn bộ máy cai trị của địch.

Câu 37. Việc giải phóng tỉnh Thừa Thiên đã đẩy quân đội Sài Gòn vào tình thế nào?

- A.** Bị cô lập ở Đà Nẵng. **B.** Bị cô lập ở Sài Gòn.
- C.** Bị cô lập ở Quảng Ngãi. **D.** Bị cô lập ở Quảng Nam.

Câu 38. Hành động nào sau đây của Ngô Đình Diệm trong những năm 1954-1957 đã làm cho nhân dân ta hết sức bất bình?

- A.** Phá hoại Hiệp định Giơ-ne-vơ.
- B.** Thực hiện chế độ "Gia đình trị".
- C.** Tiến hành bầu cử riêng rẽ, phé truất Bảo Đại, lên làm tổng thống.
- D.** Tuyên bố tại Oa-sinh-tơn: "Biên giới Hoa Kỳ kéo dài đến vĩ tuyến 17".

Câu 39. Chiến dịch Diên Biên Phủ (1954) và chiến dịch Hồ Chí Minh (1975) có điểm giống nhau nào dưới đây?

- A.** Cuộc tiến công của lực lượng vũ trang và nổi dậy của quần chúng
- B.** Đập tan hoàn toàn đầu não và sào huyệt cuối cùng của địch.

C. Những thắng lợi có ý nghĩa quyết định kết thúc cuộc kháng chiến.

D. Cuộc tiến công của lực lượng vũ trang.

Câu 40. Nguyên nhân quyết định thắng lợi bước đầu của công cuộc đổi mới hiện nay ở nước ta là

A. tình đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau của nhân dân ba nước Đông Dương.

B. tinh thần đoàn kết, lòng yêu nước, lao động cần cù sáng tạo của nhân dân Việt Nam.

C. hoàn cảnh quốc tế vô cùng thuận lợi, sự giúp đỡ to lớn của bạn bè thế giới.

D. sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng Cộng sản Việt Nam với đường lối cách mạng đúng đắn, sáng tạo.

ĐÁP ÁN

1. B	2. A	3. A	4. D	5. B	6. D	7. C	8. A	9. A	10. A
11. C	12. C	13. C	14. C	15. C	16. D	17. C	18. B	19. C	20. B
21. C	22. D	23. D	24. B	25. A	26. D	27. D	28. B	29. C	30. C
31. D	32. C	33. C	34. C	35. D	36. C	37. A	38. D	39. C	40. D

Câu 1. Chọn đáp án B

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

Nền kinh tế nước Nga sau cuộc chiến tranh thế giới và nội chiến bị tàn phá nghiêm trọng. Tình trạng đó đã đặt ra cho nhân dân nước này một nhiệm vụ cấp bách là phải hoàn thành công cuộc khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh tạo tiền đề để bước vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Từ năm 1925 - 1941 là thời kì xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên xô với nhiệm vụ trọng tâm là công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa. Đây là một quá trình to lớn và có những ảnh hưởng lâu dài đối với nước Nga Xô viết. Về cơ bản, công nghiệp hóa là quá trình nâng cao tỷ trọng của công nghiệp trong toàn bộ các ngành kinh tế của một vùng kinh tế hay một nền kinh tế, nó đi liền với quá trình hiện đại hóa góp phần chuyển sang nền kinh tế công nghiệp. Ở Liên xô, **công nghiệp hóa được tiến hành nhằm mục tiêu xây dựng cơ sở vật chất cho chủ nghĩa xã hội.**

Câu 2. Chọn đáp án A

Toàn bộ thỏa thuận quy định của Hội nghị Ianta đã trở thành khuôn khổ của một trật tự thế giới mới được hình thành sau Chiến tranh thế giới thứ hai, mà lịch sử gọi là Trật tự hai cực Ianta do Liên Xô và Mỹ đứng đầu mỗi cực. Những quyết định của Hội nghị Ianta đã trở thành **khuôn khổ của trật tự thế giới mới từng bước được thiết lập trong những năm 1945 – 1947.**

Câu 3. Chọn đáp án A

Ngày 19 - 8 - 1991, một cuộc đảo chính đã nổ ra ở Liên xô kéo theo hàng loạt những biến động về chính trị của Liên bang Xô viết. Chỉ 4 tháng sau, vào ngày 25 - 12 - 1991, khi lá cờ đỏ búa liềm trên nóc điện Kremli bị hạ xuống, tổng thống Gooc ba chớp tuyên bố từ chức đã đánh dấu sự sụp đổ hoàn toàn của chủ nghĩa xã hội ở Liên xô sau 74 năm tồn tại. Lí giải cho sự kiện này các nhà sử học đã phân tích rằng sự sụp đổ của Liên bang Xô viết xuất phát từ những sai lầm trong đường lối lãnh đạo của những người cầm quyền toàn liên bang mà điển hình là đã thiếu công bằng xã hội, chủ quan nóng vội đốt cháy giai đoạn. Sai lầm này đã tồn tại từ lâu và đến khi Gooc ba chớp tiến hành cải tổ thì nó đã trở thành một nguyên nhân quan trọng dẫn tới sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội.

Câu 4. Chọn đáp án D

Sau khi kết thúc cuộc kháng chiến chống quân phiệt Nhật (1937 - 1945), cách mạng Trung quốc bước sang thời kì phát triển mới là sự bùng nổ nội chiến giữa Quốc dân Đảng và Đảng cộng sản. Lúc này lực lượng cách mạng lớn mạnh nhanh chóng trở thành yếu tố cơ bản nhất giúp cách mạng Trung Quốc có

những bước phát triển khác trước góp phần làm nên thành công của quân đội Đảng cộng sản trong cuộc nội chiến. Sự giúp đỡ của Liên Xô và ảnh hưởng của phong trào cách mạng thế giới chỉ là những yếu tố khách quan tác động đến cuộc nội chiến mà thôi.

Câu 5. Chọn đáp án B

Trong những năm 1945 - 1947, cuộc đấu tranh đòi độc lập của nhân dân Ấn Độ dưới sự lãnh đạo của

Đảng Quốc đại bùng lên mạnh mẽ. Ngay từ năm 1946, tại đây đã xảy ra liên tiếp các cuộc bãi công mà điển hình là cuộc bãi công của hai vạn thủy binh trên 20 chiến hạm ở Bombay vào ngày 19 -2 -1946. Cuộc bãi công này đã hạ cờ Anh và biểu tình chống đế quốc Anh, đòi mục tiêu cao nhất là thực hiện độc lập dân tộc. Cuộc biểu tình này đã mở ra thời kì bùng nổ hàng loạt các cuộc bãi công ở Ấn Độ vào thời gian sau.

Câu 6. Chọn đáp án D

Từ những năm 90 khi chủ nghĩa xã hội sụp đổ ở Liên Xô và Đông Âu, chiến tranh lạnh kết thúc, vấn đề Cam pu chia được giải quyết ổn thỏa, tình hình chính trị và khu vực được cải thiện căn bản, ASEAN đã mở rộng cánh cửa để đón chào các thành viên mới. Sau hội nghị thượng đỉnh tại Ba-li (Indônêxia), Việt Nam và Lào trở thành quan sát viên của tổ chức này. 3 năm sau, vào ngày 28 -7 - 1995, Việt Nam chính thức trở thành thành viên thứ 7 của ASEAN.

Câu 7. Chọn đáp án C

Chế độ phân biệt chủng tộc (Apácthai) đã đẩy những người da đen ở Nam Phi vào cuộc sống cùng cực. Họ bị phân biệt đối xử với người da trắng. Sau khi thoát khỏi sự thống trị của chủ nghĩa thực dân cũ, người da đen Nam Phi dưới chế độ Apácthai hầu như không có nhân quyền. Vì vậy, kẻ thù chủ yếu của người da đen Nam Phi trong cuộc cách mạng nhân quyền là chủ nghĩa Apácthai.

Câu 8. Chọn đáp án A

Theo SGK Lịch sử 12, đến cuối thập kỉ 90, EU đã trở thành tổ chức chính trị - kinh tế lớn nhất hành tinh, chiếm hơn 1/4 GDP thế giới.

Câu 9. Chọn đáp án A

Từ năm 1945 trở đi chính sách đối ngoại của Nhật Bản tuy có những đổi mới qua từng giai đoạn, nhưng chính sách ngoại giao cốt lõi và xuyên suốt vẫn là liên minh chặt chẽ với Mỹ. Nhật Bản chấp nhận đứng dưới "chiếc ô" bảo hộ hạt nhân của Mỹ, để cho Mỹ đóng quân và xây dựng căn cứ quân sự trên lãnh thổ Nhật Bản. Nhật Bản sẽ tiết kiệm được chi phí đầu tư vào quân đội để tập trung phát triển kinh tế.

Câu 10. Chọn đáp án A

Chiến tranh lạnh chấm dứt đã mở ra chiều hướng và những điều kiện giải quyết hòa bình các vụ tranh chấp, xung đột đang diễn ra ở nhiều khu vực vì xu thế hòa bình ngày càng được củng cố trong các mối quan hệ quốc tế. Sau hơn bốn thập kỉ cuối thế kỉ XX diễn ra chiến tranh lạnh đã dẫn đến thiệt hại về

người và của đối với các nước trên thế giới. Sau Chiến tranh lạnh, hầu như các quốc gia đều điều chỉnh chiến lược phát triển tập trung vào phát triển **kinh tế**.

Câu 11. Chọn đáp án C

Trên cơ sở những thỏa thuận Xô - Mỹ, ngày 9 - 11 - 1972, hai nước Cộng hòa Dân chủ Đức và Cộng hòa Liên bang Đức đã kí kết tại Bon Hiệp định về những cơ sở của quan hệ giữa Đông Đức và Tây Đức. Theo đó, hai bên tôn trọng không điều kiện chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của nhau cũng như của các nước châu Âu trên đường biên giới hiện tại. Hai bên thiết lập quan hệ láng giềng thân thiện trên cơ sở bình đẳng và giải quyết vấn đề tranh chấp hoàn toàn bằng biện pháp hòa bình. Như vậy, sự kiện **hai nước ký Hiệp định tại Bon** đã làm cho quan hệ giữa hai nước Cộng hòa Dân chủ Đức và Cộng hòa Liên bang Đức được cải thiện.

Câu 12. Chọn đáp án C

Cuộc chiến tranh lạnh khởi đầu khi Tổng thống Mỹ Truman đọc diễn văn trước Quốc hội Mỹ đề ra Học thuyết Truman và sau đó là cuộc chạy đua vũ trang và sự bùng phát của các cuộc xung đột khu vực giữa hai phe Tư bản chủ nghĩa và Xã hội chủ nghĩa. Mặc dù không phát triển thành cuộc chiến tranh thế giới nhưng loài người luôn phải hứng chịu những đòn tâm lí và nguy cơ của cuộc chiến tranh hạt nhân. Cả hai cực Liên Xô và Mỹ đều mãi chạy đua vũ trang nên mất tập trung phát triển kinh tế và đã bị Nhật và Tây Âu vươn lên cạnh tranh gay gắt. Từ sau cuộc khủng hoảng năng lượng, hai cường quốc đã kí một số hiệp ước cắt giảm vũ khí hạt nhân từng bước giảm dần nhịp độ của cuộc chiến tranh lạnh. Nhưng phải đến **nửa sau thập kỉ 80 của thế kỉ XX**, quan hệ quốc tế mới chuyển từ đối đầu sang đối thoại khi mà Liên Xô và Mỹ đã có những cuộc gặp gỡ cấp cao mà nhất là cuộc gặp gỡ không chính thức tại đảo Manta tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh thì thời kì đối thoại trong các mối quan hệ quốc tế mới ngày càng phổ biến.

Câu 13. Chọn đáp án C

Theo SGK Lịch sử 11 trang 107, chính sách "bế quan tỏa cảng" của nhà Nguyễn khiến cho nước ta bị cô lập với thế giới bên ngoài.

Câu 14. Chọn đáp án C

Hàm Nghi tên thật Nguyễn Phúc Ứng Lịch là vị Hoàng đế thứ tám của nhà Nguyễn. Năm 1884 Hàm Nghi được các phụ chính đại thần Nguyễn Văn Tường và Tôn Thất Thuyết đưa lên ngôi ở tuổi 13. Sau khi cuộc phản công tại kinh thành Huế thất bại năm 1885, Tôn Thất Thuyết đưa ông ra ngoài và phát chiếu Cần Vương chống thực dân Pháp. Nhân danh ông, Tôn Thất Thuyết đã phát động phong trào Cần Vương, kêu gọi văn thân, nghĩa sĩ giúp vua, giúp nước. Phong trào này kéo dài đến năm 1888 thì Hàm Nghi bị bắt. Sau đó, ông bị đem an trí ở Alger (thủ đô xứ Algérie) và qua đời tại đây năm 1943. Ngày nay, lịch sử Việt Nam xem ông cùng với các vua chống Pháp gồm Thành Thái, Duy Tân là ba vị vua yêu nước trong thời kỳ Pháp thuộc.

Câu 15. Chọn đáp án C

Hoạt động của Việt Nam Quang phục hội; cuộc vận động khởi nghĩa của Thái Phiên và Trần Cao Vân; cuộc khởi nghĩa Thái Nguyên có điểm chung là đều là các cuộc khởi nghĩa vũ trang. Họ chủ trương dùng phương pháp bạo động, tấn công vào các trại lính, phá nhà lao, gây ra những tổn thất đáng kể cho Pháp.

Câu 16. Chọn đáp án D

Với những hoạt động mà thực dân Pháp tiến hành ở nước ta trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất, phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa đã từng bước được du nhập vào Việt Nam. Tuy vậy, khi tiến hành khai thác, thực dân Pháp vẫn duy trì phương thức bóc lột phong kiến trong mọi lĩnh vực kinh tế và đời sống xã hội. Mục đích để cho nền kinh tế nước ta phát triển một cách què quặt, phiến diện, không có sự phát triển thực lực mà vẫn phải phụ thuộc mọi mặt vào Pháp.

Câu 17. Chọn đáp án C

Ngày 18 - 6 - 1919, thay mặt những người Việt Nam yêu nước tại Pháp, Nguyễn Tất Thành với tên gọi mới là Nguyễn Ái Quốc gửi đến Hội nghị Vécxai bản Yêu sách của nhân dân An Nam, đòi Chính phủ Pháp và các nước đồng minh thừa nhận các quyền tự do, dân chủ, quyền bình đẳng và quyền tự quyết của dân tộc Việt Nam.

Câu 18. Chọn đáp án B

Năm 1920, Nguyễn Ái Quốc đọc được bản Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của V.I. Lênin. Đây là sự kiện đánh dấu Nguyễn Ái Quốc chuyển từ chủ nghĩa yêu nước sang chủ nghĩa cộng sản và giúp người khẳng định con đường giành độc lập tự do cho dân tộc là con đường cách mạng vô sản. Từ đó, Nguyễn Ái Quốc tích cực hoạt động cách mạng, người viết các bài báo, xuất bản sách nhằm truyền bá **chủ nghĩa Mác - Lênin** về nước.

Câu 19. Chọn đáp án C

Tâm tâm xã là tổ chức của các thanh niên, trí thức yêu nước được thành lập năm 1923 trước khi Nguyễn Ái Quốc về Quảng Châu. Cộng sản Đoàn, Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên và Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức ở Á Đông được Nguyễn Ái Quốc sáng lập năm 1925.

Câu 20. Chọn đáp án B

Tháng 3 - 1919 Quốc tế III hay Quốc tế cộng sản được thành lập. Đây là tổ chức quốc tế đi đầu lãnh đạo và thúc đẩy phong trào cách mạng trên thế giới.

Câu 21. Chọn đáp án C

Ngày 2 - 3 - 1919, Quốc tế Cộng sản (Quốc tế 3) đã được thành lập và đặt trụ sở tại Mátxcova. Nhiệm vụ của Quốc tế là đóng vai trò chỉ đạo chung đối với phong trào cách mạng và phong trào công nhân quốc tế. Vì vậy, trước tình hình chủ nghĩa phát xít ra đời và ngày càng vành trướng, lò lửa chiến tranh đa sục sôi, nguy cơ nền hòa bình và an ninh thế giới bị đe dọa, Quốc tế cộng sản đã lập tức triệu tập Đại hội lần thứ VII (7 - 1935) với 65 đoàn đại biểu thay mặt các Đảng Cộng sản trên khắp thế giới về Mátxcova (Liên Xô) dự họp.

Câu 22. Chọn đáp án D

Ngày 1 - 5 - 1930, là cờ đỏ búa liềm lần đầu tiên xuất hiện ở Quảng Nam. Đặc biệt, sáng mùng 1 - 5 -

1930, công nhân khu công nghiệp Bến Thủy và nông dân 5 xã vùng ven thành phố Vinh đã biểu tình đòi tăng lương, giảm giờ làm, ủng hộ cuộc đấu tranh của công nhân nhà máy sợi Nam Định, ủng hộ Liên Xô. Sang tháng 6, phong trào tiếp tục dâng cao, cùng với công nhân, nông dân 2 tỉnh Nghệ An và Hà Tĩnh tổ chức nhiều cuộc đấu tranh vũ trang tự vệ từ làng mạc kéo lên tận huyện lỵ, tỉnh lỵ. Như vậy, từ tháng 5 đến tháng 8/1930, trung tâm của phong trào cách mạng chủ yếu diễn ra ở Miền Trung.

Câu 23. Chọn đáp án D

Trong những năm 1930 - 1931, ở Việt Nam đã diễn ra một cao trào cách mạng chống lại ách kìm kẹp của chính quyền thực dân và phong kiến. Từ tháng 9 đến tháng 10, tại các địa phương vùng đồng bằng Thanh - Nghệ - Tĩnh, những người cách mạng đã đứng ra làm nhiệm vụ tự quản theo kiểu các Xô Viết ở Nga. Mặc dù vậy, do những điều kiện bất lợi nên phong trào dần đi xuống, thực dân Pháp đã thi hành chính sách "khủng bố trắng" nhằm tiêu diệt tận gốc lực lượng cách mạng, dập phong trào trong bể máu. Vì vậy, trong những năm 1931 - 1932, cách mạng Việt Nam bước vào thời kì vô cùng khó khăn. Đế quốc Pháp và phong kiến thẳng tay thi hành một chính sách khủng bố cực kì tàn bạo. Các cơ sở của đảng lần lượt bị phá vỡ.

Câu 24. Chọn đáp án B

Trước Hội nghị lần thứ 8 Ban chấp hành Trung ương Đảng tháng 5 – 1941 cách mạng của ba nước Đông Dương đều hoạt động dưới sự chỉ đạo, tập hợp lực lượng của Mặt trận Thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương. Đến tháng 5 – 1941, Nguyễn Ái Quốc nhận thấy mặc dù cùng chung kẻ thù nhưng tình hình thực tế ở từng nước có sự khác nhau, hoàn cảnh khác nhau nên công tác tập hợp lực lượng cần căn cứ vào những đặc điểm riêng của từng nước. Vì vậy, Hội nghị lần thứ 8 Ban chấp hành Trung ương Đảng tháng 5 – 1941 đã quyết định **thành lập Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh thay cho Mặt trận Thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương**, thay tên các hội phản đế thành hội Cứu quốc và giúp đỡ việc lập các mặt trận ở các nước Lào, Campuchia. Việc thành lập ở mỗi nước một mặt trận nhằm chỉ đạo và tập hợp lực lượng phù hợp với đặc điểm và tình hình thực tế ở từng nước. Đây chính là điểm sáng tạo trong việc giải quyết vấn đề mặt trận tại Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương

Câu 25. Chọn đáp án A

Cách mạng tháng 8/1945 thành công đã đưa Việt Nam từ một nước thuộc địa nửa phong kiến trở thành một nước độc lập tự do và dân chủ.

Từ những thành quả của Cách mạng tháng 8, Việt Nam vững bước vào kỷ nguyên mới, giành được những thắng lợi to lớn trong sự nghiệp bảo vệ, đổi mới và xây dựng đất nước ngày càng phát triển giàu mạnh.

Câu 26. Chọn đáp án D

Để giữ vững được chính quyền trong hoàn cảnh bị nhiều kẻ thù bao vây và chống phá, đòi hỏi Đảng phải phân tích, đánh giá đúng âm mưu, thủ đoạn, thế và lực của từng kẻ thù, để có đối sách thích hợp, khơi sâu

và lợi dụng mâu thuẫn làm thất bại từng âm mưu, thủ đoạn của chúng. Bằng việc kí với Pháp bản Hiệp định Sơ bộ ta đã khéo léo đuổi nhanh 20 vạn quân Tưởng về nước, tránh tình thế bất lợi cho ta. Cuộc đấu tranh bảo vệ thành quả và phát triển thực lực cách mạng của nhân dân ta từ sau Hiệp định sơ bộ diễn ra hết sức phức tạp và gay gắt. Một mặt, ta kiên trì đấu tranh ngoại giao, duy trì khả năng hoà hoãn, tỏ rõ lập trường hoà bình, hữu nghị với nước Pháp; đồng thời, kiên quyết đấu tranh đẩy lùi những âm mưu, hành động khiêu khích, xung đột, lấn tới của bọn thực dân Pháp. Chủ tịch Hồ Chí Minh đi thăm nước Pháp với tư cách là thượng khách của Chính phủ Pháp từ ngày 31-5-1946. Cuộc đàm phán chính thức giữa đoàn đại biểu Chính phủ ta và Chính phủ Pháp bắt đầu từ ngày 6-7-1946, nhưng không đạt được kết quả. Trước khi rời nước Pháp, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký với Chính phủ Pháp bản Tạm ước Việt - Pháp ngày 14-9-1946, thể hiện thiện chí hoà bình trước sau như một của Chính phủ và nhân dân Việt Nam. Mặt khác, để Đảng và Chính phủ ta có thời gian xúc tiến nhanh việc chuẩn bị lực lượng, cảnh giác và sẵn sàng đối phó với sự bội ước của thực dân Pháp và sự phá hoại của bọn việt gian thân Pháp. Trong đó ta có nhượng cho Pháp một số quyền lợi về kinh tế, văn hóa.

Câu 27. Chọn đáp án D

Thực hiện chỉ thị "Phải phá tan cuộc tấn công mùa đông của giặc Pháp", trên khắp các mặt trận, quân dân ta anh dũng chiến đấu, từng bước đẩy lùi cuộc tiến công của địch. Quân dân ta đã chủ động bao vây và tiến công địch ở Chợ Mới, Chợ Đồn, Chợ Rã, Ngân Sơn, Bạch Thông... buộc Pháp phải rút khỏi Chợ Đồn, Chợ Rã cuối tháng 11 - 1947.

Ở mặt trận phía Đông, quân dân ta phục kích đánh địch trên đường số 4, tiêu biểu là trận phục kích ở **đèo Bông Lau (30 - 10 - 1947)**, đánh trúng đoàn xe cơ giới của địch, thu nhiều vũ khí, quân trang, quân dụng.

Câu 28. Chọn đáp án B

Với danh nghĩa quân Đồng minh vào giải giáp quân Nhật, quân Trung Hoa Dân quốc không dám ra mặt công khai mà dùng bọn tay sai Việt Quốc, Việt Cách phá hoại cách mạng nước ta từ bên trong. Dựa vào quân Trung Hoa Dân quốc, bọn tay sai **đòi cải tổ chính phủ, dành cho chúng một số ghế trong Quốc hội không qua bầu cử, những người Cộng sản phải ra khỏi Chính phủ.**

Câu 29. Chọn đáp án C

Sau 8 năm tiến hành chiến tranh ở Đông Dương, Pháp đã phải chịu những thất bại nặng nề và rơi vào tình thế sa lầy trong cuộc chiến này. Trước tình thế đó, Mĩ bắt đầu can thiệp vào cuộc chiến này với mục đích mượn danh nghĩa của Pháp để duy trì cuộc chiến tranh, ép Pháp mở rộng hơn nữa quy mô cuộc chiến ở Đông Dương và chuẩn bị cho quá trình thay thế Pháp để chiếm đoạt mảnh đất giàu có và vị trí thuận lợi này. Như vậy, đáp án của câu hỏi này là **ép Pháp phải kéo dài và mở rộng chiến tranh, tích cực chuẩn bị thay thế Pháp.**

Câu 30. Chọn đáp án C

Tình hình tại mặt trận Điện Biên Phủ diễn biến rất nhanh từng ngày. Tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ

không còn ở trạng thái phòng ngự lâm thời nữa. Nếu đánh theo phương châm "đánh nhanh, thắng nhanh" thì khó mà bảo đảm "chắc thắng". Chính vì vậy, Bộ chỉ huy chiến dịch thay đổi phương châm từ **"đánh nhanh, thắng nhanh" sang "đánh chắc, tiến chắc**. Với quyết định này, ngày mở màn trận đánh "kinh điển" Điện Biên Phủ được lùi lại một tháng rưỡi so với kế hoạch đã được xác định. Trong chiến dịch Điện Biên Phủ, một quyết định được đánh giá là sáng suốt, kịp thời, quyết định này mang đến thắng lợi là chuyển từ "đánh nhanh, thắng nhanh" sang "đánh chắc, tiến chắc".

Câu 31. Chọn đáp án D

Nội dung của Hiệp định Giơnevơ chưa phản ánh đúng những thắng lợi của Việt Nam mặt trận quân sự, đó chính là hạn chế của Hội nghị Giơnevơ. Nguyên nhân dẫn đến hạn chế này là do Hội nghị Giơ-ne-vơ là hội nghị quốc tế, có sự tham gia và chi phối của các nước lớn và xu thế chung. Ngoài ra, những quyết định của hội nghị chịu ảnh hưởng của cách giải quyết vấn đề Triều Tiên, đó như một tiền lệ gây bất lợi cho Việt Nam trên mặt trận ngoại giao.

Câu 32. Chọn đáp án C

Nếu như Hiệp định Sơ bộ 1946 Pháp mới chỉ công nhận Việt Nam là 1 quốc gia tự do mà còn bị ràng buộc với nước Pháp thì đến Hiệp định Giơnevơ 1954 lần đầu tiên một hiệp định quốc tế với sự tham gia của các nước lớn, **phải công nhận đầy đủ các quyền dân tộc cơ bản của Việt Nam như: cấm đưa quân đội, nhân viên quân sự và vũ khí nước ngoài vào các nước Đông Dương và nhân dân Việt Nam sẽ tiến tới thống nhất bằng cuộc tổng tuyển cử tự do trong cả nước, được tổ chức vào tháng 7/1956**. Điểm khác nhau cơ bản giữa Hiệp định sơ bộ ngày 6/3/1949 với Hiệp định Giơnevơ ngày 21/7/1954: về quyền dân tộc cơ bản.

Câu 33. Chọn đáp án C

Trong bối cảnh mới của cách mạng miền Nam: đế quốc Mỹ và các thế lực tay sai tăng cường chống phá cách mạng, cố tình trì hoãn việc triển khai hiệp định Giơ-ne-vơ, miền Nam có nguy cơ bị biến thành thuộc địa kiểu mới. Trong bối cảnh đó, tháng 1/1959, Hội nghị lần thứ 15 của BCH TƯ Đảng đã được tiến hành tại Hà Nội. Hội nghị đã phân tích đặc điểm tình hình và xác định mâu thuẫn cơ bản và chủ yếu của xã hội miền Nam từ sau khi kháng chiến chống Pháp kết thúc và chỉ ra con đường phát triển của cách mạng miền Nam là khởi nghĩa giành chính quyền bằng lực lượng chính trị là chủ yếu kết hợp với lực lượng vũ trang. Trên thực tế, sau hiệp định Giơ-ne-vơ, theo đúng quy định bộ đội sẽ tập kết ra Bắc, cách mạng miền Nam lúc này thực ra không có lực lượng vũ trang. Vì vậy, chúng ta cần đấu tranh hòa bình để có thời gian cho bộ đội miền bắc quay vào Nam và xây dựng lực lượng.

Câu 34. Chọn đáp án C

Chiến thắng Phước Long (6 - 1 - 1975), giải phóng Buôn Ma Thuột (11 - 3 - 1975), giải phóng Huế (26 - 3 - 1975), giải phóng Sài Gòn (30 - 4 - 1975). Như vậy, đáp án đúng là : 2, 1, 3, 4

Câu 35. Chọn đáp án D

Nhiệm vụ chung của cách mạng trong giai đoạn 1954 - 1975: "tăng cường đoàn kết toàn dân, kiên quyết đấu tranh giữ vững hòa bình, đẩy mạnh cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, đồng thời đẩy mạnh cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, thực hiện thống nhất nước nhà trên cơ sở độc lập và dân chủ, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, thiết thực góp phần tăng cường phe xã hội chủ nghĩa và bảo vệ hòa bình ở Đông Nam Á và thế giới".

Câu 36. Chọn đáp án C

Chính sách nô dịch và khủng bố tàn bạo của Mĩ - Diệm trong những năm 1959 với chiến dịch "tổ cộng - diệt cộng" đặt Đảng cộng sản ra ngoài vòng pháp luật, tiến hành đạo luật "10-59" và lê máy chém đi khắp miền Nam đã đẩy nhân dân ta đến con đường buộc phải vùng dậy đấu tranh một mất một còn với chế độ Mĩ - Diệm. Dưới ánh sáng của Hội nghị trung ương 15, một phong trào đấu tranh của quần chúng đã diễn ra trên toàn miền Nam là phong trào Đồng Khởi với sự kiện đầu tiên ngày 17/1/1960 ở Bến Tre sau đó lan ra các địa phương khác từng bước làm lung lay tận gốc chế độ Mĩ - Diệm. Kết quả lớn nhất mà Đồng Khởi mang lại là đã thành lập Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam (20-12-1960). Đây chính là tiền thân của chính phủ cách mạng lâm thời cộng hòa miền Nam Việt Nam sau này.

Câu 37. Chọn đáp án A

Ngày 26 - 3, Thừa Thiên Huế được giải phóng, trước đó 24 - 3 Quảng Ngãi đã được giải phóng, như vậy với vị trí nằm kẹp giữa hai địa phương này nên quân đội Sài Gòn ở Đà Nẵng đã bị cô lập.

Câu 38. Chọn đáp án D

Sau Hiệp định Giơ-ne-vơ, Mĩ cấu kết với Ngô Đình Diệm ngang nhiên phá hoại hiệp định này nhằm biến miền Nam Việt Nam thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự của Mĩ, tiền đồn chống CNXH ở Đông Nam Á. Bắt đầu bằng việc đưa Ngô Đình Diệm lên làm thủ tướng của chính quyền bù nhìn ở miền Nam Việt Nam, lôi kéo hàng loạt quốc gia tham gia liên minh quân sự ở Đông Nam Á (SEATO) và ngang nhiên đặt miền Nam Việt Nam dưới sự bảo trợ của khối này. Chưa hết, Mĩ còn xúi giục Ngô Đình Diệm phá hoại hiệp định Giơ-ne-vơ bằng cách từ chối hiệp thương tổng tuyển cử trong cả nước, tổ chức bầu cử riêng rẽ ở miền Nam lập quốc hội lập hiến và ban hành Hiến pháp Việt Nam cộng hòa. Tuy nhiên, hành động trắng trợn nhất của Diệm khiến toàn thể nhân dân bất bình là năm 1957, Diệm tuyên bố ở Oa-sinh-ton là "Biên giới Hoa kì kéo dài vĩ tuyến 17", như thế tức là đã ngang nhiên công nhận lãnh thổ miền Nam là thuộc Hoa Kì.

Câu 39. Chọn đáp án C

Chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954 đã góp phần kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Pháp. Chiến dịch Hồ Chí Minh năm 1975 kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước. Như vậy điểm giống nhau của hai chiến dịch này là những thắng lợi có ý nghĩa quyết định kết thúc cuộc kháng chiến.

Câu 40. Chọn đáp án D

Đảng ta đã kịp thời nhận ra những sai lầm, hạn chế trong việc thực hiện đường lối đi lên chủ nghĩa xã hội và nhanh chóng thực hiện đường lối đổi mới. Hoàn cảnh quốc tế và tình đoàn kết giúp đỡ của ba nước Đông Dương chỉ là yếu tố khách quan nên không thể là yếu tố quyết định nhất. Tinh thần đoàn kết, lòng yêu nước, lao động cần cù sáng tạo của nhân dân Việt Nam cũng sẽ không phát huy được hết nếu không có sự lãnh đạo của Đảng. Như vậy, nguyên nhân quyết định nhất chính là sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng Cộng sản Việt Nam với đường lối cách mạng đúng đắn, sáng tạo.

ĐỀ LUYỆN TẬP SỐ 8

Câu 1. Từ việc quốc hữu hoá các xí nghiệp, nhà máy của tư sản trong "Chính sách cộng sản thời chiến", đến khi thực hiện "Chính sách kinh tế mới" được thay đổi như thế nào?

- A. Khuyến khích tư bản nước ngoài vào xây dựng nhà máy, xí nghiệp trong nước.
- B. Xây dựng các nhà máy, xí nghiệp do giai cấp vô sản quản lý.
- C. Cho phép tư nhân được thuê hoặc xây dựng những xí nghiệp loại nhỏ (dưới 20 công nhân).

D. Trả hết toàn bộ nhà máy, xí nghiệp cho giai cấp tư sản.

Câu 2. Sắp xếp các sự kiện sau theo thứ tự thời gian:

1. Việt Nam và Mỹ bình thường hóa quan hệ.
2. Việt Nam trở thành thành viên thứ 149 của Liên hợp quốc.
3. Việt Nam được bầu làm Ủy viên không thường trực của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc.

A. 2, 3, 1. **B.** 3, 2, 1. **C.** 2, 1, 3. **D.** 1, 2, 3.

Câu 3. Việt Nam đã nhận được sự giúp đỡ và viện trợ chủ yếu từ quốc gia nào trong quá trình đấu tranh giải phóng dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội?

A. Ấn Độ. **B.** Liên Xô. **C.** Trung Quốc. **D.** Cuba.

Câu 4. Đường lối đổi mới trong chủ trương xây dựng chủ nghĩa xã hội mang màu sắc Trung Quốc có đặc điểm gì?

- A.** Lấy phát triển văn hóa làm trọng tâm. **B.** Lấy phát triển kinh tế, chính trị làm trọng tâm.
- C.** Lấy cải tổ chính trị làm trọng tâm. **D.** Lấy phát triển kinh tế làm trọng tâm.

Câu 5. Đây là điểm chung của các nước Đông Bắc Á trước Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A.** Đều bị phát xít chiếm đóng.
- B.** Đều là những quốc gia độc lập.
- C.** Đều là các quốc gia phong kiến.
- D.** Hầu hết đều bị chủ nghĩa thực dân nô dịch (trừ Nhật Bản).

Câu 6. Sau chiến tranh thế giới thứ hai, khu vực Mỹ Latinh trở thành "sân sau" của nước nào?

A. Hà Lan. **B.** Bồ Đào Nha. **C.** Mỹ. **D.** Pháp.

Câu 7. Bài học cơ bản rút ra từ thắng lợi của ba nước Indônêxia, Việt Nam và Lào trong cuộc đấu tranh giành độc lập ở khu vực Đông Nam Á sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A.** Điều kiện khách quan thuận lợi và nhân dân nhiệt tình cách mạng.
- B.** Điều kiện khách quan thuận lợi và biết chớp thời cơ.
- C.** Kẻ thù đã suy yếu và được sự ủng hộ của nhân loại tiến bộ.
- D.** Có sự chuẩn bị lâu dài kết hợp với chớp thời cơ.

Câu 8. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, một tâm điểm của sự đối đầu ở châu Âu giữa hai cực Liên Xô và Mỹ là

- A.** Cộng hòa Liên bang Đức. **B.** Áo và Phần Lan.
- C.** Hi Lạp và Thổ Nhĩ Kỳ. **D.** Bỉ và Hà Lan.

Câu 9. Thất bại nặng nề nhất của đế quốc Mỹ trong việc thực hiện "Chiến lược toàn cầu" là

- A.** thắng lợi của cách mạng Trung Quốc 1949.

- B. thắng lợi của cách mạng ở Cuba 1959.
- C. thắng lợi của cách mạng hồi giáo ở Iran 1979.
- D. thắng lợi của cách mạng Việt Nam 1975.

Câu 10. Kế hoạch Mác san được ra đời vào thời gian nào?

- A. Tháng 6 - 1947.
- B. Tháng 7 - 1946.
- C. Tháng 7 - 1947.
- D. Tháng 6 - 1946.

Câu 11. Sự ra đời của NATO và Hiệp ước Vácsava có ý nghĩa như thế nào đến quan hệ quốc tế những năm sau Thế chiến thứ hai?

- A. Chấm dứt mối quan hệ đồng minh giữa hai cường quốc.
- B. Mở màn cho sự xác lập của hàng loạt các tổ chức quân sự trên thế giới những năm sau đó.
- C. Đánh dấu sự xác lập của cục diện hai cực, hai phe và chiến tranh lạnh.
- D. Đánh dấu sự phát triển vượt bậc của hai cường quốc về quân sự.

Câu 12. Mục tiêu bao trùm của Mĩ sau Chiến tranh lạnh là

- A. thiết lập trật tự thế giới "đơn cực".
- B. thiết lập trật tự đa phương.
- C. liên kết, hợp tác quân sự.
- D. duy trì ổn định trật tự thế giới.

Câu 13. Chính sách nào của nhà Nguyễn đã khiến cho nước ta bị cô lập với thế giới bên ngoài ?

- A. Chính sách độc quyền công thương.
- B. Chính sách "Cấm đạo, diệt đạo".
- C. Chính sách "Mở cửa".
- D. Chính sách "Bế quan tỏa cảng"

Câu 14. Nguyễn Phúc Ứng Lịch là tên thật của vị vua nào thời Nguyễn?

- A. Hàm Nghi.
- B. Đồng Khánh.
- C. Duy Tân.
- D. Kiến Phúc.

Câu 15. Hoạt động của Việt Nam Quang phục hội; cuộc vận động khởi nghĩa của Thái Phiên và Trần Cao Vân; cuộc khởi nghĩa Thái Nguyên có điểm chung là

- A. các cuộc khởi nghĩa vũ trang.
- B. lực lượng chính là binh lính.
- C. do văn thân, sĩ phu lãnh đạo.
- D. được một vị vua nhà Nguyễn làm lãnh tụ tinh thần.

Câu 16. Ý nào không phải là nguyên nhân các nhà yêu nước đầu thế kỉ XX lựa chọn con đường cứu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản?

- A. Do bế tắc về đường lối nên họ tiếp thu tư tưởng dân chủ tư sản từ bên ngoài.
- B. Triều đình phong kiến Việt Nam ngả theo hướng quân chủ lập hiến.
- C. Họ thấy được tính ưu việt của cách mạng dân chủ tư sản.
- D. Xã hội có sự xuất hiện của tầng lớp tư sản.

Câu 17. Cho các sự kiện

1. Nguyễn Ái Quốc tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp.
2. Nguyễn Ái Quốc gửi đến Hội nghị Vecxai Bản yêu sách của nhân dân An Nam.
3. Nguyễn Ái Quốc thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

Hãy sắp xếp các sự kiện trên theo thứ tự thời gian.

- A. 2, 1, 3. B. 1, 3, 2. C. 1, 2, 3. D. 3, 2, 1.

Câu 18. Con đường đi tìm chân lý của Nguyễn Ái Quốc khác các với con đường cứu nước của lớp người đi trước là

- A. đi sang châu Phi tìm đường cứu nước.
 B. ra đi tìm đường cứu nước bằng hai bàn tay trắng.
 C. đi sang phương Tây tìm đường cứu nước.
 D. đi sang các nước châu Á tìm đường cứu nước.

Câu 19. Ba tổ chức cộng sản ra đời và hoạt động riêng rẽ gây trở ngại nào dưới đây cho cách mạng Việt Nam?

- A. Làm cho phong trào cách mạng trong nước có nguy cơ chia rẽ lớn.
 B. Đặt ra yêu cầu phải thống nhất ba tổ chức cộng sản thành một Đảng duy nhất.
 C. Khiến Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên phải phân liệt thành hai nhóm.
 D. Gây tổn thất to lớn cho phong trào cách mạng Việt Nam.

Câu 20. Con đường cứu nước Nguyễn Ái Quốc lựa chọn khác với các bậc tiền bối. Đó là con đường

- A. dựa vào Pháp để lật đổ chế độ phong kiến. B. dựa vào Nhật Bản để đánh đuổi thực dân Pháp.
 C. từ chủ nghĩa yêu nước đến chủ nghĩa cộng sản. D. cách mạng vô sản.

Câu 21. Cuộc biểu tình trong phong trào cách mạng 1930-1931 ở Nghệ Tĩnh có gần 3 vạn nông dân tham gia diễn ra ở đâu?

- A. Hưng Nguyên. B. Thanh Chương. C. Anh Sơn. D. Can Lộc.

Câu 22. Giai đoạn khởi nghĩa từng phần (từ tháng 3 đến giữa tháng 8/1945) của cách mạng nước ta còn được gọi là

- A. cao trào kháng Nhật cứu nước. B. cao trào đánh đuổi phát xít Nhật.
 C. phong trào chống Nhật cứu nước. D. cao trào kháng Pháp và Nhật.

Câu 23. Ở Bắc Kỳ và Bắc Trung Kỳ, khẩu hiệu "Phá kho thóc, giải quyết nạn đói" được Đảng ta đề ra trong

- A. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (11 - 1939).
 B. cao trào kháng Nhật cứu nước.

C. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (5 - 1941).

D. cuộc Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

Câu 24. Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân lúc mới thành lập do ai làm đội trưởng, có bao nhiêu người?

A. Hoàng Sâm - 34 người.

B. Trường Chinh - 34 người.

C. Võ Nguyên Giáp - 36 người

D. Phạm Hùng - 35 người.

Câu 25. Tác dụng to lớn nhất mà chiến thắng của lực lượng Đồng minh trong cuộc đấu tranh chống phát xít đã đem lại cho cuộc Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 của nhân dân ta là

A. tạo thế chủ động.

B. cổ vũ tinh thần.

C. tạo thời cơ.

D. tạo niềm tin.

Câu 26. Cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp bắt đầu từ thời gian nào?

A. Đêm 20-12-1946.

B. Đêm 19-12-1946.

C. Ngày 18-12-1946.

D. Ngày 22-12-1946.

Câu 27. Trong những năm tiến hành cuộc kháng chiến chống Pháp, Chính phủ ban hành Sắc lệnh về thuế nông nghiệp vào năm nào?

A. 1951.

B. 1953.

C. 1950.

D. 1952.

Câu 28. Ý nào sau đây **không phải** ý nghĩa thắng lợi của công cuộc chống giặc đói những năm đầu sau thắng lợi của Cách mạng tháng 8 - 1945?

A. Thể hiện trách nhiệm "vì dân" của chính quyền mới.

B. Nâng cao uy tín của Đảng.

C. Tạo tiền đề cho công cuộc cải cách ruộng đất.

D. Làm cho nhân dân ngày càng phấn khởi, tin tưởng Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Câu 29. - Tiêu diệt một bộ phận quan trọng sinh lực địch.

- Khai thông Biên giới Việt Trung.

- củng cố và mở rộng căn cứ địa Việt Bắc.

Đó là 3 mục tiêu trong chiến dịch nào của ta?

A. Chiến dịch Việt Bắc thu đông 1947.

B. Chiến dịch Biên giới thu đông 1950.

C. Chiến dịch Hòa Bình- Tây Bắc-Thượng Lào.

D. Cuộc chiến đấu ở các đô thị.

Câu 30. Thực chất của chính sách "dùng người Việt đánh người Việt, lấy chiến tranh nuôi chiến tranh" của Pháp sau chiến dịch Việt Bắc (1947) là đang thực hiện chiến lược chiến tranh gì ở nước ta ?

A. Chiến lược đánh nhanh thắng nhanh.

B. Chiến tranh xâm lược thực dân mới.

C. Chiến tranh tổng lực.

D. Chiến lược đánh lâu dài với ta.

Câu 31. Theo thỏa thuận của Hội nghị Pôtxđam (Đức, tổ chức từ ngày 17 - 7 đến ngày 2 - 8 - 1945), việc giải giáp quân Nhật ở Việt Nam được giao cho những nước nào?

- A. Anh và Trung Hoa Dân quốc.
- B. Anh, Pháp và Trung Hoa Dân quốc.
- C. Anh, Pháp, Mỹ và Trung Hoa Dân quốc.
- D. Pháp và Anh.

Câu 32. Vì sao Pháp xây dựng Điện Biên Phủ thành tập đoàn cứ điểm mạnh nhất Đông Dương?

- A. Vì Pháp phải thực hiện mưu đồ của Mỹ.
- B. Vì Điện Biên Phủ có cơ sở Pháp xây dựng từ trước.
- C. Vì Điện Biên Phủ có vị trí chiến lược quan trọng, ở vùng rừng núi, khó khăn cho việc ta đưa người và phương tiện chiến tranh lên.
- D. Vì Điện Biên Phủ có sân bay Mường Thanh.

Câu 33. Ba biện pháp chiến lược được Mỹ thực hiện trong thời gian tiến hành "chiến tranh đặc biệt" là:

- A. Xây dựng hệ thống áp chiến lược - tăng cường cố vấn Mỹ - ban hành "Luật Người cày có ruộng"
- B. Xây dựng hệ thống nguy quyền - tăng cường cố vấn Mỹ - ban hành Luật 10-59.
- C. Tổ cộng diệt cộng - tăng cường hệ thống cố vấn Mỹ - mở những cuộc hành quân "tìm diệt".
- D. Xây dựng hệ thống áp chiến lược - tăng cường cố vấn Mỹ - củng cố nguy quyền.

Câu 34. Lý do khiến Đảng đưa ra kế hoạch giải phóng hoàn toàn miền Nam là

- A. so sánh lực lượng ở miền Nam cuối năm 1974 đầu năm 1975 thay đổi nhanh, có lợi cho cách mạng.
- B. nguy quân, nguy quyền đã suy yếu.
- C. nhân dân Mỹ lên án cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam của chính quyền Mỹ.
- D. quân Mỹ đã rút về nước.

Câu 35. Ngày 16/5/1955, sự kiện quan trọng nào đã xảy ra?

- A. Trung ương Đảng và Chính phủ trở về Thủ đô.
- B. Pháp rút quân khỏi miền Nam.
- C. Toán lính Pháp cuối cùng rút khỏi đảo Cát Bà (Hải Phòng).
- D. Quân ta tiến vào tiếp quản Thủ đô.

Câu 36. Tập đoàn Ních-xơn thực hiện cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ hai với ý đồ chính nào?

- A. Lam lung lay ý chí quyết tâm chống Mỹ cứu nước của nhân dân ta.
- B. Ngăn chặn sự chi viện của miền Bắc đối với miền Nam.
- C. Cứu nguy cho chiến lược "Việt Nam hóa" chiến tranh và tạo thế mạnh trên bàn đàm phán Pa-ri.
- D. Phong tỏa cảng Hải Phòng và các sông, luồng lạch, vùng biển miền Bắc.

Câu 37. Năm 1969, Mỹ thực hiện thí điểm ở miền Nam Việt Nam một loại hình chiến lược chiến tranh

mới. Đó là chiến lược

- A. Chiến tranh cục bộ. B. Chiến tranh một phía.
C. Việt Nam hóa chiến tranh. D. Chiến tranh đặc biệt.

Câu 38. Tháng 1/1961, tổ chức Đảng trực tiếp lãnh đạo cách mạng miền Nam đã được thành lập với tên gọi là gì?

- A. Chính phủ cách mạng lâm thời cộng hoà miền Nam Việt Nam.
B. Xứ ủy Nam Kỳ.
C. Trung ương cục miền Nam.
D. Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam.

Câu 39. Chính quyền Ngô Đình Diệm nói riêng và những chính quyền ngụy do Mỹ dựng lên ở miền Nam nói chung thực chất là biểu hiện

- A. chế độ thực dân kiểu mới.
B. khu vực hóa cuộc chiến tranh ở miền Nam Việt Nam.
C. chế độ thực dân kiểu cũ.
D. hình thức thống trị trực tiếp của Mỹ.

Câu 40. Đâu không phải là khó khăn của miền Nam Việt Nam sau năm 1975?

- A. Cơ sở của chính quyền cũ còn tồn tại ở một số địa phương.
B. Nhiều làng mạc ruộng đồng bị tàn phá.
C. Hậu quả nặng nề của chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân.
D. Số người mù chữ, số người thất nghiệp chiếm tỉ lệ cao.

ĐÁP ÁN

1. C	2. C	3. B	4. D	5. D	6. C	7. D	8. A	9. D	10. A
11. C	12. A	13. D	14. A	15. A	16. B	17. A	18. C	19. A	20. D
21. A	22. A	23. B	24. A	25. C	26. B	27. A	28. C	29. B	30. D
31. A	32. C	33. D	34. A	35. C	36. C	37. C	38. C	39. A	40. C

Câu 1. Chọn đáp án C

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

Chính quyền Xô viết non trẻ ngay từ khi mới ra đời đã gặp phải sự chống phá của các nước đế quốc câu kết với bọn phản động trong nước. Để huy động nhân lực, vật lực cho cuộc nội chiến (1918 - 1920), Lê nin đã buộc phải ban hành chính sách Cộng sản thời chiến với mục tiêu cung cấp đầy đủ vũ khí và lương thực cho các thành phố và lực lượng Hồng Quân, trong điều kiện tất cả các cơ chế và quan hệ kinh tế thông thường đều bị phá hoại do đó "yêu cầu quốc hữu hoá các xí nghiệp, nhà máy của tư sản trong và ngoài nước" cũng vì mục tiêu chống lại sự tấn công của các nước. Chính sách này mặc dù đã gây ra những bất lợi đối với người dân nhưng cũng góp phần tạo tiền đề để Liên xô chiến thắng. Sau nội chiến, để khắc phục những hạn chế của chính sách cộng sản thời chiến, Lê nin cho ban hành chính sách Kinh tế mới với việc nới lỏng đôi chút về cơ chế quản lí kinh tế để khuyến khích các thành phần kinh tế phát triển. Do đó, từ việc yêu cầu quốc hữu hoá các xí nghiệp, nhà máy của tư sản trong và ngoài nước đến nay đã cho phép tư nhân được thuê hoặc xây dựng những xí nghiệp loại nhỏ (dưới 20 công nhân).

Câu 2. Chọn đáp án C

1. Việt Nam và Mỹ bình thường hóa quan hệ (1995)
2. Việt Nam trở thành thành viên thứ 149 của Liên hợp quốc. (1977)
3. Việt Nam được bầu làm Ủy viên không thường trực của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc.(2007)

Như vậy, đáp án đúng là 2, 1, 3

Câu 3. Chọn đáp án B

Năm 1917 Cách mạng tháng Mười Nga thắng lợi, năm 1922 Liên bang cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết ra đời. Từ đây, Liên Xô trở thành người anh cả trong hệ thống xã hội chủ nghĩa thế giới, ra sức ủng hộ giúp đỡ cho phong trào giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa trong đó có Việt Nam. Như vậy, trong quá trình đấu tranh giải phóng dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội Việt Nam đã nhận được sự giúp đỡ nhiều nhất từ Liên Xô.

Câu 4. Chọn đáp án D

Đại cách mạng văn hóa vô sản kết thúc đã để lại hậu quả nặng nề đối với đất nước Trung Quốc nhất là đối với nền kinh tế. Hai năm sau sự kiện này , đất nước Trung Quốc bắt đầu bước vào công cuộc cải cách, mở cửa được thông qua trong Hội nghị trung ương lần thứ 3 khóa XI của Đảng cộng sản Trung Quốc (12 -

1978). Tại hội nghị này, Đảng cộng sản đã chủ trương chuyển sang cải cách, mở cửa về kinh tế với hàng loạt các biện pháp nhằm thúc đẩy nền kinh tế phát triển. Sau đó, qua các kì đại hội XII và XIII, Đảng cộng sản Trung Quốc cũng nhấn mạnh vấn đề cải cách kinh tế đi đôi với những cải cách về chính trị và xã hội. Tuy nhiên trọng tâm của công cuộc cải cách mở cửa là lấy phát triển kinh tế làm trọng tâm.

Câu 5. Chọn đáp án D

Đông Bắc Á là khu vực rộng lớn, đông dân nhất thế giới. Trước Chiến tranh thế giới thứ hai, các nước

Đông Bắc Á (trừ Nhật Bản) đều bị chủ nghĩa thực dân nô dịch.

Câu 6. Chọn đáp án C

Mỹ Latinh là một phần của Châu Mỹ nơi mà các ngôn ngữ thuộc nhóm Rôman được sử dụng một cách rộng rãi. Đây cũng là nơi chịu ảnh hưởng rất sâu sắc của nền văn hóa Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha. Tuy nhiên, sau chiến tranh thế giới thứ hai, với tư cách là nước đồng minh thắng trận cộng với những ưu thế mạnh mẽ về quân sự và kinh tế và vị trí địa lý, Mỹ đã tìm cách biến Mỹ Latinh thành "sân sau" của mình bằng cách thiết lập ở đây chế độ độc tài thân Mỹ.

Câu 7. Chọn đáp án D

Gặp thời trong Cách mạng Tháng Tám là lúc cuộc khủng hoảng chính trị ở trong nước ta đã lên đến đỉnh; đội tiền phong của cách mạng đã quyết tâm chiến đấu đến cùng; lực lượng hậu bị đã sẵn sàng ủng hộ đội tiền phong; sự hoang mang dao động, sự bối rối và chia rẽ trong hàng ngũ kẻ thù đã lên đến đỉnh cao. Thời cơ chiến lược xuất hiện như một tất yếu khách quan, và cuộc tổng khởi nghĩa giành chính quyền đương nhiên phải được đặt ra như một tất yếu. Nhưng, thời cơ cũng có thể lướt qua nhanh chóng, nếu ta không lập tức chớp lấy. Nghệ thuật của ba nước Ấn Độ, Việt Nam và Lào trong cuộc đấu tranh giành độc lập ở khu vực Đông Nam Á sau Chiến tranh thế giới thứ hai đều là sự chuẩn bị đầy đủ, lâu dài và kết hợp với nghệ thuật chớp thời cơ nên đã giành được thắng lợi vĩ đại.

Câu 8. Chọn đáp án A

Theo SGK Lịch sử 12, Cộng hòa Liên bang Đức (chính thức thành lập tháng 9 - 1949) đã trở thành tâm điểm của sự đối đầu ở châu Âu giữa hai cực Liên Xô và Mỹ.

Câu 9. Chọn đáp án D

Chiến lược toàn cầu của Mỹ với tham vọng bá chủ thế giới, được thực hiện và điều chỉnh qua nhiều chiến lược cụ thể, dưới tên gọi của các học thuyết khác nhau. Ở Đông Dương nói chung và Việt Nam nói riêng Mỹ đã thử nghiệm qua hầu hết các học thuyết đó ứng với từng thời kì. Tuy nhiên, tất cả các học thuyết của chiến lược toàn cầu hóa của Mỹ đều bị thất bại ở Việt Nam. Vì vậy, có thể nói thắng lợi của cách mạng Việt Nam 1975 chính là thất bại nặng nề nhất của đế quốc Mỹ trong việc thực hiện "Chiến lược toàn cầu".

Câu 10. Chọn đáp án A

Một trong ba sự kiện được xem là khởi đầu của cuộc chiến tranh lạnh đó là sự ra đời của "Kế hoạch Macsan" (6 - 1947). Với sự viện trợ khoảng 17 tỉ USD, Mỹ đã giúp các nước Tây Âu phục hồi nền kinh tế

bị tàn phá sau Chiến tranh thế giới thứ hai. Mặt khác qua kế hoạch này, Mỹ còn nhằm tập hợp các nước Tây Âu vào liên minh quân sự chống Liên Xô và các nước Đông Âu.

Câu 11. Chọn đáp án C

Sự ra đời của NATO và Hiệp ước Vácava đã đánh dấu sự xác lập của cục diện hai cực, hai phe. Chiến tranh lạnh bao trùm thế giới.

Câu 12. Chọn đáp án A

Mục tiêu bao trùm là Mĩ muốn thiết lập trật tự thế giới "đơn cực", trong đó Mĩ là siêu cường duy nhất, đóng vai trò lãnh đạo thế giới. Nhưng trong tương quan lực lượng giữa các cường quốc, Mĩ không dễ gì thực hiện được tham vọng đó.

Câu 13. Chọn đáp án D

Theo SGK Lịch sử 11 trang 107, chính sách "bế quan tỏa cảng" của nhà Nguyễn khiến cho nước ta bị cô lập với thế giới bên ngoài.

Câu 14. Chọn đáp án A

Hàm Nghi tên thật Nguyễn Phúc Ưng Lịch là vị Hoàng đế thứ tám của nhà Nguyễn. Năm 1884 Hàm Nghi được các phụ chính đại thần Nguyễn Văn Tường và Tôn Thất Thuyết đưa lên ngôi ở tuổi 13. Sau khi cuộc phản công tại kinh thành Huế thất bại năm 1885, Tôn Thất Thuyết đưa ông ra ngoài và phát chiếu Cần Vương chống thực dân Pháp. Nhân danh ông, Tôn Thất Thuyết đã phát động phong trào Cần Vương, kêu gọi văn thân, nghĩa sĩ giúp vua, giúp nước. Phong trào này kéo dài đến năm 1888 thì Hàm Nghi bị bắt. Sau đó, ông bị đem an trí ở Alger (thủ đô xứ Algérie) và qua đời tại đây năm 1943. Ngày nay, lịch sử Việt Nam xem ông cùng với các vua chống Pháp gồm Thành Thái, Duy Tân là ba vị vua yêu nước trong thời kỳ Pháp thuộc.

Câu 15. Chọn đáp án A

Hoạt động của Việt Nam Quang phục hội; cuộc vận động khởi nghĩa của Thái Phiên và Trần Cao Vân; cuộc khởi nghĩa Thái Nguyên có điểm chung là đều là các cuộc khởi nghĩa vũ trang. Họ chủ trương dùng phương pháp bạo động, tấn công vào các trại lính, phá nhà lao, gây ra những tổn thất đáng kể cho Pháp.

Câu 16. Chọn đáp án B

Đầu thế kỉ XX, tầng lớp tư sản đã xuất hiện trong cuộc khai thác thuộc địa của Pháp ở Đông Dương, đây là nền tảng cho các nhà yêu nước tiếp thu ảnh hưởng của tư tưởng dân chủ tư sản. Khi cuộc khởi nghĩa Hương Khê thất bại, cách mạng nước ta đi vào bế tắc về đường lối, giữa lúc đó ảnh hưởng từ cuộc duy tân ở Nhật Bản làm cho các nhà yêu nước thấy được sự ưu việt của cách mạng dân chủ tư sản và họ tin tưởng theo con đường đó. Đó là những nguyên nhân các nhà yêu nước đầu thế kỉ XX lựa chọn con đường cứu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản. Triều đình phong kiến Việt Nam ngả theo hướng quân chủ lập hiến không phải lí do vì đến đầu thế kỉ XX triều đình chỉ còn là bù nhìn không hề có chủ kiến và quyền lực gì.

Câu 17. Chọn đáp án A

1. Nguyễn Ái Quốc tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp - năm 1920
2. Nguyễn Ái Quốc gửi đến Hội nghị Vecxai Bản yêu sách của nhân dân An Nam - năm 1919
3. Nguyễn Ái Quốc thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên - năm 1925

Như vậy đáp án đúng là 2, 1, 3

Câu 18. Chọn đáp án C

Trước Nguyễn Ái Quốc đã có rất nhiều người mong muốn tìm ra con đường để cứu nước cứu dân mà điển hình là các nhà nho cấp tiến như Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh. Tuy nhiên, những nhà nho cấp tiến ấy vốn là những trí thức phong kiến đang trên đà tư sản hóa lại nhận thức rất mơ hồ về kẻ thù của cách mạng Việt Nam cho nên đã đề ra những phương hướng cứu nước chưa đúng đắn. Phan Bội Châu chỉ nhận thấy kẻ thù là đế quốc Pháp nên chủ trương dựa vào Nhật để đánh Pháp trong khi Phan Bội Châu lại chủ trương dựa vào Pháp để đánh phong kiến và kết quả là hai ông đã gặp thất bại. Đến Nguyễn Ái Quốc, rút kinh nghiệm từ thất bại của hai vị tiền bối, người thanh niên Nguyễn Tất Thành đã nhận thấy kẻ thù cơ bản của dân tộc và mong muốn đi sang tận đất nước của kẻ đang thống trị mình xem họ thế nào để trở về giúp đồng bào, không nên ảo tưởng vào sự giúp đỡ của bất kì một thế lực nào. Với động cơ đó, Nguyễn Ái Quốc đã quyết định đi sang phương Tây tìm đường cứu nước. Đây là điểm khác biệt cơ bản của con đường đi tìm chân lí của ông đối với hai cụ Phan.

Câu 19. Chọn đáp án A

Năm 1929, ở Việt Nam xuất hiện ba tổ chức cộng sản. Các tổ chức này tranh giành ảnh hưởng với nhau, làm cho phong trào cách mạng trong nước có nguy cơ chia rẽ lớn. Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên đã phân liệt thành hai nhóm từ trước khi ba tổ chức cộng sản ra đời. Đặt ra yêu cầu thống nhất không phải trở ngại mà là sự thúc đẩy cách mạng.

Câu 20. Chọn đáp án D

Dựa vào Pháp để lật đổ chế độ phong kiến là con đường cứu nước mà Phan Châu Trinh lựa chọn. Dựa vào Nhật Bản để đánh đuổi thực dân Pháp là con đường cứu nước mà Phan Bội Châu đã thực hiện. Từ chủ nghĩa yêu nước đến chủ nghĩa cộng sản là quá trình chuyển biến trong tư tưởng của Nguyễn Ái Quốc. Con đường mà Người lựa chọn là **cách mạng vô sản**.

Câu 21. Chọn đáp án A

Ngày 12 - 9 - 1930, tại **Hưng Nguyên**, gần 8000 nông dân kéo đến phủ lỵ với những khẩu hiệu cách mạng "Đả đảo chủ nghĩa đế quốc! Đả đảo phong kiến!". Đoàn biểu tình xếp thành hàng dài hơn 1km kéo về thành phố Vinh, đi đầu là những người cầm cờ đỏ, đi hai bên là những đội viên tự vệ được trang bị dao gậy. Trên đường đi, đoàn biểu tình dừng lại vài nơi để diễn thuyết và chinh đón đội ngũ. Dòng người càng đi càng được bổ sung, đến gần Vinh con số lên đến gần 3 vạn người và xếp thành hàng dài tới 4 km. Cuộc biểu tình đã bị thực dân Pháp đàn áp dã man nhưng không ngăn được phong trào đấu tranh, quần

chúng phá nhà lao, đốt huyện đường, vây đồn lính khố xanh, phá trạm điện tín, trừng trị bọn địa chủ tàn ác và bọn cường hào phản động.

Câu 22. Chọn đáp án A

Theo SGK Lịch sử 12 trang 112 – 113, giai đoạn từ tháng 3 đến giữa tháng 8 – 1945 là giai đoạn khởi nghĩa từng phần. Trong giai đoạn này nhân sự kiện Nhật đảo chính Pháp Đảng đã phát động một cao trào kháng Nhật cứu nước mạnh mẽ để làm tiền đề cho Tổng khởi nghĩa. Cao trào kháng Nhật cứu nước đã diễn ra sôi nổi. Như vậy, giai đoạn khởi nghĩa từng phần (từ tháng 3 đến giữa tháng 8/1945) của cách mạng nước ta còn được gọi là cao trào kháng Nhật cứu nước.

Câu 23. Chọn đáp án B

Theo SGK Lịch sử 12, trong Khởi nghĩa từng phần ta đã đề ra khẩu hiệu "Phá kho thóc, giải quyết nạn đói"

Câu 24. Chọn đáp án A

Vấn đề xây dựng lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang cho tổng khởi nghĩa đã được Đảng chỉ thị và tập trung chuẩn bị sau Hội nghị Trung ương VIII. Ngay sau đó, công tác xây dựng lực lượng đã được tiến hành hết sức khẩn trương nhất là lực lượng vũ trang. Trên tinh thần ấy, Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân đã được thành lập vào ngày 22 - 12 - 1944 tại khu rừng nằm giữa hai tổng Trần Hưng Đạo và Hoàng Hoa Thám (nay thuộc tỉnh Cao Bằng). Quân số ban đầu gồm 34 người (có 3 nữ), chia thành 3 tiểu đội, trong đó Võ Nguyên Giáp chỉ huy chung; Hoàng Sâm được chọn làm đội trưởng. Đây là đội quân chủ lực đầu tiên và một trong những tiền thân của Quân đội Nhân dân Việt Nam.

Câu 25. Chọn đáp án C

Lợi dụng mâu thuẫn trong nội bộ các lực lượng Đồng minh nhằm tranh thủ và tận dụng thời cơ giành thắng lợi quyết định trong Cách mạng Tháng Tám là một chiến lược rõ ràng của Đảng ta trong thời điểm bước ngoặt này. Do đó, chiến lược của chúng ta là phải tránh trường hợp một mình đối phó với nhiều lực lượng Đồng minh (Tàu, Pháp, Anh, Mỹ) tràn vào nước ta và đặt chính phủ của Pháp Đờ-gôn hay một chính phủ bù nhìn khác trái với nguyên tắc dân tộc. Bởi vậy, đường lối của Đảng ta, như Nghị quyết đã chỉ rõ là: Cần tranh thủ sự đồng tình của Liên Xô và Mỹ chống lại mưu mô của Pháp định khôi phục địa vị cũ ở Đông Dương và mưu mô của một số quân phiệt Tàu định chiếm nước ta. Và điều quyết định trong cuộc chạy đua để tranh thủ thời cơ này là: "...chỉ có thực lực của ta mới quyết định

Câu 26. Chọn đáp án B

Trong vòng 16 tháng (từ tháng 9-1945 đến tháng 12-1946) là thời kì đấu tranh ngoại giao của chính phủ Việt Nam Dân chủ cộng hòa, từ đó có thời gian để chuẩn bị mọi mặt cho cuộc kháng chiến lâu dài mà ta biết không thể nào tránh khỏi. Pháp ngày càng lộ rõ âm mưu thôn tính nước ta, xé bỏ hiệp định sơ bộ, tạm ước và gây chiến ở nhiều nơi. Nguy cơ bùng nổ chiến tranh trên phạm vi cả nước ta là không tránh khỏi. Vừa nhân nhượng vừa cảnh giác và kiên quyết đấu tranh khi không thể nhân nhượng được nữa thì nhân

dân ta dưới sự lãnh đạo của Đảng quyết tâm tiến hành kháng chiến để giành độc lập, thống nhất hoàn toàn. Khi thực dân Pháp gửi tới hậu thư đòi trao quyền kiểm soát Hà Nội cho chúng thì chúng ta không

thể nhân nhượng được nữa, buộc phải đứng lên kháng chiến chống Pháp bắt đầu từ đêm 19/12/1946 sau khi chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến.

Câu 27. Chọn đáp án A

Kháng chiến càng phát triển thì nhu cầu về kinh tế tài chính ngày càng cao. Vì vậy, ngay sau chiến dịch Biên giới kết thúc, Đảng và chính phủ đã có những chủ trương, biện pháp mới toàn diện và có hiệu quả hơn trước. Nắm vững phương châm "tất cả để chiến thắng", Đảng đã nêu ra nhiệm vụ "phát triển kinh tế đảm bảo cung cấp", tích cực phá âm mưu "lấy chiến tranh nuôi chiến tranh của địch". Nông nghiệp từ lâu đã được coi là nền tảng của cuộc kháng chiến nhờ đó mà Đảng và chính phủ đã ban hành rất nhiều sắc lệnh nhằm phát triển nông nghiệp. Đảng chủ trương tiếp tục cuộc cách mạng ruộng đất theo đường lối riêng biệt của Việt Nam và điển hình là việc ban hành Sắc lệnh về thuế nông nghiệp năm 1951 nhằm huy động sức đóng góp của nhân dân phục vụ cho cuộc kháng chiến.

Câu 28. Chọn đáp án C

Trong điều kiện nền kinh tế, tài chính kiệt quệ, nạn đói vẫn tiếp diễn, Đảng nhận thức rõ chính quyền muốn đứng vững phải nhanh chóng đưa đất nước thoát khỏi nạn đói và những khó khăn về kinh tế. Trước đó bọn thống trị Pháp cố tình gây ra nạn đói "để ngăn trở phong trào yêu nước và bắt buộc đông bào chúng ta phải làm việc như nô lệ". Chính quyền cách mạng với những chính sách và biện pháp có hiệu quả sớm ổn định và cải thiện đời sống nhân dân bằng hàng loạt các biện pháp quan trọng mang tính chiến lược lâu dài và sách lược trước mắt. Thắng lợi của công cuộc chống giặc đói những năm đầu sau cách mạng tháng Tám không chỉ có ý nghĩa về kinh tế mà còn có ý nghĩa chính trị sâu sắc nó thể hiện trách nhiệm "vì dân" của chính quyền mới, làm cho nhân dân ngày càng phấn khởi, tin tưởng Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh, nâng cao uy tín của Đảng đóng góp công sức xây dựng đất nước và chế độ mới. Như vậy, đáp án của câu hỏi là **tạo tiền đề cho công cuộc cải cách ruộng đất**.

Câu 29. Chọn đáp án B

Bộ chỉ huy quân Việt Minh đã sớm nhận định đúng ý đồ của Pháp trong khi triển khai kế hoạch Ro-ve và thấy rằng sau 5 năm chiến tranh, quân Pháp tại Đông Dương càng ngày càng sa lầy vào thế phòng ngự. Bên cạnh đó, tuy có phát triển lực lượng bản xứ, nhưng lại có chất lượng quá ít, nên gần như không thể đảm trách được các nhiệm vụ quân sự thay cho quân Pháp. Do đó, đã nhanh chóng vạch kế hoạch chủ động tấn công để mở cửa biên giới, khai thông bàn đạp để nhận viện trợ của Trung Quốc, Liên Xô và khối xã hội chủ nghĩa. Bên cạnh đó cũng tiêu diệt một bộ phận sinh lực đối phương, mở rộng ảnh hưởng và địa bàn căn cứ địa. Đó là 3 mục tiêu của ta trong chiến dịch Biên giới thu đông năm 1950.

Câu 30. Chọn đáp án D

Sau thất bại ở Việt Bắc (thu - đông 1947), chiến lược "đánh nhanh, thắng nhanh" tìm diệt các cơ quan đầu não của thực dân Pháp hoàn toàn bị phá sản. Chúng buộc phải lui về đánh lâu dài "bình định", củng cố

mở rộng vùng chiến đóng nhằm âm mưu dùng người "Việt đánh người Việt", lấy "chiến tranh nuôi chiến

tranh". Như vậy, Thực chất của chính sách "dùng người Việt đánh người Việt, lấy chiến tranh nuôi chiến tranh" của Pháp sau chiến dịch Việt Bắc (1947) là đang thực hiện chiến lược chiến tranh Chiến lược đánh lâu dài với ta.

Câu 31. Chọn đáp án A

Theo thỏa thuận của Hội nghị Potsdam (Đức, tổ chức từ ngày 17 - 7 đến ngày 2 - 8 - 1945), việc giải giáp quân Nhật ở Đông Dương (trong đó có Việt Nam) được giao cho quân đội Anh vào phía Nam vĩ tuyến 16 và quân đội Trung Hoa Dân quốc vào phía Bắc. Như vậy, đáp án là **Anh và Trung Hoa Dân quốc**.

Câu 32. Chọn đáp án C

Pháp và Mỹ với ưu thế hơn hẳn về trang bị, vũ khí và phương tiện chiến tranh đã xây dựng Điện Biên Phủ thành một pháo đài không thể công phá, chúng ảo tưởng rằng với vị trí đó, chúng ta sẽ gặp nhiều khó khăn và không thể đương đầu với chúng ở Điện Biên Phủ. Mặt khác, Điện Biên Phủ có vị trí chiến lược, như cái bàn xoay giữa Lào, Việt Nam và Trung Quốc nên Pháp đã chọn Điện Biên Phủ để xây dựng căn cứ quân sự. Đáp án đầy đủ và chính xác nhất của câu hỏi này là: **vì Điện Biên Phủ có vị trí chiến lược quan trọng, ở vùng rừng núi, khó khăn cho việc ta đưa người và phương tiện chiến tranh lên.**

Câu 33. Chọn đáp án D

Để tránh thất bại hoàn toàn ở miền Nam Việt Nam sau cuộc "Đồng khởi" (1959-1960), Mỹ buộc phải thay đổi chiến lược, từ chiến lược "Chiến tranh đơn phương" (1954-1960) sang chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" (1961-1965). Chiến tranh đặc biệt nằm trong chiến lược toàn cầu phản cách mạng của Mỹ trong những năm sau chiến tranh thế giới thứ hai, nhằm thực hiện âm mưu bá chủ toàn cầu. Với âm mưu cơ bản là "dùng người Việt trị người Việt", để thực hiện kế hoạch chiến lược trên, Mỹ tăng nhanh viện trợ quân sự cho Diệm, đưa vào miền Nam số lượng ngày càng lớn "cố vấn" quân sự và lực lượng hỗ trợ chiến đấu. Đồng thời, dựa vào lực lượng quân sự và bằng những cuộc hành quân càn quét, chính quyền Sài Gòn đã ráo riết dồn dân, lập "Áp chiến lược". "Áp chiến lược" được coi là "quốc sách" và gần như một cuộc chiến tranh tổng lực nhằm đẩy lực lượng cách mạng ra khỏi các xã, ấp, tách dân khỏi cách mạng tiến tới nắm dân, thực hiện chương trình "bình định" miền Nam. Như vậy, đáp án của câu hỏi phải là xây dựng hệ thống áp chiến lược - tăng cường cố vấn Mỹ - củng cố nguy quyền.

Câu 34. Chọn đáp án A

Cuối năm 1974 - đầu năm 1975, trong tình hình so sánh lực lượng ở miền Nam thay đổi mau lẹ có lợi cho cách mạng, Bộ Chính trị Trung ương Đảng đề ra kế hoạch giải phóng hoàn toàn miền Nam trong hai năm 1975 - 1976.

Câu 35. Chọn đáp án C

Theo SGK Lịch sử 12 trang 157: Thực hiện Hiệp định Giơnevơ, ngày 10 - 10 - 1954, quân ta tiến vào tiếp quản Hà Nội trong không khí tung bừng của ngày hội giải phóng. Ngày 1 - 1 - 1955, Trung ương Đảng, chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh ra mắt nhân dân thủ đô. **Toán lính Pháp cuối cùng rút khỏi đảo Cát Bà (Hải Phòng) ngày 16 - 5 - 1955.** Miền Bắc nước ta được hoàn toàn giải phóng.

Câu 36. Chọn đáp án C

Sau khi trúng cử Tổng thống chính thức bước vào Nhà Trắng vào đầu năm 1969, Ních-xon đã cho ra đời học thuyết mang tên mình "Học thuyết Ních-xon" và đẩy mạnh chiến tranh xâm lược Đông Dương vớ chiến lược "Việt Nam hóa chiến tranh" nhằm mưu toan khôi phục lại sức mạnh của Mỹ, cố giữ vai trò "sen đầm quốc tế", cố bám lấy những lợi ích đế quốc chủ nghĩa trên thế giới. Đồng thời, ngày 6/4/1972, Mỹ cho máy bay ném bom bắn phá một số nơi thuộc khu IV cũ. Ngày 16/4/1972, Ních-xon chính thức

tiến hành cuộc chiến tranh bằng không quân và hải quân phá hoại miền Bắc lần thứ hai. Hành động này của Ních-xon nhằm cứu nguy cho chiến lược "Việt Nam hóa" chiến tranh và tạo thế mạnh trên bàn đàm phán Pa-ri vì lúc này cuộc đấu tranh ngoại giao đang diễn biến hết sức căng thẳng và chưa đem lại kết quả gì.

Câu 37. Chọn đáp án C

Theo các tác giả SGK Lịch sử 12, năm 1969, Ních-xon lên nắm chính quyền và đề ra chiến lược toàn cầu " Ngăn đe thực tế" và tiếp tục cuộc chiến tranh xâm lược thực dân mới, thực hiện chiến lược "**Việt Nam hóa chiến tranh**" ở miền Nam và mở rộng chiến tranh ra toàn Đông Dương.

Câu 38. Chọn đáp án C

Khi Đảng Lao động Việt Nam ra công khai từ Đại hội II (1951), thì Trung ương Cục miền Nam ra đời, thay cho Xứ ủy Nam Bộ có từ năm 1946. Bí thư Trung ương Cục là Lê Duẩn, vốn là Bí thư Xứ ủy Nam Bộ. Đến tháng 9 năm 1954, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng quyết định giải thể Trung ương Cục miền Nam và lập lại Xứ ủy Nam Bộ. Hội nghị lần thứ III Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa III) Đảng Lao động Việt Nam, họp ngày 23 tháng 1 năm 1961 đã quyết định thành lập Trung ương Cục miền Nam thay cho Xứ ủy Nam Bộ, được thành lập tháng 10 năm 1954. Trung ương Cục miền Nam là một bộ phận của Trung ương Đảng Lao động Việt Nam tại chiến trường miền Nam Việt Nam.

Câu 39. Chọn đáp án A

Ngay sau khi Hiệp ước Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương kí kết, Mĩ liền thay thế Pháp, dựng lên chính quyền Ngô Đình Diệm ở miền Nam, thực hiện âm mưu chia cắt Việt Nam, biến miền Nam Việt Nam thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự của Mĩ ở Đông Dương và Đông Nam Á. Như vậy, đáp án của câu hỏi là chế độ thực dân kiểu mới.

Câu 40. Chọn đáp án C

Theo SGK Lịch sử 12 trang 199 – 200, Miền Nam hoàn toàn giải phóng, chế độ thực dân mới của Mĩ cùng bộ máy chính quyền trung ương Sài Gòn sụp đổ, nhưng cơ sở của chính quyền này ở địa phương cùng bao di hại của xã hội cũ vẫn còn tồn tại... Nhiều làng mạc, đồng ruộng bị tàn phá...Số người mù chữ chiếm tỉ lệ lớn trong dân cư. Hậu quả nặng nề của chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân là khó khăn của miền Bắc không phải của miền Nam.

ĐỀ LUYỆN TẬP SỐ 9

Câu 1. Sau thắng lợi của cách mạng tháng Mười, nhiệm vụ hàng đầu của chính quyền Xô Viết là gì?

- A. Khôi phục lại nền kinh tế.
- B. Đập tan chính phủ lâm thời của giai cấp tư sản.
- C. Đập tan bộ máy nhà nước cũ của giai cấp tư sản và địa chủ, xây dựng bộ máy nhà nước mới.
- D. Tiến hành công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Câu 2. Sau khi Chiến tranh lạnh chấm dứt, trật tự thế giới đang dần hình thành theo hướng

- A. "đa cực".
- B. "đơn cực".
- C. "hai cực".
- D. "ba cực".

Câu 3. Việt Nam đã nhận được sự giúp đỡ và viện trợ chủ yếu từ quốc gia nào trong quá trình đấu tranh giải phóng dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội?

- A. Liên Xô.
- B. Ấn Độ.
- C. Cuba.
- D. Trung Quốc.

Câu 4. Đường lối cơ bản trong chính sách đối ngoại của Ấn Độ sau khi tuyên bố độc lập là

- A. thực hiện chính sách ngoại giao hòa bình với tất cả các nước trên thế giới.
- B. theo đuổi chính sách hòa bình, trung lập tích cực và ủng hộ cuộc đấu tranh giành độc lập của tất cả các nước.
- C. theo đuổi chính sách ngoại giao hiếu chiến, sẵn sàng can thiệp vũ trang vào các nước khác.
- D. thi hành chính sách ngoại giao thân thiện và cởi mở với các nước tư bản.

Câu 5. Tại sao trong hai giai đoạn: 1945 – 1960 và từ 1960 trở đi, các nước sáng lập ASEAN lại có sự khác biệt về phát triển kinh tế?

- A. Do sự can thiệp của các cường quốc.
- B. Do khả năng hợp tác của các quốc gia trong khu vực.
- C. Do sự tác động của Mỹ vào khu vực.
- D. Do phương hướng thực hiện chiến lược ở hai giai đoạn khác nhau.

Câu 6. Phiden Cátxtorô sinh vào ngày tháng năm nào?

- A. 12 - 8 - 1927.
- B. 12 - 8 - 1937.
- C. 13 - 8 - 1927.
- D. 13 - 8 - 1937.

Câu 7. Kẻ thù chủ yếu trong cuộc cách mạng nhân quyền của người da đen ở Nam Phi là

- A. chủ nghĩa thực dân mới.
- B. chủ nghĩa thực dân cũ.
- C. chủ nghĩa Apácthai.
- D. chủ nghĩa thực dân cũ và mới.

Câu 8. Thời kì " Phi thực dân hóa" trên phạm vi toàn thế giới được đánh dấu bằng việc:

- A. phong trào giải phóng dân tộc của các nước thuộc địa lên cao buộc các nước Anh, Pháp và Hà Lan phải trao trả độc lập.
- B. hàng loạt các nước tư bản Tây Âu trao trả độc lập cho các nước thuộc địa.

C. sự nỗ lực của Liên Hợp quốc trong việc phi thực dân hóa trên thế giới.

D. xu thế hòa bình của thế giới sau chiến tranh và sự hoạt động mạnh mẽ của "Phong trào không liên kết".

Câu 9. Trong giai đoạn phục hồi và phát triển kinh tế sau Chiến tranh thế giới thứ hai, so với Nhật Bản, các nước Tây Âu không có lợi thế từ yếu tố nào dưới đây ?

A. Chi phí cho quốc phòng thấp.

B. Sự lãnh đạo, quản lý có hiệu quả của Nhà nước.

C. Tận dụng tốt các yếu tố bên ngoài để phát triển.

D. Áp dụng thành tựu khoa học – kỹ thuật.

Câu 10. Nội dung nào sau đây **không** nằm trong diễn tiến của Chiến tranh lạnh?

A. Các cuộc chiến tranh cục bộ ở Đông Nam Á.

B. Xung đột ở Trung Cận Đông.

C. Xung đột trực tiếp giữa hai siêu cường.

D. Cuộc chiến tranh Triều Tiên.

Câu 11. Sau khi Chiến tranh lạnh chấm dứt, các nước đã điều chỉnh chiến lược phát triển, tập trung vào

A. phát triển văn hóa.

B. phát triển lĩnh vực phần mềm.

C. phát triển kinh tế.

D. phát triển vũ khí hạt nhân.

Câu 12. Tác động quan trọng nhất của việc chấm dứt chiến tranh lạnh so với tình hình thế giới là gì?

A. Việc sản xuất, buôn bán vũ khí trên thế giới chấm dứt.

B. Xu thế hòa bình, đối thoại và hợp tác được lan rộng.

C. Các khối, quốc gia đối đầu không còn tồn tại.

D. Quan hệ Mỹ và Liên Xô được cải thiện.

Câu 13. Khởi nghĩa Hương Khê diễn ra trong khoảng thời gian nào?

A. 1885 - 1888.

B. 1886 - 1895.

C. 1885 - 1896.

D. 1886 - 1896.

Câu 14. Pháp dựa vào cơ gì để đánh chiếm Bắc kì lần thứ hai?

A. Triều đình không cho Pháp buôn bán tại Hải Phòng, Hà Nội.

B. Triều đình giam giữ và giết hại một số giáo sĩ người Pháp ở Hà Nội.

C. Phong trào chống Pháp ở Bắc kì tiếp tục phát triển.

D. Triều đình Huế vi phạm điều ước 1874.

Câu 15. Hoạt động của Việt Nam Quang phục hội; cuộc vận động khởi nghĩa của Thái Phiên và Trần Cao Vân; cuộc khởi nghĩa Thái Nguyên có điểm chung là

A. được một vị vua nhà Nguyễn làm lãnh tụ tinh thần.

B. do văn thân, sĩ phu lãnh đạo.

C. lực lượng chính là binh lính.

D. các cuộc khởi nghĩa vũ trang.

Câu 16. Nội dung nào dưới đây nêu rõ hạn chế về xu hướng cứu nước của Phan Bội Châu và Phan Châu Trinh?

- A. Chỉ chú trọng một phương pháp bạo động.
- B. Không nhận thấy sức mạnh to lớn của công nhân.
- C. Không nhận rõ bản chất của chủ nghĩa đế quốc.
- D. Không chủ trương xóa bỏ chế độ quân chủ.

Câu 17. Sự kiện nào đã thu hút tới 14 vạn người ở Sài Gòn tham gia vào năm 1926?

- A. Đám tang Phan Châu Trinh.
- B. Phong trào "chấn hưng nội hóa, bài trừ ngoại hóa".
- C. Đấu tranh đòi nhà cầm quyền Pháp thả Phan Bội Châu.
- D. Cuộc đấu tranh của công nhân Ba Son.

Câu 18. Ý nghĩa hoạt động của Nguyễn Ái Quốc trong những năm 1919-1925?

- A. Đưa cách mạng Việt Nam trở thành một bộ phận của cách mạng thế giới.
- B. Tìm ra con đường cứu nước đúng đắn, chuẩn bị về chính trị, tư tưởng và tổ chức cho sự ra đời của chính đảng vô sản ở Việt Nam.
- C. Nguyễn Ái Quốc tiếp nhận tư tưởng chủ nghĩa Mác - Lê-nin.
- D. Xây dựng mối quan hệ liên minh giữa công nhân và nông dân trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc.

Câu 19. Giai cấp công nhân Việt Nam chịu ba tầng áp bức bóc lột của

- A. địa chủ phong kiến, tiểu tư sản, tư sản mại bản.
- B. đế quốc, tư sản dân tộc và tư sản mại bản.
- C. phong kiến, tư sản Việt Nam, tiểu tư sản.
- D. đế quốc, phong kiến và tư sản mại bản.

Câu 20. Điểm chung của phong trào yêu nước do tư sản và tiểu tư sản Việt Nam thực hiện từ 1919 - 1925 là gì?

- A. Đều nổ ra ở miền Bắc.
- B. Đều nổ ra ở Bắc kì và Trung kì.
- C. Đều giành thắng lợi vang dội.
- D. Đều chưa đi đến thắng lợi.

Câu 21. Đoàn đại biểu Đảng Cộng Sản Đông Dương tham dự Đại hội lần thứ VII Quốc tế Cộng sản do ai đứng đầu?

- A. Lê Hồng Phong.
- B. Nguyễn Văn Cừ.
- C. Nguyễn Đức Cảnh.
- D. Hà Huy Tập.

Câu 22. Lực lượng tham gia vào phong trào dân chủ 1936 -1939 là

- A. công nhân.
- B. nông dân.
- C. tư sản.

D. quần chúng nhân dân đòi các quyền dân sinh, dân chủ.

Câu 23. So với phong trào (1930 -1931), lực lượng tham gia cách mạng thời kì 1936 -1939 có thêm

- A.** công nhân.
- B.** tiểu tư sản trí thức
- C.** nông dân.
- D.** các lực lượng tiến bộ yêu nước

Câu 24. Xô viết Nghệ Tĩnh là đỉnh cao của phong trào cách mạng 1930 -1931 vì

- A.** Xô viết đã chia ruộng đất cho dân cày.
- B.** lần đầu tiên hình thức này xuất hiện ở Việt Nam.
- C.** đã xuất hiện nhiều cuộc biểu tình của nông dân với quy mô lớn.
- D.** Xô viết là hình thái sơ khai của chính quyền của dân, do dân và vì dân.

Câu 25. So với thời kì 1930- 1931, nhiệm vụ trước mắt của cách mạng thời kì 1936- 1939 có điểm khác nào dưới đây?

- A.** Chống chế độ phản động ở thuộc địa, chống phát xít, chống chiến tranh.
- B.** Chống đế quốc và bọn tay sai phản động.
- C.** Chống chế độ phản động ở thuộc địa và tay sai.
- D.** Chống đế quốc, chống phong kiến.

Câu 26. Vị trí của phân khu Trung tâm của cứ điểm Điện Biên Phủ là

- A.** đồi Độc Lập.
- B.** Hồng Cúm.
- C.** Bản Kéo.
- D.** giữa Mường Thanh.

Câu 27. Vào năm 1946, việc bầu Hội đồng nhân dân các cấp ở Bắc Bộ và Trung Bộ được tiến hành theo nguyên tắc

- A.** phổ thông, bình đẳng.
- B.** tự do, dân chủ.
- C.** phổ thông đầu phiếu.
- D.** dân chủ trực tiếp.

Câu 28. Đâu không phải nguyên nhân việc Đảng ta thực hiện đường lối kháng chiến lâu dài trong cuộc kháng chiến chống Pháp ?

- A.** Trong giai đoạn đầu của cuộc kháng chiến ta yếu hơn địch.
- B.** Ta chưa khôi phục được lực lượng sau Cách mạng tháng Tám.
- C.** Hậu phương của ta chưa vững mạnh.
- D.** Ta cần có thời gian để chuẩn bị lực lượng.

Câu 29. Trong chiến dịch Điện Biên Phủ, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã có một quyết định được đánh giá là sáng suốt, kịp thời và mang đến thắng lợi cho quân ta. Quyết định đó là

- A.** chuyển từ "đánh nhanh, thắng nhanh" sang "đánh lâu dài"

B. chuyển từ "đánh chắc, tiến chắc" sang "đánh lâu dài"

C. chuyển từ "đánh nhanh, thắng nhanh" sang "đánh chắc, tiến chắc"

D. chuyển từ "đánh lâu dài" sang "đánh nhanh, thắng nhanh"

Câu 30. Sự kiện nào sau đây là nguyên nhân Đảng thay đổi chiến lược từ hòa hoãn với Trung Hoa Dân quốc để chống Pháp sang hòa hoãn với Pháp để đuổi Trung Hoa Dân quốc và tay sai ?

A. Tạm ước Việt – Pháp (14 – 9 – 1946) được kí kết.

B. Trung Hoa Dân quốc giành được một số ghế trong Quốc hội.

C. Hiệp ước Hoa – Pháp (28 – 2 – 1946) được kí kết.

D. Hiệp định Sơ bộ Việt – Pháp (6 – 3 – 1946) được kí kết.

Câu 31. Bước sang năm 1950, điều gì khiến cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân ta ngày càng trở nên khó khăn hơn?

A. Cuộc chiến tranh lạnh trên thế giới ngày càng trở nên gay gắt.

B. Sự cô lập của các nước xã hội chủ nghĩa với cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân ta.

C. Cuộc kháng chiến chống Pháp của ta không nhận được sự hưởng ứng của bạn bè quốc tế.

D. Sự can thiệp và chi phối của Mỹ cho Pháp ngày một tăng lên.

Câu 32. Từ năm 1951 đến 1952, về chính trị có sự kiện gì quan trọng nhất?

A. Đại hội thống nhất Việt Minh - Liên Việt (3-3-1951).

B. Đại hội Anh hùng và Chiến sĩ thi đua toàn quốc lần thứ I (1-5-1952).

C. Hội nghị thành lập "Liên minh nhân dân Việt - Miên - Lào".

D. Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ II (2-1951).

Câu 33. Đây là điều kiện quốc tế thuận lợi để ta tiến hành chiến đấu và chiến thắng trong chiến lược Chiến tranh cục bộ?

A. Phong trào phản chiến của nhân dân Mỹ dâng cao.

B. Nhân dân Liên Xô đã tổ chức nhiều cuộc biểu tình phản đối cuộc chiến tranh Việt Nam của Mỹ.

C. Phong trào phản chiến ở các nước châu Âu dâng cao.

D. Liên Hợp Quốc tổ chức nhiều cuộc vận động lên án tội ác của Mỹ ở Việt Nam.

Câu 34. Sắp xếp thứ tự đúng về thời gian diễn ra các chiến lược chiến tranh mà Mỹ đã triển khai trong quá trình xâm lược Việt Nam.

1. Việt Nam hóa chiến tranh.

2. Chiến tranh cục bộ.

3. Chiến tranh đặc biệt.

4. Chiến tranh một phía.

A. 2, 1, 3, 4.

B. 3, 2, 1, 4.

C. 1, 2, 3, 4.

D. 4, 3, 2, 1.

Câu 35. Ngày 10/10/1954, sự kiện quan trọng nào đã xảy ra ?

- A. Miền Bắc hoàn toàn giải phóng.
- B. Quân ta tiến vào tiếp quản Thủ đô.
- C. Trung ương Đảng và Chính phủ trở về Thủ đô.
- D. Tên lính Pháp cuối cùng rút khỏi Việt Nam.

Câu 36. Đâu không phải là nguyên nhân buộc Mỹ phải chuyển sang chiến lược "Việt Nam hóa chiến tranh" vào năm 1969?

- A. Chiến tranh phá hoại miền Bắc bị thất bại.
- B. Thất bại nặng nề trong âm mưu "dùng người Việt đánh người Việt"
- C. Chiến tranh cục bộ bị phá sản.
- D. Tiếp tục thực hiện "chiến lược toàn cầu", mưu toan khôi phục lại sức mạnh của Mĩ.

Câu 37. Trong chiến lược Chiến tranh đặc biệt, chính sách nào sau đây của Mĩ và chính quyền Sài Gòn được nâng lên thành "quốc sách"?

- A. Tăng cường bắt lính.
- B. Hoạt động phá hoại miền Bắc.
- C. Dồn dân lập "Áp chiến lược".
- D. Tăng cường cố vấn Mĩ vào miền Nam.

Câu 38. Cuộc hành quân mang tên "Ánh sáng sao" nhằm thí điểm cho "Chiến tranh cục bộ" của Mỹ diễn ra ở đâu?

- A. Núi Thành.
- B. Vạn Tường.
- C. Chu Lai.
- D. Ba Gia.

Câu 39. Nội dung nào dưới đây là điểm giống nhau giữa chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) và chiến dịch Hồ Chí Minh (1975)?

- A. Cuộc tiến công của lực lượng vũ trang.
- B. Phá vỡ hoàn toàn cơ quan đầu não và sào huyệt cuối cùng của địch.
- C. Những thắng lợi có ý nghĩa quyết định kết thúc cuộc kháng chiến.
- D. Những cuộc tiến công của lực lượng vũ trang.

Câu 40. Đâu không phải là khó khăn của miền Nam Việt Nam sau năm 1975?

- A. Cơ sở của chính quyền cũ còn tồn tại ở một số địa phương.
- B. Hậu quả nặng nề của chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân.
- C. Nhiều làng mạc ruộng đồng bị tàn phá.
- D. Số người mù chữ, số người thất nghiệp chiếm tỉ lệ cao.

ĐÁP ÁN

1. C	2. A	3. A	4. B	5. D	6. C	7. C	8. A	9. A	10. C
11. C	12. B	13. C	14. D	15. D	16. C	17. A	18. B	19. D	20. D
21. A	22. D	23. D	24. D	25. A	26. D	27. C	28. B	29. C	30. C
31. D	32. D	33. A	34. D	35. B	36. B	37. C	38. B	39. C	40. B

Câu 1. Chọn đáp án C

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

Trong năm 1917, ở Nga xảy ra hai cuộc cách mạng là cách mạng dân chủ tư sản tháng hai đánh đổ chế độ quân chủ chuyên chế của Nga hoàng và cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười lật đổ nền thống trị của giai cấp tư sản. Sau hai cuộc cách mạng, nền kinh tế nước Nga rất khó khăn, cộng thêm những hậu quả mà cuộc chiến tranh đế quốc đem lại càng làm cho tình hình đất nước trở nên rối ren. Việc giành được chính quyền đã khó nhưng việc giữ được chính quyền lại càng khó hơn. Vì vậy, nhiệm vụ cấp bách của nước Nga sau cách mạng tháng Mười là phải bảo vệ vững chắc chính quyền mới giành được tức là cần nhanh chóng đập tan bộ máy nhà nước cũ của giai cấp tư sản và địa chủ, xây dựng bộ máy nhà nước mới.

Câu 2. Chọn đáp án A

Sau khi Chiến tranh lạnh chấm dứt trật tự thế giới có sự biến động:

- Trật tự thế giới mới đang trong quá trình hình thành theo xu hướng "đa cực".
- Hầu như các quốc gia đều điều chỉnh chiến lược phát triển, tập trung vào phát triển kinh tế.
- Mĩ ra sức thiết lập trật tự thế giới mới "một cực" làm bá chủ thế giới. Nhưng trong bối cảnh lúc đó, Mĩ không dễ dàng thực hiện được tham vọng đó.
- Tình hình chính trị ở nhiều khu vực không ổn định, diễn ra các cuộc nội chiến, xung đột. Sự xuất hiện của chủ nghĩa khủng bố với những nguy cơ khó lường.

Câu 3. Chọn đáp án A

Năm 1917 Cách mạng tháng Mười Nga thắng lợi, năm 1922 Liên bang cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết ra đời. Từ đây, Liên Xô trở thành người anh cả trong hệ thống xã hội chủ nghĩa thế giới, ra sức ủng hộ giúp đỡ cho phong trào giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa trong đó có Việt Nam. Như vậy, trong quá trình đấu tranh giải phóng dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội Việt Nam đã nhận được sự giúp đỡ nhiều nhất từ Liên Xô.

Câu 4. Chọn đáp án B

Sau khi tuyên bố độc lập, Ấn Độ duy trì quan hệ tốt với hầu hết các quốc gia đồng thời ủng hộ các nước thuộc địa Châu Phi và Châu Á giành lại độc lập trong thập niên 1950. Trong Chiến tranh Lạnh, Ấn Độ cố gắng giữ vai trò trung lập và là một trong những thành viên sáng lập của Phong trào không liên kết. Ấn Độ từ lâu đã là nước ủng hộ Liên hiệp quốc, với hơn 55.000 quân thuộc quân đội Ấn Độ và nhân viên

cảnh sát từng phục vụ trong 35 chiến dịch gìn giữ hòa bình của Liên hiệp quốc tại 4 châu lục. Do đó đáp án của câu hỏi phải là "theo đuổi chính sách hòa bình, trung lập tích cực và ủng hộ cuộc đấu tranh giành độc lập của tất cả các nước".

Câu 5. Chọn đáp án D

Giai đoạn 1945 – 1960 và giai đoạn 1960 trở đi của các nước sáng lập ASEAN có sự khác biệt rõ rệt về phát triển kinh tế. Nguyên nhân chủ yếu là do phương hướng phát triển, cụ thể là: Giai đoạn 1945 -

1960: Các nước ASEAN thực hiện chiến lược phát triển kinh tế **hướng nội** (tập chung đẩy mạnh sản xuất đáp ứng nhu cầu trong nước) xây dựng nền kinh tế tự chủ, tuy đạt được một số thành tựu nhưng về cơ bản là còn nhiều hạn chế. Giai đoạn 1960 trở đi các nước này tập trung vào phát triển kinh tế **hướng ngoại**, tập chung đẩy mạnh sản xuất hàng hóa, mở cửa kinh tế, thu hút vốn đầu tư nước ngoài, khoa học kỹ thuật phát triển. Điển hình như Singapore được mệnh danh là con rồng Châu Á.

Câu 6. Chọn đáp án C

Phi đen Cátxtorô - nguyên chủ tịch nước Cu ba và là một chính trị gia nổi tiếng thế giới, "người bạn lớn" của nhân dân Việt Nam. Ông sinh ngày 13 - 8 - 1927, tại một thị trấn nhỏ tên Birán của Cuba. Cha mẹ của ông, vốn là di dân từ Tây Ban Nha, là chủ đồn điền trồng mía giàu có. Lúc nhỏ Castro theo học trường Dòng Tên. Ông vào Đại học Havana năm 1945 và tốt nghiệp ngành luật năm 1950. Năm 2006, Phi đen đã tạm trao quyền lãnh đạo đất nước cho người em trai và ngày 18 - 2 - 2008, ông tuyên bố ý định thôi giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng Nhà nước và Tổng tư lệnh quân đội Cuba sau gần 50 năm lãnh đạo.

Câu 7. Chọn đáp án C

Chế độ phân biệt chủng tộc (Apácthai) đã đẩy những người da đen ở Nam Phi vào cuộc sống cùng cực. Họ bị phân biệt đối xử với người da trắng. Sau khi thoát khỏi sự thống trị của chủ nghĩa thực dân cũ, người da đen Nam Phi dưới chế độ Apácthai hầu như không có nhân quyền. Vì vậy, kẻ thù chủ yếu của người da đen Nam Phi trong cuộc cách mạng nhân quyền là chủ nghĩa Apácthai.

Câu 8. Chọn đáp án A

Sau chiến tranh thế giới hai, trong khuôn khổ chiến tranh lạnh và trật tự hai cực Ianta các nước tư bản Tây Âu nhờ nguồn viện trợ kinh tế của Mỹ thông qua kế hoạch Mác - san đã vươn lên phát triển trở thành một trung tâm kinh tế tài chính. Một mặt, các nước này vẫn giữ mối quan hệ đồng minh thân thiết với Mỹ nhưng mặt khác cố gắng phát triển quan hệ đối ngoại với các nước trên thế giới. Từ thái độ ủng hộ cuộc chiến tranh xâm lược thuộc địa của các nước lớn, các nước Tây Âu đã dần chuyển sang ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc của các nước trên thế giới. Trong giai đoạn 1950 -1973, nhiều thuộc địa của Anh, Pháp và Hà Lan đã được trao trả độc lập, đánh dấu thời kì "phi thực dân hóa" trên toàn thế giới.

Câu 9. Chọn đáp án A

Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, cả Nhật Bản và Tây Âu đều chịu những hậu quả nặng nề. Cả Nhật Bản và Tây Âu đều áp dụng thành tựu khoa học kỹ thuật, tận dụng các yếu tố từ bên ngoài để phát triển kinh tế

và phát huy tốt vai trò quản lý của Nhà nước. Tuy nhiên, Nhật Bản không được thành lập quân đội, mặt khác lại được đặt dưới chiếc ô bảo vệ hạt nhân của Mỹ nên chi phí cho quốc phòng thấp, hầu như không có. Trong khi đó các nước Tây Âu do vẫn phải đầu tư cho quốc phòng để chiếm đóng những thuộc địa, vùng thuộc phạm vi ảnh hưởng được phân chia sau Hội nghị Ianta nên các nước Tây Âu không có được lợi thế này như Nhật Bản.

Câu 10. Chọn đáp án C

Xung đột ở Trung Cận Đông, các cuộc chiến tranh cục bộ ở Đông Nam Á, cuộc chiến tranh Triều Tiên đều là những diễn tiến của cuộc Chiến tranh lạnh. Xung đột trực tiếp giữa hai siêu cường không nằm trong diễn tiến của cuộc chiến tranh vì trên thực tế Mỹ và Liên Xô chưa bao giờ xung đột vũ trang trực tiếp.

Câu 11. Chọn đáp án C

Chiến tranh lạnh chấm dứt đã mở ra chiều hướng và những điều kiện giải quyết hòa bình các vụ tranh chấp, xung đột đang diễn ra ở nhiều khu vực vì xu thế hòa bình ngày càng được củng cố trong các mối quan hệ quốc tế. Sau hơn bốn thập kỉ cuối thế kỉ XX diễn ra chiến tranh lạnh đã dẫn đến thiệt hại về người và của đối với các nước trên thế giới. Sau Chiến tranh lạnh, hầu như các quốc gia đều điều chỉnh chiến lược phát triển tập trung vào phát triển **kinh tế**.

Câu 12. Chọn đáp án B

Việc Chiến tranh lạnh chấm dứt đã có tác động to lớn đến tình hình thế giới. Cụ thể là: Quan hệ Mỹ – Liên Xô được cải thiện dẫn đến những chuyển biến quan trọng trong các mối quan hệ và cục diện thế giới. Quan hệ giữa 5 nhóm nước: Liên Xô, Mỹ, Anh, Pháp, Trung Quốc đã có những chuyển biến tích cực từ đối đầu sang đối thoại, hợp tác, thương lượng. Các khối quân sự đều không còn tồn tại, các vụ tranh chấp đều được giải quyết bằng phương pháp hòa bình, xu thế hòa bình, hợp tác ngày càng lan rộng. Như vậy, tác động to lớn nhất, sâu xa nhất của chấm dứt Chiến tranh lạnh chính là xu thế hòa bình, đối thoại và hợp tác được lan rộng.

Câu 13. Chọn đáp án C

Hương Khê là một huyện miền núi phía tây tỉnh Hà Tĩnh, nơi đây có đại bản doanh của một cuộc khởi nghĩa lớn, quy mô lan rộng cả 4 tỉnh Bắc Trung Kỳ, kéo dài từ năm 1885 đến năm 1896. Lãnh tụ cuộc khởi nghĩa là Phan Đình Phùng

Câu 14. Chọn đáp án D

Từ những năm 70 của thế kỉ XIX, nước Pháp chuyển sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa. Yêu cầu về thị trường, nguyên liệu, nhân công và lợi nhuận đặt ra ngày càng cấp thiết. Thực dân Pháp ráo riết xúc tiến xâm lược toàn bộ Việt Nam. Để dọn đường, quân Pháp lợi dụng các điều khoản của Hiệp ước 1874 để phái người đi điều tra trình hình mọi mặt ở Bắc Kỳ. Năm 1882, chúng lại vu cáo triều đình Huế vi phạm Hiệp ước 1874 để lấy cớ kéo quân ra Bắc Kỳ.

Câu 15. Chọn đáp án D

Hoạt động của Việt Nam Quang phục hội; cuộc vận động khởi nghĩa của Thái Phiên và Trần Cao Vân; cuộc khởi nghĩa Thái Nguyên có điểm chung là đều là các cuộc khởi nghĩa vũ trang. Họ chủ trương dùng phương pháp bạo động, tấn công vào các trại lính, phá nhà lao, gây ra những tổn thất đáng kể cho Pháp.

Câu 16. Chọn đáp án C

Phan Bội Châu và Phan Châu Trinh đều có xu hướng dựa vào các nước đế quốc để cứu nước, Phan Bội Châu muốn dựa vào Nhật Bản, Phan Châu Trinh lại muốn dựa vào Pháp. Tuy nhiên, đó đều là các nước đế quốc chúng sẽ không bao giờ giúp đỡ "không công" cho bất kì nước nào mà thực ra chỉ lợi dụng để thực hiện những âm mưu không chế, lợi dụng các nước nhỏ. Không nhận thức được điểm này nên con đường cứu nước của hai cụ đều thất bại.

Câu 17. Chọn đáp án A

Trong phong trào yêu nước dân chủ công khai những năm 20 của thế kỉ XX, có một số sự kiện nổi bật như : cuộc đấu tranh đòi nhà cầm quyền Pháp trả tự do cho Phan Bội Châu (1925), các cuộc truy điệu, để tang Phan Châu Trinh (1926).

Câu 18. Chọn đáp án B

Ngày 5/6/1911, Nguyễn Tất Thành rời bến cảng Nhà Rồng ra đi tìm đường cứu nước trên chiếc tàu buôn La-tút-sơ Tê-rê-vin với mong muốn học hỏi văn minh từ các nước phương Tây. Sau một thời gian bôn ba ở các nước, cuối năm 1917 Nguyễn Tất Thành trở về Pháp - đất nước của kẻ đang trực tiếp thống trị nhân dân An Nam và ở lại đây hoạt động cho đến năm 1923. Thời gian từ năm 1919 - 1925, là thời gian Nguyễn Ái Quốc ở Pháp, Liên Xô và Trung Quốc. Đồng thời đây cũng là thời gian ghi nhận rất nhiều kết quả lớn lao trong cuộc đời hoạt động cách mạng của Nguyễn Ái Quốc là thời kì nhận đường với sự kiện điển hình nhất là sự kiện Nguyễn Ái Quốc được đọc Sơ thảo luận cương của Lê-nin về vấn đề dân tộc và thuộc địa. Luận cương chỉ cho Người thấy con đường đi đúng đắn cho cách mạng Việt Nam. Từ đó Nguyễn Ái Quốc tìm mọi biện pháp truyền bá chủ nghĩa Mác - Lê-nin về nước, tích cực chuẩn bị về chính trị, tư tưởng và tổ chức cho sự ra đời của chính đảng vô sản ở Việt Nam.

Câu 19. Chọn đáp án D

Giai cấp công nhân ra đời từ trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất, chủ yếu trong công nghiệp quốc phòng và khai thác mỏ. Sang đến những thập niên 20 của thế kỉ 20, số lượng công nhân ngày càng đông đảo. do đặc điểm về nguồn gốc xuất thân và hình thức lao động, lại sống trong bối cảnh của xã hội thực dân nửa phong kiến nên giai cấp công nhân Việt Nam phải chịu 3 tầng áp bức, bóc lột của đế quốc, phong kiến và tư sản mại bản. Đây là một đặc điểm rất khác biệt của công nhân Việt Nam, nó quyết định đến tính quyết liệt và khả năng lãnh đạo cách mạng của giai cấp này.

Câu 20. Chọn đáp án D

Trong giai đoạn 1919 - 1925, ở nước ta đã nổ ra rất nhiều cuộc đấu tranh của tư sản và tiểu tư sản. Các phong trào diễn ra từ Bắc đến Nam, quy mô lớn nhỏ khác nhau. Tuy nhiên, do đường lối đấu tranh chưa đúng đắn, chưa phù hợp với cách mạng Việt Nam nên tất cả các phong trào **đều chưa đi đến thắng lợi.**

Câu 21. Chọn đáp án A

Đoàn đại biểu Đảng Cộng sản Đông Dương do Lê Hồng Phong dẫn đầu đã tham dự Đại hội lần thứ VII. Sau khi về nước, tháng 7 - 1936, ông đã chủ trì Hội nghị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Đông Dương ở Thượng Hải (Trung Quốc).

Câu 22. Chọn đáp án D

Phong trào dân chủ 1936 - 1939 xác định nhiệm vụ trực tiếp là đấu tranh chống chế độ phản động thuộc địa, chống phát xít, chống chiến tranh, đòi tự do, dân sinh, dân chủ, cơm áo và hòa bình. Phương pháp đấu tranh là kết hợp các hình thức đấu tranh công khai và bí mật, hợp pháp và bất hợp pháp. Với việc xác định nhiệm vụ và phương pháp đấu tranh như vậy, phong trào đã tập hợp được lực lượng là **quần chúng nhân dân đòi các quyền dân sinh, dân chủ**.

Câu 23. Chọn đáp án D

Vì phong trào dân chủ 1936 - 1939 là phong trào đấu tranh đòi các quyền dân chủ nên lực lượng tham gia phong trào có thêm **các lực lượng tiến bộ yêu nước**.

Câu 24. Chọn đáp án D

Mục tiêu đấu tranh của phong trào 1930 - 1931 là độc lập dân tộc, ruộng đất dân cày. Sở dĩ nói Xô viết Nghệ Tĩnh là đỉnh cao của phong trào cách mạng 1930 - 1931 vì tại đây, các Xô viết đã giành được chính quyền từ tay Pháp, **xây dựng chính quyền của dân, do dân, vì dân**. Bên cạnh đó, các Xô viết còn thực hiện quyền làm chủ của quần chúng, điều hành mọi mặt đời sống xã hội: chia ruộng đất công cho dân cày nghèo; bãi bỏ thuế thân, thuế chợ, thuế đò; xóa nợ cho người nghèo... Chính vì những lí do trên, nên Xô viết Nghệ Tĩnh được coi là đỉnh cao của cách mạng.

Câu 25. Chọn đáp án A

Phong trào cách mạng 1930 – 1931 đấu tranh đòi cải thiện đời sống: công nhân đòi tăng lương, giảm giờ làm; nông dân đòi giảm sưu, giảm thuế; bên cạnh đó cũng xuất hiện các khẩu hiệu chính trị. Phong trào 1936 – 1939 xác định nhiệm vụ trước mắt là đấu tranh chống chế độ phản động ở thuộc địa, chống phát xít, chống chiến tranh đòi tự do dân sinh dân chủ, cơm áo và hòa bình.

Câu 26. Chọn đáp án D

Nava tập trung mọi cố gắng để xây dựng Điện Biên Phủ thành một tập đoàn cứ điểm mạnh nhất Đông Dương, được bố trí thành 3 phân khu : phân khu Bắc gồm các cứ điểm Độc Lập, Bản Kéo; **phân khu Trung tâm ngay giữa Mường Thanh**; phân khu Nam đặt tại Hồng Cúm.

Câu 27. Chọn đáp án C

Theo SGK Lịch sử 12, Sau cuộc bầu cử Quốc hội (6 - 1 - 1946), các địa phương thuộc Bắc Bộ và Trung Bộ tiến hành bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp (tỉnh, xã) theo nguyên tắc phổ thông đầu phiếu.

Câu 28. Chọn đáp án B

Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp và can thiệp Mỹ được đề ra ngay từ đầu cuộc kháng chiến và

được phát triển bổ sung hoàn chỉnh trong quá trình tiến hành kháng chiến. Nội dung cơ bản của đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp được thể hiện qua các văn kiện quan trọng của Đảng là "Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến", chỉ thị "toàn dân kháng chiến" và tác phẩm "Kháng chiến nhất định thắng lợi" của Trường Chinh vào cuối năm 1947. Trong đó có nói rằng cuộc kháng chiến của ta là kháng chiến lâu dài. Đây cũng chính là quy luật tất yếu của chiến tranh nhân dân do điều kiện so sánh lực lượng giữa ta và địch quy định. Đảng ta chỉ rõ: chỗ mạnh của địch là quân sự, chỗ yếu của địch là chính trị. "Địch mạnh về ngọn, ta mạnh về gốc". Chiến lược của địch là đánh nhanh, thắng nhanh. Ta dùng chiến lược đánh lâu dài để tiêu diệt địch. Do đó, đáp án đúng của câu hỏi phải **ta chưa khôi phục được lực lượng sau Cách mạng tháng Tám**.

Câu 29. Chọn đáp án C

Tình hình tại mặt trận Điện Biên Phủ diễn biến rất nhanh từng ngày. Tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ không còn ở trạng thái phòng ngự lâm thời nữa. Nếu đánh theo phương châm "đánh nhanh, thắng nhanh" thì khó mà bảo đảm "chắc thắng". Chính vì vậy, Bộ chỉ huy chiến dịch thay đổi phương châm từ **"đánh nhanh, thắng nhanh" sang "đánh chắc, tiến chắc**. Với quyết định này, ngày mở màn trận đánh "kinh điển" Điện Biên Phủ được lùi lại một tháng rủi so với kế hoạch đã được xác định. Trong chiến dịch Điện Biên Phủ, một quyết định được đánh giá là sáng suốt, kịp thời, quyết định này mang đến thắng lợi là chuyển từ "đánh nhanh, thắng nhanh" sang "đánh chắc, tiến chắc".

Câu 30. Chọn đáp án C

Sau khi chiếm đóng các đô thị ở Nam Bộ và Nam Trung Bộ, thực dân Pháp thực hiện kế hoạch tiến quân ra Bắc nhằm thôn tính cả nước ta. Để thực hiện ý đồ trên, thực dân Pháp điều đình với Chính phủ Trung Hoa Dân quốc và kí Hiệp ước Hoa – Pháp (28 – 2 – 1946). Theo đó, Trung Hoa Dân quốc được Pháp trả lại các tô giới, nhượng địa của Pháp trên đất Trung Quốc và được vận chuyển hàng hóa qua cảng Hải Phòng vào Vân Nam không phải đóng thuế. Đổi lại, Pháp được đưa quân ra Bắc thay thế cho quân Trung Hoa Dân quốc làm nhiệm vụ giải giáp quân Nhật. Hiệp ước Hoa – Pháp đã đặt nhân dân ta trước sự lựa chọn một trong hai con đường : hoặc cầm súng chiến đấu chống thực dân Pháp, không cho chúng đổ bộ lên miền Bắc; hoặc hòa hoãn, nhân nhượng Pháp để tránh tình trạng phải đối phó cùng lúc với nhiều kẻ thù. Trước tình hình đó, Đảng đã quyết định hòa hoãn với Pháp để đuổi quân Trung Hoa Dân quốc và tay sai của chúng về nước.

Câu 31. Chọn đáp án D

Từ tháng 5 - 1949, sự can thiệp của Mỹ vào cuộc chiến tranh ở Đông Dương của Pháp ngày càng tăng lên. Viện trợ của Mỹ chiếm tỉ lệ ngày càng cao trong ngân sách chiến tranh của Pháp ở Đông Dương : năm

1950 là 52 tỉ phrăng chiếm 19% ngân sách, năm 1954 là 555 tỉ phrăng chiếm 73% ngân sách. Điều này làm cho cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân gặp nhiều khó khăn.

Câu 32. Chọn đáp án D

Từ năm 1951 đến năm 1952, ở Việt Nam diễn ra rất nhiều sự kiện chính trị quan trọng biểu hiện cho sự

phát triển của cuộc kháng chiến chống Pháp như: Đại hội toàn quốc lần thứ hai của Đảng tháng 2/1951, Đại hội anh hùng và chiến sĩ thi đua toàn quốc, Đại hội thống nhất mặt trận Việt Minh và Liên Việt, Hội nghị thành lập "Liên minh nhân dân Việt - Miên - Lào". Đây đều là những sự kiện có ý nghĩa chính trị đặc biệt đối với cách mạng Việt Nam. Tuy nhiên, sự kiện có ý nghĩa chính trị lớn nhất là Đại hội toàn quốc lần thứ hai của Đảng bởi Đại hội đã bàn và thông qua những vấn đề hết sức quan trọng của cách mạng Việt Nam trong giai đoạn mới, đưa Đảng ra hoạt động công khai trở lại, thúc đẩy cuộc kháng chiến phát triển do đó đây được coi là "đại hội kháng chiến thắng lợi", tạo cơ sở cho việc diễn ra các sự kiện chính trị còn lại.

Câu 33. Chọn đáp án A

Trong thời gian Mỹ tiến hành chiến lược Chiến tranh cục bộ ở Việt Nam, trên thế giới nói chung và ở Mỹ nói riêng đã diễn ra phong trào đấu tranh phản đối chiến tranh Việt Nam của Mỹ một cách rầm rộ. Chính phong trào đấu tranh này mà đặc biệt là cuộc đấu tranh của nhân dân Mỹ đã tạo điều kiện thuận lợi để ta tiến hành chiến đấu và chiến thắng trong chiến lược Chiến tranh cục bộ. Như vậy, đáp án của câu hỏi này là **phong trào phản chiến của nhân dân Mỹ dâng cao**.

Câu 34. Chọn đáp án D

Chiến tranh một phía được Mỹ triển khai trong thời gian từ 1954 - 1960; Chiến tranh đặc biệt Mỹ triển khai trong thời gian 1961 - 1965; Chiến tranh cục bộ Mỹ triển khai trong thời gian 1965 - 1968; Việt Nam hóa chiến tranh Mỹ triển khai trong giai đoạn 1969 - 1972. Như vậy, thứ tự đúng là : 4, 3, 2, 1.

Câu 35. Chọn đáp án B

Theo SGK Lịch sử 12 trang 157: Thực hiện Hiệp định Giơnevơ, ngày **10 - 10 - 1954, quân ta tiến vào tiếp quản Hà Nội** trong không khí tung bừng của ngày hội giải phóng.

Câu 36. Chọn đáp án B

Đến năm 1969, cuộc chiến tranh xâm lược của Mỹ ở Việt Nam đã trải qua được 15 năm và chứng kiến sự phá sản của 3 chiến lược chiến tranh: chiến tranh đơn phương, chiến tranh đặc biệt và chiến tranh cục bộ. Sự thất bại liên tiếp của các chiến lược chiến tranh ở cả hai miền Nam-Bắc Việt Nam buộc chính giới Hoa Kỳ phải thay đổi lại chính sách và biện pháp tiến hành chiến tranh. Bước vào cuối năm 1968, khi chiến lược chiến tranh cục bộ ở miền Nam và chiến tranh phá hoại ở miền Bắc thất bại thảm hại làm cho chiến lược toàn cầu phản ứng linh hoạt của Mỹ bị phá sản. Khi Nich-xon lên làm tổng thống Mỹ đã điều chỉnh chiến lược toàn cầu và cho ra đời học thuyết Nich-xon và chiến lược toàn cầu ngăn đe thực tế và thực hiện thí điểm ở miền Nam và Đông Dương chiến lược Việt Nam hóa chiến tranh, Lào hóa chiến tranh và Kơ-me hóa chiến tranh nhằm tiếp tục thực hiện "chiến lược toàn cầu", mưu toan khôi phục lại sức mạnh của Mỹ. Do vậy, đáp án của câu hỏi phải là **thất bại nặng nề trong âm mưu "dùng người Việt đánh người Việt"** vì chiến lược "Việt Nam hóa" chính là sự quay trở lại của âm mưu "dùng người Việt đánh người Việt".

Câu 37. Chọn đáp án C

"Áp chiến lược" được Mỹ và chính quyền Sài Gòn coi như xương sống của chiến tranh đặc biệt và nâng lên thành "quốc sách". Chúng coi việc lập "áp chiến lược" như một cuộc chiến tranh tổng lực nhằm đẩy

lực lượng cách mạng ra khỏi các xã, ấp, tách dân khỏi cách mạng, tiến tới nắm dân, thực hiện chương trình bình định miền nam.

Câu 38. Chọn đáp án B

Ngày 18/8/1965, Mỹ huy động 9000 quân, nhiều xe tăng, xe bọc thép, máy bay, tàu chiến, mở cuộc hành quân "Ánh sáng sao" vào thôn Vạn Tường (Quảng Ngãi) nhằm tiêu diệt một đơn vị chủ lực của ta.

Câu 39. Chọn đáp án C

Hai chiến dịch đều giành thắng lợi cuối cùng và đưa kẻ thù đến bàn đàm phán, ngoại giao, kí kết hiệp định trao trả độc lập cho dân tộc ta (Chiến dịch Điện Biên Phủ 1954 đánh bại mọi cố gắng xâm lược cuối cùng của Pháp, buộc chung kí hiệp định Giơnevơ 27.1.1954. Trận Điện Biên Phủ trên không đánh bại cuộc oanh tạc bằng không quân 12 ngày đêm của đế quốc Mỹ ở Hải Phòng, Hà Nội khiến tên trùm đế quốc này phải kí hiệp định Pa ri 27.1.1973 rút quân khỏi nước ta). Điểm giống nhau giữa chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) và chiến dịch Hồ Chí Minh (1975) là những thắng lợi có ý nghĩa quyết định kết thúc cuộc kháng chiến.

Câu 40. Chọn đáp án B

Theo SGK Lịch sử 12 trang 199 – 200, Miền Nam hoàn toàn giải phóng, chế độ thực dân mới của Mỹ cùng bộ máy chính quyền trung ương Sài Gòn sụp đổ, nhưng cơ sở của chính quyền này ở địa phương cùng bao di hại của xã hội cũ vẫn còn tồn tại... Nhiều làng mạc, đồng ruộng bị tàn phá...Số người mù chữ chiếm tỉ lệ lớn trong dân cư. Hậu quả nặng nề của chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân là khó khăn của miền Bắc không phải của miền Nam.

ĐỀ LUYỆN TẬP SỐ 10

Câu 1. Ý nào không phản ánh đúng tình hình nước Nga Xô viết khi bước vào thời kì hòa bình xây dựng đất nước (1921 – 1941)?

- A. Tình hình chính trị không ổn định.
- B. Các lực lượng phản cách mạng điên cuồng chống phá, gây bạo loạn.
- C. Nền kinh tế quốc dân bị tàn phá nghiêm trọng.
- D. Chính quyền Xô viết nhận được sự hỗ trợ, giúp đỡ của nước ngoài.

Câu 2. Điều không phải là nguyên tắc hoạt động của Liên hợp quốc ?

- A. Tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị của tất cả các nước.
- B. Bình đẳng chủ quyền giữa các quốc gia và quyền tự quyết của các dân tộc.
- C. Không can thiệp vào công việc nội bộ của bất kì quốc gia nào.
- D. Tiêu diệt tận gốc phát xít Đức và quân phiệt Nhật Bản.

Câu 3. Trong đường lối xây dựng chủ nghĩa xã hội, Liên Xô đã mắc những thiếu sót sai lầm chủ yếu nào?

- A. Thiếu công bằng xã hội, chủ quan nóng vội đốt cháy giai đoạn.
- B. Mất cảnh giác trước những âm mưu chống phá của các thế lực thù địch.
- C. Không chú trọng phát triển văn hoá, giáo dục, y tế.
- D. Không xây dựng nhà nước công nông vững mạnh.

Câu 4. Điều là điểm chung của các nước Đông Bắc Á trước Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Hầu hết đều bị chủ nghĩa thực dân nô dịch (trừ Nhật Bản).
- B. Đều bị phát xít chiếm đóng.

C. Đều là những quốc gia độc lập.

D. Đều là các quốc gia phong kiến.

Câu 5. Biến đổi lớn nhất của các nước Đông Nam Á sau chiến tranh thế giới thứ hai là gì?

A. Các nước Đông Nam Á trở thành trung tâm kinh tế tài chính thế giới.

B. Các nước đều giành được độc lập.

C. Các nước Đông Nam Á phát triển đất nước theo mô hình của chủ nghĩa tư bản.

D. Các nước đều gia nhập ASEAN.

Câu 6. Trong phong trào giải phóng dân tộc sau Chiến tranh thế giới thứ hai, khu vực nào được mệnh danh là "Lục địa bùng cháy"

A. Châu Á

B. Châu Phi

C. Các nước Mỹ Latinh

D. Châu Mỹ

Câu 7. Kẻ thù chủ yếu trong cuộc cách mạng nhân quyền của người da đen ở Nam Phi là

A. chủ nghĩa thực dân cũ.

B. chủ nghĩa Apácthai.

C. chủ nghĩa thực dân mới.

D. chủ nghĩa thực dân cũ và mới.

Câu 8. Thời kì " Phi thực dân hóa" trên phạm vi toàn thế giới được đánh dấu bằng việc:

A. xu thế hòa bình của thế giới sau chiến tranh và sự hoạt động mạnh mẽ của "Phong trào không liên kết".

B. phong trào giải phóng dân tộc của các nước thuộc địa lên cao buộc các nước Anh, Pháp và Hà Lan phải trao trả độc lập.

C. hàng loạt các nước tư bản Tây Âu trao trả độc lập cho các nước thuộc địa.

D. sự nỗ lực của Liên Hợp quốc trong việc phi thực dân hóa trên thế giới.

Câu 9. Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến sự liên kết kinh tế giữa các nước Tây Âu là

A. muốn liên kết để cạnh tranh với các nước ngoài khu vực,

B. muốn liên kết kinh tế, thành lập nhà nước chung châu Âu.

C. thoát khỏi sự lệ thuộc vào Mỹ.

D. muốn khẳng định sức mạnh và tiềm lực kinh tế của mình.

Câu 10. Kế hoạch Mác san được ra đời vào thời gian nào?

A. Tháng 6 - 1946.

B. Tháng 7 - 1947.

C. Tháng 7 - 1946.

D. Tháng 6 - 1947.

Câu 11. Ý nào **không phải** nguyên nhân dẫn đến những vụ xung đột quân sự hoặc nội chiến xảy ra ở nhiều khu vực trên thế giới vào đầu những năm 90, của thế kỉ XX ?

A. Mâu thuẫn về văn hóa.

B. Tranh chấp biên giới, lãnh thổ.

C. Mâu thuẫn về dân tộc.

D. Mâu thuẫn về tôn giáo.

Câu 12. Tác động quan trọng nhất của việc chấm dứt chiến tranh lạnh so với tình hình thế giới là gì?

A. Các khối, quốc gia đối đầu không còn tồn tại.

B. Quan hệ Mỹ và Liên Xô được cải thiện.

C. Việc sản xuất, buôn bán vũ khí trên thế giới chấm dứt.

D. Xu thế hòa bình, đối thoại và hợp tác được lan rộng.

Câu 13. Ngày 19-11-1873, Gác-ni-ê gửi tới hậu thư cho Tổng đốc Nguyễn Tri Phương yêu cầu

A. giải tán quân đội, nộp khí giới...

B. ta phải đàn áp lực lượng nghĩa quân.

C. "mở cửa" ở Bắc Kỳ

D. được thương thuyết với Tổng đốc thành Hà Nội

Câu 14. Nguyễn Phúc Ứng Lịch là tên thật của vị vua nào thời Nguyễn?

A. Đồng Khánh.

B. Hàm Nghi.

C. Duy Tân.

D. Kiến Phúc.

Câu 15. Hoạt động của Việt Nam Quang phục hội; cuộc vận động khởi nghĩa của Thái Phiên và Trần Cao Vân; cuộc khởi nghĩa Thái Nguyên có điểm chung là

A. các cuộc khởi nghĩa vũ trang.

B. lực lượng chính là binh lính.

C. được một vị vua nhà Nguyễn làm lãnh tụ tinh thần.

D. do văn thân, sĩ phu lãnh đạo.

Câu 16. Bối cảnh lịch sử quyết định việc Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước?

A. Thực dân Pháp đặt xong ách thống trị trên đất nước Việt Nam.

B. Tư tưởng cứu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản ảnh hưởng sâu rộng đến nước ta.

C. Con đường cứu nước giải phóng dân tộc ở Việt Nam đang bế tắc, chưa có lối thoát.

D. Phong trào đấu tranh chống Pháp của nhân dân ta phát triển mạnh mẽ.

Câu 17. Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên được thành lập vào tháng, năm nào? Ở đâu?

A. Tháng 6/1925 ở Hương Cảng (Trung Quốc).

B. Tháng 5/1925 ở Quảng Châu (Trung Quốc).

C. Tháng 5/1925 ở Hương Cảng (Trung Quốc).

D. Tháng 6/1925 ở Quảng Châu (Trung Quốc).

Câu 18. Các yếu nhân trong tổ chức Việt Nam Quốc dân đảng gồm:

A. Nguyễn Thái Học, Nguyễn Phan Long, Bùi Quang Chiêu, Phó Đức Chính.

B. Nguyễn Thái Học, Phạm Tuấn Tài, Nguyễn Khắc Nhu, Nguyễn Phan Long.

C. Nguyễn Thái Học, Phạm Tuấn Tài, Nguyễn Khắc Nhu, Nguyễn Đình Kiên.

D. Nguyễn Thái Học, Phạm Tuấn Tài, Nguyễn Khắc Nhu, Phó Đức Chính.

Câu 19. Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương, lĩnh vực nào không được Pháp chú trọng đầu tư?

A. Giao thông vận tải. **B.** Ngoại thương. **C.** Công nghiệp nhẹ. **D.** Công nghiệp nặng.

Câu 20. Sự kiện nào đánh dấu phong trào công nhân Việt Nam đã bước đầu chuyển sang đấu tranh tự giác?

A. Công nhân Bắc Kỳ đấu tranh đòi nghỉ ngày chủ nhật có lương (1922).

B. Cuộc đấu tranh của công nhân Ba Son (8-1925).

C. Thành lập Công hội tại Sài Gòn (1920).

D. Cuộc đấu tranh của công nhân mỏ than Mạo Khê.

Câu 21. Chính quyền Xô viết Nghệ Tĩnh tồn tại trong khoảng thời gian bao lâu?

A. Từ 5 đến 6 tháng. **B.** Từ 3 đến 4 tháng. **C.** Từ 2 đến 3 tháng. **D.** Từ 4 đến 5 tháng.

Câu 22. Sau khi Nhật đảo chính Pháp, kẻ thù cụ thể trước mắt và duy nhất của nhân dân Đông Dương lúc này là

A. phát xít Nhật và phong kiến.

B. phát xít Nhật.

C. thực dân Pháp.

D. phát xít Nhật và thực dân Pháp.

Câu 23. Ở Bắc Kỳ và Bắc Trung Kỳ, khẩu hiệu "Phá kho thóc, giải quyết nạn đói" được Đảng ta đề ra trong

A. cao trào kháng Nhật cứu nước.

B. cuộc Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

C. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (11 - 1939).

D. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (5 - 1941).

Câu 24. Mục tiêu đấu tranh trong phong trào cách mạng 1930 -1931 là gì?

A. Chống chủ nghĩa đế quốc.

B. Ruộng đất cho dân cày.

C. Độc lập cho dân tộc và ruộng đất cho dân cày. **D.** Độc lập cho dân tộc.

Câu 25. Thắng lợi nào đã đưa nhân dân Việt Nam từ thân phận nô lệ trở thành người làm chủ đất nước?

A. Chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954.

B. Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975.

C. Cách mạng tháng Tám năm 1945.

D. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời năm 1930.

Câu 26. Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến vào thời gian nào?

A. Sáng 19-12-1946.

B. Trưa 19-12-1946.

C. Chiều 19-12-1946.

D. Tối 19-12-1946.

Câu 27. Trong năm 1950, Pháp đã thiết lập hệ thống phòng ngự ở những nơi nào?

- A. Tăng cường hệ thống phòng ngự trên đường số 4 và thiết lập "hành lang Đông Tây".
- B. Lập phòng tuyến "Boong-ke" và "vành đai trắng" xung quanh trung du và đồng bằng Bắc Bộ.
- C. Thiết lập hệ thống phòng thủ ở vùng trung du và miền núi phía Bắc.
- D. Xây dựng hệ thống phòng ngự ở Đồng bằng Bắc Bộ và Trung du.

Câu 28. Đâu không phải nguyên nhân việc Đảng ta thực hiện đường lối kháng chiến lâu dài trong cuộc kháng chiến chống Pháp ?

- A. Trong giai đoạn đầu của cuộc kháng chiến ta yếu hơn địch.
- B. Hậu phương của ta chưa vững mạnh.
- C. Ta chưa khôi phục được lực lượng sau Cách mạng tháng Tám.
- D. Ta cần có thời gian để chuẩn bị lực lượng.

Câu 29. Nội dung nào dưới đây không nằm trong kế hoạch Đờ-lát-đờ-tát-xi-nhi ?

- A. Xây dựng lực lượng cơ động mạnh gồm quân Pháp và ngụy quân.
-

- B. Lập tuyến phòng thủ "boong ke" và một vành đai trắng bao quanh đồng bằng Bắc Bộ.
- C. Phòng thủ chiến lược ở Bắc Bộ, tiến công chiến lược để bình định Trung Bộ và Nam Trung Bộ.
- D. Tiến hành chiến tranh tổng lực và bình định vùng tạm chiếm, chuẩn bị tấn công vào hậu phương của ta.

Câu 30. Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, quân đội các nước Đồng minh nào đã có mặt trên lãnh thổ nước ta ?

- | | |
|---------------------------|--------------------------|
| A. Anh, Mĩ, Nhật. | B. Anh, Trung Quốc. |
| C. Anh, Pháp, Trung Quốc. | D. Pháp, Mĩ, Trung Quốc. |

Câu 31. Điểm khác nhau cơ bản giữa Hiệp định Sơ bộ (6 - 3 - 1946) với Hiệp định Giơnevơ ?

- A. Pháp và các nước tham dự hội nghị cam kết tôn trọng độc lập chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của ba nước Đông Dương.
- B. Pháp công nhận độc lập chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của ba nước Đông Dương.
- C. Pháp công nhận Việt Nam là một nước tự do nằm trong Liên hiệp Pháp.
- D. Pháp công nhận Việt Nam là một quốc gia độc lập, có chính phủ, Hiến pháp riêng.

Câu 32. Vì sao trong thư gửi đồng bào Nam Bộ trước ngày đi Pháp dự cuộc Hội nghị Phông-ten-nơ-blô, Bác Hồ viết : "Đồng bào cả nước phải nhớ ơn đồng bào Nam Bộ"?

- A. Vì đồng bào Nam Bộ đã góp gạo, gửi ra Miền Bắc.
- B. Vì nhân dân Nam bộ đã đi tiên phong trong việc thực hiện đường lối kháng chiến chống Pháp.
- C. Vì sự đóng góp công sức, tiền của của Nam Bộ trong những ngày đầu xây dựng và bảo vệ chính

quyền cách mạng.

D. Vì cuộc chiến đấu của đồng bào Nam bộ đã làm chậm kế hoạch xâm lược của Pháp, tạo tiền đề cho kháng chiến lâu dài.

Câu 33. Từ năm 1954 - 1975, cách mạng Việt Nam diễn ra theo hình thái độc đáo nào ?

A. Tiến hành đồng thời hai cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân với hai hình thức khác nhau ở miền Bắc và miền Nam.

B. Tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam.

C. Tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc.

D. Tiến hành đồng thời cách mạng dân tộc dân chủ ở miền Nam và cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc.

Câu 34. Mỹ ồ ạt đưa quân viễn chinh xâm lược Việt Nam vào năm nào?

A. 1957.

B. 1965.

C. 1973.

D. 1966.

Câu 35. Tinh thần "đi nhanh đến, đánh nhanh thắng" với khí thế "thần tốc, táo bạo, bất ngờ, chắc thắng" là của chiến dịch nào trong năm 1975?

A. Chiến dịch Tây Nguyên và Chiến dịch Huế - Đà Nẵng.

B. Chiến dịch Huế - Đà Nẵng.

C. Chiến dịch Tây Nguyên.

D. Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử.

Câu 36. Với thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, chúng ta đã hoàn thành nhiệm vụ nào trên cả nước?

A. Cách mạng ruộng đất.

B. Cách mạng xã hội chủ nghĩa.

C. Chiến tranh giải phóng dân tộc.

D. Cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.

Câu 37. Từ sau năm 1960 đến trước năm 1969, cách mạng miền Nam dưới sự lãnh đạo của tổ chức nào?

A. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

B. Mặt trận Liên Việt.

C. Mặt trận Việt Minh.

D. Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam.

Câu 38. Trước khi bắt đầu chiến dịch giải phóng Sài Gòn, ta phải tấn công những căn cứ trọng yếu nào của địch?

A. Xuân Lộc và Phan Rang.

B. Tây Nguyên và Huế - Đà Nẵng.

C. Phước Long, Long An .

D. Phan Rang và Phước Long.

Câu 39. Mối quan hệ của cách mạng 2 miền Nam Bắc sau khi Hiệp định Giơnevơ được kí kết là

- A. gắn bó mật thiết, tác động qua lại. B. hợp tác, giúp đỡ nhau.
C. hỗ trợ lẫn nhau. D. hợp tác với nhau.

Câu 40. Điều không phải là ý nghĩa của việc thống nhất đất nước về mặt Nhà nước (1975 -1976)?

- A. Tạo điều kiện cho sự thống nhất dân tộc ở các lĩnh vực khác.
B. Đáp ứng nguyện vọng của mọi tầng lớp nhân dân.
C. Đánh dấu sự hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.
D. Tạo điều kiện thuận lợi để cả nước cùng nhau xây dựng và bảo vệ tổ quốc tiến lên chủ nghĩa xã hội.

ĐÁP ÁN

1. D	2. D	3. A	4. A	5. B	6. C	7. B	8. B	9. B	10. D
11. A	12. D	13. A	14. B	15. A	16. C	17. D	18. D	19. D	20. B
21. D	22. B	23. A	24. C	25. C	26. D	27. A	28. C	29. C	30. C
31. A	32. D	33. D	34. B	35. D	36. D	37. D	38. A	39. A	40. C

Câu 1. Chọn đáp án D

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

Theo SGK Lịch sử 11 trang 53, năm 1921, nước Nga Xô viết bước vào thời kì hòa bình, xây dựng đất nước trong hoàn cảnh cực kì khó khăn. Nền kinh tế quốc dân bị tàn phá nghiêm trọng, tình hình chính trị không ổn định, các lực lượng phản cách mạng điên cuồng chống phá, gây bạo loạn ở nhiều nơi. Trong giai đoạn này, Nga Xô viết mà sau này là Liên Xô luôn bị các nước đế quốc gây khó khăn, chưa từng nhận được sự giúp đỡ nên đáp án của câu hỏi là chính quyền Xô viết nhận được sự hỗ trợ, giúp đỡ của nước ngoài.

Câu 2. Chọn đáp án D

Để thực hiện mục đích hoạt động của Liên hợp quốc, tổ chức hoạt động theo nguyên tắc sau : Bình đẳng chủ quyền giữa các quốc gia và quyền tự quyết của các dân tộc; Tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị của tất cả các nước; Không can thiệp vào công việc nội bộ của bất kì quốc gia nào; Giải quyết tranh chấp quốc tế bằng phương pháp hòa bình; Chung sống hòa bình và sự nhất trí giữa 5 nước lớn (Liên Xô, Mĩ, Anh, Pháp, Trung Quốc). Như vậy, tiêu diệt tận gốc phát xít Đức và quân phiệt Nhật Bản không phải nguyên tắc hoạt động của Liên hợp quốc.

Câu 3. Chọn đáp án A

Ngày 19 - 8 - 1991, một cuộc đảo chính đã nổ ra ở Liên xô kéo theo hàng loạt những biến động về chính trị của Liên bang Xô viết. Chỉ 4 tháng sau, vào ngày 25 - 12 - 1991, khi lá cờ đỏ búa liềm trên nóc điện Kremli bị hạ xuống, tổng thống Gooc ba chớp tuyên bố từ chức đã đánh dấu sự sụp đổ hoàn toàn của chủ nghĩa xã hội ở Liên xô sau 74 năm tồn tại. Lí giải cho sự kiện này các nhà sử học đã phân tích rằng sự sụp đổ của Liên bang Xô viết xuất phát từ những sai lầm trong đường lối lãnh đạo của những người cầm quyền toàn liên bang mà điển hình là đã thiếu công bằng xã hội, chủ quan nóng vội đốt cháy giai đoạn. Sai lầm này đã tồn tại từ lâu và đến khi Gooc ba chớp tiến hành cải tổ thì nó đã trở thành một nguyên nhân quan trọng dẫn tới sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội.

Câu 4. Chọn đáp án A

Đông Bắc Á là khu vực rộng lớn, đông dân nhất thế giới. Trước Chiến tranh thế giới thứ hai, các nước Đông Bắc Á (trừ Nhật Bản) đều bị chủ nghĩa thực dân nô dịch.

Câu 5. Chọn đáp án B

Trước chiến tranh thế giới hai, hầu hết các quốc gia Đông Nam Á (trừ Thái Lan) đều trở thành thuộc địa của các nước đế quốc Âu - Mĩ. Khi chiến tranh Châu Á - Thái Bình Dương bùng nổ, Nhật Bản đã thôn tính toàn bộ khu vực này và thiết lập trật tự phát xít. Nhân dân Đông Nam Á chuyển từ đấu tranh chống đế quốc Âu - Mĩ sang chống Nhật giải phóng đất nước. Khi Nhật tuyên bố đầu hàng đồng minh không điều kiện thì các nước Đông Nam Á lần lượt đều giành được độc lập và sau đó đã tiến hành kháng chiến chống lại hành động quay trở lại xâm lược của các nước thực dân giành độc lập hoàn toàn. Đây là điều kiện cơ bản để các nước tiến lên phát triển kinh tế và là tiền đề cho các biến đổi sau. Cho nên đó là biến

đôi lớn nhất.

Câu 6. Chọn đáp án C

Thắng lợi của cách mạng Cu Ba (1959) đã đánh dấu bước phát triển mới của phong trào giải phóng dân tộc ở Mỹ latin – các nước Mỹ latin thấy ở cách mạng Cuba tấm gương sáng về một dân tộc dù bé nhỏ nhưng vẫn có thể đánh thắng một đế quốc đầu sỏ nằm ngay sát cạnh để giải phóng dân tộc, về những phương thức đấu tranh cách mạng để đánh đổ kẻ thù v.v... Cũng từ đó, cơn bão táp cách mạng (mà hình thức chủ yếu là đấu tranh vũ trang) đã bùng nổ ở Mỹ latin và khu vực Mỹ latin trở thành “lục địa bùng cháy”

Câu 7. Chọn đáp án B

Chế độ phân biệt chủng tộc (Apácthai) đã đẩy những người da đen ở Nam Phi vào cuộc sống cùng cực. Họ bị phân biệt đối xử với người da trắng. Sau khi thoát khỏi sự thống trị của chủ nghĩa thực dân cũ, người da đen Nam Phi dưới chế độ Apácthai hầu như không có nhân quyền. Vì vậy, kẻ thù chủ yếu của người da đen Nam Phi trong cuộc cách mạng nhân quyền là chủ nghĩa Apácthai.

Câu 8. Chọn đáp án B

Sau chiến tranh thế giới hai, trong khuôn khổ chiến tranh lạnh và trật tự hai cực Ianta các nước tư bản Tây Âu nhờ nguồn viện trợ kinh tế của Mỹ thông qua kế hoạch Mác - san đã vươn lên phát triển trở thành một trung tâm kinh tế tài chính. Một mặt, các nước này vẫn giữ mối quan hệ đồng minh thân thiết với Mỹ nhưng mặt khác cố gắng phát triển quan hệ đối ngoại với các nước trên thế giới. Từ thái độ ủng hộ cuộc chiến tranh xâm lược thuộc địa của các nước lớn, các nước Tây Âu đã dần chuyển sang ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc của các nước trên thế giới. Trong giai đoạn 1950 -1973, nhiều thuộc địa của Anh, Pháp và Hà Lan đã được trao trả độc lập, đánh dấu thời kì "phi thực dân hóa" trên toàn thế giới.

Câu 9. Chọn đáp án B

Các nước Tây Âu có xu hướng liên kết kinh tế với nhau từ năm 1951 thông qua việc thành lập Cộng đồng than – thép châu Âu. Vào thời điểm này, kế hoạch Phục hưng châu Âu ở Mỹ mới được triển khai nên Tây Âu chưa muốn thoát khỏi sự lệ thuộc vào Mỹ lúc này. Việc cạnh tranh với các nước ngoài khu vực và khẳng định sức mạnh kinh tế của mình cũng không cần thiết. Vì vậy, nguyên nhân chủ yếu là muốn liên kết kinh tế, thành lập nhà nước chung châu Âu, minh chứng là càng về sau sự liên kết của các nước Tây

Âu không chỉ dừng lại ở liên kết kinh tế mà còn tiến tới liên kết về chính trị, đối ngoại và an ninh chung. Như vậy, đáp án của câu hỏi là : muốn liên kết kinh tế, thành lập nhà nước chung châu Âu.

Câu 10. Chọn đáp án D

Một trong ba sự kiện được xem là khởi đầu của cuộc chiến tranh lạnh đó là sự ra đời của "Kế hoạch Macsan" (6 - 1947). Với sự viện trợ khoảng 17 tỉ USD, Mỹ đã giúp các nước Tây Âu phục hồi nền kinh tế bị tàn phá sau Chiến tranh thế giới thứ hai. Mặt khác qua kế hoạch này, Mỹ còn nhằm tập hợp các nước

Tây Âu vào liên minh quân sự chống Liên Xô và các nước Đông Âu.

Câu 11. Chọn đáp án A

Một trong ba sự kiện được xem là khởi đầu của cuộc chiến tranh lạnh đó là sự ra đời của "Kế hoạch Macsan" (6 - 1947). Với sự viện trợ khoảng 17 tỉ USD, Mỹ đã giúp các nước Tây Âu phục hồi nền kinh tế bị tàn phá sau Chiến tranh thế giới thứ hai. Mặt khác qua kế hoạch này, Mỹ còn nhằm tập hợp các nước Tây Âu vào liên minh quân sự chống Liên Xô và các nước Đông Âu.

Câu 12. Chọn đáp án D

Việc Chiến tranh lạnh chấm dứt đã có tác động to lớn đến tình hình thế giới. Cụ thể là: Quan hệ Mỹ – Liên Xô được cải thiện dẫn đến những chuyển biến quan trọng trong các mối quan hệ và cục diện thế giới. Quan hệ giữa 5 nhóm nước: Liên Xô, Mỹ, Anh, Pháp, Trung Quốc đã có những chuyển biến tích cực từ đối đầu sang đối thoại, hợp tác, thương lượng. Các khối quân sự đều không còn tồn tại, các vụ tranh chấp đều được giải quyết bằng phương pháp hòa bình, xu thế hòa bình, hợp tác ngày càng lan rộng. Như vậy, tác động to lớn nhất, sâu xa nhất của chấm dứt Chiến tranh lạnh chính là xu thế hòa bình, đối thoại và hợp tác được lan rộng.

Câu 13. Chọn đáp án A

Tháng 11/1873, Gác-ni-ê đem quân tới Hà Nội. Ngày 19/11/1873, Gác-ni-ê gửi tới hậu thư cho Nguyễn Tri Phương – Tổng đốc thành Hà Nội, yêu cầu giải tán quân đội, nộp vũ khí và cho Pháp đóng quân trong nội thành. Không đợi trả lời, ngày 20/11/1873, Pháp chiếm thành; sau đó mở rộng đánh chiếm Hưng Yên, Phủ Lý, Hải Dương, Ninh Bình, Nam Định.

Câu 14. Chọn đáp án B

Hàm Nghi tên thật Nguyễn Phúc Ứng Lịch là vị Hoàng đế thứ tám của nhà Nguyễn. Năm 1884 Hàm Nghi được các phụ chính đại thần Nguyễn Văn Tường và Tôn Thất Thuyết đưa lên ngôi ở tuổi 13. Sau khi cuộc phản công tại kinh thành Huế thất bại năm 1885, Tôn Thất Thuyết đưa ông ra ngoài và phát chiếu Cần Vương chống thực dân Pháp. Nhân danh ông, Tôn Thất Thuyết đã phát động phong trào Cần Vương, kêu gọi văn thân, nghĩa sĩ giúp vua, giúp nước. Phong trào này kéo dài đến năm 1888 thì Hàm Nghi bị bắt. Sau đó, ông bị đem an trí ở Alger (thủ đô xứ Algérie) và qua đời tại đây năm 1943. Ngày nay, lịch sử Việt Nam xem ông cùng với các vua chống Pháp gồm Thành Thái, Duy Tân là ba vị vua yêu nước trong thời kỳ Pháp thuộc.

Câu 15. Chọn đáp án A

Hoạt động của Việt Nam Quang phục hội; cuộc vận động khởi nghĩa của Thái Phiên và Trần Cao Vân; cuộc khởi nghĩa Thái Nguyên có điểm chung là đều là các cuộc khởi nghĩa vũ trang. Họ chủ trương dùng phương pháp bạo động, tấn công vào các trại lính, phá nhà lao, gây ra những tổn thất đáng kể cho Pháp.

Câu 16. Chọn đáp án C

Ngày 5 – 6 – 1911 Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước. Thời điểm đó thực dân Pháp đã đặt xong ách thống trị ở đất nước ta, đang tiến hành cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất. Phong trào chống Pháp của nhân dân ta vẫn không ngừng nổ ra. Tư tưởng cứu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản ảnh hưởng sâu rộng đến nước ta. Tuy nhiên, trong bối cảnh đó, Nguyễn Tất Thành tuy khâm phục tinh thần yêu nước của các chí sĩ yêu nước nhưng không tán thành con đường cứu nước của họ và nhận thấy tương lai bế tắc của những con đường cứu nước dù theo ngọn cờ phong kiến hay dân chủ tư sản thì đều không phù hợp với hoàn cảnh của Việt Nam, con đường này chưa có lối thoát. Bối cảnh này đã quyết định việc Nguyễn Tất Thành ra nước ngoài tìm con đường phù hợp với hoàn cảnh Việt Nam.

Câu 17. Chọn đáp án D

Từ năm 1919 - cuối năm 1924 là thời gian Nguyễn Ái Quốc ở Pháp và Liên Xô và tìm thấy con đường cứu nước đúng đắn cho nhân dân Việt Nam. Ngay sau đó, Nguyễn Ái Quốc nhận thức được rằng cần phải truyền bá chủ nghĩa Mác - Lê-nin về nước, đưa nó ăn sâu vào phong trào cách mạng Việt Nam, chuẩn bị mọi điều kiện tư tưởng, chính trị và tổ chức cho việc thành lập Đảng. Vì vậy, ngày 1/11/1924, Nguyễn Ái Quốc rời Liên Xô tới Quảng Châu, lấy tên là Lý Thụy, làm phiên dịch trong phái đoàn cố vấn của chính phủ Liên Xô bên cạnh Chính phủ Trung Hoa Dân quốc, do Mikhail Markovich Borodin làm trưởng đoàn. Tại đây, Nguyễn Ái Quốc lựa chọn một số thanh niên tích cực trong Tâm tâm xã để tổ chức thành nhóm Cộng sản đoàn và phát triển thành Hội Việt Nam cách mạng thanh niên vào tháng 6 - 1925.

Câu 18. Chọn đáp án D

Khởi nghĩa Yên Bái là một cuộc khởi nghĩa do những binh lính người Việt trong quân đội Pháp đồn trú ở Yên Bái tiến hành, diễn ra vào đêm mùng 9 - 2 - 1930 với sự chỉ đạo của Việt Nam Quốc Dân Đảng với tinh thần "không thành công thì cũng thành nhân". Cuộc khởi nghĩa nổ ra nhanh chóng và sau 24 giờ thì thất bại và bị thực dân Pháp đàn áp do tương quan lực lượng quá chênh lệch cũng như những hạn chế trong nội bộ tổ chức đảng. Chính quyền thực dân Pháp đã lập tức đàn áp những người tham gia khởi nghĩa. Các lãnh đạo chính của Quốc Dân Đảng bị bắt bớ, xét xử và hành quyết trong đó có những người giữ vị trí lãnh đạo chủ chốt như: Nguyễn Thái Học, Phạm Tuấn Tài, Nguyễn Khắc Nhu, Phó Đức Chính. Sau đó Pháp tiếp tục xử tử, bỏ tù khổ sai và lưu đầy biệt xứ nhiều đảng viên khác.

Câu 19. Chọn đáp án D

Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương, Pháp chú trọng đầu tư vào các ngành như nông nghiệp, công nghiệp chế biến, ngoại thương và giao thông vận tải. Công nghiệp nặng là ngành cần

vốn đầu tư nhiều, thu lãi chậm, và là những ngành phục vụ cho phát triển lâu dài. Vì vậy, Pháp sẽ không đầu tư phát triển công nghiệp nặng ở nước thuộc địa.

Câu 20. Chọn đáp án B

Phong trào Bãi công Ba Son (8 - 1925) đã đánh dấu bước tiến mới của phong trào công nhân Việt Nam vì

đây là lần đầu tiên công nhân đấu tranh không chỉ vì quyền lợi kinh tế mà còn vì tình đoàn kết quốc tế với các dân tộc bị áp bức. Như vậy, với sự kiện này, phong trào công nhân Việt Nam đã chuyển từ tự phát lên tự giác - là bước tiến mới của phong trào

Câu 21. Chọn đáp án D

Trước tình hình chính quyền thực dân, phong kiến tan rã ở nhiều huyện, xã thuộc vùng nông thôn Nghệ - Tĩnh nhất là trong tháng 9 - 1930, các chi bộ Đảng và tổ chức Nông hội đỏ đã đứng ra quản lý và điều hành mọi hoạt động trong làng xã với tên gọi là chính quyền Xô Viết - Nghệ Tĩnh. Thực chất đây là chính quyền sơ khai do giai cấp công nhân lãnh đạo. Tuy nhiên, trong quá trình điều hành công việc, Xô Viết đã mắc phải một số sai lầm nhất định, cộng thêm sự chống phá quyết liệt của thực dân Pháp nên phong trào dần đi xuống. Về cơ bản, chính quyền Xô viết Nghệ Tĩnh chỉ tồn tại trong khoảng thời gian từ 4 đến 5 tháng, đến cuối năm 1931, phong trào cách mạng tạm lắng và kết thúc.

Câu 22. Chọn đáp án B

Trong khi ở châu Âu, quân Đức đang lâm le tấn công Liên Xô thì ở mặt trận châu Á - Thái Bình Dương, Nhật cũng đẩy mạnh chính sách Đại Đông Á và đưa quân vào Đông Dương. Quân Pháp ở Đông Dương đã nhanh chóng dăng Đông Dương cho Nhật và câu kết với Nhật cùng cai trị khu vực này. Cho đến đầu những năm 1945, nguy cơ thất bại của phe phát xít đang đến gần, quân Pháp ở Đông Dương chỉ đợi thời cơ quân Đồng minh tiến vào là nổi dậy hất cẳng Nhật và giành lại quyền độc chiếm Đông Dương. Tuy nhiên, Nhật đã sớm biết âm mưu đó của Pháp nên đã nhanh tay hành động trước. Đêm 9 - 3 - 1945, Nhật nổ súng tiến hành cuộc đảo chính lật đổ Pháp, quân Pháp chống cự yếu ớt và nhanh chóng đầu hàng. Như vậy, thực tế trên lãnh thổ Việt Nam lúc này chỉ còn một kẻ thù duy nhất là phát xít Nhật. Vì vậy, Ban thường vụ Trung ương Đảng đã nhanh chóng ra chỉ thị "Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta" nhằm chuẩn bị tiến lên tổng khởi nghĩa giành chính quyền.

Câu 23. Chọn đáp án A

Theo SGK Lịch sử 12, trong Khởi nghĩa từng phần ta đã đề ra khẩu hiệu "Phá kho thóc, giải quyết nạn đói"

Câu 24. Chọn đáp án C

Phong trào cách mạng 1930 - 1931 là phong trào thử nghiệm cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng, trong cương lĩnh đã nêu rõ nhiệm vụ chiến lược của cách mạng nước ta là chống đế quốc và chống phong kiến. Nhiệm vụ chiến lược đó được đề ra để thực hiện mục tiêu độc **lập dân tộc và ruộng đất dân cày**.

Câu 25. Chọn đáp án C

Cách mạng tháng 8/1945 thành công đã đưa Việt Nam từ một nước thuộc địa nửa phong kiến trở thành một nước độc lập tự do và dân chủ.

Từ những thành quả của Cách mạng tháng 8, Việt Nam vững bước vào kỷ nguyên mới, giành được những

thắng lợi to lớn trong sự nghiệp bảo vệ, đổi mới và xây dựng đất nước ngày càng phát triển giàu mạnh.

Câu 26. Chọn đáp án D

Trước khi kháng chiến chống Pháp nổ ra, chính phủ Việt Nam Dân Chủ Cộng Hoà đã tìm mọi cách cứu vãn hòa bình, chỉ ít cũng làm chậm lại chiến tranh để chuẩn bị đối phó, đồng thời khéo léo tìm được thể bắt đầu chiến tranh tốt nhất có thể bằng việc kí Hiệp định sơ bộ Việt-Pháp 6/3/1946 rồi Tạm ước Việt-Pháp 14/9/1946 nhưng vẫn không ngăn cản được dã tâm quay trở lại xâm lược nước ta lần nữa của thực dân Pháp. Chúng quyết gây chiến tranh, liên tiếp gây ra các cuộc thảm sát ở Hải Phòng và Hà Nội. Sau đó Pháp đòi tước vũ khí của Việt Minh. Chiến tranh xảy ra trên toàn quốc đêm 19/12/1946 bởi trận đánh Hà Nội 1946. Tối ngày 19/12/1946, chủ tịch Hồ Chí Minh đã ra lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến.

Câu 27. Chọn đáp án A

Theo kế hoạch Rơ-ve, quân đội Pháp ở Đông Dương thực hiện chủ trương xem Bắc Bộ là chiến trường chính, chiếm rộng đồng bằng, củng cố biên giới, đồng thời ra sức tăng viện, ra sức tổ chức quân đội quốc gia bản xứ để làm giảm ảnh hưởng và thu hẹp khả năng kiểm soát của lực lượng Việt Minh; cụ thể hóa bằng cách tăng cường lực lượng trên chiến trường đồng bằng Bắc Bộ, tổ chức một hệ thống phòng ngự mới dựa vào những cứ điểm lớn và những binh đoàn ứng chiến lớn, tăng cường phi cơ và trọng pháo để chống lại các cuộc tấn công của quân Việt Minh. Trong lúc đó, mở những cuộc càn quét liên tiếp dữ dội ở trong vùng địch hậu, nhất là ở Nam Bộ để củng cố chỗ đứng chân. Để lấy lại thế chủ động, Pháp thực hiện tăng cường hệ thống phòng ngự đường số 4, khoá biên giới Việt-Trung: cô lập căn cứ địa Việt Minh với bên ngoài, thiết lập hành lang Đông-Tây, cô lập Việt Bắc với đồng bằng Bắc bộ, chuẩn bị lực lượng để tấn công Việt Bắc lần 2 để tiêu diệt đầu não Việt Minh. Do đó, đáp án của câu hỏi phải là **"Tăng cường hệ thống phòng ngự trên đường số 4 và thiết lập "hành lang Đông Tây"**.

Câu 28. Chọn đáp án C

Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp và can thiệp Mỹ được đề ra ngay từ đầu cuộc kháng chiến và được phát triển bổ sung hoàn chỉnh trong quá trình tiến hành kháng chiến. Nội dung cơ bản của đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp được thể hiện qua các văn kiện quan trọng của Đảng là "Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến", chỉ thị "toàn dân kháng chiến" và tác phẩm "Kháng chiến nhất định thắng lợi" của Trường Chinh vào cuối năm 1947. Trong đó có nói rằng cuộc kháng chiến của ta là kháng chiến lâu dài. Đây cũng chính là quy luật tất yếu của chiến tranh nhân dân do điều kiện so sánh lực lượng giữa ta và địch quy định. Đảng ta chỉ rõ: chỗ mạnh của địch là quân sự, chỗ yếu của địch là chính trị. "Địch mạnh về ngọn, ta mạnh về gốc". Chiến lược của địch là đánh nhanh, thắng nhanh. Ta dùng chiến lược đánh lâu dài để tiêu diệt địch. Do đó, đáp án đúng của câu hỏi phải là **ta chưa khôi phục được lực lượng sau Cách mạng tháng Tám**.

Câu 29. Chọn đáp án C

Bước sang những năm 1950, cuộc kháng chiến của nhân dân ta ngày càng phát triển, thực dân Pháp ngày

càng sa lầy trên chiến trường Việt Nam. Tuy nhiên, nhận được sự viện trợ của Mỹ, Pháp đã kéo dài cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương, tập trung lực lượng phòng ngự và bình định vùng tạm chiếm nhất là ở vùng đồng bằng bắc bộ, chuẩn bị mở cuộc phản công với hi vọng giành lại quyền chủ động chiến lược đã bị mất trên chiến trường chính Bắc bộ. Ngày 6/12/1950, Đờ-lát-đờ-tát-xi-nhi là Tư lệnh khối lực quân ở châu Âu sang làm Tổng chỉ huy quân đội viễn chinh, kiêm cao ủy Pháp ở Đông Dương và ông ta nhanh chóng vạch ra kế hoạch mang tên mình bao gồm những nội dung cơ bản sau: Xây dựng lực lượng cơ động mạnh gồm quân Pháp và ngụy quân, lập tuyến phòng thủ "boong ke" và một vành đai trắng bao quanh đồng bằng Bắc Bộ, tiến hành chiến tranh tổng lực và bình định vùng tạm chiếm, chuẩn bị tấn công vào hậu phương của ta, đánh phá hậu phương của ta bằng biệt kích, thổ phỉ, gián điệp; kết hợp oanh tạc bằng phi pháo với chiến tranh tâm lý và chiến tranh kinh tế. Vậy, nội dung không thuộc kế hoạch này chính là : **phòng thủ chiến lược ở Bắc Bộ, tiến công chiến lược để bình định Trung Bộ và Nam Trung Bộ.**

Câu 30. Chọn đáp án C

Theo thỏa thuận của hội nghị Potsdam, việc giải giáp quân Nhật ở các nước Đông Dương trong đó có Việt Nam được giao cho quân đội Anh ở nam vĩ tuyến 16, quân đội Trung Hoa Dân quốc ở bắc vĩ tuyến 16. Ngoài ra, Anh còn mở đường cho quân đội Pháp tiến vào xâm lược nước ta lần thứ hai. Như vậy, cuối tháng 8 trên lãnh thổ nước ta có quân đội của các nước Đồng minh là : **Anh, Pháp, Trung Quốc.**

Câu 31. Chọn đáp án A

Trong lúc kí Hiệp định Sơ bộ (6 - 3 - 1946) lực lượng của ta còn yếu hơn Pháp nên phải nhượng bộ, chấp nhận những điều khoản bất lợi cho ta. Tuy nhiên, khi kí Hiệp định Giơnevơ, ta đã giành được những thắng lợi quân sự có tính chất quyết định nên nội dung Hiệp định Giơnevơ cũng thể hiện sự tiến bộ vượt bậc, đó là việc Pháp và các nước tham dự hội nghị cam kết tôn trọng độc lập chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của ba nước Đông Dương.

Câu 32. Chọn đáp án D

Trong "Thư gửi đồng bào Nam bộ" ngày 1-6-1946, Bác Hồ viết: "Đồng bào Nam bộ **đã hy sinh tranh đấu mấy tháng trường để gìn giữ non sông cho toàn Việt Nam.** Cho nên đồng bào cả nước phải nhớ ơn đồng bào Nam bộ. Đồng bào Nam bộ là dân nước Việt Nam. Sông có thể cạn, núi có thể mòn, song chân lý ấy không bao giờ thay đổi".

"Đồng bào cả nước phải nhớ ơn đồng bào Nam Bộ" vì cuộc chiến đấu của đồng bào Nam bộ đã làm chậm kế hoạch xâm lược của Pháp, tạo tiền đề cho kháng chiến lâu dài.

Câu 33. Chọn đáp án D

Sau kháng chiến chống Pháp, đất nước ta tạm thời chia cắt làm hai miền với hai chế độ chính trị - xã hội khác nhau: miền Bắc được giải phóng và tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội, miền Nam chưa có hòa bình và phải tiếp tục hoàn thành CMTDCND tiến tới thống nhất nước nhà. Tình thế cách mạng sau Hiệp định Giơ-ne-vơ đã khiến Đảng phải đề ra đường lối cách mạng trong thời kì mới là tiến hành đồng thời cách mạng dân tộc dân chủ ở miền Nam và cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc trong đó mỗi miền có vị trí

và nhiệm vụ riêng trong tiến trình cách mạng chung của cả nước. Đường lối này thể hiện sự sáng tạo trong đường lối cách mạng của Đảng.

Câu 34. Chọn đáp án B

Sau kháng chiến chống Pháp, đất nước ta tạm thời chia cắt làm hai miền với hai chế độ chính trị - xã hội khác nhau: miền Bắc được giải phóng và tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội, miền Nam chưa có hòa bình và phải tiếp tục hoàn thành CMDTDCND tiến tới thống nhất nước nhà. Tình thế cách mạng sau Hiệp định Giơ-ne-vơ đã khiến Đảng phải đề ra đường lối cách mạng trong thời kì mới là tiến hành đồng thời cách mạng dân tộc dân chủ ở miền Nam và cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc trong đó mỗi miền có vị trí và nhiệm vụ riêng trong tiến trình cách mạng chung của cả nước. Đường lối này thể hiện sự sáng tạo trong đường lối cách mạng của Đảng.

Câu 35. Chọn đáp án D

Đầu tháng 4-1975 - thời điểm hội tụ đầy đủ các yếu tố "thiên thời, địa lợi, nhân hòa". Sau thắng lợi của chiến dịch Tây Nguyên và chiến dịch Huế - Đà Nẵng, Đảng quyết định tiến hành chiến dịch giải phóng phóng Sài Gòn – chiến dịch Hồ Chí Minh. Dân tộc ta đang sống trong giờ phút sôi động và hào hùng nhất, cả dân tộc ra quân trong mùa xuân lịch sử với tinh thần "đi nhanh đến, đánh nhanh thắng" với khí thế "thần tốc, táo bạo, bất ngờ, và chắc thắng". Đại tướng Võ Nguyên Giáp chỉ đạo "thần tốc, thần tốc hơn nữa, táo bạo, táo bạo hơn nữa; tranh thủ từng giờ, từng phút, xốc tới giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước".

Câu 36. Chọn đáp án D

Với thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mĩ, ta đã quét sạch kẻ thù dân tộc là đế quốc Mĩ, giải phóng giai cấp áp bức bóc lột. Như vậy, chúng ta đã hoàn thành **cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân** trên cả nước.

Câu 37. Chọn đáp án D

Từ trong thắng lợi của phong trào "Đồng khởi", Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam đã ra đời (20 - 12 - 1960). Mặt trận chủ trương đoàn kết toàn dân, đấu tranh chống đế quốc Mĩ xâm lược và chính quyền Ngô Đình Diệm. Ngày 6 - 6 - 1969, Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hòa miền nam Việt Nam được thành lập. Đó là chính phủ hợp pháp của nhân dân miền Nam, thay thế Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam trong vai trò lãnh đạo Việt Nam.

Câu 38. Chọn đáp án A

Xuân Lộc và Phan Rang là những căn cứ phòng thủ trọng yếu của địch để bảo vệ Sài Gòn từ phía Đông. Muốn tấn công vào giải phóng Sài Gòn trước tiên ta phải tấn công địch, chọc thủng hai phòng tuyến này.

Câu 39. Chọn đáp án A

Theo SGK Lịch sử 12 trang 165, cách mạng hai miền có quan hệ mật thiết, gắn bó và tác động qua lại lẫn nhau nhằm hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước, thực hiện hòa bình, thống nhất đất nước.

Câu 40. Chọn đáp án C

Hoàn thành thống nhất đất nước về mặt Nhà nước (1975 – 1976) có ý nghĩa to lớn: Tạo điều kiện thuận lợi để cả nước cùng nhau xây dựng và bảo vệ tổ quốc tiến lên chủ nghĩa xã hội, tạo điều kiện cho sự thống nhất dân tộc ở các lĩnh vực khác, đáp ứng nguyện vọng của mọi tầng lớp nhân dân. Đánh dấu sự hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân không phải ý nghĩa của sự kiện này vì cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân đã hoàn thành từ khi ta giải phóng miền Nam.

ĐỀ LUYỆN TẬP SỐ 11

Câu 1. Biến đổi quan trọng trong cơ cấu xã hội của Liên Xô sau hai kế hoạch 5 năm là gì?

- A. Giai cấp bóc lột đã bị xóa bỏ, chỉ còn hai giai cấp là công nhân, nông dân cùng trí thức xã hội chủ nghĩa.
- B. Đã từng bước xóa bỏ chế độ áp bức, bóc lột.
- C. Chỉ còn hai giai cấp là công nhân, nông dân cùng trí thức xã hội chủ nghĩa.
- D. Giai cấp bóc lột đã bị xóa bỏ.

Câu 2. Vì sao Mĩ không thể xác lập trật tự thế giới "đơn cực" ?

- A. Sự sa lầy của Mĩ ở nhiều nơi trên thế giới.
- B. Sự cản trở của nước Nga.
- C. Kinh tế Mĩ ngày càng suy giảm.
- D. Sự vươn lên của các cường quốc.

Câu 3. Liên Xô dựa vào thuận lợi nào là chủ yếu để xây dựng đất nước?

- A. Sự ủng hộ của phong trào cách mạng thế giới.
- B. Tính ưu việt của chủ nghĩa xã hội và nhiệt tình của nhân dân sau ngày chiến thắng.
- C. Lãnh thổ lớn và tài nguyên thiên nhiên phong phú.
- D. Những thành tựu từ công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội trước chiến tranh.

Câu 4. Hai miền Nam Bắc Triều Tiên được phân đôi bởi vĩ tuyến bao nhiêu?

- A. Vĩ tuyến 36.
- B. Vĩ tuyến 38.
- C. Vĩ tuyến 18.
- D. Vĩ tuyến 39.

Câu 5. Cao trào bãi công của công nhân Ấn Độ phát triển mạnh mẽ vào đầu năm 1947 mà tiêu biểu là cuộc khởi nghĩa nào sau đây?

- A. Cuộc bãi công ở NiuĐêli.
- B. Cuộc bãi công ở Mađrát.
- C. Cuộc bãi công ở Carasi.
- D. Cuộc bãi công của 40 vạn công nhân ở Cancutta.

Câu 6. Đường lối đổi mới trong chủ trương xây dựng chủ nghĩa xã hội mang màu sắc Trung Quốc có đặc điểm gì?

- A. Lấy phát triển kinh tế, chính trị làm trọng tâm.
- B. Lấy phát triển văn hóa làm trọng tâm.
- C. Lấy phát triển kinh tế làm trọng tâm.
- D. Lấy cải tổ chính trị làm trọng tâm.

Câu 7. Bài học cơ bản rút ra từ thắng lợi của ba nước Indônêxia, Việt Nam và Lào trong cuộc đấu tranh giành độc lập ở khu vực Đông Nam Á sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Có sự chuẩn bị lâu dài kết hợp với chớp thời cơ.
- B. Kẻ thù đã suy yếu và được sự ủng hộ của nhân loại tiến bộ.
- C. Điều kiện khách quan thuận lợi và nhân dân nhiệt tình cách mạng.

D. Điều kiện khách quan thuận lợi và biết chớp thời cơ.

Câu 8. Từ những năm 50 của thế kỉ XX, các nước tư bản Tây Âu đã thi hành chính sách đối ngoại như thế nào?

A. Đa dạng hóa và đa phương hóa trong quan hệ đối ngoại.

B. Thi hành chính sách ngoại giao trung lập.

C. Thi hành chính sách ngoại giao hòa bình, ủng hộ phong trào cách mạng thế giới.

D. Một số liên minh chặt chẽ với Mỹ, một số cố gắng thoát khỏi Mỹ và bước đầu thực hiện đa phương hóa, đa dạng hóa.

Câu 9. Thất bại nặng nề nhất của đế quốc Mỹ trong quá trình thực hiện "chiến lược toàn cầu" là gì?

A. Thắng lợi của cách mạng Cuba năm 1959.

B. Thắng lợi của cuộc cách mạng Hồi giáo Iran năm 1979.

C. Thắng lợi của cách mạng Việt Nam năm 1975.

D. Thắng lợi của cách mạng Trung Quốc năm 1949.

Câu 10. Trật tự thế giới mới được hình thành sau Chiến tranh thế giới thứ hai gọi là

A. Trật tự Vécxai-Oasinhton.

B. Trật tự đa cực.

C. Trật tự hai cực Ianta.

D. Trật tự một cực do Mỹ đứng đầu.

Câu 11. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, quan hệ Liên Xô – Mỹ chuyển từ liên minh chống phát xít sang thế đối đầu và tình trạng "chiến tranh lạnh". Nguyên nhân là

A. do Liên Xô không tôn trọng nguyên tắc thỏa hiệp giữa các bên.

B. do sự đối lập nhau về mục tiêu và chiến lược.

C. do Mỹ tìm kiếm cơ hội hợp tác với quốc gia khác.

D. do tình hình thế giới thay đổi.

Câu 12. Căn cứ vào những yếu tố nào mà Mỹ đã tự cho mình đảm nhiệm sứ mệnh lãnh đạo thế giới những năm sau chiến tranh?

A. Là lực lượng chủ lực trong việc đánh bại phát xít Đức, Nhật, là nước khởi đầu cách mạng khoa học kĩ thuật lần hai.

B. Là một cường quốc tư bản giàu mạnh nhất.

C. Cường quốc tư bản giàu mạnh nhất, nắm độc quyền vũ khí nguyên tử.

D. Có hệ thống quân sự hùng hậu nhất, vũ khí được trang bị tối tân nhất.

Câu 13. Tại sao cuộc phản công của phái chủ chiến do Tôn Thất Thuyết đứng đầu lại gặp thất bại?

A. Pháp đã biết được trước kế hoạch của Tôn Thất Thuyết.

B. Chuẩn bị vội vã, thiếu chu đáo, sức chiến đấu giảm sút.

C. Do có nội gián.

D. Không được sự ủng hộ của quần chúng nhân dân.

Câu 14. Cuộc khởi nghĩa nào dưới đây không nằm trong phong trào Cần vương ?

A. Khởi nghĩa Bãi Sậy.

B. Khởi nghĩa Yên Thế.

C. Khởi nghĩa Ba Đình.

D. Khởi nghĩa Hương Khê.

Câu 15. Vào năm 1912, hệ thống đường sắt Việt Nam do Pháp xây dựng được hoàn thành có tổng chiều dài bao nhiêu?

A. 2059 km.

B. 2100 km.

C. 1700 km.

D. 1500 km.

Câu 16. Hoạt động của Việt Nam Quang phục hội; cuộc vận động khởi nghĩa của Thái Phiên và Trần Cao Vân; cuộc khởi nghĩa Thái Nguyên có điểm chung là

A. do văn thân, sĩ phu lãnh đạo.

B. các cuộc khởi nghĩa vũ trang.

C. được một vị vua nhà Nguyễn làm lãnh tụ tinh thần.

D. lực lượng chính là binh lính.

Câu 17. Việt Nam Quốc dân đảng là chính đảng của lực lượng nào?

A. Tư sản dân tộc.

B. Nông dân.

C. Công nhân.

D. Tiểu địa chủ.

Câu 18. Quá trình hoạt động của Nguyễn Ái Quốc từ năm 1919 đến 1925 có vai trò gì đối với cách mạng Việt Nam?

A. Quá trình thực hiện chủ trương "Vô sản hóa" để truyền bá chủ nghĩa Mác – Lênin vào Việt Nam.

B. Quá trình thành lập ba tổ chức Cộng sản ở Việt Nam.

C. Quá trình truyền bá chủ nghĩa Mác – Lênin vào Việt Nam.

D. Quá trình chuẩn bị về tư tưởng chính trị và tổ chức cho sự thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

Câu 19. Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp, thái độ chính trị của giai cấp đại địa chủ phong kiến là

A. sẵn sàng đứng lên chống thực dân Pháp để giải phóng dân tộc.

B. sẵn sàng phối hợp với tư sản dân tộc để chống Pháp.

C. cấu kết chặt chẽ với Pháp để chiếm đoạt ruộng đất bóc lột kinh tế và đàn áp chính trị với nông dân.

D. sẵn sàng phối hợp với nông dân để chống Pháp.

Câu 20. Điểm chung của phong trào yêu nước do tư sản và tiểu tư sản Việt Nam thực hiện từ 1919 - 1925 là gì?

A. Chưa đi đến thắng lợi.

B. Đều nổ ra ở miền Bắc.

C. Đều nổ ra ở Bắc kì và Trung kì.

D. Đều giành thắng lợi vang dội.

Câu 21. Ngày 13 - 8 - 1945, được tin Nhật đầu hàng đồng minh, Trung ương đảng và Tổng bộ Việt Minh đã

- A. thành lập ủy ban giải phóng dân tộc Việt Nam.
- B. thành lập ủy ban khởi nghĩa và ra bản quân lệnh số 1.
- C. đưa nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu.
- D. phát động cao trào kháng Nhật cứu nước trên toàn quốc.

Câu 22. Kết quả lớn nhất của phong trào cách mạng dân chủ 1936-1939 là gì?

- A. Thành lập Mặt trận dân chủ nhân dân đoàn kết rộng rãi các tầng lớp xã hội.
- B. Quần chúng được tổ chức và giác ngộ, Đảng được tôi luyện, tích lũy kinh nghiệm xây dựng mặt trận thống nhất, uy tín và ảnh hưởng của Đảng ngày càng sâu rộng trong quần chúng nhân dân.
- C. Chính quyền thực dân phải nhượng bộ, cải thiện một phần quyền dân sinh, dân chủ.
- D. Quần chúng được tập dượt đấu tranh dưới nhiều hình thức.

Câu 23. Chiến thắng đầu tiên của đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân là

- A. Phay Khắt – Nà Ngần.
- B. Chợ Đồn - Chợ Chu.
- C. Nà Ngần - Phủ Thông.
- D. Bắc Sơn – Thái Nguyên.

Câu 24. Dưới hai tầng áp bức bóc lột nặng nề của Pháp, Nhật, giai cấp nào bị khốn khổ nhất, tổn thất nhiều nhất trong nạn đói năm 1945?

- A. Nông dân.
- B. Tư sản.
- C. Tiểu tư sản.
- D. Công nhân.

Câu 25. So với phong trào (1930 -1931), lực lượng tham gia cách mạng thời kì 1936 -1939 có thêm

- A. công nhân.
- B. nông dân.
- C. các lực lượng tiến bộ yêu nước
- D. tiểu tư sản trí thức

Câu 26. Quá trình chuẩn bị cho cách mạng tháng Tám kéo dài trong bao nhiêu năm? Bắt đầu từ thời gian nào?

- A. 5 năm. Từ khi mặt trận Việt Minh ra đời năm 1941.
- B. 13 năm. Từ sau cao trào cách mạng 1930 - 1931.
- C. 10 năm. Từ Đại hội lần thứ nhất của Đảng năm 1935.
- D. 15 năm. Từ năm 1930 khi Đảng cộng sản Việt Nam ra đời.

Câu 27. Điểm khác nhau cơ bản giữa Cương lĩnh chính trị đầu tiên do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo với Luận cương chính trị do Trần Phú soạn thảo là về

- A. nhiệm vụ và lực lượng của cách mạng.
- B. giai cấp lãnh đạo cách mạng

C. chiến lược cách mạng của Đảng.

D. mối quan hệ cách mạng Việt Nam và thế giới.

Câu 28. Ý nghĩa quan trọng nhất của cuộc chiến đầu ở các đô thị là

- A. đưa cuộc kháng chiến của ta chuyển sang giai đoạn mới.
- B. đánh dấu sự trưởng thành, lớn mạnh của quân đội ta.
- C. đảm bảo an toàn cho việc chuyển quân của ta.
- D. tạo điều kiện cho cả nước bước vào cuộc kháng chiến lâu dài.

Câu 29. Đường lối kháng chiến toàn diện của ta diễn ra trên tất cả các mặt trận nhưng quyết định chủ yếu là trên mặt trận nào?

- A. Quân sự.
- B. Ngoại giao.
- C. Chính trị.
- D. Kinh tế.

Câu 30. Khẩu hiệu nào dưới đây được nêu ra trong chiến dịch Biên giới thu đông 1950?

- A. "Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để đánh thắng".
- B. "Phải phá tan cuộc tiến công mùa đông của giặc Pháp lên Việt Bắc".
- C. "Tất cả cho chiến dịch được toàn thắng!".
- D. "Tất cả để đánh thắng giặc Pháp xâm lược".

Câu 31. Văn bản nào sau đây có ý nghĩa như lời hịch cứu nước, như mệnh lệnh chiến đấu của nhân dân ta trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp ?

- A. Kháng chiến nhất định thắng lợi.
- B. Chi thị toàn quốc kháng chiến.
- C. Bài thơ chúc Tết xuân Bính Tuất 1946.
- D. Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến.

Câu 32. Thông qua các hiệp định, văn bản kí kết với thực dân Pháp trong những năm 1946 – 1954 đã chứng tỏ điều gì về đường lối đối ngoại của Đảng và Chính phủ ta?

- A. Nhân nhượng với Pháp một số quyền lợi trong quan hệ đối ngoại.
- B. Thiện chí giải quyết mối quan hệ với bằng con đường hòa bình.
- C. coi trọng công tác ngoại giao với Pháp.
- D. Thể hiện chủ trương "Việt Nam muốn là bạn với tất cả các nước"

Câu 33. Mỹ ồ ạt đưa quân viễn chinh xâm lược Việt Nam vào năm nào?

- A. 1973.
- B. 1965.
- C. 1966.
- D. 1957.

Câu 34. Nội dung nào sau đây **không** phải là ý nghĩa của cuộc Tổng tiến công nổi dậy xuân 1975 ?

- A. Là thắng lợi có tính chất thời đại, thuận lợi cho phong trào cách mạng thế giới, làm phá sản học thuyết Ni-xon, làm đảo lộn nghiêm trọng chiến lược toàn cầu phản cách mạng của đế quốc Mỹ.
- B. Mở ra bước ngoặt mới: là cơ sở pháp lí cho nhân dân miền Nam tiếp tục đấu tranh, miền Bắc khôi phục kinh tế, đẩy mạnh xây dựng chủ nghĩa xã hội.

C. Đây là một thắng lợi vĩ đại nhất trong mấy nghìn năm lịch sử của dân tộc.

D. Chấm dứt 30 năm chiến tranh ở Việt Nam, chấm dứt ách thống trị thực dân mới ở miền Nam.

Câu 35. Phong trào "Đồng khởi" diễn ra chủ yếu ở khu vực nào?

- A. Hầu hết các vùng nông thôn miền Nam. B. Vùng ven đô thị.
C. Tại nông thôn đồng bằng và Tây Nguyên. D. Các thành phố lớn ở miền Nam.

Câu 36. Bình định miền Nam trong vòng 2 năm là nội dung của kế hoạch quân sự nào dưới đây?

- A. Xtalây - Taylo. B. Đơ lat Đơ Tatxinhi.
C. Giôn xơn - Mác Namara. D. Nava.

Câu 37. Tháng 1/1961, tổ chức Đảng trực tiếp lãnh đạo cách mạng miền Nam đã được thành lập với tên gọi là gì?

- A. Chính phủ cách mạng lâm thời cộng hoà miền Nam Việt Nam.
B. Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam.
C. Xứ ủy Nam Kỳ.
D. Trung ương cục miền Nam.

Câu 38. Tinh thần "Đi nhanh đến, đánh nhanh thắng" và khí thế "Thần tốc, táo bạo, bất ngờ, chắc thắng" là tinh thần và khí thế ra quân của dân tộc ta trong:

- A. Chiến dịch Tây Nguyên. B. Chiến dịch Huế - Đà Nẵng.
C. Chiến dịch Hồ Chí Minh. D. Tất cả các chiến dịch.

Câu 39. Nét độc đáo về nghệ thuật chỉ đạo quân sự của Đảng ta trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước là

- A. kết hợp đấu tranh trên ba mặt trận chính trị, quân sự và ngoại giao.
B. kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang.
C. kết hợp khởi nghĩa từng phần với chiến tranh cách mạng, tiến công và nổi dậy.
D. kết hợp đấu tranh quân sự với đấu tranh ngoại giao.

Câu 40. Một trong những đặc điểm cơ bản của kinh tế miền Nam sau giải phóng là

- A. phát triển theo hướng công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa.
B. kinh tế nông nghiệp, sản xuất nhỏ và phân tán.
C. phát triển theo hướng tư bản chủ nghĩa.
D. áp dụng khoa học – kỹ thuật vào sản xuất.
-

ĐÁP ÁN

1. A	2. D	3. B	4. B	5. D	6. C	7. A	8. D	9. C	10. C
11. B	12. C	13. B	14. B	15. A	16. B	17. A	18. D	19. C	20. A
21. B	22. B	23. A	24. A	25. C	26. D	27. A	28. D	29. A	30. C
31. D	32. B	33. B	34. B	35. A	36. C	37. D	38. C	39. C	40. B

Câu 1. Chọn đáp án A

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

Cho đến những năm đầu thế kỉ XX, mặc dù đã tiến lên chủ nghĩa đế quốc nhưng ở Nga vẫn tồn tại chế độ quân chủ chuyên chế của Nga hoàng. Trong cơ cấu xã hội Nga, giai cấp nông dân vẫn là cơ bản bên cạnh giai cấp địa chủ phong kiến làm thành cơ cấu giai cấp trong xã hội. Tuy nhiên, trong giai đoạn này, giai cấp công nhân đã được hình thành ở Nga và liên minh công - nông trở thành lực lượng chủ đạo trong cuộc cách mạng chống Nga hoàng là lật đổ chính phủ lâm thời tư sản. Trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, tầng lớp trí thức xã hội chủ nghĩa đã ra đời và chiếm số lượng ngày càng đông đảo. Tuy nhiên, ở nông thôn, những tàn tích bóc lột vẫn còn tồn tại và việc xóa bỏ chế độ bóc lột là một yêu cầu cần thiết để nhân dân Nga tiến lên xã hội chủ nghĩa. Sau hai kế hoạch 5 năm, cơ cấu xã hội Nga đã có nhiều thay đổi : giai cấp bóc lột đã bị xóa bỏ, chỉ còn lại hai giai cấp lao động là công nhân và nông dân tập thể cùng với đội ngũ trí thức xã hội chủ nghĩa.

Câu 2. Chọn đáp án D

Sau "chiến tranh lạnh", Liên Xô sụp đổ, trật tự thế giới hai cực tan rã, trên thế giới chỉ còn lại một cực là Mỹ. Đây là cơ hội để Oa-sinh-ton thiết lập trật tự thế giới đơn cực do Mỹ lãnh đạo. Nhưng Mỹ đã không tận dụng được "cơ hội vàng" đó, đi tới chỗ ảo tưởng, phiêu lưu và phạm nhiều sai lầm, trong đó có nguyên nhân tác động trực tiếp là sự lớn mạnh của các cường quốc khiến Mỹ không còn nắm được vị trí thống trị của thế giới.

Câu 3. Chọn đáp án B

Sau chiến tranh thế giới thứ hai, các nước đế quốc điên cuồng chống phá Liên Xô bằng việc thực hiện "Chiến tranh lạnh". Đất nước Liên xô bước vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội trong điều kiện dư âm của cuộc chiến tranh tàn phá nặng nề. Tuy nhiên để đạt được những thành tựu to lớn trong việc xây dựng chủ nghĩa xã hội đưa Liên Xô trở thành cường quốc công nghiệp thứ hai thế giới là nhờ chủ yếu vào tính ưu việt của chủ nghĩa xã hội và nhiệt tình của nhân dân sau ngày chiến thắng. Đó là yếu tố quan trọng nhất không chỉ đối với riêng đất nước và con người Liên Xô mà là bài học chung của mọi cuộc cách mạng nhất là sự ủng hộ của quần chúng nhân dân.

Câu 4. Chọn đáp án B

Tại Hội nghị Bàn Môn Điếm, hai miền Nam - Bắc Triều Tiên đã quyết định lấy vĩ tuyến 38 là ranh giới giữa hai nhà nước trên bán đảo.

Câu 5. Chọn đáp án D

Sau cuộc bãi công của hai vạn thủy binh trên 20 chiến hạm ở Bom Bay, ở Ấn Độ đã nổ ra hàng loạt các cuộc bãi công đòi thực dân Anh phải trao trả độc lập. Ở Ấn Độ, cuộc biểu tình này đã thu hút rất nhiều các lực lượng và giai cấp đứng lên đấu tranh mà điển hình sau đó là Cuộc bãi công của 40 vạn công nhân ở Cancutta. Đây là cuộc đấu tranh đã mở ra thời kì mới cho phong trào giải phóng dân tộc ở Ấn Độ góp phần làm cho thực dân Anh phải nhượng bộ vào tháng 7 - 1948.

Câu 6. Chọn đáp án C

Đại cách mạng văn hóa vô sản kết thúc đã để lại hậu quả nặng nề đối với đất nước Trung Quốc nhất là đối với nền kinh tế. Hai năm sau sự kiện này, đất nước Trung Quốc bắt đầu bước vào công cuộc cải cách, mở cửa được thông qua trong Hội nghị trung ương lần thứ 3 khóa XI của Đảng cộng sản Trung Quốc (12 - 1978). Tại hội nghị này, Đảng cộng sản đã chủ trương chuyển sang cải cách, mở cửa về kinh tế với hàng loạt các biện pháp nhằm thúc đẩy nền kinh tế phát triển. Sau đó, qua các kì đại hội XII và XIII, Đảng cộng sản Trung Quốc cũng nhấn mạnh vấn đề cải cách kinh tế đi đôi với những cải cách về chính trị và xã hội. Tuy nhiên trọng tâm của công cuộc cải cách mở cửa là lấy phát triển kinh tế làm trọng tâm.

Câu 7. Chọn đáp án A

Gặp thời trong Cách mạng Tháng Tám là lúc cuộc khủng hoảng chính trị ở trong nước ta đã lên đến đỉnh điểm; đội tiền phong của cách mạng đã quyết tâm chiến đấu đến cùng; lực lượng hậu bị đã sẵn sàng ủng hộ đội tiền phong; sự hoang mang dao động, sự bối rối và chia rẽ trong hàng ngũ kẻ thù đã lên đến đỉnh cao. Thời cơ chiến lược xuất hiện như một tất yếu khách quan, và cuộc tổng khởi nghĩa giành chính quyền đương nhiên phải được đặt ra như một tất yếu. Nhưng, thời cơ cũng có thể lướt qua nhanh chóng, nếu ta không lập tức chớp lấy. Nghệ thuật của ba nước Ấn Độ, Việt Nam và Lào trong cuộc đấu tranh giành độc lập ở khu vực Đông Nam Á sau Chiến tranh thế giới thứ hai đều là sự chuẩn bị đầy đủ, lâu dài và kết hợp với nghệ thuật chớp thời cơ nên đã dành được thắng lợi vĩ đại.

Câu 8. Chọn đáp án D

Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc, nền kinh tế của các nước tư bản Tây Âu bị thiệt hại nặng nề. Lúc này, để lôi kéo đồng minh Mỹ đã đề ra kế hoạch Mác - san cho các nước Tây Âu vay vốn phát triển kinh tế từ đó sẽ thao túng các nước này phục vụ cho những mưu đồ của Mỹ. Do đó, nền kinh tế các nước Tây Âu nhanh chóng phục hồi và các nước này cũng liên minh chặt chẽ với Mỹ trong các chính sách đối ngoại. Cho đến những năm 50, xu thế hòa bình ngày càng phổ biến trong các mối quan hệ quốc tế và phong trào đấu tranh của các nước thuộc địa lên cao thì các nước Tây Âu đã có những thay đổi trong quan hệ đối ngoại. Một số liên minh chặt chẽ với Mỹ, một số cố gắng thoát khỏi Mỹ và bước đầu thực hiện đa phương hóa, đa dạng hóa. Từ đó đến nay, ở Tây Âu Anh là nước duy nhất luôn luôn ủng hộ Mỹ trong các hoạt động quân sự và can thiệp vũ trang.

Câu 9. Chọn đáp án C

Với ưu thế đặc biệt về kinh tế và quân sự, sau chiến tranh thế giới hai, Mỹ đẩy mạnh hoạt động can thiệp vũ trang vào các nước, triển khai chiến lược toàn cầu nhanh chóng thực hiện tham vọng làm bá chủ thế giới. Để triển khai chiến lược toàn cầu phản cách mạng Mỹ đã triển khai rất nhiều học thuyết như " học thuyết Truman" và chiến lược "Ngăn chặn", Học thuyết " Aixenhao" và chiến lược "Trả đũa ồ ạt", Học

thuyết Kenodi và chiến lược " Phản ứng linh hoạt", Học thuyết Nichxơn và chiến lược " Ngăn đe thực tế"...tất cả đều nhằm vào hệ thống xã hội chủ nghĩa và phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới mà điển hình là cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam qua 4 đời Tổng thống. Thất bại thảm hại năm 1975 ở Việt Nam trở thành thất bại nặng nề nhất trong 30 năm thực hiện chiến lược toàn cầu đưa đến thảm trạng " Hội chứng Việt Nam trong lòng nước Mĩ" cho đến tận ngày hôm nay.

Câu 10. Chọn đáp án C

Trật tự thế giới theo ý nghĩa đầy đủ chỉ chính thức được thành lập khi chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc. Tuy nhiên, do không giải quyết thỏa đáng vấn đề mâu thuẫn giữa các nước đế quốc nên gần như chỉ là cuộc hưu chiến, hai mươi năm sau lịch sử lại phải trải qua một cuộc đại chiến thế giới mới mà trên tất cả mọi bình diện nó đều vượt qua đại chiến lần một. Tuy nhiên, những kẻ gây ra chiến tranh đã phải chịu thất bại, chiến thắng đã nghiêng về quân đồng minh và một trật tự thế giới mới đã được xác lập bởi những lực lượng chủ yếu đánh bại chủ nghĩa phát xít mà đi đầu là Liên Xô và Mĩ. Với bản chất chế độ chính trị - xã hội khác nhau, hai nước nhanh chóng từ liên minh chống phát xít trở thành đối địch thành hai phe tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa. Đó là trật tự hai cực Ianta - trật tự thế giới được thiết lập sau chiến tranh thế giới hai.

Câu 11. Chọn đáp án B

Sau chiến tranh quan hệ Xô – Mỹ chuyển từ liên minh chống phát xít sang thế đối đầu và tình trạng "chiến tranh lạnh". Nguyên nhân là **do sự đối lập nhau về mục tiêu và chiến lược**. Liên Xô: chủ trương duy trì hòa bình, an ninh thế giới, bảo vệ những thành quả của chủ nghĩa xã hội và đẩy mạnh phong trào cách mạng thế giới. Mĩ: Chống phá Liên Xô và phe xã hội chủ nghĩa, chống phong trào cách mạng, mưu đồ làm bá chủ thế giới. Sau CTTG II, Mĩ là nước tư bản giàu mạnh nhất, nắm độc quyền vũ khí nguyên tử, tự cho mình có quyền lãnh đạo thế giới.

Câu 12. Chọn đáp án C

Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, trong khi các nước khác đang khắc phục hậu quả chiến tranh thì Mĩ vươn lên trở thành trung tâm kinh tế - tài chính lớn nhất thế giới. Bên cạnh đó, với sự phát triển mạnh mẽ của khoa học - kĩ thuật, Mĩ sở hữu những vũ khí tối tân nhất đặc biệt đến năm 1945, Mĩ vẫn giữ độc quyền về vũ khí nguyên tử. Với những ưu thế tuyệt đối về kinh tế và quân sự như vậy, Mĩ tự cho mình quyền đảm nhiệm sứ mệnh lãnh đạo thế giới sau Chiến tranh thế giới II.

Câu 13. Chọn đáp án B

Lợi dụng việc Toàn quyền Pháp tại Việt Nam đang tổ chức yến tiệc tại Tòa khâm sứ Pháp ở Huế, Tôn Thất Thuyết đã hạ lệnh cho đạo quân của mình tấn công quân Pháp ở đồn Mang Cá và tòa Khâm sứ. Cuộc

chiến đấu diễn ra vô cùng ác liệt, song do chuẩn bị vội vã, thiếu chu đáo nên quân ta nhanh chóng giảm sút.

Câu 14. Chọn đáp án B

Khởi nghĩa Yên Thế là cuộc khởi nghĩa nông dân do Hoàng Hoa Thám lãnh đạo nên không nằm trong phong trào Cần vương. Những cuộc khởi nghĩa còn lại đều do các văn thân, sĩ phu lãnh đạo, nằm trong phong trào Cần vương.

Câu 15. Chọn đáp án A

Tính đến năm 1912, tổng chiều dài đường sắt đã làm xong ở Việt Nam là 2059km. Đường bộ được mở rộng đến những khu vực hẻo lánh, đồn điền, bến cảng và các vùng biên giới trọng yếu.

Câu 16. Chọn đáp án B

Hoạt động của Việt Nam Quang phục hội; cuộc vận động khởi nghĩa của Thái Phiên và Trần Cao Vân; cuộc khởi nghĩa Thái Nguyên có điểm chung là đều là các cuộc khởi nghĩa vũ trang. Họ chủ trương dùng phương pháp bạo động, tấn công vào các trại lính, phá nhà lao, gây ra những tổn thất đáng kể cho Pháp.

Câu 17. Chọn đáp án A

Hạt nhân đầu tiên là Nam Đồng thư xã, một nhà xuất bản tiên bộ do Phạm Tuấn Tài làm chủ bút và ban đầu chưa có đường lối hoạt động rõ ràng, sau đó do ảnh hưởng của phong trào dân tộc dân chủ ở Trung Quốc, đặc biệt là chủ nghĩa tam dân của Tôn Trung Sơn (là một sáng lập viên của Trung Quốc Quốc Dân Đảng), nên vào ngày 25 - 12 - 1927 những thành viên của hội đã tiến hành đại hội thành lập chính đảng cách mạng, tại làng Thề Giao, Hà Nội với tên là Việt Nam Quốc dân đảng. Qua việc chịu ảnh hưởng của chủ nghĩa tam dân và lấy tên đảng là Việt Nam Quốc dân Đảng có thể thấy đây là chính đảng của giai cấp tư sản dân tộc

Câu 18. Chọn đáp án D

Giai đoạn 1919 – 1925, Nguyễn Ái Quốc hoạt động ở nước ngoài. Ở đây, Người đã tìm thấy con đường cứu nước cho dân tộc. Người đã viết những tờ báo như "Người cùng khổ", "Bản án chế độ thực dân Pháp" là những tiền đề quan trọng cho **công tác chuẩn bị về chính trị, tư tưởng**. Song để cho đường lối, tư tưởng đó được đông đảo quần chúng nhân dân tiếp nhận, Người đã **thành lập Hội Việt Nam cách mạng thanh niên**. Đó là những bước tiến quan trọng cho công tác thành lập Đảng sau này.

Câu 19. Chọn đáp án C

Vào thời kì này, nông nghiệp vẫn đóng vai trò chủ đạo trong cơ cấu nền kinh tế nên những lực lượng gắn liền với nền sản xuất nông nghiệp (địa chủ và nông dân) vẫn là những bộ phận quan trọng trong cơ cấu xã hội. Để phục vụ cho chính sách cai trị, Pháp đã thi hành âm mưu "dùng người bản xứ trị người bản xứ", thiết lập hệ thống quan lại tay sai người Việt làm công cụ hỗ trợ đắc lực cho Pháp trong chính sách cai trị, do đó giai cấp địa chủ phong kiến ngày càng lớn mạnh hơn trước dưới sự bảo trợ của Pháp. Sự cấu kết ngày càng chặt chẽ giữa đại địa chủ phong kiến và tư bản Pháp đã quy định thái độ chính trị của giai cấp

này là **cầu kết chặt chẽ** với Pháp để chiếm đoạt ruộng đất bóc lột kinh tế và đàn áp chính trị với nông dân. Do đó, đại địa chủ trở thành mục tiêu số 2 của cách mạng Việt Nam.

Câu 20. Chọn đáp án A

Trong giai đoạn 1919 - 1925, ở nước ta đã nổ ra rất nhiều cuộc đấu tranh của tư sản và tiểu tư sản. Các phong trào diễn ra từ Bắc đến Nam, quy mô lớn nhỏ khác nhau. Tuy nhiên, do đường lối đấu tranh chưa đúng đắn, chưa phù hợp với cách mạng Việt Nam nên tất cả các phong trào **đều chưa đi đến thắng lợi**.

Câu 21. Chọn đáp án B

Ngày 13 - 8 - 1945, được tin Nhật đầu hàng đồng minh, Trung ương đảng và Tổng bộ Việt Minh đã thành lập ngay Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc và triệu tập ngay Hội nghị toàn quốc của đảng tại Tân Trào (Tuyên Quang). Tham gia Hội nghị có đại biểu của các đảng bộ và một số đại biểu hoạt động ở nước ngoài. Trên cơ sở phân tích tình hình, Hội nghị đã thông qua nhiều quyết định quan trọng đối với tổng khởi nghĩa, và nhất là đã thành lập ủy ban khởi nghĩa và ra bản quân lệnh số 1.

Câu 22. Chọn đáp án B

Cao trào dân chủ 1936 - 1939 thực sự là một hình thức đấu tranh cách mạng trong một giai đoạn cụ thể để thực hiện nhiệm vụ chiến lược của đảng ta. Đây thực sự là một phong trào quần chúng rộng rãi diễn ra trên rất nhiều lĩnh vực, thu hút đông đảo quần chúng nhân dân tham gia, nhanh chóng lan rộng ra trên phạm vi cả nước. Phong trào đã thu được những thắng lợi hết sức cụ thể, buộc chính quyền thực dân phải thi hành một số nhượng bộ. Nhưng thắng lợi to lớn hơn cả của phong trào là qua đây quần chúng được tổ chức và giác ngộ, Đảng được tôi luyện, tích lũy kinh nghiệm xây dựng mặt trận thống nhất, uy tín và ảnh hưởng của Đảng ngày càng sâu rộng trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, đây được coi là cuộc tổng diễn tập lần thứ hai chuẩn bị cho cách mạng tháng 8 - 1945.

Câu 23. Chọn đáp án A

Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân - tiền thân của Quân đội Nhân dân Việt Nam được thành lập ngày 22 - 12 - 1944 tại khu rừng nằm giữa hai tổng Trần Hưng Đạo và Hoàng Hoa Thám thuộc huyện Nguyên Bình - Cao Bằng. Quân số ban đầu gồm 34 người (có 3 nữ), chia thành 3 tiểu đội, do đồng chí Võ Nguyên Giáp chỉ huy, đồng chí Hoàng Sâm được chọn làm đội trưởng; Xích Thắng (Dương Mạc Thạch) làm chính trị viên, Hoàng Văn Thái phụ trách tình báo và kế hoạch tác chiến. Với vũ khí ban đầu có 2 súng thập (một loại súng ngắn), 17 súng trường, 14 súng kíp nhưng ngay sau khi thành lập đội đã đánh thắng hai trận đầu tiên ở Phay Khắt và Nà Ngần (Cao Bằng). Sau 2 trận này, quân số tăng lên thành đại đội, Hoàng Sâm làm đại đội trưởng, còn Xích Thắng làm chính trị viên.

Câu 24. Chọn đáp án A

Việt Nam vốn là một nước nông nghiệp nên trong kết cấu dân số giai cấp nông dân chiếm hơn 90%. Đây là tầng lớp đông đảo nhất, là giai cấp phải hứng chịu hậu quả nặng nề nhất của chính sách cai trị của Pháp những năm diễn ra cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai. Đến khi Nhật vào Đông Dương câu kết với Pháp

cùng cai trị nhân dân ta, với những chính sách bắt nhân dân nhổ lúa trồng đay, tăng thuế, vvv...thì giai cấp nông dân vẫn là giai cấp khốn khổ nhất, tổn thất nhiều nhất trong nạn đói năm 1945.

Câu 25. Chọn đáp án C

Vì phong trào dân chủ 1936 - 1939 là phong trào đấu tranh đòi các quyền dân chủ nên lực lượng tham gia phong trào có thêm **các lực lượng tiến bộ yêu nước**.

Câu 26. Chọn đáp án D

Để giành thắng lợi trong Cách mạng tháng Tám, Đảng ta đã có quá trình chuẩn bị trong suốt **15 năm**, qua các phong trào cách mạng 1930 - 1935, 1936 - 1939, đã đúc rút được những bài học kinh nghiệm qua những thành công và thất bại, nhất là trong quá trình xây dựng các lực lượng chính trị, lực lượng vũ trang, căn cứ địa thời kì vận giải phóng dân tộc 1939 - 1945. Và mốc thời gian bắt đầu quá trình chuẩn bị này là từ khi **Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời**.

Câu 27. Chọn đáp án A

Điểm khác nhau cơ bản giữa Cương lĩnh chính trị đầu tiên do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo với Luận cương chính trị do Trần Phú soạn thảo là **về nhiệm vụ và lực lượng cách mạng**. Nếu Cương lĩnh chính trị đầu tiên xác định nhiệm vụ của cách mạng là đánh đổ đế quốc Pháp, bọn phong kiến và tư sản phản cách mạng, làm cho nước Việt Nam độc lập tự do, như vậy Cương lĩnh chính trị đã đặt nhiệm vụ dân tộc lên hàng đầu. Trong khi đó, Luận cương chính trị xác định hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng là đánh đổ phong kiến và đánh đổ đế quốc, có nghĩa là đề cao nhiệm vụ dân chủ, đấu tranh giai cấp. Về lực lượng cách mạng, Cương lĩnh chính trị nêu: lực lượng cách mạng là công nhân, nông dân, tiểu tư sản, trí thức; còn phú nông, trung, tiểu địa chủ và tư sản thì lợi dụng hoặc trung lập. Luận cương chính trị chỉ xác định động lực của cách mạng là giai cấp công nhân và nông dân. Luận cương chính trị chưa thấy được vai trò cách mạng của các giai cấp khác như tiểu tư sản, trí thức, phú nông, trung, tiểu địa chủ và tư sản.

Câu 28. Chọn đáp án D

Theo SGK Lịch sử 12, ý nghĩa quan trọng nhất của cuộc chiến đấu ở các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16 đã tạo điều kiện cho cả nước bước vào cuộc kháng chiến lâu dài.

Câu 29. Chọn đáp án A

Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: "Trước kia chỉ đánh nhau về mặt quân sự, nhưng ngày nay đánh nhau về đủ mọi mặt, quân sự, kinh tế, chính trị, tư tưởng... Không dùng toàn lực lượng của nhân dân về đủ mọi mặt để ứng phó thì không thể nào thắng lợi được". Vì thế, để đánh bại chiến tranh tổng lực của kẻ thù, phải dùng sức mạnh của toàn dân tộc, phải chú trọng xây dựng sức mạnh quân sự, chính trị, kinh tế, văn hóa và ngoại giao, **trong đó sức mạnh về quân sự có vai trò quyết định, tạo đà, tạo thế cho các mặt trận khác phát triển**.

Câu 30. Chọn đáp án C

Chiến dịch Biên giới Thu đông 1950 là một chiến dịch trong Chiến tranh Đông Dương do quân đội Việt Minh thực hiện từ ngày 16 tháng 9 đến 17 tháng 10 năm 1950, nhằm phá thế bị cô lập của căn cứ địa Việt Bắc, khai thông biên giới Việt - Trung để mở đầu cầu tiếp nhận viện trợ. Một mục tiêu khác nữa là mở rộng căn cứ địa và tiêu diệt một phần sinh lực quân đồn trú của Pháp, thử nghiệm các phương pháp đánh lớn. Với mục tiêu rõ ràng, nhận thấy tầm quan trọng của chiến dịch, chủ tịch Hồ Chí Minh đã trực tiếp ra trận chỉ huy chiến dịch và động viên toàn dân quyết tâm chiến thắng với khẩu hiệu "Tất cả cho chiến dịch được toàn thắng!".

Câu 31. Chọn đáp án D

"Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến" của Bác truyền đi vào ngày 19 - 12 - 1946, không chỉ tố cáo dã tâm xâm lược của thực dân Pháp, mà còn nêu rõ quyết tâm kháng chiến của toàn thể dân tộc. Đây chính là văn bản nào sau đây có ý nghĩa như lời hịch cứu nước, như mệnh lệnh chiến đấu của nhân dân ta trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.

Câu 32. Chọn đáp án B

Bản thân hành động ta kí các văn bản, hiệp định với thực dân Pháp trong khoảng thời gian từ 1946 đến 1954 đã thể hiện thiện chí giải quyết mối quan hệ bằng con đường hòa bình, ngoài ra còn những phát biểu của chủ tịch Hồ Chí Minh trước khi chiến dịch Điện Biên Phủ diễn ra cũng chứng tỏ thiện chí của phía ta. Nhân nhượng với Pháp chỉ là trong một số văn bản ngoại giao, coi trọng công tác ngoại giao với Pháp không đúng, chủ trương "Việt Nam muốn là bạn với tất cả các nước" là quan điểm đối ngoại chung của ta trong mọi thời kì. Vậy đáp án là thiện chí giải quyết mối quan hệ với bằng con đường hòa bình.

Câu 33. Chọn đáp án B

Thất bại của chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" đã làm cho chính giới Hoa Kỳ lo ngại và phải thay đổi phương thức tác chiến sang "Chiến tranh cục bộ" từ giữa những năm 1965. Khác với Chiến tranh đặc biệt là sử dụng chủ yếu quân đội Ngụy và tay sai, thì sang Chiến tranh cục bộ Mỹ đã tăng cường đưa quân viễn chinh Mỹ vào miền Nam Việt Nam hòng thay đổi cục diện và nhanh chóng biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới. Do đó, từ **năm 1965**, Mỹ đã ồ ạt đưa quân viễn chinh xâm lược Việt Nam.

Câu 34. Chọn đáp án B

Cuộc Tổng tiến công nổi dậy xuân 1975 có ý nghĩa lịch sử to lớn, là một thắng lợi vĩ đại nhất trong mấy nghìn năm lịch sử của dân tộc đã đánh bại tên đế quốc sừng sỏ, hiếu chiến nhất là Mỹ, chấm dứt 30 năm chiến tranh ở Việt Nam, chấm dứt ách thống trị thực dân mới ở miền Nam, là thắng lợi có tính chất thời đại, thuận lợi cho phong trào cách mạng thế giới, làm phá sản học thuyết Níchxon, làm đảo lộn nghiêm trọng chiến lược toàn cầu phản cách mạng của đế quốc Mỹ. **Mở ra bước ngoặt mới: là cơ sở pháp lí cho nhân dân miền Nam tiếp tục đấu tranh, miền Bắc khôi phục kinh tế, đẩy mạnh xây dựng chủ nghĩa xã hội** không phải ý nghĩa của cuộc Tổng tiến công nổi dậy Xuân 1975.

Câu 35. Chọn đáp án A

Phong trào "Đồng khởi" diễn ra từ chỗ lẻ tẻ ở từng địa phương đã lan ra khắp miền Nam thành cao trào, tiêu biểu là cuộc "Đồng khởi" ở Bến Tre. Tuy diễn ra trên toàn miền Nam nhưng những vùng trọng tâm là vùng nông thôn miền Nam.

Câu 36. Chọn đáp án C

Theo SGK Lịch sử 12 trang 171, Kế hoạch Giôn-xon-Mác Namara thay thế kế hoạch Xtalây – Taylo, nhằm tăng cường viện trợ quân sự, ổn định chính quyền Sài Gòn, bình định có trọng điểm miền Nam

trong 2 năm. Kế hoạch Xtalây – Taylo và Nava đều có nội dung thực hiện trong 18 tháng, kế hoạch Đờ Lát Đơ Tatxinhi không giới hạn thời gian.

Câu 37. Chọn đáp án D

Khi Đảng Lao động Việt Nam ra công khai từ Đại hội II (1951), thì Trung ương Cục miền Nam ra đời, thay cho Xứ ủy Nam Bộ có từ năm 1946. Bí thư Trung ương Cục là Lê Duẩn, vốn là Bí thư Xứ ủy Nam Bộ. Đến tháng 9 năm 1954, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng quyết định giải thể Trung ương Cục miền Nam và lập lại Xứ ủy Nam Bộ. Hội nghị lần thứ III Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa III) Đảng Lao động Việt Nam, họp ngày 23 tháng 1 năm 1961 đã quyết định thành lập Trung ương Cục miền Nam thay cho Xứ ủy Nam Bộ, được thành lập tháng 10 năm 1954. Trung ương Cục miền Nam là một bộ phận của Trung ương Đảng Lao động Việt Nam tại chiến trường miền Nam Việt Nam.

Câu 38. Chọn đáp án C

Ngay từ ngày 25/3/1975, Nghị quyết của Bộ Chính trị Trung ương Đảng đã khẳng định thời cơ chiến lược đã đến, phải tập trung nhanh nhất lực lượng, phương tiện để giải phóng miền Nam trước mùa mưa. Chiến dịch giải phóng thành phố Sài Gòn - Chợ Lớn được Bộ Chính trị quyết định mang tên Chiến dịch Hồ Chí Minh. Từ đầu tháng 4 năm 1975, quân dân ta sống trong những ngày hào hùng và sôi động nhất của lịch sử dân tộc. Cả dân tộc ta ra quân trong một mùa Xuân lịch sử với tinh thần “đi nhanh đến, đánh nhanh thắng” và khí thế “thần tốc, táo bạo, bất ngờ, chắc thắng”.

Câu 39. Chọn đáp án C

Cuộc kháng chiến trải qua 5 giai đoạn chiến lược: Giai đoạn 1 (7/1954 – 12/1960): Thời kỳ giữ gìn lực lượng chuyển sang **khởi nghĩa từng phần** - phong trào Đồng Khởi. Giai đoạn 2 (1/1961 – 6/1965): Cách mạng miền Nam từ **khởi nghĩa từng phần phát triển thành chiến tranh cách mạng**, đánh bại chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" của Mỹ. Giai đoạn 3 (7/1965 – 12/1968): Phát triển thế **tiến công chiến lược, đánh bại chiến lược** "Chiến tranh cục bộ" ở miền Nam và chiến tranh phá hoại lần 1 (7/2/1965 – 1/11/1968) của Mỹ ở miền Bắc. Giai đoạn 4 (1/1969 – 1/1973): Đánh bại chiến lược Việt Nam hoá chiến tranh và chiến tranh phá hoại lần 2 của Mỹ ở miền Bắc, buộc Mỹ phải ký hiệp định Paris 1973 về Việt Nam. Giai đoạn 5 (12/1973 – 30/4/1975): tạo thế, tạo lực và **thực hành cuộc tổng tiến công và nổi dậy** Xuân 1975, giải phóng hoàn toàn miền Nam kết thúc thắng lợi cuộc Kháng chiến chống Mỹ. Tổng kết 5 giai đoạn ta có thể thấy: nét độc đáo về nghệ thuật chỉ đạo quân sự của Đảng ta trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước là **kết hợp khởi nghĩa từng phần với chiến tranh cách mạng, tiến công và nổi dậy**.

Câu 40. Chọn đáp án B

Sau giải phóng, miền Nam có nền kinh tế trong chùng mực nhất định phát triển theo hướng tư bản chủ nghĩa, song về cơ bản vẫn mang tính chất của kinh tế nông nghiệp, sản xuất nhỏ và phân tán, phát triển không cân đối, lệ thuộc nặng nề vào viện trợ từ nước ngoài.

ĐỀ LUYỆN TẬP SỐ 12

Câu 1. Nước Nga hoàn thành công cuộc khôi phục kinh tế vào thời gian nào?

- A. Năm 1927. B. Năm 1925. C. Năm 1926. D. Năm 1928.

Câu 2. Vì sao Mĩ không thể xác lập trật tự thế giới "đơn cực"?

- A. Sự cản trở của nước Nga. B. Sự sa lầy của Mĩ ở nhiều nơi trên thế giới.

C. Sự vươn lên của các cường quốc.

D. Kinh tế Mỹ ngày càng suy giảm.

Câu 3. Đến đầu những năm 70 của thế kỉ XX, Liên Xô đã đạt được thành tựu gì thể hiện sức cạnh tranh với Mỹ và Tây Âu trong việc thực hiện "chiến tranh lạnh"?

A. Đạt thế cân bằng chiến lược về sức mạnh quân sự nói chung và sức mạnh hạt nhân nói riêng.

B. Thế cân bằng về sức mạnh quốc phòng.

C. Thế cân bằng sức mạnh về khoa học vũ trụ.

D. Thế cân bằng sức mạnh về kinh tế.

Câu 4. Các nước Đông Bắc Á bao gồm:

A. Hàn Quốc, CHDCND Triều Tiên, Nhật Bản, Trung Quốc.

B. Cộng hòa nhân dân Triều Tiên, Hàn Quốc, Nga, Nhật Bản.

C. Hàn Quốc, Nhật Bản, Mông Cổ, Philippin.

D. CHDCND Triều Tiên, Hàn Quốc, Nga, Trung Quốc.

Câu 5. Hiệp định đình chiến giữa hai miền Nam Bắc Triều Tiên được kí kết tại đâu?

A. Bình Nhưỡng.

B. Xơ-un.

C. Bàn Môn Điếm.

D. Tân Nghĩa Châu.

Câu 6. Sự kiện nào được đánh giá là tiêu biểu nhất và là lá cờ đầu trong phong trào giải phóng dân tộc ở Mỹ Latinh sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

A. Thắng lợi của cách mạng Êcuado.

B. Thắng lợi của cách mạng Cuba.

C. Thắng lợi của cách mạng Mêhicô.

D. Thắng lợi của cách mạng Haiti

Câu 7. Chiến lược kinh tế hướng ngoại của các nước sáng lập ASEAN có hạn chế gì sau đây?

A. Tham nhũng, quan liêu, hối lộ.

B. Phụ thuộc vốn và thị trường nước ngoài.

C. Trình độ sản xuất thấp.

D. Thiếu vốn, thiếu nguyên liệu, thiếu thị trường.

Câu 8. Nhân vật nào của nước Mỹ đã đề ra kế hoạch góp phần giúp các nước Tây Âu nhanh chóng khôi phục kinh tế sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

A. Rudoven.

B. Kennơđi

C. Truman.

D. Mác san.

Câu 9. Yếu tố nào đóng vai trò quyết định đưa Nhật Bản phát triển nhanh chóng trong giai đoạn 1952 - 1973?

A. Chi phí cho quốc phòng thấp.

B. Sự viện trợ của Mỹ.

C. Truyền thống tự lực, tự cường và vượt lên mọi khó khăn của người Nhật Bản.

D. Sự năng động của các công ty của Nhật Bản.

Câu 10. Sự ra đời của NATO và Hiệp ước Vácsava có ý nghĩa như thế nào đến quan hệ quốc tế những năm sau Thế chiến thứ hai?

- A. Đánh dấu sự phát triển vượt bậc của hai cường quốc về quân sự.
- B. Chấm dứt mối quan hệ đồng minh giữa hai cường quốc.
- C. Mở màn cho sự xác lập của hàng loạt các tổ chức quân sự trên thế giới những năm sau đó.
- D. Đánh dấu sự xác lập của cục diện hai cực, hai phe và chiến tranh lạnh.

Câu 11. Đặc điểm của quan hệ quốc tế từ sau Chiến tranh thứ giới thứ hai đến đầu những năm 70 của thế kỉ XX là

- A. có sự đối đầu căng thẳng, mâu thuẫn sâu sắc giữa hai phe tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa.
- B. diễn ra sự đối đầu quyết liệt giữa các nước đế quốc lớn.
- C. các nước thắng trận xác lập vai trò lãnh đạo thế giới.
- D. có sự phân tuyến triệt để, mâu thuẫn sâu sắc giữa các nước tư bản chủ nghĩa.

Câu 12. Tại sao Chiến tranh lạnh chấm dứt lại mở ra chiều hướng mới để giải quyết hòa bình các vụ tranh chấp và xung đột?

- A. Xu thế hòa bình ngày càng được củng cố trong các mối quan hệ quốc tế.
- B. Liên Xô và Mĩ không còn can thiệp vào công việc nội bộ của các nước, các khu vực như trước đây nữa.
- C. Xuất hiện xu thế toàn cầu hóa, khu vực hóa, liên kết khu vực.
- D. Vai trò của Liên Hợp Quốc được củng cố.

Câu 13. Tại sao nền sản xuất và thương mại của nước ta trong giai đoạn này lại kém phát triển?

- A. Chính sách độc quyền công thương của Nhà nước.
- B. Sự bành trướng của các thương nhân nước ngoài.
- C. Không có tài nguyên và điều kiện cho nền sản xuất và thương mại phát triển.
- D. Nhà nước chỉ đầu tư cho phát triển nông nghiệp.

Câu 14. Sau khi vua Hàm Nghi bị bắt, phong trào Cần vương

- A. tiếp tục phát triển, quy tụ dần thành các trung tâm lớn.
- B. bị dập tắt.
- C. tiếp tục diễn ra dưới sự lãnh đạo của vua Đồng Khánh.
- D. vẫn tồn tại nhưng hoạt động cầm chừng.

Câu 15. Nội dung nào dưới đây **không phải** chính sách mà thực dân Pháp áp dụng ở Việt Nam trong những năm Chiến tranh thế giới thứ nhất ?

- A. Thu hàng trăm tấn lương thực và nông sản.
- B. Thu hàng vạn tấn kim loại để chế tạo vũ khí.
- C. Siết chặt độc quyền các ngành công nghiệp.

D. Thu từ nhân dân 184 triệu phrăng tiền công trái và 14 triệu phrăng tiền quyên góp.

Câu 16. Hoạt động của Việt Nam Quang phục hội; cuộc vận động khởi nghĩa của Thái Phiên và Trần Cao Vân; cuộc khởi nghĩa Thái Nguyên có điểm chung là

- A.** các cuộc khởi nghĩa vũ trang.
- B.** do văn thân, sĩ phu lãnh đạo.
- C.** được một vị vua nhà Nguyễn làm lãnh tụ tinh thần.
- D.** lực lượng chính là binh lính.

Câu 17. Hậu quả lớn nhất mà cuộc khủng hoảng kinh tế 1929 – 1933 gây ra cho xã hội Việt Nam là

- A.** nông dân phải chịu cảnh thuế cao, vay nợ nặng lãi.
- B.** thợ thủ công thất nghiệp, hiệu buôn đóng cửa.
- C.** làm trầm trọng thêm tình trạng đói khổ của nhân dân lao động.
- D.** công nhân bị sa thải, cắt giảm lương, đời sống khó khăn.

Câu 18. Tư bản Pháp tiến hành khai thác thuộc địa lần thứ hai (1919 - 1929) ở Việt Nam vì lý do chủ yếu nào dưới đây?

- A.** Để bù đắp thiệt hại do chiến tranh thế giới thứ nhất gây ra.
- B.** Tiếp tục kiểm soát thị trường Đông Dương.
- C.** Đầu tư xây dựng các đô thị mới ở Việt Nam.
- D.** Củng cố địa vị của Pháp trong thế giới tư bản.

Câu 19. Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp, ngoại thương có phát triển hơn giai đoạn trước là do

- A.** thực dân Pháp miễn thuế cho hàng ngoại vào Việt Nam.
- B.** người dân Việt Nam có thói quen thích dùng hàng ngoại nhập.
- C.** giao thông thuận tiện hàng hóa từ nhiều nước vào Việt Nam.
- D.** Pháp dựng lên hàng rào thuế quan, đánh thuế mạnh vào hàng của Trung Quốc, Nhật Bản, Đông Dương chủ yếu là hàng của Pháp.

Câu 20. Lí luận giải phóng dân tộc mà các hội viên Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên được trang bị lúc đầu là

- A.** tác phẩm Đường Kách mệnh.
- B.** sách báo của Nguyễn Ái Quốc từ Pháp chuyển về.
- C.** Các bài viết của Nguyễn Ái Quốc từ Liên Xô chuyển về.
- D.** Báo Thanh niên và tác phẩm Đường Kách mệnh.

Câu 21. Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Đông Dương tháng 7 - 1936 diễn ra ở đâu?

- A.** Thượng Hải. (Trung Quốc). **B.** Quảng Châu. (Trung Quốc).
- C.** Hương Cảng. (Trung Quốc). **D.** Ma Cao. (Trung Quốc).

Câu 22. Chiến thắng đầu tiên của đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân là

- A.** Nà Ngần - Phủ Thông.
B. Phay Khắt – Nà Ngần.
C. Bắc Sơn – Thái Nguyên.
D. Chợ Đồn - Chợ Chu.

Câu 23. Hội nghị lần thứ 8 Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương xác định hình thái của cuộc khởi nghĩa ở nước ta là

- A.** đấu tranh chính trị kết hợp đấu tranh ngoại giao.
- B.** chiến tranh du kích kết hợp khởi nghĩa từng phần.
- C.** khởi nghĩa vũ trang kết hợp đấu tranh chính trị.
- D.** đi từ khởi nghĩa từng phần tiến lên tổng khởi nghĩa

Câu 24. Sau khi quân Nhật vào Đông Dương, sự bóc lột dã man của Nhật - Pháp với nhân dân ta dẫn tới mâu thuẫn gì?

- A.** Mâu thuẫn giữa toàn thể nhân dân Việt Nam với phát xít Nhật.
B. Mâu thuẫn giữa toàn thể nhân dân Việt Nam với thực dân Pháp.
C. Mâu thuẫn giữa toàn thể các dân tộc Đông Dương với Nhật - Pháp.
D. Mâu thuẫn giữa toàn thể các dân tộc Đông Dương với Nhật.

Câu 25. "Đồng bào rầm rập kéo tới Quảng Trường Nhà hát lớn dự mít tinh do Mặt trận Việt Minh tổ chức. Đại biểu Việt Minh đọc tuyên ngôn, chương trình của Việt Minh và kêu gọi nhân dân giành chính quyền. Bài hát tiến quân ca lần đầu tiên vang lên". Đây là không khí từ cuộc mít tinh chuyển thành khởi nghĩa giành chính quyền ở:

- A.** Bắc Giang, Hải Dương (18-8-45). **B.** Hà Nội (19-8-1945).
C. Huế (23-8-1945). **D.** Sài Gòn (25-8-1945).

Câu 26. Bước sang năm 1945, tình hình Chiến tranh thế giới thứ II có diễn biến nào có lợi cho cách mạng nước ta ?

- A.** Đức, Nhật bị thất bại nặng nề.
- B.** Đức ở thế chủ động, Nhật bị thất bại trước sự tấn công của quân Đồng minh.

- C. Quân Đồng minh ở thế bị động và thất bại nhiều nơi.**
- D. Đức giành thắng lợi liên tiếp.**

Câu 27. Nhật tiến hành cuộc đảo chính lật đổ Pháp ở Đông Dương vào đêm 9 - 3 - 1945 vì

- ### A. Nhật muốn giành lại thế chủ động trong chiến tranh.

- B. Pháp không thực hiện đúng những điều khoản đã kí với Nhật.
- C. Nhật bị Đồng minh đánh bại nên trả thù Pháp.
- D. tránh hậu họa bị Pháp phản công khi quân Đồng minh vào Đông Dương.

Câu 28. Để đẩy lùi nạn đói, biện pháp nào của Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa là quan trọng nhất?

- A. Tăng cường sản xuất.
- B. Lập hũ gạo tiết kiệm.
- C. Chia lại ruộng đất công cho nông dân.
- D. Tổ chức ngày đồng tâm.

Câu 29. Sau bầu cử Quốc hội (6 - 1 - 1946), chính quyền cách mạng được thành lập ở các địa phương được gọi là

- A. Ủy ban nhân dân.
- B. Ủy ban cách mạng.
- C. Ủy ban dân biểu.
- D. Ủy ban hành chính các cấp.

Câu 30. Âm mưu "đánh nhanh, thắng nhanh" của thực dân Pháp bước đầu bị thất bại ở đâu?

- A. Cuộc chiến đấu trong các đô thị bắc vĩ tuyến 16.
- B. Chiến dịch Biên giới thu - đông 1950.
- C. Cuộc kháng chiến của nhân dân Nam Bộ.
- D. Chiến dịch Việt Bắc thu - đông 1947.

Câu 31. Ý nào **không phải** là tác dụng của việc ta ký Hiệp định Sơ bộ 6-3-1946 với Pháp?

- A. Tránh cùng một lúc đối phó với nhiều kẻ thù.
- B. Tránh một cuộc xung đột vũ trang đổ máu cho các bên.
- C. Tranh thủ thời gian hòa bình chuẩn bị mọi mặt cho kháng chiến lâu dài.
- D. Kéo dài thời gian hòa hoãn để đợi các nước Đồng minh khác đến giúp dân tộc ta.

Câu 32. Mục đích chung của Hiệp định Sơ bộ (6 - 3 - 1946) và Tạm ước (14 - 9 - 1946) là

- A. tạo điều kiện để đuổi quân Trung Hoa Dân quốc và tay sai về nước.
- B. tránh tình trạng phải đương đầu với nhiều kẻ thù một lúc.
- C. kéo dài thời gian để tranh thủ sự ủng hộ của Liên Xô và các nước XHCN khác.
- D. kéo dài thời gian hòa bình để chuẩn bị cho cuộc chiến lâu dài trước mắt.

Câu 33. Sắp xếp thứ tự đúng về thời gian diễn ra các chiến lược chiến tranh mà Mỹ đã triển khai trong quá trình xâm lược Việt Nam.

1. Việt Nam hóa chiến tranh.
2. Chiến tranh cục bộ.

3. Chiến tranh đặc biệt.
4. Chiến tranh một phía.

- A. 3, 2, 1, 4.
- B. 2, 1, 3, 4.
- C. 1, 2, 3, 4.
- D. 4, 3, 2, 1.

Câu 34. Nội dung nào dưới đây **không** nằm trong âm mưu chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ nhất

của Mỹ?

- A. Ngăn chặn nguồn chi viện bên ngoài vào miền Bắc và từ miền Bắc vào miền Nam.
- B. Cứu nguy cho chiến lược "Chiến tranh cục bộ" ở miền Nam.
- C. Uy hiếp tinh thần, làm lung lay quyết tâm chống Mỹ của nhân dân ta ở 2 miền đất nước.
- D. Phá tiềm lực kinh tế, phá công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc.

Câu 35. Đảng ta đã chọn hướng tiến công chủ yếu trong năm 1975 là gì?

- A. Sài Gòn.
- B. Tây Nguyên.
- C. Đồng bằng sông Cửu Long.
- D. Quảng Trị.

Câu 36. Thắng lợi nào của nhân dân ta trong cuộc kháng chiến chống Mỹ đã buộc Mỹ phải tuyên bố "phi Mỹ hóa" chiến tranh xâm lược ?

- A. Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1968.
- B. Chiến thắng Vạn Tường (1965).
- C. Ba phòng tuyến quan trọng của địch ở Quảng Trị, Tây Nguyên và Đông Nam Bộ bị ta đánh bại (1972).
- D. Nhân dân Hà Nội làm nên trận "Điện Biên phủ trên không" (1972).

Câu 37. "Trong 10 năm qua, miền Bắc nước ta tiến những bước dài chưa từng thấy trong lịch sử dân tộc. Đất nước xã hội, con người đều đổi mới"

Đó là câu nói của ai, phát biểu vào thời gian nào?

- A. Hồ Chí Minh - 27/3/1964.
- B. Trường Chinh - 27/7/1964.
- C. Phạm Văn Đồng - 27/3/1965.
- D. Lê Duẩn - 27/4/1964.

Câu 38. Đây là điểm hơn hẳn của Hiệp định Pa-ri so với Hiệp định Giơ-ne-vơ?

- A. Đưa đến lập lại hòa bình ở miền Bắc Việt Nam.
- B. Buộc kẻ thù phải cam kết trao trả tù binh và dân thường bị bắt.
- C. Buộc kẻ thù phải ngừng bắn ở miền Nam.
- D. Lần đầu tiên ta đã buộc Hoa Kỳ phải công nhận các quyền dân tộc cơ bản của nhân dân Việt Nam.

Câu 39. Những thắng lợi trên mặt trận quân sự của quân và dân miền Nam từ 1961 – 1965 có tác dụng gì dưới đây?

- A. Mỹ phải ngồi vào bàn đàm phán với ta.
- B. Đánh dấu sự thất bại hoàn toàn của Mỹ – Diệm ở miền Nam Việt Nam.

- C. Buộc Mỹ phải thực hiện chiến lược thực dân mới.
- D. Quyết định sự thất bại hoàn toàn của Mỹ trong chiến lược "Chiến tranh đặc biệt."

Câu 40. Nguyên nhân quyết định thắng lợi bước đầu của công cuộc đổi mới hiện nay ở nước ta là

- A. hoàn cảnh quốc tế vô cùng thuận lợi, sự giúp đỡ to lớn của bạn bè thế giới.

B. tình đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau của nhân dân ba nước Đông Dương.

C. sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng Cộng sản Việt Nam với đường lối cách mạng đúng đắn, sáng tạo.

D. tinh thần đoàn kết, lòng yêu nước, lao động cần cù sáng tạo của nhân dân Việt Nam

ĐÁP ÁN

1. B	2. C	3. A	4. A	5. C	6. B	7. B	8. D	9. C	10. D
11. A	12. A	13. A	14. A	15. C	16. A	17. C	18. A	19. D	20. D
21. A	22. B	23. D	24. C	25. B	26. A	27. D	28. A	29. D	30. A
31. D	32. D	33. D	34. B	35. B	36. A	37. A	38. D	39. D	40. C

Câu 1. Chọn đáp án B

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

Sau khi cách mạng tháng Mười Nga thành công, chính phủ lâm thời tư sản bị lật đổ, nước Nga bước vào thời kì xây dựng chế độ mới. Tuy nhiên, chính quyền Xô viết non trẻ mới thành lập lại bị bao vây của liên minh 14 nước đế quốc câu kết với bọn nội phản đã đẩy nhân dân Nga vào một thời kì đen tối, hòa bình đất nước bị đe dọa, đất nước ở trong tình thế "ngàn cân treo sợi tóc". Từ năm 1918 đến năm 1920 là thời gian nhân dân Liên Xô phải tập trung chống lại sự tấn công của các nước đế quốc bảo vệ chính quyền vừa mới giành được. Sau khi cuộc nội chiến kết thúc, từ năm 1921 đến năm 1925, Liên xô bước vào công cuộc khôi phục kinh tế, tạo những tiền đề căn bản để tiến hành công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đến năm 1925, công cuộc khôi phục kinh tế đã hoàn thành.

Câu 2. Chọn đáp án C

Sau khi cách mạng tháng Mười Nga thành công, chính phủ lâm thời tư sản bị lật đổ, nước Nga bước vào thời kì xây dựng chế độ mới. Tuy nhiên, chính quyền Xô viết non trẻ mới thành lập lại bị bao vây của liên minh 14 nước đế quốc câu kết với bọn nội phản đã đẩy nhân dân Nga vào một thời kì đen tối, hòa bình đất nước bị đe dọa, đất nước ở trong tình thế "ngàn cân treo sợi tóc". Từ năm 1918 đến năm 1920 là thời gian nhân dân Liên Xô phải tập trung chống lại sự tấn công của các nước đế quốc bảo vệ chính quyền vừa mới giành được. Sau khi cuộc nội chiến kết thúc, từ năm 1921 đến năm 1925, Liên xô bước vào công cuộc khôi phục kinh tế, tạo những tiền đề căn bản để tiến hành công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đến năm 1925, công cuộc khôi phục kinh tế đã hoàn thành.

Câu 3. Chọn đáp án A

Đến đầu những năm 70, với những thành công nổi bật trong lĩnh vực kinh tế và khoa học kĩ thuật Liên Xô đã đạt được thế cân bằng chiến lược về sức mạnh **quân sự nói chung và sức mạnh hạt nhân nói riêng với Mĩ và Tây Âu**. Sự kiện ngày 29/8/1949, Liên Xô thử thành công bom nguyên tử lần đầu tiên tại Semipalatinsk đã làm chần động nước Mỹ và các nước tư bản Tây Âu, cùng với các thành tựu khác về khoa học - kĩ thuật đã chấm dứt vị trí độc tôn về vũ khí hạt nhân của Washington. Nếu như trong chiến tranh thế giới thứ hai, Mĩ thường tự hào về sức mạnh hạt nhân của mình thì đến năm 1949, mộng bá quyền về vũ khí hạt nhân của Mĩ đã bị phá vỡ.

Câu 4. Chọn đáp án

Đông bắc Á là một khu vực của châu Á có thể được định nghĩa theo các thuật ngữ địa lý hay văn hóa. Về mặt địa lý, nó bao gồm các nước ở phía Đông bắc của châu Á. Về mặt văn hóa, nó bao gồm các cộng đồng chịu một phần của ảnh hưởng của nền văn minh Trung Hoa từ rất nhiều thế kỉ trước, nhất là các ảnh hưởng của cổ văn Trung Quốc (chữ Nho truyền thống) , hoặc Khổng giáo và Tân Khổng giáo, Phật giáo Đại thừa, Lão giáo. Về địa lí khu vực này bao gồm : Hàn Quốc, CHDCND Triều Tiên, Nhật Bản, Trung Quốc.

Câu 5. Chọn đáp án

Tháng 6 - 1950 cuộc chiến tranh giữa hai miền bùng nổ, kéo dài đến tháng 7 - 1953. Hai bên kí hiệp định đình chiến tại Bàn Môn Điếm, vĩ tuyến 38 vẫn được coi là ranh giới giữa hai nhà nước trên bán đảo.

Câu 6. Chọn đáp án

Sau chiến tranh thế giới hai, với những ưu thế về kinh tế và quân sự, Mỹ tìm cách biến Mỹ Latinh thành "sân sau" bằng việc xây dựng các chế độ độc tài thân Mỹ. Điển hình là việc thiết lập nên chế độ độc tài Batista ở Cu Ba. Thắng lợi của cách mạng Cu Ba (1959) đã đánh dấu bước phát triển mới của phong trào giải phóng dân tộc ở Mỹ Latinh – các nước Mỹ Latinh thấy ở cách mạng Cuba tấm gương sáng về một dân tộc dù bé nhỏ nhưng vẫn có thể đánh thắng một đế quốc đầu sỏ nằm ngay sát cạnh để giải phóng dân tộc, về những phương thức đấu tranh cách mạng để đánh đổ kẻ thù v.v... Cũng từ đó, cơn bão táp cách mạng (mà hình thức chủ yếu là đấu tranh vũ trang) đã bùng nổ ở Mỹ Latinh và khu vực Mỹ Latinh trở thành “lục địa bùng cháy”.

Câu 7. Chọn đáp án

Đặc điểm của chiến lược kinh tế hướng ngoại mà nhóm các nước sáng lập ASEAN thực hiện là tiến hành mở cửa nền kinh tế, thu hút vốn đầu tư và kỹ thuật của nước ngoài, tập trung sản xuất hàng hóa để xuất khẩu, phát triển ngoại thương. Tuy chiến lược này đã làm cho bộ mặt kinh tế - xã hội của các nước có những biến đổi to lớn nhưng nó vẫn có hạn chế. Vì nền kinh tế chủ yếu dựa vào thu hút vốn đầu tư từ nước ngoài nên sẽ bị phụ thuộc về vốn vào các nhà đầu tư nước ngoài, sản xuất hàng hóa chủ yếu để xuất khẩu ra nước ngoài nên sẽ bị phụ thuộc vào nước ngoài về thị trường xuất khẩu. Đây chính là hạn chế lớn nhất của chiến lược kinh tế hướng ngoại.

Câu 8. Chọn đáp án

Kế hoạch Mác-san do Ngoại trưởng Mỹ Mác-san đề ra (6/1947), với kế hoạch này Mỹ giúp các nước Tây Âu phục hồi kinh tế sau chiến tranh, đồng thời cũng nhằm tập hợp các nước Tây Âu vào liên minh chống Liên Xô và các nước Đông Âu. Việc thực hiện kế hoạch này đã tạo nên sự phân chia đối lập về kinh tế và chính trị giữa các nước Tây Âu tư bản chủ nghĩa và các nước Đông Âu xã hội chủ nghĩa.

Câu 9. Chọn đáp án

Trong giai đoạn 1952 - 1973, Nhật Bản nhanh chóng vươn lên thành một siêu cường kinh tế (sau Mỹ) là do một số yếu tố sau: 1. Ở Nhật Bản, **con người được coi là vốn quý nhất, là nhân tố quyết định hàng**

đầu, con người Nhật Bản có truyền thống tự lực, tự cường và vượt lên mọi khó khăn, đây chính là yếu tố quyết định hàng đầu; 2. Vai trò lãnh đạo, quản lý hiệu quả của Nhà nước; 3. Các công ti Nhật Bản năng động có tầm nhìn xa, quản lý tốt; 4. Nhật Bản biết áp dụng các thành tựu khoa học - kỹ thuật hiện đại để nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, hạ giá thành; 5. Chi phí cho quân sự thấp; 6. Tận dụng tốt các yếu tố bên ngoài.

Câu 10. Chọn đáp án

Sự ra đời của NATO và Hiệp ước Vácava đã đánh dấu sự xác lập của cục diện hai cực, hai phe. Chiến tranh lạnh bao trùm thế giới.

Câu 11. Chọn đáp án

Chiến tranh lạnh là cuộc đối đầu căng thẳng giữa hai phe tư bản chủ nghĩa do Mỹ đứng đầu và phe xã hội chủ nghĩa do Liên Xô làm trụ cột. Chiến tranh lạnh đã diễn ra trên hầu hết các lĩnh vực, từ chính trị, quân sự đến kinh tế, văn hóa - tư tưởng v.v. ngoại trừ sự xung đột trực tiếp bằng quân sự giữa hai siêu cường. Tuy không nổ ra một cuộc chiến tranh thế giới, nhưng trong gần nửa thế kỉ của Chiến tranh lạnh, thế giới luôn trong tình trạng căng thẳng. Các cuộc chiến tranh cục bộ đã diễn ra ở nhiều khu vực như Đông Nam Á, Triều Tiên, Trung Đông....

Chiến tranh lạnh là cuộc đối đầu căng thẳng giữa hai phe tư bản chủ nghĩa do Mỹ đứng đầu và phe xã hội chủ nghĩa do Liên Xô làm trụ cột.

Câu 12. Chọn đáp án

Chiến tranh lạnh chấm dứt đã mở ra chiều hướng và những điều kiện giải quyết hòa bình các vụ tranh chấp, xung đột đang diễn ra ở nhiều khu vực vì xu thế hòa bình ngày càng được củng cố trong các mối quan hệ quốc tế. Sau hơn bốn thập kỉ cuối thế kỉ XX diễn ra chiến tranh lạnh đã dẫn đến thiệt hại về người và của đối với các nước trên thế giới. Sau Chiến tranh lạnh, hầu như các quốc gia đều điều chỉnh chiến lược phát triển tập trung vào phát triển kinh tế.

Câu 13. Chọn đáp án

Công thương nghiệp bị đình đốn; xu hướng độc quyền công thương của Nhà nước đã hạn chế sự phát triển của sản xuất và thương mại. Chính sách “bế quan tỏa cảng” của nhà Nguyễn khuyến khích cho nước ta bị cô lập với thế giới bên ngoài.

Câu 14. Chọn đáp án

Sau khi vua Hàm Nghi bị bắt, phong trào Cần vương không còn sự chỉ đạo của triều đình, nhưng phong trào vẫn tiếp tục phát triển, quy tụ dần thành các trung tâm lớn và ngày càng lan rộng.

Câu 15. Chọn đáp án

Trong Chiến tranh thế giới thứ nhất, nhân dân Việt Nam phải đóng nhiều thứ thuế, mua công trái... Trong 4 năm chiến tranh, chính quyền thuộc địa đã thu được trên 184 triệu phrăng tiền công trái và gần 14 triệu phrăng tiền quyên góp; ngoài ra, hàng trăm tấn lương thực và nông lâm sản các loại, hàng vạn tấn kim

loại cần thiết cho chế tạo vũ khí được đưa sang Pháp. Tuy nhiên, để giải quyết khó khăn trong việc nhập khẩu hàng hóa vào Đông Dương, Pháp đã nói lỏng độc quyền, cho tư bản Việt Nam được kinh doanh tự do. Như vậy, đáp án là siết chặt độc quyền các ngành công nghiệp.

Câu 16. Chọn đáp án

Hoạt động của Việt Nam Quang phục hội; cuộc vận động khởi nghĩa của Thái Phiên và Trần Cao Vân;

cuộc khởi nghĩa Thái Nguyên có điểm chung là đều là các cuộc khởi nghĩa vũ trang. Họ chủ trương dùng phương pháp bạo động, tấn công vào các trại lính, phá nhà lao, gây ra những tổn thất đáng kể cho Pháp.

Câu 17. Chọn đáp án

Hậu quả lớn nhất mà cuộc khủng hoảng kinh tế 1929 – 1933 gây ra cho xã hội Việt Nam là: Đời sống của các tầng lớp nhân dân vô cùng cực khổ: nhà máy bị đóng cửa, công nhân không có việc làm hoặc có việc làm thì lương rất thấp; sản xuất nông nghiệp sa sút do xuất khẩu lúa gạo bị đình trệ, nông dân bị bán cùng hoá...; đời sống của tư sản, tiểu tư sản bấp bênh,...

Câu 18. Chọn đáp án

– Sau chiến tranh TG1, Pháp tuy thắng trận, nhưng phải chịu nhiều tổn thất về kinh tế-tài chính. Chiến tranh phá huỷ nhiều nhà máy, đường sá, cầu cống, làng mạc của Pháp; nhiều ngành sản xuất công nghiệp bị đình trệ; thương mại giảm sút; nước Pháp trở thành con nợ lớn.

– Trong hoàn cảnh trên, để nhanh chóng hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục nền kinh tế, chính phủ Pháp một mặt ra sức khôi phục kinh tế trong nước, một mặt tăng cường đầu tư, khai thác thuộc địa, trước hết và chủ yếu tại Đông Dương và châu Phi.

– Về thời gian, đợt khai thác thuộc địa lần 2 của thực dân Pháp chính thức được triển khai từ sau Đại chiến TG1 và kéo dài đến trước cuộc khủng hoảng kinh tế TG 1929-1933, tức là trong khoảng 10 năm.

Câu 19. Chọn đáp án

Trong thời gian Pháp tiến hành khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương, có 3 nước thường xuyên trao đổi hàng hóa với Việt Nam là Trung Quốc, Nhật Bản, Pháp. Vì Pháp là "mẫu quốc" của Việt Nam nên đã thi hành chính sách thuế khóa nặng nề với hàng của Trung Quốc, Nhật bản, giảm thuế với hàng Pháp. Mục đích của hành động này là làm cho hàng Nhật và Trung Quốc không bán được, thị trường Đông Dương tràn ngập hàng Pháp, điều này gián tiếp làm cho ngoại thương có sự phát triển hơn giai đoạn trước. Như vậy, đáp án là **Pháp dựng lên hàng rào thuế quan, đánh thuế mạnh vào hàng của Trung Quốc, Nhật Bản, Đông Dương chủ yếu là hàng của Pháp.**

Câu 20. Chọn đáp án

Báo Thanh niên của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên do Nguyễn Ái Quốc sáng lập ra, đầu năm 1927, tác phẩm Đường Kách mệnh gồm những bài giảng của Nguyễn Ái Quốc ở lớp tập huấn tại Quảng Châu được xuất bản. Báo Thanh niên và tác phẩm Đường Kách mệnh đã trang bị lí luận giải phóng dân

tộc cho các cán bộ của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên để tuyên truyền đến giai cấp công nhân và các tầng lớp nhân dân Việt Nam.

Câu 21. Chọn đáp án

Tháng 7 - 1936, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương, do Lê Hồng Phong chủ trì, họp ở **Thượng Hải (Trung Quốc).**

Câu 22. Chọn đáp án

Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân - tiền thân của Quân đội Nhân dân Việt Nam được thành lập ngày 22 - 12 - 1944 tại khu rừng nằm giữa hai tổng Trần Hưng Đạo và Hoàng Hoa Thám thuộc huyện Nguyên Bình - Cao Bằng. Quân số ban đầu gồm 34 người (có 3 nữ), chia thành 3 tiểu đội, do đồng chí Võ Nguyên Giáp chỉ huy, đồng chí Hoàng Sâm được chọn làm đội trưởng; Xích Thắng(Dương Mạc Thạch) làm chính trị viên, Hoàng Văn Thái phụ trách tình báo và kế hoạch tác chiến. Với vũ khí ban đầu có 2 súng thập (một loại súng ngắn), 17 súng trường, 14 súng kíp nhưng ngay sau khi thành lập đội đã đánh thắng hai trận đầu tiên ở Phay Khắt và Nà Ngần (Cao Bằng). Sau 2 trận này, quân số tăng lên thành đại đội, Hoàng Sâm làm đại đội trưởng, còn Xích Thắng làm chính trị viên.

Câu 23. Chọn đáp án

Hội nghị lần thứ 8 Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương xác định hình thái của cuộc khởi nghĩa ở nước ta là đi từ khởi nghĩa từng phần tiến lên tổng khởi nghĩa và nhấn mạnh : chuẩn bị khởi nghĩa là nhiệm vụ trung tâm của toàn Đảng, toàn dân.

Câu 24. Chọn đáp án

Nhật vào Đông Dương, Pháp câu kết với Nhật cùng cai trị nhân dân Đông Dương đã đẩy nhân dân Đông Dương vào cảnh "một cổ hai tròng". Cách mạng Việt Nam lúc này phải đối đầu với hai kẻ thù đế quốc - phát xít Nhật - Pháp. Sự áp bức bóc lột dã man của Nhật - Pháp từ những năm 1940 trở đi đã dẫn đến mâu thuẫn giữa toàn thể các dân tộc Đông Dương với Nhật - Pháp sâu sắc.

Câu 25. Chọn đáp án

Quảng Trường Nhà hát lớn là một địa danh nổi tiếng ở Hà Nội tọa lạc trên Quảng trường Cách Mạng Tháng 8, ở ngã 6 của đường Tràng Tiền, Phan Chu Trinh và Lý Thái Tổ-Lê Thánh Tông gần hồ Hoàn Kiếm và Bảo tàng lịch sử Việt Nam, được xây dựng từ 1901 đến 1911. Ngày 17 - 8 đã diễn ra cuộc mít tinh của Tổng hội công chức chính quyền Trần Trọng Kim tại quảng trường Nhà hát Lớn thành phố để ủng hộ chính phủ thu hồi chủ quyền, Ủy ban khởi nghĩa quyết định biến cuộc mít tinh ấy thành cuộc mít tinh của quần chúng ủng hộ cách mạng. Hàng vạn người đứng đầy đường Paulbert, người đi xem rất đông, trên bao lon nhà hát lớn, cờ quẻ ly được kéo lên, mọi người hát vang bài Tiếng Gọi Thanh Niên, hô to Việt Nam độc lập muôn năm, nhưng sau đó đã biến thành cuộc tuần hành thị uy của quần chúng cách mạng do Việt Minh điều khiển. Nhiều lính bảo an cũng khoát súng đi theo. Sau cuộc biểu tình Việt Minh phân phát cờ đỏ cho dân chúng để đón quân giải phóng sắp ở chiến khu về. Hàng trăm, hàng ngàn

người vào Bắc bộ phủ hô khẩu hiệu phát xít, hoan hô giải phóng, hô hào dân chúng đi chiếm các công sở. Sáng ngày 19-8-1945, cả thủ đô vùng dậy, dưới rừng cờ đỏ sao vàng, bùng bùng khí thế, kéo đến họp mít tinh ở quảng trường Nhà hát lớn, nghe lời kêu gọi của ủy ban khởi nghĩa Hà Nội. "Đồng bào rầm rập kéo tới Quảng Trường Nhà hát lớn dự mít tinh do Mặt trận Việt Minh tổ chức. Đại biểu Việt Minh đọc tuyên ngôn, chương trình của Việt Minh và kêu gọi nhân dân giành chính quyền. Bài hát tiến quân ca lần đầu

tiên vang lên".

Câu 26. Chọn đáp án

Bước sang năm 1945, kết cục chiến tranh gần như đã ngã ngũ, **Đức, Nhật bị thất bại nặng nề** trước quân Đồng minh. Đây chính là thuận lợi cho cách mạng nước ta, vì khi Nhật bị thất bại trên thế giới, thế lực của chúng ở nước ta sẽ suy yếu, tạo thời cơ thuận lợi cho ta lật đổ sự áp bức của Nhật.

Câu 27. Chọn đáp án

Đầu năm 1945, cục diện Chiến tranh thế giới thứ hai đã ngã ngũ, quân Nhật đã bị Đồng minh giáng cho những đòn nặng nề. Ở Đông Dương, lực lượng Pháp theo phái Đờ Gôn ráo riết hoạt động, chờ thời cơ phản công quân Nhật. Trước tình hình đó, quân Nhật đã ra tay trước, tiến hành cuộc đảo chính vào đêm 9 – 3 – 1945 để hất cẳng Pháp độc chiếm Đông Dương nhằm tránh hậu họa bị Pháp phản công khi quân Đồng minh vào Đông Dương.

Câu 28. Chọn đáp án

Đứng trước hàng loạt những khó khăn chồng chất, nhất là những khó khăn về kinh tế và nạn đói đang đe dọa, Đảng và chủ tịch Hồ Chí Minh đã quyết định phải kiên quyết chống lại giặc đói bởi một đất nước độc lập mà dân không được hưởng cuộc sống no đủ thì nền độc lập ấy không có nghĩa lí. Để giải quyết khó khăn này bên cạnh việc phát động nhân dân lập hũ gạo tiết kiệm, tổ chức ngày đồng tâm, chia lại ruộng đất công cho nông dân theo nguyên tắc công bằng và dân chủ nhằm giải quyết cái đói trước mắt thì việc kêu gọi nhân dân tăng cường sản xuất được coi là biện pháp chiến lược nhằm xây dựng tiềm lực kinh tế lâu dài cho cả nước trong giai đoạn sau.

Câu 29. Chọn đáp án

Sau bầu cử Quốc hội, các địa phương thuộc Bắc Bộ và Trung Bộ tiến hành bầu cử hội đồng nhân dân các cấp theo nguyên tắc phổ thông đầu phiếu. **Ủy ban hành chính các cấp** được thành lập. Đây chính là chính quyền cách mạng ở các địa phương.

Câu 30. Chọn đáp án

Âm mưu "đánh nhanh, thắng nhanh" của thực dân Pháp bắt đầu xuất hiện sau khi thực dân Pháp tiến quân ra Bắc, và bước đầu bị thất bại trong cuộc chiến anh dũng của nhân dân ở các đô thị miền Bắc vĩ tuyến 16, hoàn toàn thất bại trong chiến dịch Việt Bắc thu đông. Như vậy, đáp án của câu hỏi này là **cuộc chiến đấu trong các đô thị bắc vĩ tuyến 16**.

Câu 31. Chọn đáp án

Kí Hiệp định Sơ bộ với Pháp, ta đã tránh được tình trạng cùng một lúc đối phó với nhiều kẻ thù; tranh thủ thời gian hòa bình chuẩn bị mọi mặt cho kháng chiến lâu dài; tránh một cuộc xung đột vũ trang đổ máu cho các bên. Như vậy, **kéo dài thời gian hòa hoãn để đợi các nước Đồng minh khác đến giúp dân tộc ta** không phải tác dụng của việc ta kí Hiệp định Sơ bộ.

Câu 32. Chọn đáp án

Hiệp định Sơ bộ giúp ta hòa hoãn với Pháp, tránh được cuộc chiến đấu bất lợi vì phải chống lại nhiều kẻ thù một lúc, đẩy 20 vạn quân Tưởng về nước, có thêm thời gian hòa bình để củng cố chính quyền cách mạng, chuẩn bị lực lượng mọi mặt cho cuộc kháng chiến lâu dài chống thực dân Pháp về sau. Sau thời gian nhân nhượng, thực dân Pháp vẫn không ngừng lấn tới, xét thấy tương quan lực lượng và khả năng ta chưa đủ mạnh để đương đầu với Pháp trong cuộc chiến lâu dài, ta tiếp tục kí kết Tạm ước 14 - 9 - 1946 nhằm kéo dài thời gian hòa hoãn để xây dựng, củng cố lực lượng, chuẩn bị bước vào cuộc kháng chiến lâu dài. Như vậy, mục đích chung của hai văn bản này là : kéo dài thời gian hòa bình để chuẩn bị cho cuộc chiến lâu dài trước mắt.

Câu 33. Chọn đáp án

Chiến tranh một phía được Mĩ triển khai trong thời gian từ 1954 - 1960; Chiến tranh đặc biệt Mĩ triển khai trong thời gian 1961 - 1965; Chiến tranh cục bộ Mĩ triển khai trong thời gian 1965 - 1968; Việt Nam hóa chiến tranh Mĩ triển khai trong giai đoạn 1969 - 1972. Như vậy, thứ tự đúng là : 4, 3, 2, 1.

Câu 34. Chọn đáp án

Chiến tranh phá hoại của Mĩ được tiến hành từ năm 1965 nhằm phá hoại tiềm lực kinh tế quốc phòng miền Bắc và ngăn cản sự chi viện của miền Bắc cho miền Nam. Như vậy, nó diễn ra song song và đồng thời với diễn tiến của chiến tranh cục bộ ở miền Nam do đó nó không phải nhằm âm mưu cứu nguy cho chiến lược "Chiến tranh cục bộ" ở miền Nam.

Câu 35. Chọn đáp án

Tây Nguyên là địa bàn chiến lược quan trọng, cả ta và địch đều cố gắng giữ. Nhưng do nhận định sai hướng tiến công của quân ta, địch chốt giữ ở đây một lực lượng mỏng, bố phòng sơ hở. Căn cứ vào đó, Bộ Chính trị Trung ương Đảng ta quyết định chọn **Tây Nguyên** làm hướng tiến công chủ yếu trong năm 1975.

Câu 36. Chọn đáp án

Về ý nghĩa cuộc **Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968** vẫn hết sức to lớn, đã làm lung lay ý chí xâm lược của quân Mĩ, buộc Mĩ phải tuyên bố "**phi Mĩ hóa**" chiến tranh xâm lược, chấm dứt không điều kiện chiến phá hoại Miền Bắc, chấp nhận đến bàn Hội nghị Pari để bàn về chấm dứt chiến tranh ở Việt Nam. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy đã mở ra bước ngoặt của cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước.

Câu 37. Chọn đáp án

Những thành tựu đạt được trong việc thực hiện kế hoạch 5 năm (1961 - 1965) và nói chung, trong 10 năm (1954 - 1965), đã làm thay đổi bộ mặt xã hội miền Bắc. Tại Hội nghị chính trị đặc biệt (3/1964), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói rõ "Trong 10 năm qua, miền Bắc nước ta tiến những bước dài chưa từng thấy trong lịch sử dân tộc. Đất nước xã hội, con người đều đổi mới". Câu nói đó của chủ tịch Hồ Chí Minh đã góp phần củng cố sức mạnh toàn diện của miền Bắc, tạo nên sự nhất trí và quyết tâm cao đánh thắng mọi âm mưu và hành động mở rộng chiến tranh xâm lược của đế quốc Mĩ.

Câu 38. Chọn đáp án

Nếu như trong Hiệp định Giơnevơ, các nước tham dự hội nghị cam kết tôn trọng các quyền dân tộc cơ bản là độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của ba nước Đông Dương. Tuy nhiên, Mĩ chỉ cam kết tôn trọng Hiệp định mà không chịu sự ràng buộc của Hiệp định, đây là cơ sở để Mĩ tiếp tục cuộc chiến tranh xâm lược ở Việt Nam. Đến Hiệp định Pari, Mĩ buộc phải "cam kết tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam". Như vậy, điểm hơn hẳn của Hiệp định Pari là lần

đầu tiên ta đã buộc Hoa Kỳ phải công nhận các quyền dân tộc cơ bản của nhân dân Việt Nam.

Câu 39. Chọn đáp án

Từng mảng lớn "ấp chiến lược" của địch bị phá vỡ. Cuối năm 1964, địch chỉ còn kiểm soát được 3 300 ấp (khoảng 1/5 số ấp dự kiến); tới tháng 6-1965, giảm xuống mức thấp nhất, chỉ còn kiểm soát 2 200 ấp. "Ấp chiến lược"- xương sống của "Chiến tranh đặc biệt" đã bị phá sản về cơ bản. Vùng giải phóng ngày càng mở rộng, trở thành hậu phương trực tiếp của cách mạng. Tại vùng giải phóng, chính quyền cách mạng các cấp đã được thành lập, ruộng đất của Việt gian bị tịch thu chia cho dân cày nghèo. Như vậy, thắng lợi trên mặt trận quân sự của quân và dân miền Nam từ 1961 – 1965 đã quyết định sự thất bại hoàn toàn của Mỹ trong chiến lược "Chiến tranh đặc biệt".

Câu 40. Chọn đáp án

Đảng ta đã kịp thời nhận ra những sai lầm, hạn chế trong việc thực hiện đường lối đi lên chủ nghĩa xã hội và nhanh chóng thực hiện đường lối đổi mới. Hoàn cảnh quốc tế và tình đoàn kết giúp đỡ của ba nước Đông Dương chỉ là yếu tố khách quan nên không thể là yếu tố quyết định nhất. Tinh thần đoàn kết, lòng yêu nước, lao động cần cù sáng tạo của nhân dân Việt Nam cũng sẽ không phát huy được hết nếu không có sự lãnh đạo của Đảng. Như vậy, nguyên nhân quyết định nhất chính là sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng Cộng sản Việt Nam với đường lối cách mạng đúng đắn, sáng tạo.

ĐỀ LUYỆN TẬP SỐ 13

Câu 1. Từ tháng 02/1917 đến đầu tháng 10/1917, phương pháp đấu tranh của Đảng Bôn-sê-vích là gì?

- A. Đấu tranh hòa bình.
- B. Khởi nghĩa vũ trang.
- C. Đấu tranh nghị trường.
- D. Kết hợp đấu tranh vũ trang và đấu tranh chính trị.

Câu 2. Vì sao Mỹ không thể xác lập trật tự thế giới "đơn cực"?

- A. Sự cản trở của nước Nga.
- B. Kinh tế Mỹ ngày càng suy giảm.
- C. Sự sa lầy của Mỹ ở nhiều nơi trên thế giới.
- D. Sự vươn lên của các cường quốc.

Câu 3. Liên Xô dựa vào thuận lợi nào là chủ yếu để xây dựng đất nước?

- A. Những thành tựu từ công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội trước chiến tranh.
- B. Sự ủng hộ của phong trào cách mạng thế giới.
- C. Tính ưu việt của chủ nghĩa xã hội và nhiệt tình của nhân dân sau ngày chiến thắng.
- D. Lãnh thổ lớn và tài nguyên thiên nhiên phong phú.

Câu 4. Cao trào bãi công của công nhân Ấn Độ phát triển mạnh mẽ vào đầu năm 1947 mà tiêu biểu là cuộc khởi nghĩa nào sau đây?

- A. Cuộc bãi công ở Carasi.
- B. Cuộc bãi công của 40 vạn công nhân ở Cancutta.
- C. Cuộc bãi công ở NiuĐêli.
- D. Cuộc bãi công ở Mađrát.

Câu 5. Sự phát triển mạnh mẽ của phong trào giải phóng dân tộc ở Mỹ Latinh đã khiến khu vực này được mệnh danh là gì?

- A. Đại lục trời dậy.
- B. Lục địa bão táp.
- C. Lục địa mới trời dậy.
- D. Lục địa bùng cháy.

Câu 6. Lãnh đạo phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc ở Ấn Độ là giai cấp nào?

- A. Giai cấp vô sản
B. Liên minh công nhân và nông dân
C. Liên minh giai cấp vô sản và tư sản
D. Giai cấp tư sản dân tộc

Câu 7. Công cuộc cải cách - mở cửa của Trung Quốc và đường lối đổi mới ở Việt Nam có điểm giống nhau nào dưới đây?

- A. Kiên trì bốn nguyên tắc cơ bản.
B. Xuất phát điểm là nền kinh tế lạc hậu, bị chiến tranh tàn phá nặng nề.
C. Rập khuôn theo công cuộc cải tổ của Liên Xô.
D. Kiên trì sự lãnh đạo của Đảng cộng sản.

Câu 8. Giai đoạn 1950 - 1973, chủ nghĩa thực dân cũ của các đế quốc nào đã sụp đổ trên phạm vi toàn thế giới?

- A. Anh, Pháp, Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha.
B. Anh, Pháp và Bồ Đào Nha.
C. Anh, Pháp và Hà Lan.
D. Mỹ và Tây Ban Nha.
-

Câu 9. Sự kiện nào ở Tây Âu đã trở thành tâm điểm của sự đối đầu ở châu Âu giữa hai cực Mỹ và Liên Xô?

- A. Mỹ lôi kéo hàng loạt các nước Tây Âu tham gia khối quân sự Bắc Đại Tây Dương (NATO).
B. Sự ra đời của Cộng hòa Liên bang Đức (9 - 1949).
C. Mỹ ban hành kế hoạch Mác - san.
D. Sự trở lại thống trị của các nước Tây Âu ở hệ thống thuộc địa trước chiến tranh.

Câu 10. Sau khi Chiến tranh lạnh chấm dứt, các nước đã điều chỉnh chiến lược phát triển, tập trung vào

- A. phát triển lĩnh vực phần mềm.
B. phát triển vũ khí hạt nhân.
C. phát triển văn hóa.
D. phát triển kinh tế.

Câu 11. Đặc điểm của quan hệ quốc tế từ sau Chiến tranh thứ giới thứ hai đến đầu những năm 70 của thế kỉ XX là

- A. có sự đối đầu căng thẳng, mâu thuẫn sâu sắc giữa hai phe tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa.
B. các nước thắng trận xác lập vai trò lãnh đạo thế giới.
C. diễn ra sự đối đầu quyết liệt giữa các nước đế quốc lớn.
D. có sự phân tuyến triệt để, mâu thuẫn sâu sắc giữa các nước tư bản chủ nghĩa.

Câu 12. Hành động nào Mỹ đã tạo ra sự phân chia đối lập về kinh tế và chính trị giữa Tây Âu và Đông Âu?

- A. Lôi kéo Cộng hòa Liên bang Đức gia nhập NATO.
B. Đưa ra học thuyết Truman.

C. Thành lập khối NATO.

D. Đề ra kế hoạch Macsan.

Câu 13. Vì sao âm mưu "đánh nhanh, thắng nhanh" của Pháp thất bại?

A. Cuộc kháng chiến của quân và dân ta.

B. Nhà Thanh giúp đỡ ta đánh Pháp.

C. Pháp không đủ quân.

D. Pháp quá nôn nóng.

Câu 14. Pháp dựa vào cơ gì để đánh chiếm Bắc kì lần thứ hai?

A. Phong trào chống Pháp ở Bắc kì tiếp tục phát triển.

B. Triều đình Huế vi phạm điều ước 1874.

C. Triều đình giam giữ và giết hại một số giáo sĩ người Pháp ở Hà Nội.

D. Triều đình không cho Pháp buôn bán tại Hải Phòng, Hà Nội.

Câu 15. Ai là thương nhân người Việt nổi tiếng với ngành kinh doanh xe hơi trong thời gian này?

A. Phạm Văn Phi.

B. Nguyễn Hữu Thu.

C. Bạch Thái Bưởi.

D. Lê Văn Phúc.

Câu 16. Hoạt động của Việt Nam Quang phục hội; cuộc vận động khởi nghĩa của Thái Phiên và Trần Cao Vân; cuộc khởi nghĩa Thái Nguyên có điểm chung là

A. được một vị vua nhà Nguyễn làm lãnh tụ tinh thần.

B. lực lượng chính là binh lính.

C. do văn thân, sĩ phu lãnh đạo.

D. các cuộc khởi nghĩa vũ trang.

Câu 17. Sau khi Chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc, sự kiện lịch sử thế giới nào dưới đây có tác động mạnh mẽ đến cách mạng Việt Nam ?

A. Đảng Cộng sản Trung Quốc được thành lập.

B. Phong trào giải phóng dân tộc dâng cao ở châu Phi và châu Mỹ.

C. Chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc.

D. Cách mạng tháng Mười Nga thành công.

Câu 18. Hoạt động vũ trang nổi bật nhất của Việt Nam Quốc dân đảng trong suốt thời kì hoạt động với tư cách là một chính đảng cách mạng trong phong trào dân tộc là

A. tuyên truyền vận động nhân dân đấu tranh chống Pháp.

B. tiến hành cuộc khởi nghĩa Yên Bái (2 – 1930).

C. lãnh đạo cuộc bãi công của công nhân Ba Son (8 – 1925).

D. chuẩn bị các điều kiện cần thiết, tiến tới thành lập nhà nước tư sản.

Câu 19. Các yếu nhân trong tổ chức Việt Nam Quốc dân đảng gồm:

A. Nguyễn Thái Học, Phạm Tuấn Tài, Nguyễn Khắc Nhu, Nguyễn Phan Long.

B. Nguyễn Thái Học, Nguyễn Phan Long, Bùi Quang Chiêu, Phó Đức Chính.

C. Nguyễn Thái Học, Phạm Tuấn Tài, Nguyễn Khắc Nhu, Nguyễn Đình Kiên.

D. Nguyễn Thái Học, Phạm Tuấn Tài, Nguyễn Khắc Nhu, Phó Đức Chính.

Câu 20. Con đường mà Nguyễn Ái Quốc lựa chọn cho dân tộc Việt Nam là con đường theo khuynh hướng cách mạng nào?

A. Cách mạng dân chủ nhân dân.

B. Cách mạng dân chủ tư sản.

C. Cách mạng vô sản.

D. Quân chủ lập hiến.

Câu 21. Chỉ thị "Nhật – Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta" đã nhận định kẻ thù duy nhất và trước mắt của nhân dân Việt Nam

A. Trung Hoa Dân quốc. **B.** phản động thuộc địa. **C.** thực dân Pháp. **D.** phát xít Nhật.

Câu 22. Nhận định chung về kinh tế Việt Nam trong giai đoạn 1936 - 1939 là gì?

A. Phục hồi và phát triển.

B. Suy giảm nghiêm trọng.

C. Không có chút biến động.

D. Có sự giảm sút nhưng không đáng kể.

Câu 23. Đội Việt Nam giải phóng quân ra đời là sự kết hợp của các tổ chức nào?

A. Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân với đội du kích Bắc Sơn.

B. Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân với đội du kích Ba tư.

C. Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân với Cứu quốc quân.

D. Cứu quốc quân với du kích Thái Nguyên.

Câu 24. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương VI (11 - 1939) đã chủ trương thay khẩu hiệu "Cách mạng ruộng đất" bằng khẩu hiệu gì?

A. Tịch thu ruộng đất của bọn thực dân đế quốc và địa chủ phản bội chống tô cao, lãi nặng.

B. Thực hiện cải cách ruộng đất, triệt để giảm tô, thực hiện giảm tức.

C. Lấy ruộng đất của địa chủ và Việt gian phản động đem chia đều cho nông dân, thực hiện triệt để khẩu hiệu "Người cày có ruộng".

D. Thực hiện bình quân điền địa, tiến hành giảm tô, giảm tức.

Câu 25. Điều gì chứng tỏ rằng: Từ tháng 9 - 1930 trở đi phong trào cách mạng 1930 - 1931 dần dần đạt tới đỉnh cao?

A. Vấn đề ruộng đất của nông dân được giải quyết triệt để.

B. Sử dụng hình thức vũ trang khởi nghĩa và thành lập chính quyền Xô viết Nghệ Tĩnh.

C. Đã thực hiện liên minh công - nông vững chắc.

D. Phong trào diễn ra trong khắp cả nước.

Câu 26. Luận cương Chính trị tháng 10 năm 1930 còn hạn chế về vấn đề gì?

- A. Xác định mối quan hệ của cách mạng Việt Nam với cách mạng thế giới.
- B. Nhiệm vụ chống đế quốc, chống phong kiến.
- C. Nặng về vấn đề đấu tranh giai cấp và cách mạng ruộng đất.
- D. Coi trọng sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản.

Câu 27. So với thời kì 1930 - 1931, nhiệm vụ trước mắt của cách mạng thời kì 1936 - 1939 có điểm khác là

- A. chống chế độ phản động ở thuộc địa và tay sai.
- B. chống chế độ phản động ở thuộc địa, chống phát xít, chống chiến tranh.
- C. chống đế quốc và bọn tay sai phản động.
- D. chống đế quốc, chống phong kiến.

Câu 28. Trong cuộc chiến đấu ở các đô thị, ở thành phố nào ta tìm chân địch trong thời gian lâu nhất?

- A. Hải Phòng, Đà Nẵng.
- B. Hà Nội.

- C. Hải Phòng, Huế, Nam Định.
- D. Vinh.

Câu 29. Đại hội nào của Đảng đã góp phần đưa cuộc kháng chiến chống Pháp đi đến thắng lợi?

- A. Đại hội Đảng lần thứ I.
- B. Đại hội Đảng lần thứ II.
- C. Đại hội Đảng lần thứ IV.
- D. Đại hội Đảng lần thứ III.

Câu 30. Vì sao vào cuối năm 1946, Đảng phát động Toàn quốc kháng chiến?

- A. Do sự hiểu lầm giữa ta và Pháp.
- B. Do dã tâm của Pháp muốn xâm lược nước ta một lần nữa.
- C. Do ta đã chuẩn bị đầy đủ mọi mặt để kháng chiến.
- D. Do Đảng nhận định cần phải có chiến thắng về quân sự mới kết thúc chiến tranh.

Câu 31. So với kế hoạch Rove (1949) thì kế hoạch Đờ Lát đơ Tátxinhi (1950) được xem là

- A. một bước tiến trong cuộc chiến tranh xâm lược của Pháp ở Đông Dương.
- B. sự thỏa hiệp của Pháp và Mỹ trong cuộc chiến tranh xâm lược ở Đông Dương.
- C. sự bẻ tắc của Pháp trong cuộc chiến tranh xâm lược ở Đông Dương.
- D. một bước lùi trong cuộc chiến tranh xâm lược của Pháp ở Đông Dương.

Câu 32. Nội dung nào sau đây chứng tỏ Đại hội lần II đánh dấu một mốc quan trọng trong quá trình lãnh đạo và trưởng thành của Đảng ta?

- A. Khẳng định vẫn tiếp tục đường lối lãnh đạo của Đảng.
- B. Đưa Đảng ta ra hoạt động công khai và đổi tên thành Đảng Lao động Việt Nam.
- C. Thông qua báo cáo Bàn về cách mạng của đồng chí Trường Chinh.

D. Đảng ta đã ra hoạt động công khai.

Câu 33. Hiến pháp thứ 2 của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa đã được công bố ngày tháng năm nào ?

- A.** 2/1/1961. **B.** 1/1/1960. **C.** 11/1/1959. **D.** 5/9/1960.

Câu 34. Nguyên nhân chủ yếu ta khi mở cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân 1968 là gì?

- A.** Phong trào phản đối chiến tranh xâm lược ở thế giới đang lên cao.
B. Tình hình kinh tế chính trị, xã hội Mỹ gặp nhiều khó khăn.
C. So sánh lực lượng thay đổi có lợi cho ta sau hai mùa khô.
D. Tinh thần chiến đấu của lính Mỹ giảm sút.

Câu 35. Nội dung nào dưới đây không phải lí do để Đảng và Chính phủ quyết định "Đẩy mạnh phát động quần chúng thực hiện cải cách ruộng đất" ?

- A.** Mở rộng hơn nữa mặt trận dân tộc thống nhất.
B. Cùng cố khối liên minh công – nông.
C. Tiến tới xây dựng chính quyền do nông dân làm chủ sau cải cách ruộng đất.

D. Triệt để xóa bỏ sự bóc lột của địa chủ phong kiến với nông dân, thực hiện khẩu hiệu "người cày có ruộng".

Câu 36. Mỹ mở cuộc tập kích chiến lược bằng đường hàng không trong 12 ngày đêm cuối năm 1972 nhằm mục đích gì dưới đây?

- A.** Giành lại ưu thế tuyệt đối trên chiến trường, buộc ta phải thuận theo sự sắp đặt của Mỹ.
B. Kết thúc chiến tranh.
C. Giành một thắng lợi quân sự quyết định, buộc ta ký một hiệp định có lợi cho Mỹ.
D. Buộc ta thất bại và đầu hàng chúng.

Câu 37. Tháng 1/1961, tổ chức Đảng trực tiếp lãnh đạo cách mạng miền Nam đã được thành lập với tên gọi là gì?

- A.** Chính phủ cách mạng lâm thời cộng hoà miền Nam Việt Nam.
B. Trung ương cục miền Nam.
C. Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam.
D. Xứ ủy Nam Kỳ.

Câu 38. Tình hình nhiệm vụ của miền Bắc thời kì 1973-1975 có gì khác trước?

- A.** Khôi phục phát triển kinh tế văn hóa.
B. Tiếp tục chi viện cho miền Nam và chiến trường Lào, Campuchia.
C. Không làm nhiệm vụ chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của Mỹ.
D. Khắc phục hậu quả chiến tranh.

Câu 39. Chiến dịch Tây Nguyên thắng lợi có ý nghĩa như thế nào đối với cách mạng miền Nam?

- A. Là nguồn cổ vũ mạnh mẽ để quân dân ta tiến lên giải phóng hoàn toàn miền Nam.
- B. Là điều kiện để Bộ chính trị quyết định giải phóng miền Nam trong năm 1975 và 1976.
- C. Đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ của nhân từ tiến công chiến lược phát triển thành tổng tiến công chiến lược.
- D. Đánh dấu sự thất bại hoàn toàn của chính quyền Sài Gòn.

Câu 40. Nguyên nhân quyết định thắng lợi bước đầu của công cuộc đổi mới hiện nay ở nước ta là

- A. sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng Cộng sản Việt Nam với đường lối cách mạng đúng đắn, sáng tạo.
- B. hoàn cảnh quốc tế vô cùng thuận lợi, sự giúp đỡ to lớn của bạn bè thế giới.
- C. tình đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau của nhân dân ba nước Đông Dương.
- D. tinh thần đoàn kết, lòng yêu nước, lao động cần cù sáng tạo của nhân dân Việt Nam.

ĐÁP ÁN

1. A	2. D	3. C	4. B	5. D	6. D	7. D	8. C	9. B	10. D
11. A	12. D	13. A	14. B	15. A	16. D	17. D	18. B	19. D	20. C
21. D	22. A	23. C	24. A	25. B	26. C	27. B	28. B	29. B	30. B
31. D	32. B	33. B	34. C	35. C	36. C	37. B	38. C	39. C	40. A

Câu 1. Chọn đáp án A

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

Sau cách mạng tháng hai, nước Nga ở trong tình trạng hai chính quyền cùng song song tồn tại : Xô Viết đại biểu công nhân - nông dân và binh lính và chính phủ lâm thời của giai cấp tư sản. Đây là một cục diện chính trị hết sức đặc biệt nó xuất phát từ tính chất dân chủ tư sản của cách mạng tháng hai và sau đó cả hai chính quyền của giai cấp tư sản và vô sản đều chưa đủ mạnh để lật đổ chính quyền của bên nào. Vì vậy, trong thời điểm từ sau cách mạng tháng hai đến trước cách mạng tháng Mười, Lênin và Đảng Bôn-sê-vích đã xác định phương pháp đấu tranh của cách mạng Nga lúc này là đấu tranh hòa bình, tránh tổn thất và có thời gian chuẩn bị lực lượng chuẩn bị tiến hành cách mạng tháng Mười.

Câu 2. Chọn đáp án D

Sau "chiến tranh lạnh", Liên Xô sụp đổ, trật tự thế giới hai cực tan rã, trên thế giới chỉ còn lại một cực là Mỹ. Đây là cơ hội để Oa-sinh-ton thiết lập trật tự thế giới đơn cực do Mỹ lãnh đạo. Nhưng Mỹ đã không tận dụng được "cơ hội vàng" đó, đi tới chỗ ảo tưởng, phiêu lưu và phạm nhiều sai lầm, trong đó có nguyên nhân tác động trực tiếp là sự lớn mạnh của các cường quốc khiến Mỹ không còn nắm được vị trí thống trị của thế giới.

Câu 3. Chọn đáp án C

Sau chiến tranh thế giới thứ hai, các nước đế quốc điên cuồng chống phá Liên Xô bằng việc thực hiện "Chiến tranh lạnh". Đất nước Liên Xô bước vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội trong điều kiện dư âm của cuộc chiến tranh tàn phá nặng nề. Tuy nhiên để đạt được những thành tựu to lớn trong việc xây dựng chủ nghĩa xã hội đưa Liên Xô trở thành cường quốc công nghiệp thứ hai thế giới là nhờ chủ yếu vào tính ưu việt của chủ nghĩa xã hội và nhiệt tình của nhân dân sau ngày chiến thắng. Đó là yếu tố quan trọng nhất không chỉ đối với riêng đất nước và con người Liên Xô mà là bài học chung của mọi cuộc cách mạng nhất là sự ủng hộ của quần chúng nhân dân.

Câu 4. Chọn đáp án B

Sau cuộc bãi công của hai vạn thủy binh trên 20 chiến hạm ở Bom Bay, ở Ấn Độ đã nổ ra hàng loạt các cuộc bãi công đòi thực dân Anh phải trao trả độc lập. Ở Ấn Độ, cuộc biểu tình này đã thu hút rất nhiều các lực lượng và giai cấp đứng lên đấu tranh mà điển hình sau đó là Cuộc bãi công của 40 vạn công nhân ở Cancutta. Đây là cuộc đấu tranh đã mở ra thời kì mới cho phong trào giải phóng dân tộc ở Ấn Độ góp phần làm cho thực dân Anh phải nhượng bộ vào tháng 7 - 1948.

Câu 5. Chọn đáp án D

Cùng với hình thức bãi công của công nhân, nổi dậy của nông dân đòi ruộng đất, đấu tranh nghị trường để thành lập chính phủ tiến bộ, cao trào đấu tranh vũ trang bùng nổ mạnh mẽ ở Mĩ Latinh đã biến châu lục này thành "Lục địa bùng cháy"

Câu 6. Chọn đáp án D

Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, cuộc đấu tranh đòi độc lập của nhân dân Ấn Độ dưới sự lãnh đạo của Đảng Quốc đại bùng lên mạnh mẽ. Đảng Quốc đại là đảng tiên bộ do giai cấp tư sản dân tộc lãnh đạo. Như vậy, phong trào giải phóng dân tộc ở Ấn Độ do giai cấp tư sản dân tộc lãnh đạo.

Câu 7. Chọn đáp án D

Năm 1978 Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc đề ra đường lối mới, mở đầu cho công cuộc cải cách – mở cửa. Sau hơn 20 năm thực hiện cải cách – mở cửa, nền kinh tế Trung Quốc tiến bộ nhanh, đạt tốc độ tăng trưởng cao, đời sống nhân dân cải thiện rõ rệt. Đường lối này do Đảng Cộng sản Trung Quốc đề ra và đến nay Trung Quốc vẫn kiên trì sự lãnh đạo của Đảng. Giống như Việt Nam, Đảng Cộng sản Việt Nam bắt đầu đề ra đường lối đổi mới từ năm 1986. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, công cuộc đổi mới của nước ta đạt được nhiều thành tựu to lớn. Như vậy, điểm giống nhau là cả hai nước đều kiên trì sự lãnh đạo của Đảng cộng sản.

Câu 8. Chọn đáp án C

Trong giai đoạn 1950 - 1973, nhiều thuộc địa của Anh, Pháp, Hà Lan tuyên bố độc lập, đánh dấu thời kì "phi thực dân hóa" trên phạm vi thế giới. Điều này đồng nghĩa với việc chủ nghĩa thực dân cũ của các nước đế quốc này đã bị sụp đổ trên phạm vi toàn thế giới.

Câu 9. Chọn đáp án B

Sau chiến tranh thế giới hai, Mĩ phát động chiến tranh lạnh chống Liên Xô, các nước xã hội chủ nghĩa và phong trào giải phóng dân tộc trên toàn thế giới. Để triển khai, Mĩ đã tăng cường chạy đua vũ trang và can thiệp vào các hoạt động chính trị và quân sự vào các nước khác. Trước sự ra đời của hàng loạt các nước xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu, mối nguy hiểm bị cộng sản thôn tính toàn bộ châu Âu làm cho chính giới Mĩ hết sức lo ngại và Mĩ đã phải nhanh chóng hoạt động mà trước tiên là ở châu Âu với hành động giúp đỡ thành lập Cộng hòa Liên bang Đức (9 - 1949) đi theo con đường tư bản chủ nghĩa từ đó lôi kéo Tây Đức vào khối NATO biến nơi đây trở thành tiền đồn chống Cộng ở châu Âu.

Câu 10. Chọn đáp án D

Chiến tranh lạnh chấm dứt đã mở ra chiều hướng và những điều kiện giải quyết hòa bình các vụ tranh chấp, xung đột đang diễn ra ở nhiều khu vực vì xu thế hòa bình ngày càng được củng cố trong các mối quan hệ quốc tế. Sau hơn bốn thập kỉ cuối thế kỉ XX diễn ra chiến tranh lạnh đã dẫn đến thiệt hại về người và của đối với các nước trên thế giới. Sau Chiến tranh lạnh, hầu như các quốc gia đều điều chỉnh chiến lược phát triển tập trung vào phát triển **kinh tế**.

Câu 11. Chọn đáp án A

Chiến tranh lạnh là cuộc đối đầu căng thẳng giữa hai phe tư bản chủ nghĩa do Mĩ đứng đầu và phe xã hội chủ nghĩa do Liên Xô làm trụ cột. Chiến tranh lạnh đã diễn ra trên hầu hết các lĩnh vực, từ chính trị, quân

sự đến kinh tế, văn hóa - tư tưởng v.v. ngoại trừ sự xung đột trực tiếp bằng quân sự giữa hai siêu cường. Tuy không nổ ra một cuộc chiến tranh thế giới, nhưng trong gần nửa thế kỉ của Chiến tranh lạnh, thế giới luôn trong tình trạng căng thẳng. Các cuộc chiến tranh cục bộ đã diễn ra ở nhiều khu vực như Đông Nam Á, Triều Tiên, Trung Đông....

Chiến tranh lạnh là cuộc đối đầu căng thẳng giữa hai phe tư bản chủ nghĩa do Mỹ đứng đầu và phe xã hội chủ nghĩa do Liên Xô làm trụ cột.

Câu 12. Chọn đáp án D

Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Đông Âu và Tây Âu chịu ảnh hưởng của Liên Xô và Mỹ theo hai xu hướng là chủ nghĩa xã hội và tư bản chủ nghĩa. Trong hoàn cảnh đó, Mỹ đề ra kế hoạch Macsan, theo đó viện trợ kinh tế cho các nước Tây Âu nhằm phục hưng kinh tế Tây Âu. Tuy nhiên, các nước Tây Âu muốn nhận được viện trợ cần phải tuân theo những điều kiện do Mỹ đề ra. Như vậy, với việc đề ra **kế hoạch Macsan** Mỹ đã tạo ra sự phân chia đối lập về kinh tế và chính trị giữa Tây Âu và Đông Âu.

Câu 13. Chọn đáp án A

Ngày 9-2-185, hạm đội Pháp tới Vũng Tàu rồi theo sông Cần Giờ lên Sài Gòn. Do vấp phải sức chống cự quyết liệt của quân dân ta nên mãi tới 16-2-1859 quân Pháp mới đến được Gia Định. Ngày 17-2, chúng nổ súng đánh thành. Quân đội triều đình tan rã nhanh chóng. Trái lại, các đội dân binh chiến đấu rất dũng cảm, ngày đêm bám sát địch để quấy rối và tiêu diệt chúng. Cuối cùng, quân Pháp phải dùng thuốc nổ phá thành, đốt trụi mọi kho tàng và rút quân xuống các tàu chiến. Kế hoạch “đánh nhanh thắng nhanh” bị thất bại, buộc địch phải chuyển sang kế hoạch “chinh phục từng gó nhỏ:

Câu 14. Chọn đáp án B

Từ những năm 70 của thế kỉ XIX, nước Pháp chuyển sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa. Yêu cầu về thị trường, nguyên liệu, nhân công và lợi nhuận đặt ra ngày càng cấp thiết. Thực dân Pháp ráo riết xúc tiến xâm lược toàn bộ Việt Nam. Để dọn đường, quân Pháp lợi dụng các điều khoản của Hiệp ước 1874 để phái người đi điều tra trình hình mọi mặt ở Bắc Kì. Năm 1882, chúng lại vu cáo triều đình Huế vi phạm Hiệp ước 1874 để lấy cớ kéo quân ra Bắc Kì.

Câu 15. Chọn đáp án A

Phạm Văn Phi (Vinh) trong những năm chiến tranh lập ra công ti xe hơi, tới năm 1918 đã có xe chạy khắp Bắc Kì, Trung Kì. Ở các ngành khác, cũng xuất hiện nhiều cơ sở kinh doanh của người Việt như: xưởng thủy tinh Chương Mỹ ở Hà Đông; công ty xà phòng Quảng Hưng Long ở Hà Nội...

Câu 16. Chọn đáp án D

Hoạt động của Việt Nam Quang phục hội; cuộc vận động khởi nghĩa của Thái Phiên và Trần Cao Vân; cuộc khởi nghĩa Thái Nguyên có điểm chung là đều là các cuộc khởi nghĩa vũ trang. Họ chủ trương dùng phương pháp bạo động, tấn công vào các trại lính, phá nhà lao, gây ra những tổn thất đáng kể cho Pháp.

Câu 17. Chọn đáp án D

Cách mạng tháng Mười Nga thắng lợi, nước Nga Xô Viết ra đời, Quốc tế cộng sản được thành lập... Tình hình đó đã tác động mạnh đến Việt Nam.

Câu 18. Chọn đáp án B

Đêm 9 – 2 – 1930, cuộc khởi nghĩa của Việt Nam Quốc dân Đảng nổ ra tại Yên Bái. Cuộc khởi nghĩa nhận được sự phối hợp ở các địa phương như Phú Thọ, Sơn Tây, Hải Dương, Thái Bình. Cuộc khởi nghĩa nhanh chóng thất bại, tuy nhiên đây là hoạt động vũ trang nổi bật nhất từ khi thành lập năm 1927 đến năm 1930 khi nó chấm dứt thời kì hoạt động với tư cách là một chính đảng cách mạng trong phong trào dân tộc. Cuộc bãi công của công nhân Ba Sơn không phải do Việt Nam Quốc dân Đảng lãnh đạo. Hoạt động tuyên truyền và chuẩn bị điều kiện cần thiết tiến tới thành lập nhà nước tư sản không phải hoạt động vũ trang.

Câu 19. Chọn đáp án D

Khởi nghĩa Yên Bái là một cuộc khởi nghĩa do những binh lính người Việt trong quân đội Pháp đồn trú ở Yên Bái tiến hành, diễn ra vào đêm mùng 9 - 2 - 1930 với sự chỉ đạo của Việt Nam Quốc Dân Đảng với tinh thần "không thành công thì cũng thành nhân". Cuộc khởi nghĩa nổ ra nhanh chóng và sau 24 giờ thì thất bại và bị thực dân Pháp đàn áp do tương quan lực lượng quá chênh lệch cũng như những hạn chế trong nội bộ tổ chức đảng. Chính quyền thực dân Pháp đã lập tức đàn áp những người tham gia khởi nghĩa. Các lãnh đạo chính của Quốc Dân Đảng bị bắt bớ, xét xử và hành quyết trong đó có những người giữ vị trí lãnh đạo chủ chốt như: Nguyễn Thái Học, Phạm Tuấn Tài, Nguyễn Khắc Nhu, Phó Đức Chính. Sau đó Pháp tiếp tục xử tử, bỏ tù khổ sai và lưu đầy biệt xứ nhiều đảng viên khác

Câu 20. Chọn đáp án C

Giữa tháng 7 - 1920, Nguyễn Ái Quốc đã đọc bản sơ thảo luận cương của Lê-nin về các vấn đề dân tộc và thuộc địa đăng trên báo Nhân đạo của Đảng Xã hội Pháp. Trong bản luận cương này Lê-nin đã nêu lên những quan điểm của mình về vấn đề đấu tranh giai cấp và con đường đi cho các dân tộc để giành lại quyền độc lập tự do. Nguyễn Ái Quốc lập tức nhận thấy những gì Lê-nin nêu ra là một chân lí và hoàn toàn có thể áp dụng được vào tình hình cách mạng Việt Nam đang ở trong đêm đen bế tắc vì khủng hoảng về đường lối và giai cấp lãnh đạo. Nguyễn Ái Quốc đã bước đầu tìm thấy hướng đi, con đường cứu nước đúng đắn cho nhân dân Việt Nam :muốn cứu nước và giải phóng dân tộc phải đi theo con đường **cách mạng vô sản**. Thực tế lịch sử sau này đã chứng minh được điều đó.

Câu 21. Chọn đáp án D

Theo SGK Lịch sử 12 trang 112, ngày 12 – 3 – 1945, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra chỉ thị "Nhật – Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta". Bản chỉ thị đã nhận định: Cuộc đảo chính đã tạo nên sự khủng hoảng chính trị sâu sắc, song những điều kiện tổng khởi nghĩa chưa chín muồi. Phát xít Nhật trở thành kẻ thù chính của nhân dân Đông Dương.

Câu 22. Chọn đáp án A

Sau cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới (1929 - 1933), thực dân Pháp ở Đông Dương tập trung đầu tư khai thác thuộc địa để bù đắp sự thiếu hụt cho kinh tế "chính quốc". Nhìn chung, giai đoạn 1936 - 1939 là **giai đoạn phục hồi và phát triển** của kinh tế Việt Nam. Tuy nhiên, nền kinh tế vẫn lạc hậu và lệ thuộc vào kinh tế Pháp.

Câu 23. Chọn đáp án C

Việt Nam giải phóng quân là tên gọi của lực lượng quân sự chủ lực của Việt Minh từ tháng 5 đến tháng 9 - 1945. Ngày 15 - 4 - 1945, Hội nghị Quân sự cách mạng Bắc Kỳ họp tại Hiệp Hòa, Bắc Giang quyết định hợp nhất Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân với Cứu quốc quân do Chu Văn Tấn chỉ huy, đổi tên thành Việt Nam Giải phóng quân, lực lượng quân sự chính của Việt Minh để giành chính quyền năm 1945. Lễ hợp nhất được tổ chức ngày 15 tháng 5 năm 1945 tại Chợ Chu (Thái Nguyên). Sau khi nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa thành lập (2 - 9 - 1945), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ra chỉ thị, chấn chỉnh, mở rộng và đổi tên Việt Nam giải phóng quân thành Vệ quốc đoàn - quân đội chủ lực của quốc gia Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Câu 24. Chọn đáp án A

Tháng 11 - 1939, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương VI được triệu tập tại Bà Điểm (Hóc Môn - Gia Định) do Tổng Bí thư Nguyễn Văn Cừ chủ trì. Hội nghị chủ trương tạm gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất và đề ra khẩu hiệu **tịch thu ruộng đất của bọn thực dân đế quốc và địa chủ phản bội chống tô cao, lãi nặng**.

Câu 25. Chọn đáp án B

Các cuộc đấu tranh của công nhân các nhà máy xi măng Hải Phòng, dệt Nam Định, đồn điền cao su Phú Riềng, nhà máy sợi Nam Định, nhà máy diêm, cửa Bến Thủy đã trở thành những phát báo hiệu mở đầu cho một cao trào cách mạng mới ở nước ta. Từ tháng 5 đến tháng 8 - 1930, phong trào cách mạng nhanh chóng lan rộng trên phạm vi cả nước. Sang tháng 9, phong trào lên đến đỉnh cao. Ngày 1 - 9 - 1930, 20 ngàn nông dân Thanh Chương biểu tình đòi bỏ thuế, giảm thuế, thả tù chính trị, nhân dân các xã tự đứng ra đảm nhận và điều hành mọi công việc trong xã. Sau đó, nông dân các xã Anh Sơn, Nam Đàn, Thanh Chương, Diễn Châu, Nghi Lộc, Kỳ Anh, Cẩm Xuyên nổi dậy. Những cuộc xung đột đổ máu giữa những người biểu tình với cảnh sát, binh lính Pháp đã nổ ra. Thực dân Pháp đã đàn áp và khủng bố dã man phong trào nhưng không ngăn được làn sóng đấu tranh, nhân dân đã sử dụng hình thức vũ trang khởi nghĩa và thành lập chính quyền Xô viết Nghệ Tĩnh - đưa phong trào lên đến đỉnh cao.

Câu 26. Chọn đáp án C

Luận cương chính trị xác định hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng là đánh đổ phong kiến và đánh đổ đế quốc, có nghĩa là đề cao nhiệm vụ dân chủ, đấu tranh giai cấp, cách mạng ruộng đất. Trong điều kiện

lịch sử của nước ta khi đó nhiệm vụ dân tộc cần phải đặt lên hàng đầu, chỉ khi đánh đuổi được đế quốc mới giải quyết được vấn đề dân chủ và cách mạng ruộng đất. Hơn nữa, trong điều kiện đó cần phải đoàn kết các giai cấp tầng lớp kể cả trung, tiểu địa chủ và tư sản dân tộc. Như vậy, việc **nặng về vấn đề đấu tranh giai cấp và cách mạng ruộng đất** không phù hợp hoàn cảnh nước ta và trở thành hạn chế của Luận cương Chính trị.

Câu 27. Chọn đáp án B

Nhiệm vụ cách mạng trước mắt của Phong trào cách mạng 1930 – 1931 là tiến hành cuộc "tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản". Còn nhiệm vụ cách mạng trước mắt của Phong trào cách mạng 1936 – 1939 là đấu tranh **chống chế độ phản động thuộc địa, chống phát xít, chống nguy cơ chiến tranh**; đòi tự do, dân sinh, dân chủ, cơm áo và hòa bình. So với thời kì 1930 - 1931, nhiệm vụ trước mắt của cách mạng thời kì 1936 - 1939 có điểm khác là chống chế độ phản động ở thuộc địa, chống phát xít, chống chiến tranh.

Câu 28. Chọn đáp án B

Sau khi hiệu lệnh kháng chiến toàn quốc bắt đầu, nhân dân thủ đô Hà Nội và các địa phương lân cận đã đồng loạt hưởng ứng. Mở màn cuộc kháng chiến toàn quốc bằng cuộc chiến đấu ở các đô thị. Chấp hành mệnh lệnh của Bộ tổng chỉ huy, quân và dân các thành phố, thị xã ở phía Bắc vĩ tuyến có quân Pháp chiếm đóng đồng loạt nổ súng mà điển hình là Hải Dương, Hải Phòng, Bắc Giang, Bắc Ninh, Nam Định, Huế, Đà Nẵng. Đến ngày 17/2/1947 sau gần 2 tháng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tiêu hao sinh lực địch, giam chân địch trong các thành phố, các chiến sĩ trung đoàn thủ đô được lệnh rút khỏi thành phố, trở về hậu phương kháng chiến lâu dài. Ở Hà Nội, ta đã giam chân địch trong thời gian lâu nhất với thời gian khoảng 60 ngày.

Câu 29. Chọn đáp án B

Đại hội đại biểu lần thứ II đã đánh dấu bước phát triển mới trong quá trình trưởng thành và lãnh đạo cách mạng của Đảng ta, là "Đại hội kháng chiến thắng lợi".

Câu 30. Chọn đáp án B

Sở dĩ Đảng ta phải phát động toàn quốc kháng chiến vào cuối năm 1946 vì, "chúng ta muốn hòa bình, chúng ta phải nhân nhượng, nhưng chúng ta càng nhân nhượng thì thực dân Pháp càng lấn tới, vì chúng quyết tâm cướp nước ta một lần nữa". Sau những nỗ lực nhân nhượng của ta để giữ gìn hòa bình và có thời gian chuẩn bị lực lượng, thực dân Pháp vẫn không từ bỏ dã tâm xâm lược nước ta một lần nữa vì vậy Đảng đã phát động toàn quốc kháng chiến.

Câu 31. Chọn đáp án D

- Kế hoạch Rove được thực hiện trong hoàn cảnh TDP bị thất bại trong chiến dịch Việt Bắc thu - đông 1947, khi chúng chủ động tiến công ta. Với âm mưu tăng cường hệ thống phòng thủ trên đường số 4, lập hành lang Đông – Tây: Hải Phòng – Hoà Bình – Sơn La, bao vây chiến khu Việt Bắc của ta. Mục tiêu của

Pháp là sẽ tiến công nên Việt Bắc lần thứ 2 để giành thắng lợi quyết định về quân sự kết thúc chiến tranh.

- Kế hoạch Đờlátđótátxinhi thực hiện trong hoàn cảnh TDP bị thất bại trong chiến dịch biên giới thu đông năm 1950, khi ta chủ động tấn công Pháp, sau thất bại ở chiến dịch biên giới TDP bị rơi vào hoàn cảnh hết sức khó khăn không còn quyền chủ động trên chiến trường chính Bắc Bộ bị xa lầy ở chiến tranh Đông Dương và ngày càng phụ thuộc vào Mỹ. Kế hoạch Đờlátđótátxinhi chủ yếu xây dựng quang vùng trung du, đồng bằng xa với căn cứ của ta do sau biên giới vùng giải phóng ta đã mở rộng.

Như vậy có thể khẳng định so với kế hoạch Rove, kế hoạch Đờlátđótátxinhi lùi trong quá trình tiến hành chiến tranh ở Đông Dương, Một kế hoạch xây dựng trên thế yếu thế bị động.

Câu 32. Chọn đáp án B

Đại hội Đảng lần thứ hai được tổ chức trung tuần tháng 2 năm 1951 diễn ra trong bối cảnh quốc tế và trong nước thuận lợi nhất là khi cuộc kháng chiến của ta được quốc tế ủng hộ và đặt quan hệ ngoại giao và chúng ta đã giành được thế chủ động chiến lược trên chiến trường chính Bắc bộ. Đại hội này là đại hội kháng chiến thắng lợi không chỉ ở việc nó đã đặt ra và giải quyết hàng loạt vấn đề trọng yếu của cách mạng Việt Nam trong bối cảnh mới mà nó còn đánh dấu mốc quan trọng trong quá trình lãnh đạo của Đảng khi mà sau một thời gian hoạt động bí mật, Đảng đã ra hoạt động công khai với tên là Đảng lao động Việt Nam.

Câu 33. Chọn đáp án B

Từ khi hòa bình lập lại, miền Bắc được hoàn toàn giải phóng và nhân dân đã hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân. Ở miền Nam còn bị đế quốc và phong kiến thống trị, nước nhà còn tạm thời bị chia cắt làm hai miền, nhân dân miền Nam tạm thời chuyển sang một hình thức cách mạng mới. Khoảng 5 năm sau giải phóng, miền Bắc đã hoàn thành công cuộc khôi phục kinh tế và phát triển kinh tế-văn hóa, công cuộc cải tạo và xây dựng chủ nghĩa xã hội đang hoàn thành thắng lợi. Trong giai đoạn mới của cách mạng, Quốc hội cần phải sửa đổi bản Hiến pháp năm 1946 cho phù hợp với tình hình và nhiệm vụ mới vào ngày 1/1/1960. Đây là bản Hiến pháp thứ hai của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa.

Câu 34. Chọn đáp án C

Theo SGK Lịch sử lớp 12 trang 176: Bước vào mùa xuân năm 1968, xuất phát từ **nhận định so sánh lực lượng đã thay đổi có lợi cho ta hai mùa khô**, đồng thời lợi dụng mâu thuẫn ở Mỹ trong năm bầu cử tổng thống (1968), ta chủ trương mở cuộc Tổng tiến công và nổi dậy trên toàn miền Nam, trọng tâm là các đô thị, nhằm tiêu diệt một bộ phận sinh lực địch. Nguyên nhân chủ yếu ta khi mở cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân 1968 là so sánh lực lượng đã thay đổi có lợi cho ta hai mùa khô.

Câu 35. Chọn đáp án C

Theo SGK Lịch sử 12 trang 158, căn cứ vào hoàn cảnh thực tế ở miền Bắc và yêu cầu về quyền lợi kinh tế, chính trị của nông dân, củng cố khối liên minh công – nông, mở rộng hơn nữa mặt trận dân tộc thống nhất, Đảng và Chính phủ quyết định "Đẩy mạnh phát động quần chúng thực hiện cải cách ruộng đất". Dù trong hoàn cảnh nào, chính quyền ta là chính quyền công – nông – binh nên không thể xây dựng chính quyền do nông dân làm chủ.

Câu 36. Chọn đáp án C

Đây là những cuộc ném bom dữ dội nhất trong Chiến tranh Việt Nam và là một trong những cuộc tập kích có cường độ cao nhất trong lịch sử các cuộc chiến tranh. Trong 12 ngày, Mỹ đã thả hơn 36.000 tấn bom, vượt quá khối lượng bom đã ném xuống miền Bắc Việt Nam trong toàn bộ thời kì từ 1969 đến 1971. Bị

phản đối trong nước, bị cô lập trên trường quốc tế, gặp phải sự chống trả hiệu quả gây thiệt hại lớn cho

lực lượng không quân chiến lược, lại không thể buộc đối phương thay đổi lập trường, Tổng thống Richard Nixon đã phải ra lệnh chấm dứt chiến dịch vào ngày 30 tháng 12, đề nghị nối lại đàm phán tại Paris. Tại đây, Hoa Kỳ chấp nhận ký kết Hiệp định Paris trên cơ sở dự thảo mà trước đó họ đã từ chối ký kết (vì đây là dự thảo có những điều khoản có lợi cho Việt Nam Dân chủ Cộng hoà). Sau chiến dịch ném bom khí thế, lòng tự hào trong Quân đội nhân dân Việt Nam và người dân tại miền Bắc Việt Nam lên rất cao: họ không chỉ đánh thắng được "thần tượng B-52" mà còn buộc Hoa Kỳ phải ký Hiệp định Paris với những nội dung có lợi cho họ, đó là những cơ sở để phía Việt Nam Dân chủ Cộng hoà coi chiến dịch này là một thắng lợi chiến lược to lớn.

Như vậy, Mỹ mở cuộc tập kích chiến lược bằng đường hàng không trong 12 ngày đêm cuối năm 1972 nhằm mục đích giành một thắng lợi quân sự quyết định, buộc ta ký một hiệp định có lợi cho Mỹ.

Câu 37. Chọn đáp án B

Khi Đảng Lao động Việt Nam ra công khai từ Đại hội II (1951), thì Trung ương Cục miền Nam ra đời, thay cho Xứ ủy Nam Bộ có từ năm 1946. Bí thư Trung ương Cục là Lê Duẩn, vốn là Bí thư Xứ ủy Nam Bộ. Đến tháng 9 năm 1954, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng quyết định giải thể Trung ương Cục miền Nam và lập lại Xứ ủy Nam Bộ. Hội nghị lần thứ III Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa III) Đảng Lao động Việt Nam, họp ngày 23 tháng 1 năm 1961 đã quyết định thành lập Trung ương Cục miền Nam thay cho Xứ ủy Nam Bộ, được thành lập tháng 10 năm 1954. Trung ương Cục miền Nam là một bộ phận của Trung ương Đảng Lao động Việt Nam tại chiến trường miền Nam Việt Nam.

Câu 38. Chọn đáp án C

Năm 1973, Mỹ buộc phải ký Hiệp định Paris công nhận độc lập chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam; rút hết quân về nước. Như vậy, ở nước ta không còn bóng dáng quân Mỹ, quân nguy cơ cùm lại ở miền Nam, không dám tấn công ra miền Bắc. Như vậy, so với giai đoạn trước, giai đoạn 1973 - 1975, miền Bắc **không phải làm nhiệm vụ chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của Mỹ**. Những nhiệm vụ khác về cơ bản vẫn giống với giai đoạn trước.

Câu 39. Chọn đáp án C

Chiến dịch Tây Nguyên năm 1975 nổi bật ở **nghệ thuật phát triển tiến công**. Năm thời cơ có địch rút chạy, ta đã kịp thời và kiên quyết truy kích tiêu diệt chúng, đưa địch đến thất bại chưa từng có, nó đã làm rung chuyển chiến lược của địch, **đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ vào bước ngoặt quyết định**. Chiến dịch Tây Nguyên thắng lợi có ý nghĩa quan trọng đối với cách mạng miền Nam, đánh dấu sự chuyển sang giai đoạn tiến công chiến lược của cách mạng miền Nam, đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ của nhân dân miền Nam vào bước ngoặt quyết định.

Câu 40. Chọn đáp án A

Đảng ta đã kịp thời nhận ra những sai lầm, hạn chế trong việc thực hiện đường lối đi lên chủ nghĩa xã hội và nhanh chóng thực hiện đường lối đổi mới. Hoàn cảnh quốc tế và tình đoàn kết giúp đỡ của ba nước Đông Dương chỉ là yếu tố khách quan nên không thể là yếu tố quyết định nhất. Tinh thần đoàn kết, lòng yêu nước, lao động cần cù sáng tạo của nhân dân Việt Nam cũng sẽ không phát huy được hết nếu không có sự lãnh đạo của Đảng. Như vậy, nguyên nhân quyết định nhất chính là sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng Cộng sản Việt Nam với đường lối cách mạng đúng đắn, sáng tạo.

ĐỀ LUYỆN TẬP SỐ 14

Câu 1. Đêm ngày 25 – 10 – 1917 ở nước Nga diễn ra sự kiện lịch sử gì?

- A. Nhân dân Nga ăn mừng chiến thắng tại Cung điện Mùa Đông.
- B. Nhân dân Pêtorôgrát đập phá cung điện Mùa Đông.
- C. Quân khởi nghĩa bao vây và chiếm Cung điện Mùa Đông.
- D. Nhân dân Nga chuẩn bị cuộc tổng tấn công.

Câu 2. Vì sao Mĩ không thể xác lập trật tự thế giới "đơn cực"?

- A. Sự vươn lên của các cường quốc.
- B. Kinh tế Mĩ ngày càng suy giảm.
- C. Sự cản trở của nước Nga.
- D. Sự sa lầy của Mĩ ở nhiều nơi trên thế giới.

Câu 3. Tại sao các nhà lãnh đạo Liên Xô lại ngồi im không chịu cải cách trước cuộc khủng hoảng năm 1973?

- A. Cho rằng quan hệ sản xuất XHCN là quá ưu việt, Liên Xô không thể chịu tác động của khủng hoảng cũng như thời kì 1929 - 1933.
- B. Cho rằng đó chỉ là một cuộc khủng hoảng nhỏ, tự nó sẽ trôi qua mà không cần phải cải cách.
- C. Liên Xô cho rằng hệ thống XHCN là hệ thống liên minh khép kín nên không chịu tác động của ảnh hưởng bên ngoài.
- D. Họ không thể đề ra một phương án tối ưu để tránh khỏi tầm ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng.

Câu 4. Sau khi bị thất bại trong cuộc nội chiến, Tưởng Giới Thạch đã chạy ra khu vực nào?

- A. Thượng Hải.
- B. Ma Cao.
- C. Hồng Kông.
- D. Đài Loan.

Câu 5. Từ năm 1947, các chiến khu Lào dần dần được thành lập ở các vùng nào?

- A. Tây Lào, Thượng Lào, Đông Bắc Lào.
- B. Trung Lào, Tây Lào, Hạ Lào.
- C. Tây Lào, Thượng Lào, Trung Lào.
- D. Thượng Lào, Tây Bắc Lào, Hạ Lào.

Câu 6. Cuộc khởi nghĩa của hai vạn thủy binh trên 20 chiến hạm ở Bombay diễn ra vào thời gian nào?

- A. 19 - 2 - 1947.
- B. 22 - 2 - 1946.
- C. 19 - 2 - 1946.
- D. 19 - 3 - 1946.

Câu 7. Kẻ thù chung của cách mạng Lào và Việt Nam giai đoạn 1954 – 1975 là

- A. phản động trong nước.
- B. phong kiến tay sai.
- C. thực dân Pháp.
- D. đế quốc Mĩ.

Câu 8. Sự liên kết đầu tiên giữa một số nước Tây Âu sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. Cộng đồng năng lượng nguyên tử châu Âu.
- B. Cộng đồng kinh tế châu Âu.
- C. Cộng đồng than thép châu Âu.
- D. Liên minh châu Âu.

Câu 9. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, một tâm điểm của sự đối đầu ở châu Âu giữa hai cực Liên Xô và

Mĩ là

- A. Hi Lạp và Thổ Nhĩ Kỳ. B. Cộng hòa Liên bang Đức.
C. Áo và Phần Lan. D. Bỉ và Hà Lan.

Câu 10. Định ước Henxinki được kí kết trong thời gian nào?

- A. Năm 1975. B. Năm 1972. C. Năm 1976. D. Năm 1989.

Câu 11. Sự kiện khởi đầu Chiến tranh lạnh là

- A. Mĩ gây ra cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam.
B. bài phát biểu của Tổng thống Mĩ tháng 3 năm 1947
C. Mĩ thành lập khối quân sự NATO.
D. Kế hoạch Mác san ra đời.

Câu 12. Tình hình thế giới những năm sau Chiến tranh lạnh đã đặt Việt Nam trong tình thế nào?

- A. Vừa nắm bắt thời cơ, đẩy lùi thách thức.
B. Phải nắm bắt thời cơ.
C. Phải tiến hành chiến tranh để xác lập vị thế của mình.
D. Hạn chế thách thức và vươn lên.

Câu 13. Vào giữa những năm 70 của thế kỉ XIX, điều kiện nào đã thúc đẩy tư bản Pháp xúc tiến nhanh quá trình xâm lược Việt Nam?

- A. Pháp chuyển sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa nên rất cần nhu cầu thị trường và thuộc địa.
B. Pháp kiệt quệ sau các cuộc chiến tranh với các nước châu Âu.
C. Triều Nguyễn ngày càng có phản ứng dữ dội với các giáo sĩ Pháp và đạo Thiên chúa.
D. Pháp gặp hao tổn sau cuộc chiến tranh Pháp - Phổ.

Câu 14. Sau khi vua Hàm Nghi bị bắt, phong trào Cần vương

- A. tiếp tục phát triển, quy tụ dần thành các trung tâm lớn.
B. tiếp tục diễn ra dưới sự lãnh đạo của vua Đồng Khánh.
C. vẫn tồn tại nhưng hoạt động cầm chừng.
D. bị dập tắt.

Câu 15. Hãy chỉ ra địa danh xuất phát của Nguyễn Ái Quốc khi bắt đầu ra đi tìm đường cứu nước?

- A. Huế. B. Đà Nẵng. C. Phan Thiết. D. Sài Gòn.

Câu 16. Hoạt động của Việt Nam Quang phục hội; cuộc vận động khởi nghĩa của Thái Phiên và Trần Cao Vân; cuộc khởi nghĩa Thái Nguyên có điểm chung là

- A. các cuộc khởi nghĩa vũ trang.

B. được một vị vua nhà Nguyễn làm lãnh tụ tinh thần.

C. do văn thân, sĩ phu lãnh đạo.

D. lực lượng chính là binh lính.

Câu 17. Nguyễn Phan Long, Bùi Quang Chiêu là những người đứng đầu của tổ chức nào?

A. Đảng Lập hiến.

B. Hội Việt Nam cách mạng thanh niên.

C. Hội Phục Việt.

D. Hội Hưng Nam.

Câu 18. Sự kiện nào dưới đây gắn liền với hoạt động của Nguyễn Ái Quốc ở Liên Xô trong những năm 1923 - 1924?

A. Viết "Bản án chế độ thực dân Pháp".

B. Thành lập Hội Việt Nam cách mạng thanh niên.

C. Tham dự Đại hội lần thứ V của Quốc tế Cộng sản.

D. Thành lập Hội liên hiệp thuộc địa.

Câu 19. Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương, lĩnh vực nào không được Pháp chú trọng đầu tư ?

A. Công nghiệp nhẹ.

B. Ngoại thương.

C. Công nghiệp nặng.

D. Giao thông vận tải.

Câu 20. Con đường cứu nước Nguyễn Ái Quốc lựa chọn khác với các bậc tiền bối. Đó là con đường

A. cách mạng vô sản.

B. dựa vào Pháp để lật đổ chế độ phong kiến.

C. từ chủ nghĩa yêu nước đến chủ nghĩa cộng sản.

D. dựa vào Nhật Bản để đánh đuổi thực dân Pháp.

Câu 21. Chiều ngày 16-8-1945, theo lệnh của Ủy ban khởi nghĩa, một đội quân giải phóng do Võ Nguyên Giáp chỉ huy, xuất phát từ Tân Trào về giải phóng địa phương nào?

A. Thị xã Lào Cai.

B. Thị xã Cao Bằng.

C. Thị xã Thái Nguyên.

D. Thị xã Tuyên Quang.

Câu 22. Mục tiêu đấu tranh của công nhân trong giai đoạn cách mạng 1930 - 1931 là gì?

A. Đòi tự do, dân chủ.

B. Đòi tinh thần quốc tế vô sản.

C. Đòi giảm sưu, giảm thuế.

D. Đòi tăng lương, giảm giờ làm.

Câu 23. Đâu **không phải** nguyên nhân dẫn đến hậu quả làm cho hơn 2 triệu đồng bào ta ở miền Bắc chết đói trong mấy tháng đầu năm 1945?

A. Ngăn chặn không cho vận chuyển lương thực từ miền Nam ra miền Bắc.

B. Thực dân Pháp bắt nhân dân ta bán thóc theo diện tích cày cấy.

C. Do thực dân Pháp và phát xít Nhật chiếm đoạt ruộng đất của nhân dân ta để lập các đồn điền.

D. Phát xít Nhật bắt nhân dân ta nhổ lúa, phá cây hoa màu để trồng đay, thầu dầu.

Câu 24. Phản ứng của quân Pháp trước hành động đảo chính của Nhật là gì?

- A.** Ngồi im và chấp nhận đầu hàng ngay tức khắc.
- B.** Kiên quyết chống trả.
- C.** Chống cự yếu ớt và đầu hàng nhanh chóng.
- D.** Chống trả yếu ớt nhưng giành thắng lợi.

Câu 25. Bản chỉ thị "Sửa soạn khởi nghĩa" là của

- A.** Quốc dân đại hội Tân Trào.
- B.** Tổng bộ Việt Minh.
- C.** BCH Đảng Cộng sản Đông Dương.
- D.** Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Câu 26. Mục tiêu đấu tranh trong phong trào cách mạng 1930 -1931 là gì?

- A.** Ruộng đất cho dân cày.
- B.** Chống chủ nghĩa đế quốc.
- C.** Độc lập cho dân tộc.
- D.** Độc lập cho dân tộc và ruộng đất cho dân cày.

Câu 27. “Nếu không giải quyết được vấn đề dân tộc giải phóng, không đòi được độc lập tự do cho toàn thể dân tộc, thì chẳng những toàn thể quốc gia dân tộc còn chịu mãi kiếp ngựa trâu, mà quyền lợi của bộ phận giai cấp đến vạn năm sau cũng không đòi được”. Đoạn văn trên được Nguyễn Ái Quốc trình bày lúc nào?

- A.** Trong hội nghị trung ương Đảng lần thứ 8 (5/1941).
- B.** Trong hội nghị trung ương Đảng lần thứ 6 (11/1939).
- C.** Trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên (2 - 1930).
- D.** Trong thư gửi đồng bào toàn quốc sau hội nghị trung ương lần thứ 8.

Câu 28. Sách lược ngoại giao của chính phủ Việt Nam đối với bọn Việt Quốc, Việt Cách trong giai đoạn này là gì?

- A.** Nhượng bộ có nguyên tắc.
- B.** Kiên quyết trấn áp và trừng trị theo pháp luật.
- C.** Nhân nhượng vì lúc này ta chưa có thế và lực.
- D.** Chỉ nhân nhượng ở giai đoạn đầu.

Câu 29. Nội dung nào sau đây không nằm trong kế hoạch Đờ Lát đơ Tatxinhi?

- A.** Tiến hành chiến tranh tổng lực.
- B.** Thiết lập hành lang Đông Tây (Hải Phòng – Hà Nội – Hoà Bình – Sơn La).
- C.** Ra sức phát triển nguy quân để xây dựng quân đội quốc gia.

D. Thành lập vành đai trắng bao quanh trung du và đồng bằng Bắc Bộ.

Câu 30. Trong kháng chiến chống Pháp (1951-1953) để xây dựng hậu phương vững mạnh, sự kiện nào sau đây do Đảng phát động đã mang lại lợi ích cho nông dân trực tiếp và cụ thể nhất?

- A.** Thành lập ngân hàng Quốc gia Việt Nam.
- B.** Ban hành chính sách về thuế nông nghiệp.
- C.** Chính phủ đề ra cuộc vận động lao động sản xuất và thực hiện tiết kiệm (1952).
- D.** Phát hành đồng giấy bạc Việt Nam mới (1951).

Câu 31. Có bao nhiêu bộ đội và dân công tham gia chiến dịch Điện Biên Phủ ?

- A.** 55000 quân - 261464 dân công.
- B.** 60500 quân - 270000 dân công.
- C.** 50000 quân - 200000 dân công.
- D.** 50505 quân - 250200 dân công.

Câu 32. Từ cuộc đấu tranh ngoại giao sau Cách mạng tháng Tám 1945 có thể rút ra bài học kinh nghiệm gì cho cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền Tổ quốc hiện nay?

- A.** Mềm dẻo nhưng cương quyết trong đấu tranh.
- B.** Luôn mềm dẻo trong đấu tranh.
- C.** Nhân nhượng với kẻ thù.
- D.** Cương quyết trong đấu tranh.

Câu 33. Thực hiện chủ trương của Trung ương, trong hơn 2 năm (1954 – 1956) miền Bắc nước ta đã tiến hành

- A.** 3 đợt giảm tô và 6 đợt cải cách ruộng đất.
- B.** 4 đợt giảm tô và 6 đợt cải cách ruộng đất.
- C.** 6 đợt giảm tô và 4 đợt cải cách ruộng đất.
- D.** 6 đợt giảm tô và 3 đợt cải cách ruộng đất.

Câu 34. Trong chiến lược Chiến tranh đặc biệt, chính sách nào sau đây của Mĩ và chính quyền Sài Gòn được nâng lên thành "quốc sách"?

- A.** Hoạt động phá hoại miền Bắc.
- B.** Tăng cường bắt lính.
- C.** Tăng cường cố vấn Mĩ vào miền Nam.
- D.** Dồn dân lập "Áp chiến lược".

Câu 35. Nội dung nào dưới đây không phải lí do để Đảng và Chính phủ quyết định "Đẩy mạnh phát động quần chúng thực hiện cải cách ruộng đất"?

- A.** Tiến tới xây dựng chính quyền do nông dân làm chủ sau cải cách ruộng đất.
- B.** Mở rộng hơn nữa mặt trận dân tộc thống nhất.
- C.** Triệt để xóa bỏ sự bóc lột của địa chủ phong kiến với nông dân, thực hiện khẩu hiệu "người cày có ruộng".
- D.** Cùng cố khối liên minh công – nông.

Câu 36. Sau khi thất bại trong chiến lược "Chiến tranh đặc biệt", Mĩ chuyển sang chiến lược chiến tranh nào ?

- A.** Đông Dương hóa Chiến tranh.
- B.** Chiến tranh cục bộ.

Câu 37. Ý nào dưới đây không phải nguyên nhân vào năm 1968, ta chủ trương mở một cuộc "tổng công kích, tổng khởi nghĩa" trên toàn miền Nam?

- A. Lợi dụng mâu thuẫn ở Mỹ trong năm bầu cử tổng thống 1968.
- B. So sánh lực lượng thay đổi có lợi cho ta sau 2 mùa khô.
- C. Ta đang giành được những thắng lợi bước đầu trên bàn ngoại giao.
- D. Phong trào cách mạng thế giới, phong trào phản chiến của nhân dân Mỹ đang dâng cao.

Câu 38. Đây là điểm hơn hẳn của Hiệp định Pa-ri so với Hiệp định Giơ-ne-vơ?

- A. Buộc kẻ thù phải cam kết trao trả tù binh và dân thường bị bắt.
- B. Buộc kẻ thù phải ngừng bắn ở miền Nam.
- C. Đưa đến lập lại hòa bình ở miền Bắc Việt Nam.
- D. Lần đầu tiên ta đã buộc Hoa Kỳ phải công nhận các quyền dân tộc cơ bản của nhân dân Việt Nam.

Câu 39. Nét độc đáo về nghệ thuật chỉ đạo quân sự của Đảng ta trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước là

- A. kết hợp khởi nghĩa từng phần với chiến tranh cách mạng, tiến công và nổi dậy.
- B. kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang.
- C. kết hợp đấu tranh quân sự với đấu tranh ngoại giao.
- D. kết hợp đấu tranh trên ba mặt trận chính trị, quân sự và ngoại giao.

Câu 40. Ý nào dưới đây phản ánh **không** đúng về chủ trương đổi mới của Đảng về chính trị?

- A. Xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa.
- B. Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.
- C. Thực hiện chính sách đại đoàn kết dân tộc.
- D. Xây dựng Nhà nước dân quyền xã hội chủ nghĩa.

ĐÁP ÁN

1. C	2. A	3. A	4. D	5. A	6. C	7. D	8. C	9. B	10. A
11. B	12. A	13. A	14. A	15. D	16. A	17. A	18. C	19. C	20. A
21. C	22. D	23. C	24. C	25. B	26. D	27. A	28. B	29. B	30. B
31. A	32. A	33. C	34. D	35. A	36. B	37. C	38. D	39. A	40. D

Câu 1. Chọn đáp án C

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

Theo SGK Lịch sử 12 trang 50: Cuộc khởi nghĩa bắt đầu đêm 24 – 10. Các đội cận vệ đỏ đã nhanh chóng chiếm được những vị trí then chốt ở Thủ đô. **Đêm 25 – 10, quân khởi nghĩa chiếm Cung điện Mùa Đông.** Toàn bộ Chính phủ tư sản lâm thời bị bắt. Ngày 25 – 12 trở thành ngày thắng lợi của Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười.

Câu 2. Chọn đáp án A

Theo SGK Lịch sử 12 trang 50: Cuộc khởi nghĩa bắt đầu đêm 24 – 10. Các đội cận vệ đỏ đã nhanh chóng chiếm được những vị trí then chốt ở Thủ đô. **Đêm 25 – 10, quân khởi nghĩa chiếm Cung điện Mùa Đông.** Toàn bộ Chính phủ tư sản lâm thời bị bắt. Ngày 25 – 12 trở thành ngày thắng lợi của Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười.

Câu 3. Chọn đáp án A

Theo SGK Lịch sử 12 trang 50: Cuộc khởi nghĩa bắt đầu đêm 24 – 10. Các đội cận vệ đỏ đã nhanh chóng chiếm được những vị trí then chốt ở Thủ đô. **Đêm 25 – 10, quân khởi nghĩa chiếm Cung điện Mùa Đông.** Toàn bộ Chính phủ tư sản lâm thời bị bắt. Ngày 25 – 12 trở thành ngày thắng lợi của Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười.

Câu 4. Chọn đáp án D

Sau cuộc chiến tranh Trung - Nhật, Đài Loan được chuyển sang cho Nhật quản lý. Khi Nhật Bản bại trận trong thế chiến hai, đồng minh Anh và Mỹ đã trao trả vùng đất này cho Tưởng Giới Thạch quản lý. Từ tháng 7/1946, Tưởng Giới Thạch phát động cuộc tấn công quân sự quy mô lớn vào hầu hết các khu giải phóng của Đảng Cộng sản Trung Quốc. Quân giải phóng Trung Quốc, sau một năm thực hiện chiến lược phòng ngự tích cực, chuyển sang phản công. Do đó, khi bị bại trận vào cuối năm 1949 Tưởng Giới Thạch đã bỏ chạy ra Đài Loan và tiếp tục giữ chức vụ "tổng thống" ở Đài Loan cho đến khi chết (1975).

Câu 5. Chọn đáp án A

Từ năm 1947, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Đông Dương và sự giúp đỡ của quân tình nguyện Việt Nam, cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp ở Lào ngày càng phát triển, lực lượng cách mạng ngày càng trưởng thành. Sự phát triển của cách mạng Lào không chỉ biểu hiện ở việc tăng nhanh về số lượng quân mà còn thể hiện ở việc ra đời các chiến khu cách mạng ở Tây Lào, Thượng Lào, Đông Bắc Lào.

Câu 6. Chọn đáp án C

Trong những năm 1945 - 1947, cuộc đấu tranh đòi độc lập của nhân dân Ấn Độ dưới sự lãnh đạo của Đảng Quốc đại bùng lên mạnh mẽ. Ngay từ năm 1946, tại đây đã xảy ra liên tiếp các cuộc bãi công mà điển hình là cuộc bãi công của hai vạn thủy binh trên 20 chiến hạm ở Bombay vào ngày 19 - 2 - 1946. Cuộc bãi công này đã hạ cờ Anh và biểu tình chống đế quốc Anh, đòi mục tiêu cao nhất là thực hiện độc lập dân tộc. Cuộc biểu tình này đã mở ra thời kì bùng nổ hàng loạt các cuộc bãi công ở Ấn Độ vào thời

gian sau.

Câu 7. Chọn đáp án D

Giai đoạn 1954 – 1975 ở cả Việt Nam và Lào đều diễn ra cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Nhân dân hai nước đã sát cánh cùng nhau trong cuộc kháng chiến chống kẻ thù chung là đế quốc Mỹ. Như vậy, kẻ thù chung của cách mạng Lào và Việt Nam giai đoạn 1954 – 1975 là đế quốc Mỹ.

Câu 8. Chọn đáp án C

Tổ chức liên kết đầu tiên của các nước Tây Âu là "**Cộng đồng than - thép châu Âu**". Tổ chức này được thành lập ngày 18 - 4 - 1951 gồm sáu nước Tây Âu là: Pháp, Cộng hòa Liên bang Đức, Bỉ, Hà Lan, Italia, Lucxămbua).

Câu 9. Chọn đáp án B

Theo SGK Lịch sử 12, Cộng hòa Liên bang Đức (chính thức thành lập tháng 9 - 1949) đã trở thành tâm điểm của sự đối đầu ở châu Âu giữa hai cực Liên Xô và Mỹ.

Câu 10. Chọn đáp án A

Cho đến những năm 70, chiến tranh lạnh đã gây ra những tổn thất nặng nề cho cả hai siêu cường Mỹ và Liên Xô, nhân loại phai bao phen kinh hoàng vì nguy cơ bùng phát của cuộc chiến tranh hủy diệt. Đến lúc này, những nhà lãnh đạo cấp cao của hai nước mới nhìn lại gần 3 thập kỉ tranh đấu và xuy xét lại những hậu quả của cuộc chiến tranh. Mở đầu bằng hiệp định về những cơ sở của quan hệ Đông Đức và Tây Đức sau đó là các hiệp ước cắt giảm vũ khí giảm nhịp độ chiến tranh, hai nhà lãnh đạo hai nước đã có những cuộc gặp gỡ cấp cao để bàn về vấn đề này. Đầu tháng 8 -1975, một sự kiện nổi bật trong quá trình hòa hoãn Đông - Tây đã được diễn ra đó là việc kí kết Định ước Henxinki tại Hội nghị an ninh và hợp tác Châu Âu. Đây là một sự kiện vô cùng quan trọng trong mối quan hệ quốc tế bởi nó mở ra một cơ chế để duy trì hòa bình an ninh châu Âu - trung tâm của chiến tranh lạnh và đối đầu Đông Tây cũng như tìm kiếm giải pháp cho hòa bình và các tranh chấp xung đột. Định ước Henxinki là một trong những khởi đầu để đi đến kết thúc chiến tranh lạnh.

Câu 11. Chọn đáp án B

Theo SGK Lịch sử 12, sự kiện được xem là khởi đầu cho chính sách chống Liên Xô, gây nên cuộc Chiến tranh lạnh là thông điệp của Tổng thống Mỹ Truman tại Quốc hội Mỹ ngày 12 - 3 - 1947. Trong đó, Tổng

thống Mỹ khẳng định: sự tồn tại của Liên Xô là nguy cơ lớn đối với nước Mỹ và đề nghị viện trợ khẩn cấp 400 triệu USD cho hai nước Hi Lạp và Thổ Nhĩ Kỳ.

Câu 12. Chọn đáp án A

Sau Chiến tranh lạnh, tình hình thế giới đang diễn ra những thay đổi to lớn và phức tạp: Trật tự thế giới hai cực đã sụp đổ nhưng trật tự mới lại đang trong quá trình hình thành, hầu như các quốc gia đều điều chỉnh chiến lược phát triển tập trung vào phát triển kinh tế; sự tan rã của Liên Xô đã tạo cho Mỹ một lợi

thế tạm thời. Giới cầm quyền Mĩ ra sức thiết lập trật tự thế giới một cực do Mĩ làm bá chủ; Sau Chiến tranh lạnh, hòa bình thế giới được củng cố, nhưng ở nhiều khu vực, tình hình lại không ổn định với những cuộc nội chiến, xung đột đẫm máu kéo dài. Với những xu thế đó, Việt Nam và các quốc gia trên thế giới nói chung đứng trước những thời cơ phát triển đất nước nhưng cũng phải đối mặt với nguy cơ tụt hậu, nguy cơ khủng bố, diễn biến hòa bình. Vì vậy, Việt Nam cần nắm bắt thời cơ và đẩy lùi thách thức.

Câu 13. Chọn đáp án A

Từ những năm 70 của thế kỉ XIX, nước Pháp chuyển sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa. Yêu cầu về thị trường, nguyên liệu, nhân công và lợi nhuận được đặt ra ngày càng cấp thiết. Thực dân Pháp ráo riết xúc tiến âm mưu xâm lược toàn bộ Việt Nam.

Câu 14. Chọn đáp án A

Sau khi vua Hàm Nghi bị bắt, phong trào Cần vương không còn sự chỉ đạo của triều đình, nhưng phong trào vẫn tiếp tục phát triển, quy tụ dần thành các trung tâm lớn và ngày càng lan rộng.

Câu 15. Chọn đáp án D

Ngày 5 - 6 - 1911, Nguyễn Tất Thành rời **Bến cảng Nhà Rồng (Sài Gòn)** ra đi tìm đường cứu nước.

Câu 16. Chọn đáp án A

Hoạt động của Việt Nam Quang phục hội; cuộc vận động khởi nghĩa của Thái Phiên và Trần Cao Vân; cuộc khởi nghĩa Thái Nguyên có điểm chung là đều là các cuộc khởi nghĩa vũ trang. Họ chủ trương dùng phương pháp bạo động, tấn công vào các trại lính, phá nhà lao, gây ra những tổn thất đáng kể cho Pháp.

Câu 17. Chọn đáp án A

Đảng lập hiến do một số địa chủ lớn và tư sản ở Nam kì đứng ra thành lập mà tiêu biểu là Bùi Quang Chiêu và Nguyễn Phan Long. Bùi Quang Chiêu xuất thân từ gia đình nhà nho nhưng hoàn toàn theo tây học. Năm 21 tuổi (năm 1893) ông đi du học sang Algérie rồi sang Pháp học ở trường kỹ sư canh nông Institut National Agronomique. Sau khi du học trở về, ông làm công chức cho chính quyền thuộc địa Pháp với cương vị kỹ sư nông nghiệp. Nguyễn Phan Long (1889–1960) là một nhà báo, nhà hoạt động chính trị Việt Nam nửa đầu thế kỷ 20. Tuy có thời gian mở trường dạy học, nhưng hầu hết cuộc đời ông gắn liền với nghề báo. Ông từng làm chủ nhiệm các tờ: Diễn đàn Đông Dương, Tiếng dội Việt Nam. Ông từng tham gia sáng lập và hoạt động trong Đảng Lập hiến cùng với Bùi Quang Chiêu.

Câu 18. Chọn đáp án C

Tháng 6 - 1923, Nguyễn Ái Quốc rời nước Pháp sang Liên Xô dự Hội nghị Quốc tế nông dân và được bầu vào Ban Chấp hành. Sau đó, Người ở lại Liên Xô một thời gian, vừa làm việc, vừa nghiên cứu học tập. **Tại Đại hội lần thứ V Quốc tế Cộng sản (1924), Nguyễn Ái Quốc** trình bày lập trường, quan điểm của mình về vị trí, chiến lược của cách mạng ở các nước thuộc địa; về mối quan hệ giữa phong trào công nhân ở các nước đế quốc với phong trào cách mạng ở các nước thuộc địa; về vai trò và sức mạnh to lớn

của giai cấp nông dân ở các nước thuộc địa. **Sự kiện gắn liền với hoạt động của Nguyễn Ái Quốc ở Liên Xô trong những năm 1923 – 1924 là việc tham dự Đại hội lần thứ V của Quốc tế Cộng sản.**

Câu 19. Chọn đáp án C

Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương, Pháp chú trọng đầu tư vào các ngành như nông nghiệp, công nghiệp chế biến, ngoại thương và giao thông vận tải. Công nghiệp nặng là ngành cần vốn đầu tư nhiều, thu lãi chậm, và là những ngành phục vụ cho phát triển lâu dài. Vì vậy, Pháp sẽ không đầu tư phát triển công nghiệp nặng ở nước thuộc địa.

Câu 20. Chọn đáp án A

Dựa vào Pháp để lật đổ chế độ phong kiến là con đường cứu nước mà Phan Châu Trinh lựa chọn. Dựa vào Nhật Bản để đánh đuổi thực dân Pháp là con đường cứu nước mà Phan Bội Châu đã thực hiện. Từ chủ nghĩa yêu nước đến chủ nghĩa cộng sản là quá trình chuyển biến trong tư tưởng của Nguyễn Ái Quốc. Con đường mà Người lựa chọn là **cách mạng vô sản**.

Câu 21. Chọn đáp án C

Ngày 13 - 8 - 1945, được tin Nhật hoàng kí văn kiện đầu hàng đồng minh không điều kiện, Trung ương Đảng và Tổng bộ Việt Minh đã thành lập ủy ban khởi nghĩa toàn quốc. Trong ngày hôm đó, Ủy ban lâm thời khu giải phóng công bố mệnh lệnh khởi nghĩa và ra quân lệnh số 1 "Giờ tổng khởi nghĩa đã đến! Cơ hội có một cho quân, dân Việt Nam cùng giành lấy quyền độc lập của nước nhà..." "Ngay sau Quốc dân đại hội Tân Trào (16 - 8 - 1945), chiều hôm đó, một bộ phận của Đội Việt Nam giải phóng quân do Võ Nguyên Giáp chỉ huy làm lễ xuất phát từ Tân Trào tiến về giải phóng thị xã Thái Nguyên, mở đầu cho cuộc tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước.

Câu 22. Chọn đáp án D

Từ tháng 2 đến tháng 4 - 1930, nổ ra nhiều cuộc đấu tranh của công nhân và nông dân. Mục tiêu đấu tranh là đòi cải thiện đời sống: **công nhân đòi tăng lương, giảm giờ làm**; nông dân đòi giảm sưu, giảm thuế... bên cạnh đó cũng xuất hiện những khẩu hiệu chính trị như "Đả đảo chủ nghĩa đế quốc ! Đả đảo phong kiến!" "Thả tù chính trị!"

Câu 23. Chọn đáp án C

Từ năm 1940, quân Nhật vào Đông Dương, thực dân Pháp đã nhanh chóng dâng Đông Dương cho Nhật đồng thời câu kết với Nhật cùng cai trị nhân dân ta. Với những chính sách cai trị hà khắc của đế quốc, phát xít Nhật và Pháp như: Thực dân Pháp bắt nhân dân ta bán thóc theo diện tích cày cấy, phát xít Nhật bắt nhân dân ta nhổ lúa, phá cây hoa màu để trồng đay, thầu dầu, ngăn chặn không cho vận chuyển lương thực từ miền Nam ra miền Bắc đã đẩy nhân dân Đông Dương cùng một lúc phải chịu hai tầng áp bức bóc lột và đó là những nguyên nhân dẫn đến hậu quả làm cho hơn 2 triệu đồng bào ta ở miền Bắc chết đói trong mấy tháng đầu năm 1945

Câu 24. Chọn đáp án C

Ngày 9 - 3 - 1945, Nhật đảo chính Pháp. Quân Pháp **chống cự yếu ớt ở một vài nơi rồi mau chóng đầu hàng**. Sau hất cẳng Pháp, phát xít Nhật tuyên bố "giúp các dân tộc Đông Dương xây dựng nền độc lập" Chúng dựng lên chính phủ Trần Trọng Kim và đưa Bảo Đại lên làm Quốc trưởng.

Câu 25. Chọn đáp án B

Trước sự kiện Nhật đảo chính Pháp, ngày 12 tháng 3 năm 1945, Ban Thường vụ Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam ra chỉ thị "Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta" nhằm phát động cao trào kháng Nhật cứu nước (thay đổi hình thức tuyên truyền, tổ chức đấu tranh để thích hợp với thời kì tiền khởi nghĩa, tập dượt quần chúng tiến lên khởi nghĩa giành chính quyền). Đồng thời để thúc đẩy quá trình chuẩn bị tổng khởi nghĩa giành chính quyền Tổng bộ Việt Minh đã ra bản chỉ thị "Sửa soạn khởi nghĩa" và kêu gọi nhân dân "Sấm vũ khí đuổi thù chung".

Câu 26. Chọn đáp án D

Phong trào cách mạng 1930 - 1931 là phong trào thử nghiệm cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng, trong cương lĩnh đã nêu rõ nhiệm vụ chiến lược của cách mạng nước ta là **chống đế quốc và chống phong kiến**. Nhiệm vụ chiến lược đó được đề ra để thực hiện mục tiêu **độc lập dân tộc và ruộng đất dân cày**.

Câu 27. Chọn đáp án A

Trong thời kỳ 1940-1945, Đảng nhận thức đầy đủ hơn và chỉ đạo kết hợp một cách khéo léo giữa hai nhiệm vụ chống đế quốc và chống phong kiến, coi nhiệm vụ chống đế quốc là chủ yếu nhất, nhiệm vụ chống phong kiến phải phục tùng nhiệm vụ chống đế quốc và được rải ra thực hiện từng bước. Trong Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ VIII, Nguyễn Ái Quốc đã nói rằng: "trong lúc này, nếu không giải quyết được vấn đề dân tộc giải phóng, không đòi được độc lập, tự do cho toàn thể dân tộc, thì chẳng những toàn thể quốc gia, dân tộc còn chịu mãi kiếp ngựa trâu mà quyền lợi bộ phận của giai cấp đến vạn năm cũng không đòi lại được". Trong giai đoạn hiện tại nếu không đánh đuổi được Nhật - Pháp thì vận mạng của dân tộc phải chịu kiếp ngựa trâu muôn đời mà vấn đề ruộng đất cũng không làm sao giải quyết được"

Câu 28. Chọn đáp án B

Đối với bọn Trung Hoa Dân quốc, ta thực hiện chính sách ngoại giao nhượng bộ có nguyên tắc. Đối với tổ chức phản cách mạng, tay sai của Trung Hoa Dân quốc (Việt Quốc, Việt Cách) chính quyền cách mạng dựa vào quần chúng, **kiên quyết vạch trần âm mưu và những hành động chia rẽ, phá hoại của chúng**. Những kẻ phá hoại có đủ bằng chứng thì **trừng trị theo pháp luật**. Chính phủ còn ban hành một số sắc lệnh nhằm trấn áp bọn phản cách mạng.

Câu 29. Chọn đáp án B

Tháng 12 - 1950, chính phủ Pháp cử đại tướng Đờ lát đờ tát xi ni sang làm tổng chỉ huy quân đội viễn chinh, kiêm chức Cao ủy Pháp ở Đông Dương. Đờ lát đề ra một kế hoạch mới, bao gồm 4 điểm chính:

1. Gấp rút tập trung quân Âu - Phi xây dựng một lực lượng cơ động chiến lược mạnh và ra sức phát triển Ngụy quân.

2. Lập tuyến phòng thủ "Boong ke" (công sự bằng xi măng cốt sắt) và một "Vành đai trắng" bao quanh trung du và đồng bằng Bắc bộ.
3. Tiến hành chiến tranh tổng lực, bình định cho được vùng tạm chiếm.
4. Đánh phá ác liệt căn cứ và hậu phương ta, chuẩn bị tiến quân ra vùng tự do để gây thành thế và giành lại quyền chủ động chiến lược.

Câu 30. Chọn đáp án B

Trong chiến tranh, một hậu phương vững chắc cho phép giải quyết vấn đề nhân lực, tiếp tế hậu cần, nguồn động viên chiến đấu cho quân đội, đồng thời đẩy mạnh được sản xuất, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt chung của toàn dân. Nhận thức được tầm quan trọng của hậu phương trong kháng chiến nên ngay từ những ngày đầu Đảng đã rất quan tâm bồi dưỡng sức dân, để nhân dân yên tâm phấn khởi sản xuất đảm bảo "thực túc binh cường", "ăn no đánh thắng". Trong các chính sách bồi dưỡng sức dân của Đảng, việc ban hành sắc lệnh về thuế nông nghiệp đã ban hành lợi ích cho nhân dân trực tiếp và cụ thể nhất mà lại huy động được sự đóng góp của nhân dân cho cuộc kháng chiến.

Câu 31. Chọn đáp án A

Ngay sau cuộc tiến công chiến lược trong Đông xuân 1953-1954, lực lượng quân cơ động của Pháp từ Đồng bằng Bắc bộ đã bị phân tán ra thành 5 hướng trong đó Điện Biên Phủ ngẫu nhiên trở thành nơi tập trung binh lực lớn thứ hai của Pháp sau Đồng bằng Bắc bộ. Nhận biết được điều đó, cả ta và Pháp đều quyết tâm chọn Điện Biên Phủ làm điểm quyết chiến chiến lược trong năm 1954. Pháp nhận thấy với vị thế của Điện Biên Phủ, Việt Minh không thể vận chuyển lương thực và vũ khí trong đó Pháp hoàn toàn có thể khắc phục bằng đường hàng không. Như thế tức là Điện Biên Phủ ngẫu nhiên trở thành trung tâm điểm của kế hoạch Na-va vì vậy Pháp đã rút tiền của vào đây nhằm thu hút lực lượng của ta vào đây để tiêu diệt, kết thúc chiến tranh nhanh chóng. Tuy nhiên, Pháp đã nhầm khi đánh giá thấp Việt Minh cũng như sức chiến đấu và ý chí của quân và dân Việt Nam. Chỉ trong vòng vài tháng trước khi nổ ra chiến dịch, mọi công tác chuẩn bị đều được tiến hành khẩn trương đảm bảo cho chiến dịch toàn thắng cả về vũ khí, nhân lực, hậu cần. Tham gia chiến dịch có khoảng 55000 quân và 261464 dân công.

Câu 32. Chọn đáp án A

Câu 33. Chọn đáp án C

Sau Cách mạng tháng Tám, tình hình nước ta gặp rất nhiều khó khăn, đặc biệt là tình trạng ngoại xâm và nội phản. Để tránh tình trạng phải cùng lúc đối đầu với nhiều kẻ thù trong khi lực lượng của ta lúc bấy giờ còn yếu nên trong cuộc đấu tranh ngoại giao với kẻ thù Đảng đã thực hiện những chủ trương tương đối mềm dẻo, sẵn sàng nhân nhượng cho kẻ thù để kéo dài thời gian hòa bình. Tuy nhiên, khi những đòi hỏi của chúng vượt quá nguyên tắc của ta thì ta vẫn cương quyết đấu tranh. Sự mềm dẻo nhưng vẫn cương quyết trong đấu tranh đã giúp ta đạt được mục đích kéo dài thời gian hòa bình để xây dựng lực lượng.

Trong cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền Tổ quốc hiện nay bài học mềm dẻo nhưng cương quyết đấu tranh vẫn còn nguyên giá trị, chúng ta đấu tranh ngoại giao mềm dẻo, tuân thủ những quy ước quốc tế. Tuy nhiên nếu những thế lực thù địch cố tình vi phạm chủ quyền chúng ta vẫn cương quyết đáp trả.

Câu 34. Chọn đáp án D

Theo SGK Lịch sử 12 trang 159: Thực hiện chủ trương của Trung ương, trong hơn 2 năm (1954 – 1956) miền Bắc nước ta đã tiến hành **6 đợt giảm tô và 4 đợt cải cách ruộng đất** ở 3 314 xã thuộc 22 tỉnh đồng bằng và trung du. Khẩu hiệu "người cày có ruộng" đã trở thành hiện thực.

Câu 35. Chọn đáp án A

"Áp chiến lược" được Mĩ và chính quyền Sài Gòn coi như xương sống của chiến tranh đặc biệt và nâng lên thành "quốc sách". Chúng coi việc lập "áp chiến lược" như một cuộc chiến tranh tổng lực nhằm đẩy lực lượng cách mạng ra khỏi các xã, ấp, tách dân khỏi cách mạng, tiến tới nắm dân, thực hiện chương trình bình định miền nam.

Câu 36. Chọn đáp án B

Theo SGK Lịch sử 12 trang 158, căn cứ vào hoàn cảnh thực tế ở miền Bắc và yêu cầu về quyền lợi kinh tế, chính trị của nông dân, củng cố khối liên minh công – nông, mở rộng hơn nữa mặt trận dân tộc thống nhất, Đảng và Chính phủ quyết định "Đẩy mạnh phát động quần chúng thực hiện cải cách ruộng đất". Dù trong hoàn cảnh nào, chính quyền ta là chính quyền công – nông – binh nên không thể xây dựng chính quyền do nông dân làm chủ.

Câu 37. Chọn đáp án C

Theo SGK Lịch sử 12 trang 173, sau thất bại của chiến lược "Chiến tranh đặc biệt", Mĩ đẩy mạnh chiến tranh xâm lược, chuyển sang chiến lược "Chiến tranh cục bộ" ở miền Nam và mở rộng chiến tranh phá hoại miền Bắc.

Câu 38. Chọn đáp án D

Sau thắng lợi ở Vạn Tường và nhất là hai cuộc phản công mùa khô 1965-1966, 1966 - 1967 đã tạo những điều kiện thuận lợi cho cách mạng tiếp tục tiến lên giành nhiều thắng lợi mới. Trên cơ sở đó, tại Hội nghị Bộ Chính trị (tháng 12/1967) và Hội nghị toàn thể Ban chấp hành lần thứ 14 (1/1968) đi đến quyết định lịch sử "Chuyển cuộc chiến tranh cách mạng miền Nam sang một thời kì mới - thời kì giành thắng lợi quyết định...bằng phương pháp tổng công kích, tổng khởi nghĩa để tiến lên giành thắng lợi quyết định". Sở dĩ Đảng chủ trương như vậy vì năm 1968 là năm bầu cử Tổng thống Mĩ nên sẽ xuất hiện mâu thuẫn trong khi đó lúc này phong trào cách mạng thế giới và phong trào phản chiến của nhân dân Mĩ đang dâng cao, thắng lợi vang dội ở hai mùa khô đã khiến ta hơi vội vàng khi đưa ra quyết định tổng công kích vào tết Mậu Thân năm 1968. Do đó, đáp án của câu hỏi phải là **"Ta đang giành được những thắng lợi bước đầu trên bàn ngoại giao."**

Câu 39. Chọn đáp án A

Nếu như trong Hiệp định Giơnevơ, các nước tham dự hội nghị cam kết tôn trọng các quyền dân tộc cơ bản là độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của ba nước Đông Dương. Tuy nhiên, Mĩ chỉ cam kết tôn trọng Hiệp định mà không chịu ràng buộc của Hiệp định, đây là cơ sở để Mĩ tiếp tục cuộc chiến tranh xâm lược ở Việt Nam. Đến Hiệp định Pari, Mĩ buộc phải "cam kết tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam". Như vậy, điểm hơn hẳn của Hiệp định Pari là lần đầu tiên ta đã buộc Hoa Kỳ phải công nhận các quyền dân tộc cơ bản của nhân dân Việt Nam.

Câu 40. Chọn đáp án D

Cuộc kháng chiến trải qua 5 giai đoạn chiến lược: Giai đoạn 1 (7/1954 – 12/1960): Thời kỳ giữ gìn lực lượng chuyển sang **khởi nghĩa từng phần** - phong trào Đồng Khởi. Giai đoạn 2 (1/1961 – 6/1965): Cách mạng miền Nam từ **khởi nghĩa từng phần phát triển thành chiến tranh cách mạng**, đánh bại chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" của Mỹ. Giai đoạn 3 (7 /1965 – 12/1968): Phát triển thể **tiến công chiến lược, đánh bại chiến lược** "Chiến tranh cục bộ" ở miền Nam và chiến tranh phá hoại lần 1 (7/2/1965 – 1/11/1968) của Mỹ ở miền Bắc. Giai đoạn 4 (1/1969 – 1/1973): Đánh bại chiến lược Việt Nam hoá chiến tranh và chiến tranh phá hoại lần 2 của Mỹ ở miền Bắc, buộc Mỹ phải ký hiệp định Paris 1973 về Việt

Nam. Giai đoạn 5 (12/1973 – 30/4/1975): tạo thế, tạo lực và **thực hành cuộc tổng tiến công và nổi dậy** Xuân 1975, giải phóng hoàn toàn miền Nam kết thúc thắng lợi cuộc Kháng chiến chống Mỹ. Tổng kết 5 giai đoạn ta có thể thấy: nét độc đáo về nghệ thuật chỉ đạo quân sự của Đảng ta trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước là **kết hợp khởi nghĩa từng phần với chiến tranh cách mạng, tiến công và nổi dậy**.

ĐỀ LUYỆN TẬP SỐ 15

Câu 1. Sau cách mạng tháng Hai, nước Nga đã xác lập thể chế nào?

- A. Quân chủ lập hiến. B. Cộng hòa. C. Dân chủ đại nghị. D. Xã hội chủ nghĩa.

Câu 2. Vì sao Mĩ không thể xác lập trật tự thế giới "đơn cực"?

- A. Sự vươn lên của các cường quốc. B. Sự cản trở của nước Nga.
C. Kinh tế Mĩ ngày càng suy giảm. D. Sự sa lầy của Mĩ ở nhiều nơi trên thế giới.

Câu 3. Nguyên nhân chủ yếu nào dẫn đến sự sụp đổ của chế độ XHCN ở Đông Âu?

- A. Chính phủ nhiều nước Đông Âu đàn áp phong trào đấu tranh của quần chúng.
B. Tác động của cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới và sự khủng hoảng của Liên Xô.
C. Các thế lực chống phá CNXH trong và ngoài nước ra sức kích động quần chúng, thúc đẩy hoạt động các hoạt động lật đổ.
D. Chính phủ các nước Đông Âu không đề ra những cải cách cần thiết và đúng đắn.

Câu 4. Đại hội lần thứ XIII của Đảng cộng sản Trung Quốc họp vào khoảng thời gian nào?

- A. Tháng 10/1987. B. Tháng 12/1978. C. Tháng 9/1982. D. Tháng 23/6/1989.

Câu 5. Hai miền Nam Bắc Triều Tiên được phân đôi bởi vĩ tuyến bao nhiêu?

- A. Vĩ tuyến 38. B. Vĩ tuyến 18. C. Vĩ tuyến 39. D. Vĩ tuyến 36.

Câu 6. Quan hệ giữa ASEAN với 3 nước Đông Dương trong giai đoạn từ năm 1967 đến năm 1979 là:

- A. Đối đầu căng thẳng.
B. Giúp đỡ nhân dân 3 nước Đông Dương trong cuộc chiến tranh chống Pháp – Mĩ.
C. Trung lập, không can thiệp vào công việc của nhau.
D. Hợp tác trên mọi lĩnh vực.

Câu 7. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, kẻ thù chủ yếu của các nước Mĩ Latinh là

- A. chủ nghĩa thực dân cũ.
B. chế độ phân biệt chủng tộc.
C. địa chủ phong kiến.
D. chế độ tay sai, phản động của chủ nghĩa thực dân kiểu mới.

Câu 8. Mĩ trở thành trung tâm kinh tế - tài chính lớn nhất thế giới vào khoảng thời gian nào?

- A. Đầu thập kỷ 90 của thế kỷ XX. B. 20 năm đầu sau Chiến tranh thế giới thứ hai.

C. 10 năm đầu sau Chiến tranh thế giới thứ hai. D. Đầu thập kỷ 70 của thế kỷ XX.

Câu 9. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, một tâm điểm của sự đối đầu ở châu Âu giữa hai cực Liên Xô và Mỹ là

- A. Áo và Phần Lan. B. Bỉ và Hà Lan.
C. Cộng hòa Liên bang Đức. D. Hi Lạp và Thổ Nhĩ Kỳ.

Câu 10. Sự tồn tại của các quốc gia nào đã trở thành nguy cơ đe dọa vị trí của Mỹ trong quan hệ quốc tế những năm sau chiến tranh?

- A. Liên Xô, Đông Âu và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa.
B. Liên Xô và các nước Đông Âu.
C. Các nước Đông Âu và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa.
D. Liên Xô và Trung Hoa.

Câu 11. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, quan hệ Liên Xô – Mỹ chuyển từ liên minh chống phát xít sang thế đối đầu và tình trạng "chiến tranh lạnh". Nguyên nhân là

- A. do tình hình thế giới thay đổi.
B. do Liên Xô không tôn trọng nguyên tắc thỏa hiệp giữa các bên.
C. do sự đối lập nhau về mục tiêu và chiến lược.
D. do Mỹ tìm kiếm cơ hội hợp tác với quốc gia khác.

Câu 12. Sự kiện nào sau đây đã làm cho chủ nghĩa xã hội trở thành hệ thống thế giới?

- A. Sự thành lập các nước Dân chủ nhân dân Đông Âu.
B. Sự ra đời của nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa.
C. Sự thành lập nước Cộng hòa Dân chủ Đức.
D. Sự thành lập Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô Viết.

Câu 13. Nguyên nhân chủ quan cơ bản nào khiến cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân ta từ năm 1858 đến năm 1884 thất bại?

- A. Triều đình không được nhân dân ủng hộ.
B. Triều đình không kiên quyết chống giặc.
C. Thực dân Pháp còn mạnh, tăng cường mở rộng xâm lược và đàn áp.
D. Các cuộc đấu tranh còn liến ra lẻ tẻ, chưa có sự liên kết chặt chẽ.

Câu 14. Lãnh đạo và lực lượng tham gia chính của phong trào Yên Thế là những tầng lớp nào?

- A. Văn thân và sĩ phu yêu nước. B. Quan lại đã từ quan.
C. Sĩ phu yêu nước. D. Nông dân.

Câu 15. Phong trào của công nhân nhà máy sàng Kế Bào diễn ra vào thời gian nào?

- A. Ngày 12 - 2 - 1916. B. Ngày 22 - 2 - 1916.

C. Ngày 22 - 12 - 1917.

D. Ngày 22 - 12 - 1916.

Câu 16. Hoạt động của Việt Nam Quang phục hội; cuộc vận động khởi nghĩa của Thái Phiên và Trần Cao Vân; cuộc khởi nghĩa Thái Nguyên có điểm chung là

A. được một vị vua nhà Nguyễn làm lãnh tụ tinh thần.

B. các cuộc khởi nghĩa vũ trang.

C. lực lượng chính là binh lính.

D. do văn thân, sĩ phu lãnh đạo.

Câu 17. Năm 1921, Nguyễn Ái Quốc tham gia sáng lập tổ chức nào?

A. Hội Liên hiệp các dân tộc thuộc địa.

B. Đảng Cộng sản Pháp.

C. Quốc tế cộng sản.

D. Hội Việt Nam cách mạng thanh niên.

Câu 18. Trong những năm 1919-1929, Pháp đã thực hiện chính sách chủ yếu nào dưới đây ở Việt Nam?

A. Phát triển giáo dục.

B. Cải lương hương chính.

C. Khai thác thuộc địa lần thứ nhất.

D. Khai thác thuộc địa lần thứ hai.

Câu 19. Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, giai cấp nào được coi là lực lượng to lớn của cách mạng ?

A. Công nhân.

B. Tiểu tư sản.

C. Nông dân.

D. Trung, tiểu địa chủ.

Câu 20. Mâu thuẫn cơ bản trong xã hội Việt Nam trong giai đoạn 1919 - 1925 là gì?

A. Mâu thuẫn giữa tư sản Việt Nam và tư bản Pháp.

B. Mâu thuẫn giữa toàn thể nhân dân ta với thực dân Pháp và phản động tay sai.

C. Mâu thuẫn giữa toàn thể nhân dân ta và thực dân Pháp.

D. Mâu thuẫn giữa nông dân với địa chủ phong kiến.

Câu 21. "Đả đảo đế quốc", "Đả đảo phong kiến" là hai khẩu hiệu của thời kì cách mạng nào ở Việt Nam trong giai đoạn 1930 - 1945?

A. Thời kì 1936 – 1939. B. Thời kì 1932 – 1935. C. Thời kì 1930 – 1931. D. Thời kì 1939 – 1945.

Câu 22. Lực lượng tham gia vào phong trào dân chủ 1936 -1939 là

A. quần chúng nhân dân đòi các quyền dân sinh, dân chủ.

B. tư sản.

C. nông dân.

D. công nhân.

Câu 23. Hội nghị nào của Đảng lần đầu tiên đưa ra vấn đề tạm gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất?

A. Hội nghị tháng 10-1930.

B. Hội nghị tháng 11-1939.

C. Hội nghị hợp nhất các tổ chức Cộng sản.

D. Hội nghị lần thứ 8 (5-1941).

Câu 24. Giai đoạn khởi nghĩa từng phần (từ tháng 3 đến giữa tháng 8/1945) của cách mạng nước ta còn

được gọi là

- A. cao trào đánh đuổi phát xít Nhật.
- B. phong trào chống Nhật cứu nước.
- C. cao trào kháng Pháp và Nhật.
- D. cao trào kháng Nhật cứu nước.

Câu 25. Ở Bắc Kỳ và Bắc Trung Kỳ, khẩu hiệu "Phá kho thóc, giải quyết nạn đói" được Đảng ta đề ra trong

- A. cao trào kháng Nhật cứu nước.
- B. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (11 - 1939).
- C. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (5 - 1941).
- D. cuộc Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

Câu 26. Tháng 9 - 1939, sự kiện nào trên thế giới đã diễn ra?

- A. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ.
- B. Phát xít Nhật đầu hàng đồng minh.
- C. Đức tấn công Liên Xô.
- D. Đức chiếm Pháp.

Câu 27. Tác dụng to lớn nhất mà chiến thắng của lực lượng Đồng minh trong cuộc đấu tranh chống phát xít đã đem lại cho cuộc Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 của nhân dân ta là

- A. cổ vũ tinh thần.
- B. tạo thế chủ động.
- C. tạo niềm tin.
- D. tạo thời cơ.

Câu 28. Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, quân đội các nước Đồng minh nào đã có mặt trên lãnh thổ nước ta?

- A. Anh, Trung Quốc.
- B. Anh, Pháp, Trung Quốc.
- C. Anh, Mĩ, Nhật.
- D. Pháp, Mĩ, Trung Quốc.

Câu 29. Trong chiến dịch Điện Biên Phủ, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã có một quyết định được đánh giá là sáng suốt, kịp thời và mang đến thắng lợi cho quân ta. Quyết định đó là

- A. chuyển từ "đánh nhanh, thắng nhanh" sang "đánh chắc, tiến chắc"
- B. chuyển từ "đánh nhanh, thắng nhanh" sang "đánh lâu dài"
- C. chuyển từ "đánh chắc, tiến chắc" sang "đánh lâu dài"
- D. chuyển từ "đánh lâu dài" sang "đánh nhanh, thắng nhanh"

Câu 30. Mĩ đe dọa ném bom nguyên tử xuống Điện Biên Phủ sau sự kiện nào?

- A. Ta kết thúc đợt tấn công thứ nhất tại Điện Biên Phủ.
- B. Kết thúc đợt tấn công thứ hai của ta tại Điện Biên Phủ.
- C. Pháp thất thủ hoàn toàn tại Điện Biên Phủ chiều ngày 7-5-1954.
- D. Quân ta quyết định tổng công kích vào sào huyệt cuối cùng của Pháp tại Điện Biên Phủ.

Câu 31. Ý nào **không phải** là tác dụng của việc ta ký Hiệp định Sơ bộ 6-3-1946 với Pháp?

- A. Tranh thủ thời gian hòa bình chuẩn bị mọi mặt cho kháng chiến lâu dài.
- B. Kéo dài thời gian hòa hoãn để đợi các nước Đồng minh khác đến giúp dân tộc ta.

C. Tránh một cuộc xung đột vũ trang đổ máu cho các bên.

D. Tránh cùng một lúc đối phó với nhiều kẻ thù.

Câu 32. Điểm khác nhau cơ bản giữa Hiệp định Sơ bộ (6 - 3 - 1946) với Hiệp định Giơnevơ ?

A. Pháp công nhận Việt Nam là một nước tự do nằm trong Liên hiệp Pháp.

B. Pháp công nhận độc lập chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của ba nước Đông Dương.

C. Pháp công nhận Việt Nam là một quốc gia độc lập, có chính phủ, Hiến pháp riêng.

D. Pháp và các nước tham dự hội nghị cam kết tôn trọng độc lập chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của ba nước Đông Dương.

Câu 33. Mỹ mở cuộc phản công chiến lược mùa khô 1965 - 1966 nhằm hai hướng chiến lược chính là:

A. Việt Bắc và Điện Biên Phủ.

B. Đồng bằng khu V và Đông Nam Bộ.

C. Tây Nguyên và Đông Nam Bộ.

D. Đồng bằng khu IV và Tây Nam Bộ.

Câu 34. Trong cuộc phản công chiến lược mùa khô lần thứ 2 năm 1966 - 1967, Mỹ tập trung vào khu vực nào?

A. Đông Nam bộ.

B. Đồng bằng sông Cửu Long.

C. Tây Nguyên.

D. Tây Nam bộ.

Câu 35. Yếu tố nào là quan trọng nhất khiến Chiến tranh cục bộ ác liệt hơn so với Chiến tranh đặc biệt?

A. Tăng cường tiền của để thực hiện chiến lược chiến tranh.

B. Cách mạng Việt Nam trong giai đoạn này không nhận được sự đồng thuận và ủng hộ của bạn bè quốc tế.

C. Lần đầu tiên Mỹ đã đưa quân viễn chinh sang tiến hành chiến tranh.

D. Mỹ mở rộng chiến tranh ra cả hai miền Nam - Bắc.

Câu 36. Thất bại trong chiến lược chiến tranh nào đã buộc Mỹ phải chấp nhận ngồi vào bàn đàm phán với ta ở Hội nghị Pari?

A. Chiến tranh đặc biệt.

B. Chiến tranh cục bộ.

C. Việt Nam hóa chiến tranh.

D. Chiến tranh đơn phương.

Câu 37. Ý nào dưới đây không phải nguyên nhân vào năm 1968, ta chủ trương mở một cuộc "tổng công kích, tổng khởi nghĩa" trên toàn miền Nam?

A. Lợi dụng mâu thuẫn ở Mỹ trong năm bầu cử tổng thống 1968.

B. Phong trào cách mạng thế giới, phong trào phản chiến của nhân dân Mỹ đang dâng cao.

C. So sánh lực lượng thay đổi có lợi cho ta sau 2 mùa khô.

D. Ta đang giành được những thắng lợi bước đầu trên bàn ngoại giao.

Câu 38. Chiến thắng nào ở miền Nam đã chứng minh khả năng nhân dân miền Nam thắng Mỹ trong Chiến tranh đặc biệt?

A. Chiến thắng Ấp Bắc.

B. Chiến thắng Đồng Xoài.

C. Chiến thắng Bình Giã.

D. Chiến thắng An Lão.

Câu 39. Mối quan hệ của cách mạng 2 miền Nam Bắc sau khi Hiệp định Giơnevơ được kí kết là

A. gần bó mật thiết, tác động qua lại.

B. hỗ trợ lẫn nhau.

C. hợp tác với nhau.

D. hợp tác, giúp đỡ nhau.

Câu 40. Một trong những đặc điểm cơ bản của kinh tế miền Nam sau giải phóng là

A. áp dụng khoa học – kỹ thuật vào sản xuất.

B. phát triển theo hướng công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa.

C. phát triển theo hướng tư bản chủ nghĩa.

D. kinh tế nông nghiệp, sản xuất nhỏ và phân tán.

ĐÁP ÁN

1. B	2. A	3. D	4. A	5. A	6. A	7. D	8. B	9. C	10. A
11. C	12. A	13. B	14. D	15. B	16. B	17. A	18. D	19. C	20. B
21. C	22. A	23. B	24. D	25. A	26. A	27. D	28. A	29. A	30. B
31. B	32. D	33. B	34. A	35. D	36. B	37. D	38. A	39. A	40. D

Câu 1. Chọn đáp án B

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

Cách mạng tháng Hai đã lật đổ được chế độ cũ, thành lập các Xô viết đại biểu công nông và binh lính. Tuy nhiên, giai cấp tư sản cũng thành lập được Chính phủ tư sản lâm thời. Nước Nga trở thành nước **cộng hoà**.

Câu 2. Chọn đáp án A

Sau "chiến tranh lạnh", Liên Xô sụp đổ, trật tự thế giới hai cực tan rã, trên thế giới chỉ còn lại một cực là Mỹ. Đây là cơ hội để Oa-sinh-ton thiết lập trật tự thế giới đơn cực do Mỹ lãnh đạo. Nhưng Mỹ đã không tận dụng được "cơ hội vàng" đó, đi tới chỗ ảo tưởng, phiêu lưu và phạm nhiều sai lầm, trong đó có nguyên nhân tác động trực tiếp là sự lớn mạnh của các cường quốc khiến Mỹ không còn nắm được vị trí thống trị của thế giới.

Câu 3. Chọn đáp án D

Sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan mang lại. Nhưng nguyên nhân cơ bản nhất khiến của sự kiện này lại bắt nguồn sau khi cuộc khủng hoảng năng lượng nổ ra và các nước Đông Âu chọn giải pháp là ngồi im không chủ trương cải tổ. Về sau, đất nước ngày càng khủng hoảng thì chính phủ các nước Đông Âu vẫn tiếp tục quan điểm bảo thủ của mình là không đề ra những cải cách cần thiết và đúng đắn. Sự tác động của sự sụp đổ chủ nghĩa xã hội Liên xô, các thế lực chống phá CNXH trong và ngoài nước ra sức kích động quần chúng, thúc đẩy các hoạt động lật đổ chỉ là một trong các nguyên nhân đẩy nhanh sự sụp đổ của các nước Đông Âu.

Câu 4. Chọn đáp án A

Tháng 10 - 1987, diễn ra đại hội lần thứ XIII của Đảng cộng sản Trung Quốc. Đồng chí Đặng Tiểu Bình chủ trì đại hội. Tổng bí thư Triệu Tử Dương đọc báo cáo chính trị "Tiến lên trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội mang màu sắc Trung Quốc". Đại hội này có ý nghĩa đặc biệt đối với quá trình cải cách mở cửa ở Trung Quốc đặc biệt là Đại hội đã khẳng định lí luận về giai đoạn đầu của "CNXH" ở Trung Quốc và hoàn thiện "chiến lược phát triển 3 bước" nhằm hiện đại hóa đất nước.

Câu 5. Chọn đáp án A

Tại Hội nghị Bàn Môn Điếm, hai miền Nam - Bắc Triều Tiên đã quyết định lấy vĩ tuyến 38 là ranh giới giữa hai nhà nước trên bán đảo.

Câu 6. Chọn đáp án A

Từ năm 1967 - 1979, quan hệ giữa ASEAN và các nước Đông Dương ở trong tình trạng đối đầu căng thẳng. Mọi việc bắt đầu khi quân tình nguyện Việt Nam sang giúp đỡ nhân dân Campuchia tiêu diệt chế độ diệt chủng Khơ me Đỏ giải phóng đất nước. Lúc này, do sự kích động của các nước lớn, ASEAN chuyển sang đối đầu với các nước Đông Dương làm cho bầu không khí ở Đông Nam Á hết sức ngột ngạt. Mọi mâu thuẫn chỉ được hòa giải khi vấn đề Campuchia được giải quyết vào những năm đầu của thập kỉ 80.

Câu 7. Chọn đáp án D

Từ đầu thế kỉ XIX, nhân dân Mĩ Latinh đã giành được độc lập từ tay thực dân Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha nên không còn kẻ thù là chế độ thực dân cũ. Ở Mĩ Latinh, tình trạng phân biệt chủng tộc không nổi cộm như châu Phi. Ngoài ra, Mĩ Latinh hầu như không trải qua chế độ phong kiến nên không tồn tại kẻ thù là địa chủ phong kiến. Ngay sau khi giành được độc lập từ Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha, Mĩ Latinh lệ thuộc vào Mĩ, trở thành sân sau của Mĩ. Mĩ thực hiện chế độ thực dân kiểu mới ở đây, xây dựng nên các chính quyền độc tài thân Mĩ. Như vậy, sau Chiến tranh thế giới thứ hai, kẻ thù chủ yếu của các nước Mĩ Latinh là chế độ tay sai, phản động của chủ nghĩa thực dân kiểu mới.

Câu 8. Chọn đáp án B

Theo SGK Lịch sử 12, khoảng 20 năm sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Mĩ trở thành trung tâm kinh tế - tài chính lớn nhất thế giới.

Câu 9. Chọn đáp án C

Theo SGK Lịch sử 12, Cộng hòa Liên bang Đức (chính thức thành lập tháng 9 - 1949) đã trở thành tâm điểm của sự đối đầu ở châu Âu giữa hai cực Liên Xô và Mĩ.

Câu 10. Chọn đáp án A

Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, từ quan hệ đồng minh chống phát xít trong chiến tranh, Liên Xô và Mĩ chuyển sang xu thế đối đầu. Mĩ tham vọng xác lập một trật tự thế giới đơn cực, Mĩ là bá chủ. Tuy nhiên, sự tồn tại của Liên Xô như một đối trọng với Mĩ, đặc biệt khi các nước Đông Âu và Trung Quốc đi theo con đường XHCN đã trở thành nguy cơ đe dọa vị trí của Mĩ trong quan hệ quốc tế. Vậy đáp án đầy đủ của câu hỏi này là Liên Xô, Đông Âu và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa.

Câu 11. Chọn đáp án C

Sau chiến tranh quan hệ Xô – Mỹ chuyển từ liên minh chống phát xít sang thế đối đầu và tình trạng "chiến tranh lạnh". Nguyên nhân là **do sự đối lập nhau về mục tiêu và chiến lược**. Liên Xô: chủ trương duy trì hòa bình, an ninh thế giới, bảo vệ những thành quả của chủ nghĩa xã hội và đẩy mạnh phong trào cách mạng thế giới. Mĩ: Chống phá Liên Xô và phe xã hội chủ nghĩa, chống phong trào cách mạng, mưu đồ làm bá chủ thế giới. Sau CTTG II, Mĩ là nước tư bản giàu mạnh nhất, nắm độc quyền vũ khí nguyên tử, tự cho mình có quyền lãnh đạo thế giới.

Câu 12. Chọn đáp án A

Với thắng lợi của cuộc cách mạng dân chủ nhân dân ở các nước Đông Âu, chủ nghĩa xã hội đã vượt ra khỏi phạm vi một nước, trở thành hệ thống thế giới. Thắng lợi của cách mạng Việt Nam (1945), cách mạng Trung Quốc (1949) và cách mạng Cuba (1959) đã mở rộng không gian địa lí của hệ thống các nước xã hội chủ nghĩa - một dải đất rộng lớn trải dài từ phía đông châu Á qua Liên bang Xô viết tới phần phía đông châu Âu và lan sang vùng biển Caribê thuộc khu vực Mĩ Latinh.

Câu 13. Chọn đáp án B

Với thắng lợi của cuộc cách mạng dân chủ nhân dân ở các nước Đông Âu, chủ nghĩa xã hội đã vượt ra khỏi phạm vi một nước, trở thành hệ thống thế giới. Thắng lợi của cách mạng Việt Nam (1945), cách mạng Trung Quốc (1949) và cách mạng Cuba (1959) đã mở rộng không gian địa lý của hệ thống các nước xã hội chủ nghĩa - một dải đất rộng lớn trải dài từ phía đông châu Á qua Liên bang Xô viết tới phần phía đông châu Âu và lan sang vùng biển Caribê thuộc khu vực Mỹ Latinh.

Câu 14. Chọn đáp án D

Những năm cuối thế kỉ XIX, ngoài phong trào Cần vương của các văn thân, sĩ phu yêu nước, còn xuất hiện nhiều cuộc khởi nghĩa của nông dân và nhân dân các dân tộc ở miền núi chống chính sách cướp bóc và bình định quân sự của thực dân Pháp, tiêu biểu là khởi nghĩa Yên Thế.

Câu 15. Chọn đáp án B

Ngày 22 - 2 - 1916, nữ công nhân nhà máy sàng **Kế bào (Quảng Ninh)** nghỉ việc 7 ngày chống cúp phạt lương.

Câu 16. Chọn đáp án B

Hoạt động của Việt Nam Quang phục hội; cuộc vận động khởi nghĩa của Thái Phiên và Trần Cao Vân; cuộc khởi nghĩa Thái Nguyên có điểm chung là đều là các cuộc khởi nghĩa vũ trang. Họ chủ trương dùng phương pháp bạo động, tấn công vào các trại lính, phá nhà lao, gây ra những tổn thất đáng kể cho Pháp.

Câu 17. Chọn đáp án A

Ngày 5 - 6 - 1911, từ Bến Nhà Rồng (Sài Gòn), Nguyễn Tất Thành lấy tên là Văn Ba lên đường sang Pháp với nghề phụ bếp trên chiếc tàu buôn *Đô đốc La-tút-sơ Tê-rê-vin*, với mong muốn học hỏi những tinh hoa và tiến bộ từ các nước phương Tây. Sau khi ở Hoa Kỳ một năm (cuối 1912-cuối 1913), ông quay trở lại nước Anh làm nghề cào tuyết, đốt lò rồi phụ bếp cho khách sạn. Cuối năm 1917, ông trở lại nước Pháp - đất nước của kẻ đang trực tiếp thống trị nhân dân An Nam, sống và hoạt động ở đây cho đến năm 1923. Trong thời gian ở Pháp, ông Ba đã tích cực hoạt động trong Đảng cộng sản Pháp, tiếp cận những luồng thông tin, hệ tư tưởng tiến bộ và viết bài cho báo chí tố cáo tội ác của thực dân Pháp. Ngoài ra, Người còn trực tiếp sáng lập ra tổ chức "Hội liên hiệp các dân tộc thuộc địa" (Năm 1921) nhằm tập hợp các dân tộc bị áp bức đứng lên chống ách thống trị của chủ nghĩa đế quốc,

Câu 18. Chọn đáp án D

Theo SGK Lịch sử 12 trang 76, Ở Đông Dương, chủ yếu ở Việt Nam, thực dân Pháp thực hiện chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai. Chương trình này được tiến hành từ sau Chiến tranh thế giới thứ nhất (1919) đến trước cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới (1929 – 1933).

Câu 19. Chọn đáp án C

Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, giai cấp nông dân bị đế quốc, phong kiến thống trị tước đoạt hết ruộng đất, bị bần cùng hóa không có lối thoát. Mâu thuẫn giữa nông dân Việt Nam với đế quốc Pháp phong kiến tay sai gay gắt. Nông dân là một lực lượng cách mạng to lớn của dân tộc.

Câu 20. Chọn đáp án B

Mâu thuẫn bao trùm nhất, cơ bản nhất trong xã hội Việt Nam giai đoạn 1919 - 1925 là **mâu thuẫn giữa toàn thể nhân dân ta với thực dân Pháp và phản động tay sai**. Mâu thuẫn giữa nông dân với địa chủ phong kiến là mâu thuẫn dân chủ, trong giai đoạn này không sâu sắc bằng mâu thuẫn dân tộc, có nhiều địa chủ cũng đứng trong hàng ngũ người Việt Nam yêu nước chống Pháp. Mâu thuẫn giữa tư sản Việt Nam và tư sản Pháp cũng chỉ là mâu thuẫn về kinh tế. Mâu thuẫn giữa nhân dân Việt Nam và thực dân Pháp là mâu thuẫn dân tộc nhưng chưa đầy đủ vì thực dân Pháp thống trị nhân dân ta còn dựa vào bọn tay sai phản động, nên đây cũng là một lực lượng cần loại trừ, là đối tượng của cách mạng.

Câu 21. Chọn đáp án C

Theo SGK Lịch sử trang 91: Từ tháng 2 đến tháng 4 **năm 1930**, nổ ra nhiều cuộc đấu tranh của công nhân và nông dân. Mục tiêu đấu tranh là đòi cải thiện đời sống: công nhân đòi tăng lương, giảm giờ làm, nông dân đòi giảm sưu, giảm thuế, bên cạnh đó, cũng xuất hiện những khẩu hiệu chính trị như **"Đả đảo chủ nghĩa đế quốc! Đả đảo phong kiến"**, "Thả tù chính trị"...

Câu 22. Chọn đáp án A

Phong trào dân chủ 1936 - 1939 xác định nhiệm vụ trực tiếp là đấu tranh chống chế độ phản động thuộc địa, chống phát xít, chống chiến tranh, đòi tự do, dân sinh, dân chủ, cơm áo và hòa bình. Phương pháp đấu tranh là kết hợp các hình thức đấu tranh công khai và bí mật, hợp pháp và bất hợp pháp. Với việc xác định nhiệm vụ và phương pháp đấu tranh như vậy, phong trào đã tập hợp được lực lượng là **quần chúng nhân dân đòi các quyền dân sinh, dân chủ**.

Câu 23. Chọn đáp án B

Tháng 11 - 1939, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương VI được triệu tập tại Bà Điểm (Hóc Môn - Gia Định) do Tổng Bí thư Nguyễn Văn Cừ chủ trì. Hội nghị chủ trương tạm gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất và đề ra khẩu hiệu tịch thu ruộng đất của bọn thực dân đế quốc và địa chủ phản bội chống tô cao, lãi nặng. Đây là lần đầu tiên Đảng chủ trương tạm gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất.

Câu 24. Chọn đáp án D

Theo SGK Lịch sử 12 trang 112 – 113, giai đoạn từ tháng 3 đến giữa tháng 8 – 1945 là giai đoạn khởi nghĩa từng phần. Trong giai đoạn này nhân sự kiện Nhật đảo chính Pháp Đảng đã phát động một cao trào kháng Nhật cứu nước mạnh mẽ để làm tiền đề cho Tổng khởi nghĩa. Cao trào kháng Nhật cứu nước đã diễn ra sôi nổi. Như vậy, giai đoạn khởi nghĩa từng phần (từ tháng 3 đến giữa tháng 8/1945) của cách mạng nước ta còn được gọi là cao trào kháng Nhật cứu nước.

Câu 25. Chọn đáp án A

Theo SGK Lịch sử 12, trong Khởi nghĩa từng phần ta đã đề ra khẩu hiệu "Phá kho thóc, giải quyết nạn đói"

Câu 26. Chọn đáp án A

Đầu tháng 9 - 1939, **Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ**. Ở châu Âu, quân đội phát xít Đức kéo vào

nước Pháp. Chính phủ Pháp đầu hàng chính phủ Đức, thực hiện chính sách thù địch với các lực lượng tiến bộ trong nước và phong trào cách mạng ở các nước thuộc địa.

Câu 27. Chọn đáp án D

Lợi dụng mâu thuẫn trong nội bộ các lực lượng Đồng minh nhằm tranh thủ và tận dụng thời cơ giành thắng lợi quyết định trong Cách mạng Tháng Tám là một chiến lược rõ ràng của Đảng ta trong thời điểm bước ngoặt này. Do đó, chiến lược của chúng ta là phải tránh trường hợp một mình đối phó với nhiều lực lượng Đồng minh (Tàu, Pháp, Anh, Mỹ) tràn vào nước ta và đặt chính phủ của Pháp Đờ-gôn hay một chính phủ bù nhìn khác trái với nguyên tắc dân tộc. Bởi vậy, đường lối của Đảng ta, như Nghị quyết đã chỉ rõ là: Cần tranh thủ sự đồng tình của Liên Xô và Mỹ chống lại mưu mô của Pháp định khôi phục địa vị cũ ở Đông Dương và mưu mô của một số quân phiệt Tàu định chiếm nước ta. Và điều quyết định trong cuộc chạy đua để tranh thủ thời cơ này là: "...chỉ có thực lực của ta mới quyết định

Câu 28. Chọn đáp án A

Theo thỏa thuận của hội nghị Potsdam, việc giải giáp quân Nhật ở các nước Đông Dương trong đó có Việt Nam được giao cho quân đội Anh ở nam vĩ tuyến 16, quân đội Trung Hoa Dân quốc ở bắc vĩ tuyến 16. Ngoài ra, Anh còn mở đường cho quân đội Pháp tiến vào xâm lược nước ta lần thứ hai. Như vậy, cuối tháng 8 trên lãnh thổ nước ta có quân đội của các nước Đồng minh là : **Anh, Pháp, Trung Quốc**.

Câu 29. Chọn đáp án A

Tình hình tại mặt trận Điện Biên Phủ diễn biến rất nhanh từng ngày. Tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ không còn ở trạng thái phòng ngự lâm thời nữa. Nếu đánh theo phương châm "đánh nhanh, thắng nhanh" thì khó mà bảo đảm "chắc thắng". Chính vì vậy, Bộ chỉ huy chiến dịch thay đổi phương châm từ "**đánh nhanh, thắng nhanh**" sang "**đánh chắc, tiến chắc**". Với quyết định này, ngày mở màn trận đánh "kinh điển" Điện Biên Phủ được lùi lại một tháng rưỡi so với kế hoạch đã được xác định. Trong chiến dịch Điện Biên Phủ, một quyết định được đánh giá là sáng suốt, kịp thời, quyết định này mang đến thắng lợi là chuyển từ "đánh nhanh, thắng nhanh" sang "đánh chắc, tiến chắc".

Câu 30. Chọn đáp án B

Chiến dịch Điện Biên Phủ chia làm ba đợt, **sau đợt tấn công thứ 2**, ta chiếm phần lớn các cứ điểm của địch, tạo thêm điều kiện để bao vây, chia cắt, khống chế địch. Sau đợt này, Mỹ khẩn cấp viện trợ cho Pháp và đe dọa ném bom nguyên tử xuống Điện Biên Phủ.

Câu 31. Chọn đáp án B

Kí Hiệp định Sơ bộ với Pháp, ta đã tránh được tình trạng cùng một lúc đối phó với nhiều kẻ thù; tranh thủ thời gian hòa bình chuẩn bị mọi mặt cho kháng chiến lâu dài; tránh một cuộc xung đột vũ trang đổ máu cho các bên. Như vậy, **kéo dài thời gian hòa hoãn để đợi các nước Đồng minh khác đến giúp dân tộc ta** không phải tác dụng của việc ta kí Hiệp định Sơ bộ.

Câu 32. Chọn đáp án D

Trong lúc kí Hiệp định Sơ bộ (6 - 3 - 1946) lực lượng của ta còn yếu hơn Pháp nên phải nhượng bộ, chấp nhận những điều khoản bất lợi cho ta. Tuy nhiên, khi kí Hiệp định Giơnevơ, ta đã giành được những

thắng lợi quân sự có tính chất quyết định nên nội dung Hiệp định Giơnevơ cũng thể hiện sự tiến bộ vượt bậc, đó là việc Pháp và các nước tham dự hội nghị cam kết tôn trọng độc lập chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của ba nước Đông Dương.

Câu 33. Chọn đáp án B

Bước vào thứ nhất (đông xuân 1965-1966) với 720000 quân, địch mở đợt phản công với 450 cuộc hành quân, trong đó có 5 cuộc hành quân "tìm diệt" lớn nhằm vào hai hướng chiến lược chính là **Đông Nam Bộ và Liên khu V** với mục tiêu đánh bại chủ lực Quân giải phóng. (SGK Lịch sử 12)

Câu 34. Chọn đáp án A

Dưới ánh sáng của Nghị quyết trung ương, với ý chí "Quyết chiến quyết thắng giặc Mĩ xâm lược" và được sự hậu thuẫn của nhân dân miền Bắc, nhân dân miền Nam đã chiến đấu anh dũng và liên tiếp giành thắng lợi. Sau thắng lợi vang dội ở Vạn Tường, một làn sóng "tìm Mĩ mà đánh, tìm Ngụy mà diệt" đã dâng cao trên khắp miền Nam và mở ra khả năng có thể thắng Mĩ trong chiến lược "Chiến tranh cục bộ" cũng như hai cuộc phản công chiến lược trong hai mùa khô 1965-1966 và 1966-1967. Bước vào mùa khô năm 1966 - 1967, với lực lượng được tăng lên mạnh mẽ, Mĩ mở cuộc phản công chiến lược lần thứ hai với 895 cuộc hành quân lớn nhỏ, trong đó có 3 cuộc hành quân then chốt vào hướng chiến lược chính là miền **Đông Nam Bộ**.

Câu 35. Chọn đáp án D

Nếu như trong chiến lược Chiến tranh đặc biệt, phạm vi đánh phá của Mĩ - ngụy chỉ ở miền Nam, thì đến chiến lược Chiến tranh cục bộ, Mĩ mở rộng phạm vi đánh phá ra cả miền Bắc. Điều này làm cho tính chất cuộc chiến tranh ác liệt hơn, quy mô cũng rộng lớn hơn.

Câu 36. Chọn đáp án B

Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy tết Mậu Thân năm 1968 đã giáng một đòn quyết định vào chiến lược "Chiến tranh cục bộ" của đế quốc Mỹ, buộc chúng phải xuống thang chiến tranh và ngồi vào bàn đàm phán với ta tại Hội nghị Paris, đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của dân tộc ta bước vào giai đoạn mới.

Câu 37. Chọn đáp án D

Sau thắng lợi ở Vạn Tường và nhất là hai cuộc phản công mùa khô 1965-1966, 1966 - 1967 đã tạo những điều kiện thuận lợi cho cách mạng tiếp tục tiến lên giành nhiều thắng lợi mới. Trên cơ sở đó, tại Hội nghị Bộ Chính trị (tháng 12/1967) và Hội nghị toàn thể Ban chấp hành lần thứ 14 (1/1968) đi đến quyết định lịch sử "Chuyển cuộc chiến tranh cách mạng miền Nam sang một thời kì mới - thời kì giành thắng lợi quyết định...bằng phương pháp tổng công kích, tổng khởi nghĩa để tiến lên giành thắng lợi quyết định". Sở dĩ Đảng chủ trương như vậy vì năm 1968 là năm bầu cử Tổng thống Mĩ nên sẽ xuất hiện mâu thuẫn trong khi đó lúc này phong trào cách mạng thế giới và phong trào phản chiến của nhân dân Mĩ đang dâng cao, thắng lợi vang dội ở hai mùa khô đã khiến ta hơi vội vàng khi đưa ra quyết định tổng công kích vào tết Mậu Thân năm 1968. Do đó, đáp án của câu hỏi phải là **"Ta đang giành được những thắng lợi bước đầu trên bàn ngoại giao."**

Câu 38. Chọn đáp án A

Dưới ngọn cờ đoàn kết cứu nước của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam do Đảng lãnh đạo, quân dân miền Nam đã tiến công địch trên cả ba vùng chiến lược, ba mũi (chính trị, quân sự, binh vận). Trên mặt trận quân sự, quân dân ta đã giành thắng lợi mở đầu vang dội trong trận Ấp Bắc (Mĩ Tho) ngày 2 - 1 - 1963, đánh bại cuộc hành quân càn quét của hơn 2000 binh lính quân đội Sài Gòn có cố vấn Mĩ chỉ huy. **Chiến thắng Ấp Bắc đã mở ra khả năng ta có thể đánh bại chiến lược "Chiến tranh đặc biệt", đẩy lên phong trào "Thi đua Ấp Bắc, giết giặc lập công".**

Câu 39. Chọn đáp án A

Theo SGK Lịch sử 12 trang 165, cách mạng hai miền có quan hệ mật thiết, gắn bó và tác động qua lại lẫn nhau nhằm hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước, thực hiện hòa bình, thống nhất đất nước.

Câu 40. Chọn đáp án D

Sau giải phóng, miền Nam có nền kinh tế trong chừng mực nhất định phát triển theo hướng tư bản chủ nghĩa, song về cơ bản vẫn mang tính chất của kinh tế nông nghiệp, sản xuất nhỏ và phân tán, phát triển không cân đối, lệ thuộc nặng nề vào viện trợ từ nước ngoài.